

Số 204 - Tháng 11/2018

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155

7864 Westminster Blvd.
Westminster, CA 92683, USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com

Email: toabaodgd@yahoo.com

Linh Hương

Lm. Cao Phương Kỷ

Cố Vấn Pháp Luật

L.S. Trần Đình Định

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông,
Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân,
Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan,
Trần Tấn Toàn, Hoàng Quý, Lê Văn Trang,
Trần Quang Tuyên, Nguyễn Khoa Khương,
Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên,
Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hạnh,
Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Trần Văn Cáo,
Nguyễn Văn Quát, Nguyễn Văn Liêm, Đinh Thái Sơn,
Trang Đài, Nguyễn Mạnh Chí, Ngô Đình Lượng.

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Nguyễn Văn Liêm
Đinh Thái Sơn, Phụ Tá

Chủ Bút:

Mặc Giao
Trang Đài, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Charlie Nguyễn Mạnh Chí.
Joseph Ngô, Phụ Tá

Trị Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường,
Nguyễn Đức Chuyên,
Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ,
Trần Văn Cáo, Nguyễn Văn Quát, Hương Thu,
Trần Quang Tuyên, Phạm Bá Cát, Đỗ Trí Tuệ

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc,
Nguyễn Tiến Ich, Lê Tinh Thông, Lê Thiên,
Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm,
Đỗ Mạnh Trí, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Vỹ,
Phạm Hồng Lam, Trà Lũ
Trang Đài Glassey-Tràng Nguyễn

Trình Bày

Phong Trịnh

Trong Số Này

Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn ĐGD 2

Hộp Thư Độc Giả ĐGD 4

Chủ Đề

Thỏa Thuận Với Bắc Kinh - Tòa Thánh Được Gì, Mất Gì? Trọng Thành (RFI) 13

Đức Giáo Hoàng Viết Thư Trấn An Giáo Dân Trung Quốc Trọng Nghĩa 16

Thỏa Ước Giữa Vatican Và Trung Quốc Về Việc Bổ Nhiệm Giám Mục Phạm Hồng-Lam 17

Tổng Thống Ngô Đình Diệm Dưới Cái Nhìn Của Các Lãnh Tụ

Và Các Quan Sát Viên Quốc Tế Nguyễn Anh Tuấn 19

Linh-Hồn Người Tuần-Đạo Phạm Minh-Tâm 22

Cái Chết Của TT Ngô Đình Diệm: Một Món Nợ Lịch Sử Chu Mỹ Dung 25

Tôn Giáo

Tôn Phong 7 Vị Chân Phước Lên Bậc Hiển Thánh G. Trần Đức Anh 6

Tiêu Sư 7 Vị Chân Phước Được Tuyên Thánh

Ngày Chúa Nhật 14/10/2018 J.B. Đặng Minh An Dịch 9

Mục Vụ Thời Đại Mới: Các Phương Cách Truyền Giáo L.M.Cao Phương Kỳ 52

Thư Ngỏ Của Bộ Trưởng Bộ Các Giám Mục Gởi Tổng Giám Mục C.M.Viganò 58

Giải Đáp Giáo Lý: Vì Sao Giáo Hội Được Coi Là Bệnh Viện

Chữa Lành Cho Người Tội Lỗi? LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân 61

Gương Sống Đạo Giữa Đời: ĐHY Giuse Maria Trịnh Văn Căn Lê Thiên & Lê Tinh Thông 66

Tin Mừng Giữa Dòng Đời: Ý Nghĩa Sự Đau Khổ Trần Việt Cường 69

Đức Giáo Hoàng Sẵn Sàng Thăm Bắc Hàn Nhưng Không Thăm Đài Loan BBC 74

Thông Tri Của Tòa Thánh, Ngày 06.10.2018 75

Thời Sự

Lượng Lật Đó Đây Trần Phong Vũ 29

Viết Từ Canada: Mỹ Đang Chiêu Đề Chiêu Việt Cộng Mặc Giao 34

Câu Chuyện Nước Đức: Tổng Thống Donald Trump Có Nói Dối Không? Phạm Hồng-Lam 37

Bối Cảnh Mới Trôi Tay Kinh Tế VN Trần Nguyễn Thao 42

Thương Mại Việt Nam-EU & Những Chuyện Xoay Quanh 45

Trọng Đâu Lú... Tay Độc Thủ! Lê Thiên 47

Đại Lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ Bị Trục Xuất Về Bắc 55

Bước Chân Lưu Vong Phạm Minh-Tâm 82

Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

Giáo Trụ Ouellet, Trưởng Bộ Giám Mục Gởi Thư Ngỏ Cho Cựu Sứ Thần Viganò 76

Thơ Gió Chướng Cuồng Phong 77

Căn Tính Di Dân Việt 1975-2015: Từ Tự Phát Tự Lực Cộng Đồng

Đến Biểu Hiện Toàn Cầu (Phần 2) Trangđài Glassey-Tràng Nguyễn 78

Sổ Tay Thường Dân - Tưởng Năng Tiến: Bùi Ngọc Tấn, Ngô Duy Quyền & Bé Lucas 85

Lá Thư Canada: Kinh Lễ Tạ Ơn Trà Lũ 90

Tôn Trọng Nhau Là Bí Quyết Hạnh Phúc Hôn Nhân Trần Mỹ Duyệt 93

Gia Chánh: Bánh Rán (Bánh Cam) Giang Anh 97

Trang Y Học: Ngô Độc Thực Phẩm Bác Sĩ Ngô Đình Tân 98

Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ
Đọc giả thường: 50MK
Đọc giả ân nhân: 60MK trở lên
- Canada: 70MK
- Âu Châu: 80MK
- Á và Úc Châu: 80MK

■ Các Đại Diện

La Puente, CA:

Nguyễn Đức
(626) 917-7487

Los Angeles, CA:

Nguyễn Ngọc Chánh
(626) 810-6346

Milpitas, CA:

Phạm Văn Tường
(408) 946-4027

Riverside, CA:

Đỗ Tâm
(909) 272-3446

Trần Huy Thống

(929) 788-4637

San Diego, CA:

Phạm Văn Hội
(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:

Nguyễn Đình Sang
(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:

Nguyễn Văn Hiệp
(510)363-8964

Stockon, CA:

Nguyễn Anh Quý
(209)952-3914

Colorado:

Trần Công Huấn
(719) 574-9818

Denver, CO:

Lê Văn Giáo
(303) 761-0072

Florida:

Lê Ngọc Thanh
(561) 249-4201

Georgia:

Bùi Mai Quốc Tuấn
(770) 507-3247

Indiana:

Mt. Nguyễn Đình Cận
(260) 755-0774

Chicago, IL:

Nguyễn Thọ Khải
(773) 478-1128

Louisville, KY:

Nguyễn Văn Đang
(502) 375-0284

Wichita, KS:

Lê Văn Thành
(316) 655-7118



Tính đến ngày 2 tháng 11 năm nay, Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã bị thảm sát cách đây đúng 55 năm. Thời gian trôi mau, tưởng rằng mọi chuyện đã được lãng quên sau hơn nửa thế kỷ. Thế nhưng người dân miền Nam, trước tình trạng tồi tệ mà nhân dân và đất nước đang hứng chịu, không thể dễ quên ngày sụp đổ của chế độ Đệ Nhất Việt Nam Cộng Hòa, vì biến cố đó đánh dấu sự chấm dứt một giai đoạn thịnh vượng và an lành, nếu không bị Việt Cộng phá rối, của miền Nam. Biến cố đó đã tạo ra những xáo trộn chính trị và leo thang quân sự, Hoa Kỳ trực tiếp nhúng tay vào chuyện nội bộ Việt Nam, Bắc Việt gia tăng cường độ chiến tranh xâm lược chiếm miền Nam. Tất cả dẫn đến ngày 30-4-1975 với kẻ chiến thắng là miền Bắc, kẻ được phỉ tay rút ra là Hoa Kỳ, chỉ dân miền Nam là thua thiệt vì bị cướp mất đời sống tự do và quyền tự quyết về số phận của mình và của đất nước.

Dân miền Nam cũng không thể quên cuộc ám sát dã man và hèn hạ một vị tổng thống được dân bầu, đã làm biết bao điều tốt đẹp cho quốc gia, dân tộc. Nhìn lại lịch sử một cách khách quan, không ai có thể chối cãi thủ phạm chính là tay sai của cộng sản và tay sai của Mỹ. Những lý do kỳ thị tôn giáo, tham nhũng và gia đình trị chỉ là những cái cớ được dựng lên từ những sơ xuất hay sai lầm có thể sửa chữa mà người nào cũng có thể mắc, đa phần là dựng đứng từ tường tượng để kích động quần chúng thiếu hiểu biết, kiếm tiền cho báo chí đăng tin sai lạc (fake news, misinformation) hầu uốn nắn dư luận, làm cớ cho cộng sản tuyên truyền cho “chính nghĩa” xâm lăng của họ và cho Mỹ có cơ hội can thiệp sâu vào chuyện Việt Nam.

Vì vậy, kỷ niệm ngày đảo chánh 1 tháng 11 và ngày vị Tổng Thống dân cử đầu tiên của Việt Nam bị thảm sát 2 tháng 11 đang khi dành hết tâm sức lo cho dân, bảo vệ chủ quyền quốc gia và chống cộng sản miền Bắc xâm lăng là điều phải làm của những con người biết kính trọng những con người khả kính và của những công dân biết nhớ ơn những người đã hy sinh mạng sống vì dân vì nước. Kỷ niệm và nhớ ơn không phải là “phò Ngô”, không phải là khơi lại hận thù, càng không phải vì lý do tôn giáo, nhưng là để biết sự thật, ôn lại kinh nghiệm quá khứ, tránh sai lầm cho những hành động tương lai.

Chúng ta không thể sửa lại lịch sử nhưng cần tránh những sai lầm quá khứ giữa lúc toàn dân Việt đang cần đoàn kết hơn bao giờ hết trong nỗ lực đòi lại quyền của người dân và chủ quyền của đất nước. Xin anh linh của Tổng Thống Ngô Đình Diệm và các Anh Hùng Liệt Nữ của dân tộc phù hộ cho quê hương và cho cuộc đấu tranh này.

Marrero, LA:

Trần Văn Bình

(504) 348-1346

Ngô Tám

(504) 368-0055

Kenner, LA:

Nguyễn Đình Nghiêm

(504) 254-1150

Boston, MA:

Phạm Duy Lý

(617) 265-7934

Brooklyn, MN:

Trần Ngọc Bái

(763) 315-3942

Kansas City, MO:

Nguyễn Lưu

(816) 231-2413

Durham, NC:

Nguyễn Sương

(919) 361-5472

Lincoln, NE:

Trần Văn Trị

(402) 438-4415

Las Vegas, NV:

Phan Văn Sỹ

(702) 221-1688

Cincinnati, OH:

Francis Đình Khái

(513) 227-4711

Oklahoma:

Lê Minh Khôi

(405) 759-3645

Tulsa, OK:

Ngô Thiện Tích

(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn

(918) 627-2046

Portland, OR:

Ngô Trường James

(503) 591-0871

Đoàn Trọng Thu

(714) 642-8365

Philadelphia, PA:

Nguyễn Đức Phong

(215) 329-0538

Arlington, TX:

Trần Văn Minh

1-866-246-3702

Arkansas:

Lê Thiên Hoàng

(479) 471-7238

Austin, TX:

Phạm Trí Thức

(512) 832-6408

Irving, TX:

Đoàn Thanh Hùng

(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:

Kim Mai

(281) 970-4903

Bước qua lãnh vực tôn giáo, biến cố quan trọng nhất trong thời gian gần đây là thỏa ước giữa Vatican và Bắc Kinh được ký kết ngày 22-9-2018. Đây chỉ là một thỏa ước tạm thời liên quan tới việc bổ nhiệm các giám mục Trung Quốc như Đức Giáo Hoàng Phanxicô xác định. Chi tiết của thỏa ước chưa được công bố. Người ta chỉ biết là qua thỏa ước này, 8 giám mục (một người đã chết) được nhà nước bổ nhiệm không có sự chuẩn nhận của Đức Giáo Hoàng đã được Tòa Thánh hủy bỏ hình phạt rút phép thông công, 7 người còn sống được tiếp tục giữ chức vụ giám mục, dù một người đã có vợ con. Một tiết lộ khác là từ nay, nhà nước, qua Hội Công Giáo Yêu Nước Trung Quốc, có thể đề cử giám mục mới và thông báo cho Vatican. Tòa Thánh có 3 tháng để trả lời. Quá thời hạn đó, người được đề cử sẽ chính thức trở thành giám mục. Không ai biết trong trường hợp Tòa Thánh từ chối hoặc không trả lời trong thời hạn ấn định, vị giám mục tân cử đó có “hiệp thông” với Đức Giáo Hoàng hay không?

Thủ tục này ngược với thủ tục đang được áp dụng ở Việt Nam. Các giám mục Việt Nam được Đức Giáo Hoàng đề nghị và nhà nước sẽ có tiếng nói thỏa thuận hay không. Khi nhà nước không chấp thuận thì Tòa Thánh phải đề nghị ứng viên khác, có thể nhiều lần, cho tới khi được nhà nước chấp thuận. Cách nào thì nhà nước cũng có tiếng nói cuối cùng. Vì vậy, thỏa ước với Bắc Kinh bị nhiều người chỉ trích, nhất là các giám mục và giáo dân thuộc Giáo Hội Hàm Trú Trung Quốc.

Để trấn an dư luận chống đối, Đức Giáo Hoàng đã phải viết thư cho giáo dân Trung Quốc, khuyên họ đừng lo sợ cho tương lai. Mục đích của việc xích lại với Bắc Kinh chỉ nhằm “hoàn thành những mục tiêu tinh thần và mục vụ của Giáo Hội”. Thỏa thuận đã ký không phải là cứu cánh mà là một công cụ phục vụ cho một tiến trình hợp tác ổn định với Trung Quốc. Hồng Y Quốc Vụ Khanh Pietro Parolin giải thích thêm: “Thỏa ước sẽ giúp chúng ta có được những chủ chăn tốt, được công nhận bởi Đức Giáo Hoàng - người kế vị Thánh Phêrô – và bởi các chính quyền dân sự hợp pháp”.

Nhà nước cộng sản nào cũng giống nhau. Họ muốn nắm mọi sự trong bàn tay của họ để dễ dàng tác oai tác quái và bóp chết mọi mầm mống chống đối từ trứng nước. Anh cộng sản nào mạnh hơn thì ăn hiếp dân nhiều hơn. Muốn đòi cộng sản phải tôn trọng quyền của mình thì chỉ có cách lật đổ cộng sản. Vatican không làm được việc này. Chỉ có dân làm được. Vatican chỉ có thể ráng cứu được những gì có thể cứu.

Ý Cầu Nguyện

"Xin Chúa ban ơn soi sáng cho các tín hữu ý thức về bốn phận và sự cần thiết của việc cầu nguyện. Cầu cho chính mình, cho gia đình và cho mọi phẩm trật của Giáo Hội mỗi ngày. Đặc biệt trong tháng này, cầu cho các linh hồn đang được thanh luyện sớm được Chúa đưa về hưởng hạnh phúc bên Chúa".



Marrero, LA:
Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tám
(504) 368-0055

Kenneer, LA:
Nguyễn Đình Nghiêm
(504) 254-1150

Boston, MA:
Phạm Duy Lý
(617) 265-7934

Brooklyn, MN:
Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942

Kansas City, MO:
Nguyễn Lưu
(816) 231-2413

Durham, NC:
Nguyễn Sương
(919) 361-5472

Lincoln, NE:
Trần Văn Trị
(402) 438-4415

Las Vegas, NV:
Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688

Cincinnati, OH:
Francis Đình Khải
(513) 227-4711

Oklahoma:
Lê Minh Khôi
(405) 759-3645

Tulsa, OK:
Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046

Portland, OR:
Ngô Trường James
(503) 591-0871

Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365

Philadelphia, PA:
Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538

Arlington, TX:
Trần Văn Minh
1-866-246-3702

Arkansas:
Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238

Austin, TX:
Phạm Trí Thức
(512) 832-6408

Irving, TX:
Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:
Kim Mai
(281) 970-4903

Hộp Thư Độc Giả



Bà Nguyễn Lệ Dung, KS

... Tôi xin trả tiền báo tháng 9 năm 2018.

Tôi cảm ơn Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân vì tôi được đọc những tin tức thời cuộc và của Giáo Hội...

Tôi xin ơn trên ban ơn lành cho quý vị...

Thưa bà Nguyễn Lệ Dung,

Xin chân thành cảm ơn những chia sẻ mộc mạc rất thân tình của bà từ Kansas City. Món ăn tinh thần mà chúng tôi chuyển tải tới các Độc Giả tại các Tiểu Bang xa xôi, ít người Việt là niềm an ủi và hãnh diện cho cơ quan Truyền Thông Công Giáo nhỏ bé này. Xin bà tiếp tay với chúng tôi trong sứ vụ đem Tin Mừng cho mọi người, mọi nơi.

Ông Phạm Đức Tuệ, LA

... Lời đầu thư cho tôi gửi lời thăm quý vị...

Thật có lỗi với quý vị, đã hơn nửa năm kể từ ngày báo hết hạn...

Hàng tháng tôi vẫn nhận được và đọc Diễn Đàn Giáo Dân. Đây là món ăn tinh thần và nhất là những gì tôi nghĩ và băn khoăn cho Quê Hương thì quý vị đã và đang làm cho những người còn tha thiết cho một quê hương Việt Nam, trong đó có tôi...

Tôi cầu xin cho quý vị luôn được nhiều sức khỏe và bình an...

Thưa ông Phạm Đức Tuệ,

Diễn Đàn cảm ơn những chia sẻ của ông gửi gắm tâm lòng của một con dân Việt luôn hướng về Giáo Hội và Quê Hương thân yêu đang bị đầy xéo bởi đảng CS độc tài toàn trị. Tòa Soạn chưa bao giờ ngưng gửi báo cho Độc Giả chỉ vì lệ phí báo hạn. Diễn Đàn Giáo Dân chủ trương như vậy vì ngoài tính cách vô vị lợi của tờ báo, nó chính là phương tiện Truyền Tông nhỏ bé do Giáo Dân và của Giáo Dân thi hành sứ vụ Tông Đồ Giáo Dân trong môi trường xã hội Trần Thế, theo tinh thần Công Đồng Vaticano II và Tông Huấn Người Tín Hữu Giáo Dân ban hành bởi Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô Đệ Nhị. Xin ông an tâm nhận và đọc Nguyệt San cũng như không quên quảng bá và giới thiệu thêm Độc Giả mới tại Louisiana.

Ông Trần Công Hoan, NE

... Tôi xin gửi hai năm lệ phí...

Xin cảm ơn Quý Vị. Xin Chúa luôn ban muôn hồng ân trên Quý Vị, cho Quý Vị luôn dồi dào sức khỏe, nghị lực và khôn ngoan để giúp Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân ngày càng thăng tiến...

Thưa ông Trần Công Hoan,

Diễn Đàn chân thành cảm ơn những lời cầu chúc tốt lành của ông. Tờ báo có mỗi ngày một thăng tiến được, không chỉ nhờ vào cố gắng của Ban Quản Trị và Ban Biên Tập, mà chính yếu là sự

thương yêu bao bọc, đồng hành và yểm trợ của Độc Giả về mọi mặt. Không có Độc Giả thì tờ báo nào cũng sẽ phải đóng cửa. Vậy xin ông biến những lời cầu chúc trên qua hành động là quảng bá cho nhiều người biết Diễn Đàn và thêm nhiều độc giả mới cho Nguyệt san. Mong lắm thay!

Ông Phạm Huy Lưỡng, TX

... Tôi xin lỗi vì trễ gia hạn báo...

Nguyện xin Thánh Tâm Chúa và Mẹ Maria chúc phúc cho toàn thể Quý Vị được tràn đầy sức khỏe để Quý Vị phục vụ Tha nhân qua tờ báo đầy ý nghĩa mang tên Diễn Đàn Giáo Dân!...

Mùa lễ Tạ Ôn và Giáng Sinh sắp đến cũng xin kính chúc Quý Vị...

Thưa ông Phạm Huy Lưỡng,

Xin ông cứ an tâm nhận và đọc báo. Lệ phí dù có đến chậm vì bất cứ lý do gì thì Tòa Soạn vẫn luôn gửi đều đặn món ăn tinh thần đến tận nhà phục vụ quý Độc Giả.

Chân thành cảm ơn những lời cầu chúc của ông mãi cho đến ngày Chúa giáng trần!

Xin Chúa chúc lành cho ông và quý quyền.

THƯ TÍN

Bà Nguyễn Thị Châu, CA

Diễn Đàn Giáo Dân hân hoan chào đón vị tân Độc Giả thân thương đã gia nhập và đồng hành với Diễn Đàn. Mời bà cũng vào Trang Mạng toàn cầu của Diễn Đàn Giáo Dân: diendangiaodan.com hoặc Diendangiaodan.us để

theo dõi thêm các mục bổ ích khác, ngoài báo viết này. Tòa Soạn đã gửi số tháng 9 cho bà theo yêu cầu. Mong bà giới thiệu Diễn Đàn cho nhiều người biết và đọc.

Xin Chúa chúc lành

Ông Bùi Văn Nhơn, KS

Cám ơn ông đã gửi lệ phí. Tòa Soạn đã cập nhật chi tiết theo yêu cầu của ông.

Ông Nguyễn Ngọc Lập, PA

Cám ơn ông đã gửi lệ phí kèm theo tấm Thiệp Thiệp với những lời cầu chúc tốt lành thánh thiện. Xin đừng quên quảng bá và giới thiệu thêm độc giả mới.

Ông Nguyễn Đức, CA

Cám ơn ông đã thăm hỏi từng anh chị em trong Tòa Soạn. BS. Cáo gửi lời thăm sức khỏe ông bà và mong có dịp hàn huyên. Xin ông tiếp tục đồng hành cùng Diễn Đàn.

Chân Thành cảm ơn quý Độc giả đã gửi lệ phí:

LM. Nguyễn Hùng Đức, IA

Ông Nguyễn Tất Đạt, NE

Ông Dương Văn Dung, CA

Bà Nguyễn Anne, TX

Ông Từ Tuân, MN

Ông Vũ Đức, CA

Ông Đỗ Chí Hùng, OR

Bà Trần Bích Liên, TX

Ông Nguyễn Nho, SC

Ông Ngô Hữu Thông, LA

Ông Vũ Văn Khải, PA

Ông Nguyễn Văn Tin, NY

Ông Trần M. Tu, NC

Ông Phạm Đ. Minh, OK

Ông Nguyễn Văn Hào, CO

Bà Trần Thủy, CA

BS. Vĩnh Chánh, CA

Ông Đỗ Kim, OK

Ông Trần Minh Tâm, LA

Ông Phan Tấn Trí, MI

Bà Fogg H. Thanh, KS

Ông Vũ Đức Đại, UT

Ông Phạm Xuân Thu, Canada

Ông Nguyễn Văn Thống, CO

Ông Nguyễn Thanh, UT

Ông Nguyễn Kiên, CT

Ông Nguyễn Văn, CA

Ông Đỗ Khắc Hải, CT

Ông Nguyễn Tuấn, MO

Ông Nguyễn Phiệt, CA

Ông Nguyễn Văn lam, NE

Ông Bùi Hiến Thành, PA

Ông Đinh Xuân Mão, MO

Ông Nguyễn Tấn Tài, WI

Ông Hoàng Đình Hạnh, OK

Ông Phạm Văn Lễ, KS

Ông Đỗ Toan, OH

Ông Phạm Vũ Trí, VA

Bà Nguyễn Thị Thuyền, CA

Ông Cao Đức Thắng, CA

TÔN PHONG 7 VỊ CHÂN PHƯỚC LÊN BẬC HIỂN THÁNH

■ G. Trần Đức Anh - Vatican

Hôm 14-10-2018, Giáo Hội đã có thêm 7 vị thánh mới được ĐTC Phanxicô tôn phong trong thánh lễ tại Quảng trường Thánh Phêrô trước sự hiện diện của 80 ngàn tín hữu.

Bảy vị thánh mới gồm 1 vị Giáo Hoàng, 1 TGM, 2 LM, 2 nữ tu và một giáo dân. Xét về quốc tịch có 4 vị người Ý, 3 vị còn lại người El Salvador, Đức và Bolivia gốc Tây Ban Nha. Trên mặt tiền Đền Thờ Thánh Phêrô có treo các bức ảnh lớn của 7 vị.

Các thành phần tham dự

Hiện diện tại Quảng trường có hơn 80 ngàn tín hữu, phần lớn là người Italia, nhưng cũng có 7 ngàn người El Salvador, hàng trăm người Bolivia. Từ giáo phận Milano có 2500 tín hữu, 130 LM và phó tế, do Đức TGM bản quyền Mario Delpini cùng với 7 GM phụ tá hướng dẫn. Đức Phaolô 6 từng làm TGM Milano trước khi được bầu làm Giáo Hoàng. Hàng ngàn tín hữu khác đến từ giáo phận Brescia, quê hương của Ngài. Trong số các tín hữu hiện diện cũng có vài người đã được phép lạ của các thánh mới, như bà Cecilia Maribel Flores de Rivas, 34 tuổi, cùng với gia đình của bà. Bà đã được khỏi bệnh ung thư một cách lạ lùng nhờ lời chuyển cầu của Đức TGM Oscar Romero.

Có 15 phái đoàn chính phủ đứng đầu là phái đoàn Tây Ban Nha do Hoàng Thái Hậu Sofia hướng dẫn, tiếp đến là phái đoàn Italia, Chile, El Salvador và Panama do 4 tổng thống liên hệ cầm đầu. Đoàn Honduras, Đài Loan và



Uganda do 3 vị Phó Tổng thống hướng dẫn. Các phái đoàn khác do một vị Bộ trưởng cầm đầu.

Đồng tế với ĐTC có đông đảo 600 vị Hồng Y và GM, trong đó nhiều vị cũng là nghị phụ Thượng HĐGM hiện nay về giới trẻ và 3 ngàn linh mục. Các HY và GM đứng cạnh ĐTC nơi bàn thờ là những vị bản quyền của các giáo phận nguyên quán của các vị thánh mới. Đặc biệt cũng có một phái đoàn Anh giáo do Đức nguyên TGM giáo chủ Rowan Williams hướng dẫn và gồm 10 vị Tổng Giám Mục.

Một chi tiết đáng để ý là trong phẩm phục ĐTC mặc tại buổi lễ, có giây cột áo chùng trắng đã được Đức TGM Oscar Romero dùng trong thánh lễ ngài bị sát hại cách đây 38 năm, đây có vết máu của Đức TGM, gây mực tử, dây Pallium và chén lễ cũng là của Đức Chân phước Phaolô 6. Qua những cử chỉ này, ĐTC Phanxicô muốn bày tỏ sự gắn gũi với các vị thánh mới.

Phản thánh ca, ngoài ca đoàn Sistina của Tòa Thánh, còn có 3 ca đoàn thuộc các giáo phận Brescia, Pontevico, Cosenza, ca đoàn giáo xứ Torre del Greco, sau cùng là ca đoàn Mẹ Giáo Hội.

Nghi thức phong thánh

Nghi thức phong hiển thánh diễn ra vào đầu thánh lễ, với bài ca cầu xin Chúa Thánh Thần. Tiếp đến ĐHY Angelo Becciu, Tổng trưởng Bộ Phong Thánh, cùng với 7 vị thỉnh nguyện án phong thánh, tiến lên trước ĐTC, và ĐHY xin ĐTC ghi tên vào sổ bộ các thánh của Giáo Hội 7 chân phước: Phaolô 6, Oscar Romero, Francesco Spinelli, Vincenzo Romano, Maria Kasper, Nazaria Ignatia và sau cùng là Nunzio Sulprizio. Tóm lược 7 vị chân phước được xướng lên trong dịp này.

Tóm lược tiểu sử 7 vị thánh

1. Đức Giáo Hoàng Phaolô 6 sinh cách đây 121 năm, và làm Giáo Hoàng trong 15 năm, từ 1963 đến 1978.

2. Vị chân phước thứ hai được phong thánh là **Đức TGM Oscar Arnulfo Romero Galdámez**, sinh năm 1917 tại thành phố Barrios ở El Salvador. Sau làm TGM Tổng Giáo phận thủ đô này, bị đội quân tử thần của phe cộng hữu sát hại trong lúc dâng thánh lễ. Đức TGM được phong chân phước cách đây 3 năm (2015).
3. Vị chân phước thứ ba được tôn phong là cha **Francesco Spinelli** người Italia, sinh tại Milano năm 1853, thụ phong LM năm 22 tuổi. Cha sáng lập dòng các nữ tu Thờ Lạy Thánh Thể và làm bề trên Hội dòng này.
4. Vị thứ tư là Chân phước **Vincenzo Romano**, thuộc giáo phận Napoli, nam Italia sinh năm 1751 và làm cha sở giáo xứ Torre del Greco. Giáo xứ này bị núi lửa Vesuvius tàn phá hoàn toàn và cha đã giúp hồi sinh về vật chất và nhất là về tinh thần và luân lý cho cộng đoàn tín hữu.
5. Thứ năm là Nữ chân phước **Maria Caterina Kasper** người Đức, sinh năm 1820, có sức khỏe mạnh mẽ và lao tác trong các công việc đồng áng và xây đường. Chị thành lập một dòng chuyên phục vụ những người nghèo khổ nhất trong xã hội, đó là dòng Nữ Tỳ nghèo của Chúa Giêsu Kitô.
6. Thứ sáu là nữ Chân phước **Nazaria Ignazia** sinh tại Madrid Tây Ban Nha năm 1889 và cùng gia đình di cư sang Nam Mỹ, gia nhập dòng các nữ tu săn sóc những người già bị bỏ rơi năm 1908 tại Bolivia. Về sau đứng trước tình trạng xã hội ngày càng bi thảm, chị lập dòng các nữ tu

đạo binh thánh giá của Giáo Hội.

7. Sau cùng là chân phước giáo dân **Nunzio Sulprizio**, người Italia, sinh năm 1817 và mồ côi cha mẹ từ nhỏ, được bà ngoại săn sóc, nhưng bà cũng qua đời. Nunzio được người cậu làm thợ rèn đưa về nuôi, nhưng ông cũng hành hạ cháu, đến độ Nunzio mắc bệnh lao xương. Được đưa tới nhà thương ở Napoli, tại đây anh được rước lễ lần đầu. Bệnh nặng thêm, Nunzio qua đời năm 1836 lúc mới được 19 tuổi. Lòng can đảm trong bệnh tật của anh trong tinh thần đức tin đã làm cho nhiều cảm phục. **Phong thánh**

Sau khi cộng đoàn hát kinh cầu Các Thánh, ĐTC đã long trọng đọc công thức lấy quyền tông đồ truyền ghi tên 7 vị chân phước vào sổ bộ các thánh, để tôn vinh Chúa Ba Ngôi chí thánh, tuyên dương đức tin Công Giáo và gia tăng đời sống Kitô.

Cộng đoàn vỗ tay hân hoan tạ ơn Chúa trong khi ca đoàn ca bài "Hãy reo mừng, hát lên mừng Chúa", và thánh tích của các vị tân hiến thánh được rước lên bàn thờ. Thánh tích của Thánh Phaolô 6 là chiếc áo thung mang máu của ngài khi bị mưu sát ở Manila, Philippines. Mộ của thánh nhân, theo di chúc, tiếp tục giữ nguyên tại hầm đền thờ Thánh Phêrô, thay vì được di chuyển lên tầng trên như trường hợp thánh Gioan 23 và Gioan Phaolô 2. Thánh tích của 5 vị thánh khác là một mẫu xương, còn thánh tích của thánh nữ Nazaria Ignazia là một ít tóc.

Bài giảng của ĐTC

Trong bài giảng, ĐTC đã diễn giải bài Tin Mừng, trích từ đoạn 10 theo thánh Marco, về người

kia, vốn đã chu toàn việc tuân giữ các giới răn, hỏi Chúa xem phải làm gì để gia sản là cuộc sống đời đời, và trong câu trả lời Chúa Giêsu đòi người ấy đi xa hơn nữa:

"Chúa đòi người ấy tiến từ việc tuân giữ lề luật tới sự hiến thân, từ thái độ làm cho mình tới việc ở với Chúa. Và Chúa đưa ra một đề nghị sống thật là "sắc bén": "Anh hãy bán tất cả những gì anh có, cho người nghèo [...] rồi đến đây theo tôi!" (v.21). Chúa Giêsu cũng nói với bạn: "Hãy đến đây, theo tôi!". Hãy đến, chứ đừng đứng nguyên, vì không làm gì xấu, vẫn chưa chủ để thuộc về Chúa Giêsu. Hãy theo tôi: đừng chỉ theo Chúa Giêsu khi bạn thấy là thích hợp, nhưng còn phải tìm Chúa mỗi ngày; đừng hài lòng với việc tuân giữ các giới răn, làm phúc bố thí một chút và đọc vài kinh; hãy tin nơi Ngài Vị Thiên Chúa luôn yêu mến bạn, tìm nơi Chúa ý nghĩa cuộc sống của bạn, sức mạnh để hiến thân.

Bán của cải cho người nghèo

Và Chúa Giêsu còn nói: "Hãy bán những gì bạn có và cho người nghèo". Chúa không đưa ra lý thuyết về nghèo khó và giàu sang, nhưng đi thẳng vào cuộc sống. Chúa đòi bạn hãy bỏ đi tất cả những gì làm cho tâm hồn bạn nặng nề, hãy loại khỏi bạn những của cải để dành chỗ cho Chúa, là điều thiện hảo duy nhất. Ta không thể thực sự theo Chúa Giêsu khi ta bị sự vật đè nặng. Bởi vì nếu tâm hồn bị tràn ngập của cải, thì sẽ không còn chỗ cho Chúa, Chúa bị coi như một đồ vật giữa các đồ vật khác. Vì thế, Chúa Giêsu nói, của cải giàu sang là nguy hiểm, làm cho ta khó được cứu độ. Không phải vì Thiên Chúa nghiêm khắc, không phải vậy, vấn đề là từ phía chúng ta: chúng ta có quá nhiều, ước muốn quá



hiều bóp nghẹt tâm hồn và làm cho chúng ta không còn khả năng yêu mến. Vì thế thánh Phaolô nhắc nhở rằng "Sự ham hố tiền bạc là căn cội gây ra mọi sự ác" (1 Tm 6,10). Chúng ta thấy điều đó: nơi nào người ta đặt tiền bạc ở trung tâm chỉ không có chỗ cho Thiên Chúa và cũng chẳng có chỗ cho con người".

Buồn sầu vì bầm vúi của cải

Trước câu trả lời và yêu cầu của Chúa Giêsu, người ấy ra đi, buồn sầu (v.22). Người ấy đã thả neo nơi các giới răn và nhiều của cải, nên không muốn dâng hiến tâm hồn. Tuy đã gặp Chúa Giêsu và được cái nhìn yêu thương của Chúa, nhưng anh ta ra đi buồn sầu. Sự sầu muộn là bằng chứng về tình yêu không trọn vẹn. Đó là dấu chỉ một con tim nguội lạnh. Trái lại một tâm hồn được thanh thoi khỏi của cải, tự do yêu mến Chúa, thì luôn tỏa lan niềm vui, niềm vui mà ngày hôm nay chúng ta rất cần. Thánh Giáo Hoàng Phaolô 6 đã viết: Chính nơi trọng tâm những lo âu của con người ngày nay mà họ đang cần được biết niềm vui, cần nghe thấy tiếng ca của Chúa" (Tông huấn Gaudete in Domino, I). Ngày hôm nay, Chúa Giêsu mời

gọi chúng ta hãy trở về với nguồn mạch niềm vui là cuộc gặp gỡ với Chúa, can đảm chọn lựa rủi ro để theo Chúa, thích từ bỏ cái gì đó để sống theo Chúa. Các thánh đã bước theo con đường đó.

ĐTC áp dụng vào cuộc đời 7 vị thánh mới:

Đức Phaolô 6 đã làm như thế, noi gương thánh Tông Đồ mà ngài nhận tên hiệu. Như thánh Phaolô, Người đã hiến thân vì Tin Mừng của Chúa Kitô, vượt qua các biên cương mới và trở thành chứng nhân của Chúa trong việc loan báo và trong cuộc đối thoại, thành vị ngôn sứ của một Giáo Hội hướng ngoại, nhìn đến những người ở xa và chăm sóc người nghèo. Cả trong những cơ cực và giữa những hiểm họa, Đức Phaolô 6 đã say mê làm chứng về vẻ đẹp và niềm vui được hoàn toàn theo Chúa Giêsu. Ngày nay Ngài còn nhắn nhủ chúng ta, cùng với Công Đồng mà Ngài là người hướng dẫn khôn ngoan, hãy sống ơn gọi chung của chúng ta, ơn gọi mến thánh chung của tất cả mọi người. Không phải sống nửa chừng, nhưng là nên thánh.

Thật là đẹp vì cùng với Đức Phaolô 6 và các vị thánh nam nữ ngày hôm nay, có Đức Cha Romero,

người đã từ bỏ an ninh trần thế, và chính an ninh của bản thân, để hiến mạng sống theo Tin Mừng, gần gũi với người nghèo và dân của mình, với tâm hồn được Chúa Giêsu và các anh chị em thu hút. Cũng vậy chúng ta có thể nói về Cha Francesco Spinelli, Vincenzo Romano, Maria Caterina Kasper, Nazaria Ignazia Thánh Nữ Têrêsa Chúa Giêsu và Nunzio Sulprizio. Tất cả các vị thánh này, trong những hoàn cảnh khác nhau, đã diễn tả bằng cuộc sống Lời Chúa hôm nay, không chút nguội lạnh, không tính toán, nhưng với lòng nhiệt thành chấp nhận rủi ro và từ bỏ. Xin Chúa giúp chúng ta noi gương các ngài.

Phần cuối của thánh lễ

Thánh lễ được tiếp tục theo nghi thức thường lệ và trong phần lời nguyện giáo dân, cộng đoàn đã cầu nguyện cho Hội Thánh, các tín hữu Kitô bị bách hại, cho những người trẻ đang tìm ơn gọi, cho các đôi vợ chồng trẻ và đặc biệt bằng tiếng Hoa, mọi người cầu nguyện cho các nhà lập pháp và các chính quyền.

Trong phần rước lễ, 350 LM và Phó tế được giao phó nhiệm vụ phân phát Mình Thánh Chúa.

Cuối thánh lễ, ĐTC cùng mọi người đọc kinh Truyền Tin kính Đức Mẹ. Trong dịp này ngài cảm ơn các HY và rất đông đảo các GM và LM đến từ các nơi trên thế giới, và ngài không quên chào thăm và cảm ơn các phái đoàn của các chính phủ đến dự lễ, đặc biệt là Hoàng thái hậu Sofia, Tổng thống Italia, Chile, El Salvador và Panama, và phái

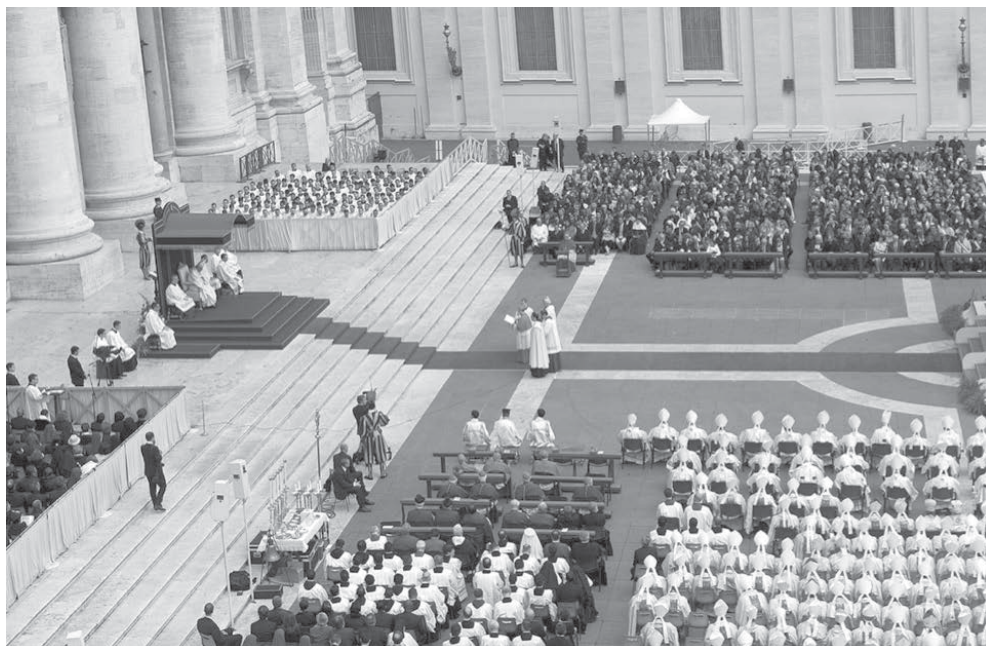
(Phần tiểu sử 7 vị thánh được tóm lược) ♦

Tiểu sử 7 vị Chân Phước được tuyên thánh ngày Chúa Nhật 14/10/2018

■ J.B. Đặng Minh An dịch

Lúc 10g15 sáng Chúa Nhật 14 tháng 10, Đức Thánh Cha sẽ chủ sự Thánh Lễ tuyên Thánh cho 7 vị Chân Phước. Đồng tế với ngài là các nghị phụ đang tham dự Thượng Hội Đồng Giám Mục về Thanh Niên, và các Giám Mục của các quốc gia liên quan.

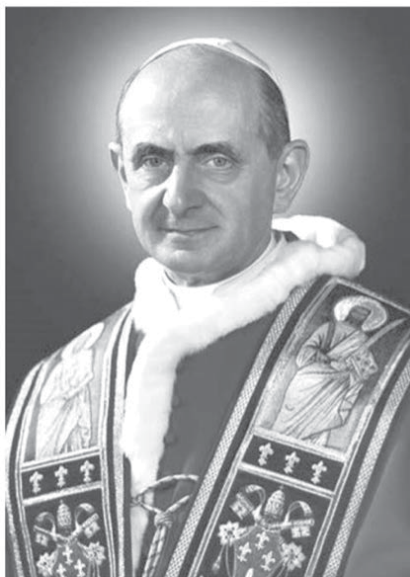
Trong Thánh Lễ này, Đức Hồng Y Giovanni Angelo Becciu, tổng trưởng bộ Tuyên Thánh sẽ tuyên đọc tiểu sử chính thức của 7 vị được tuyên thánh như dưới đây.



1. Chân Phước Giáo Hoàng Phaolô Đệ Lục

Đức Giáo Hoàng Phaolô Đệ Lục tên khai sinh là Giovanni Battista Montini. Ngài sinh tại Concesio (Brescia) năm 1897. Được thụ phong linh mục năm 1920, ngài tiếp tục học tại Rôma, trong khi nắm giữ các chức vụ trong ngành ngoại giao của Tòa Thánh. Ngài trở thành Phụ Tá Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh vào năm 1937. Trong Thế chiến thứ hai, ngài đảm nhận trách vụ tìm kiếm những người mất tích và hỗ trợ cho những người bị bách hại. Năm 1952, ngài được bổ nhiệm làm Đồng Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh [cùng với Đức Hồng Y Domenico Tardini]. Năm 1955, ngài được bổ nhiệm Tổng Giám mục Milan, là nơi ngài đã lo lắng đặc biệt cho những người ở các vùng xa xôi hẻo lánh và những người bị gạt ra ngoài lề xã hội. Năm 1958, ngài được Đức Giáo Hoàng Gioan XXIII tấn phong Hồng Y. Ngài được bầu làm Giáo hoàng vào ngày 21 tháng 6 năm 1963 với danh hiệu Đức Giáo Hoàng Phaolô Đệ Lục. Trong cương vị đó, ngài đã tiếp tục và kết thúc Công Đồng Chung Vatican II.

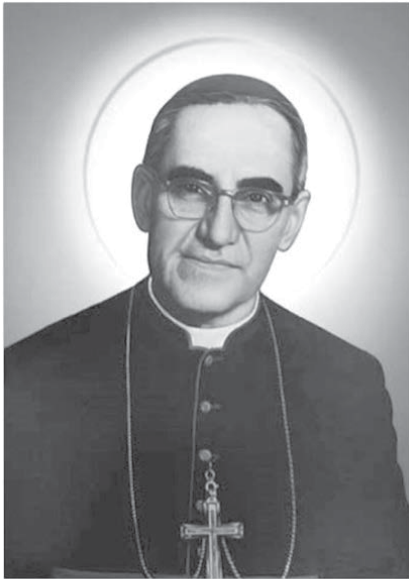
Ngài đã dẫn dắt Giáo Hội đối thoại với thế giới hiện đại và giữ cho Giáo Hội hiệp nhất trong cuộc khủng hoảng sau Công Đồng. Ngài ban hành 7 Tông thư và nhiều Tông huấn. Ngài đã dâng hiến đời mình cho việc công bố Tin Mừng, nhiệt thành yêu mến Chúa và Giáo Hội. Ngài qua đời tại Castel Gandolfo vào ngày 6 tháng 8 năm 1978. Đức



PAOLO VI
(1897-1978)

Giáo Hoàng Phanxicô đã tuyên Chân Phước cho ngài vào ngày 19 tháng 10 năm 2014.

2. Chân Phước Tổng Giám Mục Oscar Romero



OSCAR ARNULFO ROMERO GALDÁMEZ
(1917-1980)

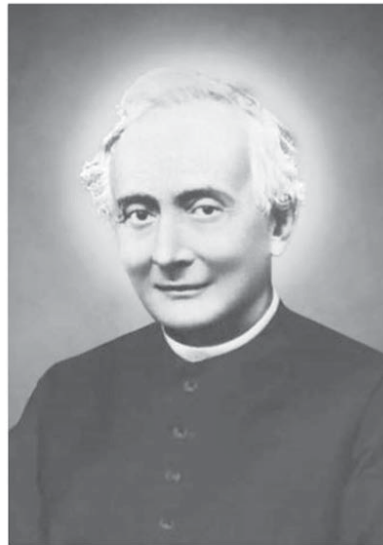
Đức Tổng Giám Mục Oscar Arnulfo Romero Galdámez sinh tại Ciudad Barrios thuộc El Salvador vào ngày 15 tháng 3 năm 1917 trong một gia đình bình dân. Ở tuổi 12, ngài làm việc như một người thợ mộc. Năm 1930, ngài bước vào tiểu chủng viện San Miguel. Năm 1943, ngài đạt được bằng thần học tại Đại học Giáo Hoàng Grêgôriô. Sau khi được thụ phong linh mục, ngài trở về nhà và dâng hiến đời mình cho các hoạt động mục vụ trong tư cách một linh mục giáo xứ.

Sau đó, ngài được bổ nhiệm làm giám đốc Chủng viện San Salvador, Thư ký Hội Đồng Giám Mục San Salvador và Tổng Thư ký điều hành của Liên Hội đồng Giám mục Trung Mỹ và Panama. Năm 1970, ngài được bổ nhiệm làm Giám Mục Phụ

Tá của San Salvador, và đã cống hiến đời mình cho việc bảo vệ người nghèo.

Từ năm 1974, ngài trở thành Giám mục Santiago de Maria và từ năm 1977, ngài là Tổng Giám mục San Salvador giữa lúc đang xảy ra cuộc đàn áp toàn diện về chính trị và xã hội. Ngày 24 tháng 3 năm 1980, ngài bị bắn chết trong khi đang cử hành Thánh Lễ cho các bệnh nhân tại một bệnh viện. Ngài được tuyên Chân Phước vào năm 2015 tại San Salvador.

3. Chân Phước Linh mục Francesco Spinelli



FRANCESCO SPINELLI
(1853-1913)

Cha Francesco Spinelli sinh tại Milan vào ngày 14 tháng 4 năm 1853 và được phong chức linh mục vào ngày 17 tháng 10 năm 1875 ở Bergamo, là nơi vào ngày 15 tháng 12 năm 1882, cùng với Thánh nữ Caterina Comensoli, ngài đã khai sinh ra cộng đồng Châu Thánh Thể đầu tiên. Ngài trải qua những thử thách nghiêm trọng bằng một đức tin anh hùng, sự vâng phục tuyệt đối và sự tha thứ quảng đại. Nhưng những hiểu

lầm và thử thách ấy đã buộc ngài phải rời Bergamo.

Ngài được Đức Giám Mục Geremia Bonomelli chào đón vào hàng giáo sĩ Cremona, và tại Rivolta d'Adda các nữ tu dòng châu Thánh Thể đã lập một cộng đoàn mới. Cha Spienlli không thể điều hành hội dòng tại Bergamo nữa, nên đã chia dòng thành hai: Mẹ Comensoli đã thành lập dòng các nữ tu Thánh Thể, còn cha Spinelli thành lập dòng các nữ tu châu Thánh Thể.

Các nữ tu của cha Spinelli có nhiệm vụ thờ kính Chúa Giêsu trong bí tích Thánh Thể cả ngày và đêm và bên cạnh đó, các sơ còn phục vụ các anh chị em nghèo khổ và đau khổ, và nhìn thấy gương mặt Chúa Kitô nơi những con người nghèo khổ này và phục vụ với tình yêu vô điều kiện. Ngài qua đời ngày 6 tháng 2 năm 1913 tại Rivolta d'Adda giữa hương thơm và danh tiếng về sự thánh thiện. Cha được Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II tuyên Chân Phước ngày 21 tháng 6 năm 1992 tại đền thánh Đức Mẹ ở Caravaggio.

4. Chân Phước Linh mục Vincenzo Romano

Cha Vincenzo Romano sinh tại Torre del Greco (Naples) năm 1751 và trải qua toàn bộ cuộc đời ngài ở đây, nơi ngài thánh hóa mình trong chức vụ linh mục và thực hiện các trách vụ của một linh mục giáo xứ tại Santa Croce. Ngài là một nhà giáo dục khôn ngoan đã đào tạo nhiều thanh niên, trong đó nhiều người đã trở thành linh mục. Hơn nữa, ngài nổi bật với danh tiếng là nhà truyền giáo cần mẫn cho các



VINCENZO ROMANO
(1751-1831)

dân cư nông thôn, một người cứu giúp giàu lòng thương xót đối với những người nghèo khổ và yếu đau, một thừa tác viên nhiệt thành trong các nghi lễ phụng vụ và trong việc ban phát các bí tích, và một nhà truyền giáo nhiệt thành loan báo Lời Chúa.

Sau tai họa núi lửa Vesuvius phun trào, phá hủy nhà thờ giáo xứ và phần lớn thị trấn vào năm 1794, vị Chân Phước đã trở thành linh hồn cho sự tái sinh vật chất và tinh thần của Torre del Greco. Ngài đã xây dựng lại nhà thờ Santa Croce thậm chí còn đẹp hơn trước. Ngài qua đời ngày 20 tháng 12 năm 1831 giữa hương thơm và danh tiếng về sự thánh thiện. Ngài được Đức Giáo Hoàng Phaolô Đệ Lục tuyên Chân Phước năm 1963.

5. Chân Phước Nữ tu Caterina Kasper

Sơ Caterina Kasper sinh ngày 26 tháng 5 năm 1820 tại Dernbach, Đức, trong một gia đình nông dân. Ngài đã chọn đời sống thánh

hiến và mở ngôi nhà đầu tiên cho người nghèo vào năm 1848. Sơ Caterina Kasper đã thành lập dòng “Những nữ tì khó nghèo của Chúa Giêsu Kitô”. Năm 1859, dòng phát triển nhanh chóng tại Hà Lan. Đức Giáo Hoàng Piô thứ 9 đã ban một Nghị định Khen ngợi vào ngày 9 tháng 3 năm 1860. Ngày 20 tháng 5 năm 1870 Tòa Thánh chính thức chấp thuận luật dòng. Năm 1868, các nữ tu đến Hoa Kỳ: tại Chicago, các sơ thành lập một viện dục anh dành cho trẻ mồ côi và Bệnh viện San Giuseppe. Trong khi đó, ở Luân Đôn, các sơ đã giúp đỡ những người nhập cư Đức. Sau đó, các nữ tu đến Ấn Độ, Ba Tây và Mễ Tây Cơ, nơi các sơ mở các nhà trẻ và trường học.



MARIA CATERINA KASPER
(1820-1898)

Sơ Caterina Kasper qua đời vào ngày 2 tháng 2 năm 1898 trong một cơn đau tim. Đức Giáo Hoàng Phaolô Đệ Lục tuyên Chân Phước cho sơ Catherine vào ngày 16 tháng 4 năm 1978, và gọi sơ là một người phụ nữ “có tâm hồn dạt dào đức tin và dũng

cảm”. Dù không có phương tiện và gặp nhiều trở ngại về văn hóa, sơ đã thành công trong việc cống hiến cuộc sống mình cho việc truyền giáo và thúc đẩy sự thăng tiến xã hội.

6. Chân Phước Nữ tu Nazaria Ignazia March Mesa



NAZARIA IGNAZIA
DI SANTA TERESA DI GESÙ MARCH MESA
(1889-1943)

Sơ Nazaria Ignazia March Mesa sinh tại Tây Ban Nha vào ngày 10 tháng Giêng năm 1889. Vào đêm trước ngày được Rước Lễ Lần Đầu, cô nghe thấy tiếng gọi của Chúa: “Nazaria, theo Ta”. Cô trả lời, “Con sẽ theo Chúa, Chúa ơi, đó là điều dễ nhất mà một sinh vật có thể làm.” Được ưu đãi với những phẩm chất tuyệt vời, cô đã sống với những người bạn đồng hành của mình trong hội “Những nhà truyền giáo thâm lặng”. Năm 1906, cô di chuyển đến Mễ Tây Cơ cùng với gia đình, nơi cô đã gia nhập dòng các chị em săn sóc người cao niên bị bỏ rơi. Sau một thời gian dài ở đó, sơ chuyển đến Oruro. Ở đây, sơ cảm thấy được mời gọi bước vào một đời sống truyền giáo mới, cống hiến toàn

bộ cho việc truyền giáo, dẫn thân cho sự hiệp nhất của Giáo Hội và cho việc mở rộng Vương quốc Chúa Kitô. Năm 1925, sơ thành lập dòng Thập tự chinh truyền giáo của Giáo Hội.

Nói về dòng này, sơ cho biết: “Đây là tôn chỉ của chúng ta: ngoan ngoãn, trung thành, can đảm, tất cả vì tình yêu, trên tất cả là tình yêu dành cho Chúa Kitô và trong Chúa Kitô chúng ta đến với tất cả mọi người. Dâng hiến chính mình cho người nghèo, khích lệ những người buồn rầu, nâng dậy những ai sa ngã, dạy dỗ con gái của người dân, chia sẻ lương thực với họ. Hãy ban sự sống và làm mọi thứ vì Chúa Kitô, Giáo Hội, và các linh hồn”.

Sơ qua đời tại Buenos Aires ngày 6 tháng 7 năm 1943 giữa hương thơm và danh tiếng về sự thánh thiện. Thi hài sơ được đưa về chôn cất tại Oruro. Sơ đã được Đức Gioan Phaolô Đệ Nhị tuyên Chân Phước tại Rôma vào ngày 27 tháng 9 năm 1992.

7. Chân phước Nunzio Sulprizio

Chân Phước Nunzio Sulprizio sinh tại Pescosansonesco, Abruzzo, ngày 13 tháng 4 năm 1817. Cha mẹ mất sớm, ngài được giao phó cho bà ngoại của mình chăm sóc. Từ bà ngoại của mình, ngài đã học được nghệ thuật cầu nguyện và những chân lý sâu sắc về đức tin. Khi lên chín, một lần nữa ngài lại chịu cảnh mồ cô. Do đó, ngài được giao phó cho một người chú ruột, là một người thợ rèn, cộc cằn và bạo lực. Trong cửa hàng, Nunzio vừa phải chịu đựng sự đối xử tệ hại của người chú, vừa phải chịu thêm những đau khổ về thể chất.



NUNZIO SULPRIZIO
(1817-1836)

Ngài trở nên đau ốm trầm trọng vì chứng nhuyễn xương và được gửi đến Bệnh viện Naples nơi chuyên chữa các chứng nan y. Một người chú ruột trao ngài cho Đại tá Felice Wochinger, là người đã nhận ngài làm con nuôi và chăm sóc ngài như một người cha

thực sự. Việc điều trị kéo dài suốt 21 tháng.

Chịu đau khổ giữa những người đau khổ, Nunzio Sulprizio trưởng thành về đức thiêng liêng. Bệnh tình của anh bị tuyên bố là không thể chữa được. Tình trạng ngày càng nặng thêm và bị buộc phải nằm liệt giường, ngài qua đời ở tuổi 19, vào ngày 5 tháng 5 năm 1836. Tất cả cuộc sống của ngài được dâng hiến cho Thiên Chúa. Cuộc sống của người thanh niên trẻ tuổi này được đánh dấu bằng hai tình yêu lớn lao: “Thánh Thể và Đức Mẹ”.

Source: *UFFICIO DELLE CELEBRAZIONI LITURGICHE DEL SOMMO PONTEFICE SANTA MESSA CELEBRATA DAL SANTO PADRE FRANCESCO CON IL RITO DELLA CANONIZZAZIONE* ♦

Lưu Ý:

Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo.

Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề

"Diễn Đàn Giáo Dân" kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn; hoặc cắt miếng label kèm vào thư. Đa tạ.

THỎA THUẬN VỚI BẮC KINH - TÒA THÁNH ĐƯỢC GÌ, MẤT GÌ ?

■ Trọng Thành (RFI)

Ngày 22/09/2018, Vatican và Trung Quốc đạt thỏa thuận tạm thời về việc bổ nhiệm giám mục, vấn đề được coi là bế tắc chủ yếu trong quan hệ giữa Bắc Kinh và Giáo Hội Công Giáo toàn cầu. Trong lúc nhiều người ca ngợi đây là một sự kiện “*lịch sử*” mở ra cơ hội mới cho tương lai Công Giáo tại Trung Quốc, không ít người lo ngại Vatican đã bán rẻ hàng triệu tín đồ thâm lắng, vốn trung thành với Tòa Thánh, để chấp nhận làm công cụ cho chế độ cộng sản. Vậy trong thỏa thuận cụ thể này, Tòa Thánh được gì và mất gì ?

RFI xin giới thiệu các nhận định của ông Bernardo Cervellera, linh mục, tổng biên tập báo mạng Asianews, cơ quan phát ngôn của Dòng Truyền Giáo Nước Ngoài của Học Viện Giáo Hoàng (Pontifical Institute for Foreign Missions). Trong bài viết “*Thỏa thuận Trung Quốc – Vatican : Một vài bước tiến tích cực, nhưng đừng quên những người từ đạo*” (1), tác giả lưu ý trước hết là những người có quan điểm “*lạc quan*”, khi đánh giá đây là một sự kiện “*lịch sử*”, đã bỏ qua sự thực, là thỏa thuận này mới chỉ được coi là “*tạm thời*”, và sẽ còn phải tiếp tục điều chỉnh (giám đốc truyền thông của Tòa Thánh nói đến “*điểm khởi đầu*” cho “*một tiến trình*”).

Tổng biên tập Asianews cho biết ông muốn đưa ra một cách nhìn hiện thực về những gì tích cực và



Đức Giáo hoàng Phanxicô chụp ảnh với các tín đồ từ Trung Quốc, 18/4/2018, Vatican. TIZIANA FABÍ / AFP

tiêu cực trong thỏa thuận “*tạm thời*” và mong manh này.

Giáo hội “Nhà nước” cần đến giáo hoàng

Việc Tòa Thánh tham gia vào quá trình bổ nhiệm giám mục được coi là điểm mới đầu tiên, mà tác giả cho là có ý nghĩa tích cực rõ ràng. Đó là, ít nhất về mặt hình thức, quyết định này đồng nghĩa với việc chấm dứt về nguyên tắc sự tồn tại của cái gọi là Giáo Hội Công Giáo “*độc lập*” (tên chính thức là Hội Thiên Chúa Giáo Yêu Nước Trung Quốc), một tổ chức tôn giáo mà chính quyền Bắc Kinh lập ra hơn 70 năm trước. Theo thỏa thuận này, như vậy sẽ không có một giám mục mới nào được bổ nhiệm, mà không có sự cho phép của giáo hoàng, cho dù chính quyền, “*hội tôn giáo yêu nước*”, hay hội đồng giám mục (do chính quyền chỉ đạo) có đề

xuất ứng cử viên. Theo nhiều nhà quan sát, đây là lần đầu tiên chính quyền cộng sản Trung Quốc thừa nhận thẩm quyền tôn giáo của người lãnh đạo Giáo Hội Công Giáo hoàn vũ.

Tuy nhiên, chính trong điểm mới được coi là tích cực này cũng có mặt dờ khác. Cho đến nay, nhiều người nói đến quyền “*phủ quyết*” của người đứng đầu Tòa Thánh, trong việc bổ nhiệm giám mục. Giáo hoàng có quyền đưa ra quyết định từ chối trong vòng ba tháng. Thế nhưng, nếu cảm thấy quyết định của giáo hoàng là không hợp lý, chính quyền có thể tiếp tục đề xuất việc tấn phong và bổ nhiệm giám mục mà họ lựa chọn. Điều gì sẽ xảy ra trong trường hợp này ?

Theo tổng biên tập Asianews, hiện tại không có văn bản thỏa thuận nói trên, nên không thể

khẳng định là người đứng đầu Tòa Thánh sẽ luôn luôn có “*tiếng nói sau cùng*” trong việc bổ nhiệm hay không, hay ngược lại thẩm quyền của giáo hoàng chỉ mang tính hình thức. Một người bạn, chuyên về giáo luật, cho tác giả bài báo biết là “*chắc chắn*” giáo hoàng sẽ có tiếng nói sau cùng đối với mọi ứng viên giám mục, bởi “*Tòa Thánh không thể làm khác*”. Theo nhà báo Asianews, ta sẽ hiểu rõ hơn về vấn đề này trong những tháng tới, thông qua các trường hợp đề xuất bổ nhiệm cụ thể.

Bãi “rút thông công”, thúc đẩy đoàn kết

Một điểm khác liên quan đến thỏa thuận phong giám mục cũng được đánh giá là có mặt tích cực. Đó là việc Vatican bãi bỏ quyết định rút phép thông công bảy giám mục, được phong chức mà không có sự phê chuẩn của Tòa Thánh, trong thời gian từ năm 2002 đến 2012. Việc bãi bỏ lệnh rút phép thông công không trực tiếp nằm trong thỏa thuận, nhưng được công bố cùng ngày với thỏa thuận nói trên, và vì vậy có thể được coi là một phần của thay đổi chiến lược ngoại giao của Vatican trong vấn đề này.

Theo nhà báo Asianews, điều này giúp cho cộng đồng Công Giáo tại Trung Quốc đoàn kết hơn. Bởi trong quá khứ, các trường hợp giám mục bị rút phép thông công, đã bị Hội Thiên Chúa Giáo Yêu Nước Trung Quốc sử dụng để gây chia rẽ trong Giáo Hội (2). Điểm đáng chú ý là quyết định nói trên giúp Vatican giải quyết được một vấn đề nhức nhối kéo dài trong nội bộ. Đó là nhiều người trong

số giám mục bị rút phép thông công, từ nhiều năm nay đã sám hối và mong muốn được tha thứ.

Tuy nhiên, điểm tiêu cực của quyết định này mà tác giả nhấn mạnh là một bộ phận tín đồ cảm thấy thất vọng và đau buồn, khi một vài trong số các giám mục nêu trên đã có một đời sống đi ngược lại với chuẩn mực tôn giáo, như có tình nhân, có con cái, và thậm chí bị coi là “*tay chân*” của chính quyền. Nhiều tín đồ trông đợi các giám mục được tha thứ, sẽ công khai sám hối về những hành động tội tệ của họ trong thời gian tham gia vào cái gọi là giáo hội «độc lập».

“Đài Loan” không còn là tiên quyết

Việc chính quyền Trung Quốc không còn coi cắt đứt quan hệ ngoại giao với Đài Loan là điều kiện tiên quyết, để thiết lập quan hệ với Vatican, được đánh giá là một điểm tích cực khác trong thỏa thuận này. Đây là một điều mà Bắc Kinh từng liên tục đòi hỏi trong hàng chục năm nay. Thậm chí, những năm đầu tiên dưới giáo triều của giáo hoàng Phanxicô, phía Trung Quốc vẫn tiếp tục nhắc lại đòi hỏi này. Với thỏa thuận “*tạm thời*” về bổ nhiệm giám mục nói trên, Bắc Kinh coi quan hệ với Vatican là mang tính chất tôn giáo, chứ không phải là chính trị.

Điểm tiêu cực nhất mà nhà báo Asianews lưu ý trong thỏa thuận vừa qua giữa Vatican và Trung Quốc : Đó là Tòa Thánh đã không hề nhắc đến trong thỏa thuận, cũng như trong các lời giải thích, về việc người Công Giáo, cũng như các tín đồ Thiên Chúa Giáo

nói chung, bị hành hạ, bức hại trước đây cũng như hiện nay.

Bức hại tín đồ : Vấn đề vắng mặt

Trong thời gian gần đây, đúng vào lúc Vatican và Bắc Kinh sắp đạt thỏa thuận, tình trạng đàn áp nhắm vào tín đồ các tôn giáo được tăng cường, với việc nhiều nhà thờ bị phá hủy, thánh giá bị đốt, các giám mục, tín đồ của giáo hội trung thành với Tòa Thánh bị bắt bớ, giới trẻ bị tước quyền đào tạo về tôn giáo, tham gia các hoạt động tín ngưỡng.

Thỏa thuận Vatican – Bắc Kinh được công bố trong bối cảnh này gây ra một ấn tượng tương phản kỳ lạ, trước một “*biến cố bất ngờ*” chứa đầy mâu thuẫn, một quan hệ vừa được thiết lập, rất được tán dương, nhưng dự đoán sẽ khó kéo dài. Nhiều người tại Trung Quốc, một mặt tỏ ra vui mừng với thỏa thuận hòa giải này, nhưng mặt khác, không tin tưởng vào chính quyền (3).

Hay dở, được mất dường như trộn lẫn vào nhau trong thỏa thuận “*tạm thời*” về phong giám mục giữa Vatican và Trung Quốc. Tuy nhiên, có lẽ điều vượt lên trên các hay dở, được mất nói trên là quan điểm lấy đối thoại làm cơ sở cho thay đổi, của giáo hoàng Phanxicô. Nhà báo Asianews, nhắc lại là, cách đây ít tháng trong một cuộc đối thoại, Đức giáo hoàng tuyên bố đối thoại là một hành động mạo hiểm, nhưng chắc chắn là hơn so với không có đối thoại, mà tự thân đã là thất bại. Chẳng thà đối thoại với một đối tác ít đáng tin cậy, còn hơn là bó tay. Chính trong ý nghĩa này, mà thỏa thuận Vatican – Bắc Kinh,

cho dù chỉ là tạm thời, chắc chắn đã mở ra “*một chương mới*”.

Con đường đi đến tự trị thực sự ?

Kết thúc bài nhận định, tổng biên tập báo mạng Asianews nêu lên một hình ảnh đầy tương phản, mà theo ông ẩn chứa nhiều ý nghĩa. Đó là việc thông tin về thỏa thuận với Bắc Kinh được công bố (cùng với việc tín đồ Công Giáo bị bách hại tại Trung Quốc không được nêu ra) đúng vào lúc giáo hoàng Phanxicô có chuyến thăm Litva, nước cộng hòa nhỏ bé vùng Baltic, là nạn nhân của Đức quốc xã, và của chế độ toàn trị Xô Viết trước đây, để tưởng niệm các tín đồ Thiên Chúa Giáo tử đạo tại Vilnius.

Chính sách của Vatican hiện nay với Trung Quốc không khỏi khiến nhiều người nhớ đến việc Tòa Thánh thiết lập quan hệ với chính quyền cộng sản Litva và Ba Lan trong những năm 1960 (được gọi là chính sách Ostpolitik/Hướng Đông), vốn bị rất nhiều người lên án vào thời điểm đó. Lịch sử cho thấy quyết định này đã mở ra cơ

hội cho một giáo hội tự trị thực sự tại Ba Lan sau này. Điều này liệu có là hy vọng với người Công Giáo Trung Quốc ?

Ghi chú

1. “China-Vatican agreement: some positive steps, but without forgetting the martyrs”, Asianews, ngày 24/09/2018.

2. Bài lược thuật về “Quan hệ giữa Trung Quốc và Tòa Thánh” của linh mục Federico Lombardi, nguyên phát ngôn viên của Tòa Thánh cho biết việc cộng đồng Công Giáo tại Trung Quốc bị chia cắt thành hai - một bên là “*giáo hội thầm lặng*” và bên kia là tổ chức Công Giáo dưới sự kiểm soát của đảng Cộng Sản - chỉ là hậu quả của một giai đoạn lịch sử, khi chính quyền tìm cách khống chế người Công Giáo. Tuy nhiên, trong suốt giai đoạn này, bản thân đa phần giới chức sắc Công Giáo Trung Quốc thuộc tổ chức do chính quyền lập ra cũng không muốn đoạn tuyệt với Vatican. Năm 2007, một ủy ban của Vatican về Trung Quốc ra thông báo khẳng định : «*Gần như*

tất cả mọi giám mục, linh mục (tại Trung Quốc) đều hiệp thông với Tòa Thánh».

3. Một trong những điều gây lo ngại nhất với người Công Giáo tại Trung Quốc hiện nay là chính sách “Trung Quốc hóa”, mà chính quyền Bắc Kinh ráo riết thực thi, kể từ Đại hội đảng Cộng Sản thứ 19, 2017. Giáo sư về khoa học tôn giáo Benoit Vermader, đại học Phục Đán, Thượng Hải, lưu ý là chủ trương “Trung Quốc hóa” có thể gây ra những “*xung đột thực sự*”, ví dụ như việc chính quyền ép buộc việc biên dịch và chú giải Kinh Thánh phải tuân theo các chỉ đạo của đảng. Nhiều người lo ngại mục tiêu cuối cùng của chủ trương này là biến giáo hội tại Trung Quốc hoàn toàn thành một công cụ của đảng. Bài “*Sinisation*” de l’Église : “*le risque de voir se multiplier les tensions est réel*”, La Croix, 3/8/2018.

Đăng ngày Thứ Năm, tháng 9, 27, 2018

(*Diễn Đàn Thế Kỷ*) ♦

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “*Sự Thật sẽ giải thoát anh em.*”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ánh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

ĐỨC GIÁO HOÀNG VIỆT THƯ TRẦN AN GIÁO DÂN TRUNG QUỐC

■ Trọng Nghĩa

Bốn ngày sau khi thỏa thuận lịch sử giữa Trung Quốc và Tòa Thánh Vatican về việc bổ nhiệm các giám mục, đức giáo hoàng Phanxicô hôm 26/09/2018 viết một lá thư gọi người Công Giáo tại Trung Quốc.

Trong thư, người đứng đầu Giáo Hội Công Giáo đã giải thích ý nghĩa của sự xích lại gần Bắc Kinh và xác nhận mong muốn hòa giải các cộng đồng Công Giáo tại Trung Quốc.

Từ Vatican, thông tin viên Eric Sénanque giải thích :

Vào tháng 5 năm 2007, Benedictô 16 đã viết thư cho người Công Giáo Trung Quốc để bày tỏ mong muốn chấm dứt tình trạng chia rẽ trong cộng đồng người Công Giáo Trung Quốc, giữa một bên theo Giáo Hội thăm lặng và bên kia theo Giáo Hội nhà nước.

Mười một năm sau, người kế nhiệm của ông lại cầm bút và đưa ra lời giải thích sau thỏa thuận với Bắc Kinh ngày 22 tháng Chín vừa qua.

Trong bức thư, Phanxicô trước hết tìm cách xoa tan những nỗi lo lắng của giáo dân Trung Quốc, xác nhận rằng ngài ngày nào cũng cầu nguyện cho họ, và ca ngợi « lòng trung thành » của họ bất chấp « những kinh nghiệm đau thương » của quá khứ.

Với lá thư, đức giáo hoàng khuyên các giáo dân Trung Quốc đừng nên lo sợ cho tương lai, bất chấp những bất trắc và vết thương từ quá khứ. Giống như người tiền nhiệm dòng Tên của ông là Matteo Ricci, người đã truyền bá



Giáo hội Công Giáo thăm lặng tại Hồ Bắc, Trung Quốc. Ảnh ngày 25/03/2016.REUTERS/Damir Sagolj/File Photo

Công Giáo ở Trung Quốc vào thế kỷ thứ mười sáu, đức giáo hoàng đã cổ vũ cho đối thoại.

Theo ngài, thỏa thuận hồi tuần trước chính là kết quả của đối thoại. Lá thư nói rõ là mục đích của việc xích lại gần Bắc Kinh chỉ nhằm « hoàn thành những mục tiêu tinh thần và mục vụ của Giáo Hội », hỗ trợ và thúc đẩy việc truyền bá đức tin và đạt đến và duy trì sự thống nhất của cộng đồng Công Giáo ở Trung Quốc.

Trọng tâm bức thư nằm ở chỗ đó : Phanxicô kêu gọi mọi giáo dân Trung Quốc trở thành « tác nhân hòa giải ». Thỏa thuận đã ký không phải là một cứu cánh, mà là một công cụ phục vụ cho một tiến trình hợp tác ổn định với Trung Quốc.

Sau cùng, đức giáo hoàng cũng nhắc nhở là Giáo Hội ở Trung Quốc « không đòi hỏi bất kỳ đặc quyền nào », mà mục tiêu chỉ là «

đạt tới một quan hệ tôn trọng và thông cảm sâu sắc cho nhau ».

Thỏa thuận Vatican Bắc Kinh tiếp tục được Đài Loan quan tâm Chính quyền đảo này vào hôm nay, 27/09/2018 khẳng định rằng quan hệ Đài Bắc -Vatican vẫn ổn định, cho dù chính quyền Đài Bắc sẽ theo dõi chặt chẽ những gì nó mô tả là âm mưu « loại trừ » của Trung Quốc sau một thỏa thuận mang tính bước ngoặt giữa Bắc Kinh và Vatican về việc bổ nhiệm các giám mục tại Trung Quốc.

Đài Loan lo ngại rằng việc Tòa Thánh và Trung Quốc tái lập bang giao có thể dẫn đến việc Vatican đoạn giao với Đài Bắc, như Bắc Kinh thường đòi hỏi trước đây. Tòa Thánh là đồng minh ngoại giao còn lại cuối cùng của Đài Loan ở châu Âu.♦

Thỏa Ước Giữa Vatican Và Trung Quốc Về Việc Bổ Nhiệm Giám Mục

Từ nhiều năm nay Vatican và Trung Quốc thương thảo về một thỏa ước liên quan tới việc bổ nhiệm giám mục. Cuối tháng Ba có tin bản văn đã thương thảo xong, nhưng rồi chẳng thấy động tĩnh gì cả. Ngày 22 tháng 9 vừa rồi đột nhiên bản hiệp ước được hai bên âm thầm kí tại Peking. Nội dung bản văn không được công bố. Phía Trung Quốc người kí là phó bộ trưởng ngoại giao Wang Chao, phía Vatican là một đại diện của Văn Phòng Quốc Vụ Khanh. Liên lạc ngoại giao chính thức giữa Vatican và Trung Quốc đã bị cắt đứt từ 1951.

Ngay chiều hôm đó phát ngôn viên Tòa Thánh Greg Burke cho biết: Mục tiêu của thỏa ước là để làm sao các tín hữu trung quốc có được giám mục, những vị „vừa kết hợp với Roma vừa cũng được chính quyền trung quốc công nhận“. Ông nói thêm, giáo tông Phan-sinh kêu gọi các tín hữu ở Trung Quốc hãy đoàn kết và „gia tăng hợp tác với nhau trong tình huynh đệ“. Giáo Tông hi vọng, thỏa thuận về việc bổ nhiệm các giám mục này sẽ hàn gắn các vết thương cũ và giúp các tín hữu trung quốc kiến tạo được một cộng đoàn trọn vẹn hơn. Đồng thời giáo tông Phan-sinh dịp này cũng đã quyết định thành lập thêm một giáo phận mới – giáo phận Chengde – thuộc tổng giáo phận Peking.

Trong một thông điệp truyền

hình trên „Vatican News“ quốc vụ khanh Pietro Parolin công bố: „Hôm nay là lần đầu tiên tất cả các giám mục tại Trung Quốc hiệp thông với Giám Mục Roma, với người kế vị thánh Phê-rô“. Thỏa ước sẽ giúp chúng ta „có được những chủ chăn tốt, được công nhận bởi giáo tông - người kế vị thánh Phê-rô – và bởi các chính quyền dân sự hợp pháp“. Nó sẽ là „điều kiện cho những cộng tác trong tương lai giữa hai quốc gia“. Giáo trụ Paronin ước mong có được những cử chỉ cụ thể hơn giữa các tín hữu trong nước, hầu có thể xóa dần đi những hiểu lầm trong quá khứ và những căng thẳng hiện tại.

Bản thỏa ước cũng có nghĩa là vạ tuyệt thông đối với tám giám mục do chính quyền trung quốc phong chức nhưng không có sự đồng ý của Vatican đã được rút lại. Trong số tám giám mục này có Joseph Guo Jincai, giám mục giáo phận Chengde kiêm Tổng Thư Ký của Hội Đồng Giám Mục (quốc doanh), và ba vị khác (một đã qua đời) vốn bị vạ tuyệt thông đặc biệt vì có liên hệ với phụ nữ và có con cái. Đây là điểm thắng thế của Trung Quốc. Họ không những buộc Vatican phải giải vạ, mà còn phải để các vị này lãnh đạo giáo phận. Nghe đâu Vatican đã chấp nhận, vì các vị đó đã gởi thư cho Giáo Tông và hứa đổi mới cuộc sống. Đổi mới ra sao không biết, nhưng việc tái công nhận các

giám mục này quả đã tạo sóng gió cả trong Giáo Hội thâm lặng lẫn Giáo Hội quốc doanh.

Nhưng không chỉ có vấn đề đó mà thôi.

Theo con số bán chính thức Trung Quốc hiện có 13 triệu tín hữu công giáo. Hơn một nửa sinh hoạt trong Giáo Hội quốc doanh với 65 giám mục, do nhà nước phong và bổ nhiệm, nhưng đã được Vatican sau đó công nhận (trừ 8 vị đã nói ở trên). Nửa còn lại thuộc Giáo Hội thâm lặng với trên 30 giám mục „chui“ do Vatican phong, nhưng không được nhà nước công nhận. Tín hữu của Giáo Hội thâm lặng sinh hoạt trong các „nhà thờ tại gia“ hoặc trong các nhà thờ không chính thức dưới sự nhắm mắt của các chính quyền địa phương. Với luật tín ngưỡng mới - hiệu lực từ đầu tháng Hai năm nay, khoảng không gian sinh tồn của Giáo Hội thâm lặng đang bị thu hẹp dần. Nhiều cuộc tụ họp học hỏi hoặc dâng lễ tại gia bị giải tán, nhiều nhà thờ không chính thức bị đóng cửa, các linh mục bị kiểm soát gắt hơn. Thỏa ước trên đây không đề cập gì tới số phận của trên 30 giám mục chui. Vatican cho hay, sẽ thương thảo tiếp điểm này. Và dĩ nhiên chúng ta cũng không biết hiệp ước có nói gì tới số phận của Giáo Hội thâm lặng không. Và đây là một trọng điểm cho những phê bình chỉ trích.

Chỉ trích mạnh mẽ nhất đến từ

phía Giáo Hội công giáo. Porson Chan, Chủ Tịch Ủy Ban Công Lý Và Hoà Bình giáo phận Hồng-công tỏ ra „rất thất vọng“. „Nó chỉ có hại mà thôi, nó chẳng có lợi gì cho Giáo Hội tại Trung Quốc và cho Giáo Hội hoàn vũ.“ „Làm sao tin được sự thành tâm của Trung Quốc trong việc bảo đảm tự do tôn giáo cho Giáo Hội tại đây.“ „Ít nhất Vatican phải yêu cầu chính quyền trung quốc hãy trả tự do cho các giám mục và linh mục bị bắt hay đang bị mất tích và yêu cầu họ phải chấm dứt gây phiền nhiễu cho những người này.“ Giáo trụ Trần Nhật Quân, cựu giám mục giáo phận Hồng-công, là người lên tiếng kiên trì và bén nhạy nhất. Trước đây, ông gọi cái thỏa ước đang được hai bên thảo luận là một sự „phản bội không thể nào tin nổi“, là việc „bán đứng“ Giáo Hội thầm lặng tại lục địa; ông yêu cầu quốc vụ khanh Parolin từ chức, vì đã „phản bội lại đức tin ki-tô giáo“, vì đã can tâm đẩy dần chiến „vào miệng sói“. Nay sau khi hay tin thỏa ước đã kí, ông viết trên trang thông tin của mình:

„Một kiệt tác đầy sáng tạo, lăm chữ mà chẳng nói được gì [...] Kết quả nào đâu sau bao nhiêu thương thảo khó khăn – và sau bao nhiêu thời gian chờ đợi trong âu lo của chúng ta? Chẳng có một lời nào về những chuyện này! Đây là một bí mật? Bản tin báo chí của Toà Thánh muốn gợi tới các tín hữu trung quốc thông điệp nào đây? – „Hãy tin tưởng nơi chúng tôi!“ „Hãy chấp nhận bản thỏa ước! Với bản thỏa ước đó có thể chính quyền muốn nói với người công giáo: Hãy vâng lời chúng tao! Chúng tao đã thỏa thuận được với Giáo Tông của

tụi bây!“ Tin tưởng, chấp nhận và vâng lời, mà không biết mình phải chấp nhận, tuân theo cái gì ư? Một sự „vâng lời xác chết“ như thánh I-nhã muốn nói tới ư? Trong việc „chỉ định giám mục“ cũng hàm chứa sự hợp thức hoá cho bảy giám mục (bị vạ tuyệt thông đã nói tới trên đây, người dịch) kia ư? Phải chăng các giám mục hàm trú lại phải tấn phong lại với sự đồng ý của nhà nước? Hay họ giờ đây được chính quyền công nhận nhưng phải bằng lòng khăn gói „về nghỉ hưu“?

Bên cạnh những phát biểu bi quan cũng có những nhận định lạc quan. Cộng Đoàn Sant' Edigio ở Roma - một tổ chức tôn giáo, nhưng tích cực dần thân trong các nỗ lực kiến tạo hoà bình và bảo vệ nhân quyền trên thế giới – cho rằng, thỏa ước sẽ góp phần tạo cảm thông và tạo sức bật cho một cuộc lên đường mới của Giáo Hội tại đây, sau bao nhiêu chục năm phân rẽ. Francesco Sisci, một chuyên gia người Ý đã sống tại Peking nhiều năm, nhận định: „Lãnh đạo Trung Quốc đã nhận ra cái „sức mạnh mềm“ hoàn cầu của Toà Thánh, và họ hiểu rằng, một cường quốc nhiều tham vọng như Trung Quốc không thể không quan tâm tới cái sức mạnh đó.“

Theo các nhà quan sát, hai bên đã đồng ý với nhau trên căn bản giải quyết vấn đề một cách thực tế. Nghĩa là các ứng viên giám mục sẽ được các đại diện linh mục và giáo dân trong giáo phận chọn (như tiến trình vẫn diễn ra từ 1957 tới nay trong Giáo Hội quốc doanh). Chính quyền sẽ xét danh sách những người được chọn, và nếu đồng ý, họ sẽ chuyển tiếp cho Vatican bổ nhiệm. Vatican chỉ có quyền chấp nhận hay từ chối

chung quyết các ứng viên. Theo quan điểm của chính quyền trung quốc, thì giờ đây Vatican có quyền được có tiếng nói chung quyết trong tiến trình bầu chọn, nhưng không có quyền đề nghị các ứng viên.

Hẳn nhiên thiết thời nghiêng về phía Vatican nhiều hơn. Nhưng họ cần có thỏa hiệp chưa hoàn hảo này, vì theo lời một vài người trong cuộc cho biết, tình hình trong 10, 20 năm nữa xem ra còn khó khăn hơn, để đạt được như thế.

Vatican cho hay, đây chỉ là một hiệp ước tạm thời; hai bên có thể yêu cầu sửa đổi hoặc rút lui, nếu đối tác không thực thi đúng nội dung quy định.

Dư luận thắc mắc, không biết thỏa ước sẽ tác động như thế nào trên mối liên lạc giữa Vatican và Đài-loan. Vatican là một trong 17 quốc gia còn có liên lạc ngoại giao với Đài-loan. Trung Quốc muốn cô lập Đài-loan trên chính trường quốc tế, nên buộc các nước có liên hệ ngoại giao với họ phải cắt đứt ngoại giao với đảo quốc. Cho tới nay Vatican vẫn chính thức công nhận Đài-loan, nhưng chỉ còn đặt một văn phòng liên lạc mà thôi, phần lớn nhân sự đã chuyển sang Hồng-công. Khi được hỏi về thỏa ước vừa kí kết, phát ngôn nhân của Bộ Ngoại Giao tại Đài-loan cho hay, Toà Thánh nói, đây là một thỏa ước tôn giáo, chứ không phải chính trị hay ngoại giao, nghĩa là vẫn không có gì thay đổi về mặt chính trị ngoại giao. Người phát ngôn cũng „hi vọng rằng, thỏa ước sẽ giúp cải thiện sự tự do tôn giáo tại Trung Quốc“. ♦

Phạm Hồng-Lam tổng hợp.

Ngày 25.09.2018.

Tổng Thống Ngô Đình Diệm Dưới Cái Nhìn Của Các Lãnh Tụ Và Các Quan Sát Viên Quốc Tế

■ Nguyễn Anh Tuấn

Trong suốt 40 năm hải ngoại, tôi có dịp nghe rất nhiều người nói về TT Ngô Đình Diệm. Những người thù ghét ông, lên án ông là con người độc tài, gia đình trị, Công giáo trị và kỳ thị Phật giáo. Ngược lại những người thương tiếc và tôn sùng ông thì ca ngợi khơi khơi ông đủ điều.

Con người thật của nhân vật Ngô Đình Diệm, và Cuộc Cách Mạng Dân Chủ Mà Ông Thực Hiện Suốt 9 Năm (1954-1963) để xây nên Hòn Ngọc Viễn Đông cho Miền Nam Việt Nam (MNVN) thì không mấy ai biết đến nơi đến chốn.

Phần thưởng dành cho ông là những đòn thù đâm chém tới bời lên lưng ông suốt 9 năm, đã đưa đến cái chết thảm khốc kinh hoàng cho ông và bào đệ ông là Ngô Đình Nhu. Vì thế, những bể tắc của lịch sử không làm sao khai thông được.



Cả hai sự khen chê của những người Việt Nam thường chủ quan và thiên kiến, chỉ nhận xét hời hợt ngoài da hay mặt nổi của những hiện tượng xảy ra cho đất nước, nên rất thiếu giá trị khách quan, thiếu công bình và giá trị vững chắc.

Tuyệt nhiên tôi không thấy ai đào sâu hơn, bằng cách sử dụng sử quan, tức là nhìn con người ấy sống ra sao, đã làm những gì trong một bối cảnh lịch sử VN ở thời điểm tăm tối nhất, đau thương nhất và hỗn loạn nhất như thế, để từ đó đưa ra nhận định và phán

xét về một nhân vật lịch sử có ảnh hưởng lớn lao, không chỉ trên đất nước Việt Nam mà cả toàn vùng Đông Nam Á cũng như Hoa Kỳ và thế giới. Một nhân vật lịch sử TT Diệm có tầm cỡ lớn lao, nếu chỉ khen chê theo cảm tính và bản năng sẽ không bao giờ thấy được

Sự Thật Của Lịch Sử. Muốn thay đổi và chuyển hóa vận mệnh và sinh mệnh cho đất nước, phải tìm cho ra Sự Thật Của Lịch Sử.

1- Trong mấy chục năm mòn mỏi tìm kiếm mẫu người điển hình lý tưởng Việt Nam Cộng Hòa của MN, sau khi đã nhìn rõ chân dung man rợ mẫu người XHCN của cách mạng CS, tôi vẫn không biết tìm ở đâu? 40 năm sau, tôi chợt nhớ tới Con Người VNCH Điển Hình Nhất - Chính Là Người Cộng Hòa Đã Đặt Viên Đá Đầu Tiên Để Xây Nền Nền Đệ I Việt Nam Cộng Hòa ngày 16 tháng 7-1955, và chỉ sau 9 năm đã dựng nên Hòn Ngọc Viễn Đông cho dân cho nước của ông. Nhưng con người VNCH đầu tiên này đã bị gục ngã thảm thiết bởi chính bàn tay của những người VN cùng người bạn Mỹ của ông.

2- Theo cuộc điều tra tỉ mỉ của Tướng Thomas Lane, “âm mưu cam bẫy đã được dàn dựng bởi những người CS ngoại hạng và siêu quân bất chúng... Hồ Chí Minh đã vẽ ra một kế hoạch để sử dụng các nhà sư đội lốt tại MNVN, nơi đó họ có thể khuấy động toa bởi liên tục sự xung đột tôn giáo... Cuộc vận động quá nhor nhóp bản thủ đầy âm mưu gian trá, tìm mọi cách che dấu con người thật của TT Diệm và che dấu luôn con người thật của HCM và những người CSVN. Tổng Thống Diệm là một người có đặc tính mẫu mực điển hình của một con người xả kỷ vô ngã, tự quên thân mình để dâng hiến trọn đời ông cho quê hương xứ sở ông, một con người với giá trị nhân tính sâu thẳm” (trích từ cuốn The Last Of Mandarins Diệm Of Việt Nam của tác giả Anthony Trawick Boucarey, 1965, trong những trang 145 và 146).

Trong tập sách của Boucarey,



trang 1 có đoạn như sau:

Ngày 16 tháng 11-1964, Đại Sứ Hoa Kỳ, Frederick E. Nolting đã viết một bức thư cho tờ New York Times như sau:

“Tôi không thể chần chừ cho tháng ngày qua đi mà không nói lên sự kính trọng của tôi khi tưởng nhớ đến một con người can đảm phi thường đã gục chết vì quê hương của ông một năm trước đây, người đó chính là Ngô Đình Diệm, cựu TT VNCH.

Những biến cố xảy ra từ khi lật đổ và ám sát ông vào tháng 11, những tia sáng được bật lên để soi vào những vấn đề mà ông phải đối mặt đương đầu trong suốt 9 năm ông làm TT trong một xứ sở có quá nhiều thương đau.

Trong những hoàn cảnh khó khăn và phức tạp, chính quyền của ông đã gặt hái được những thành quả lớn lao, ở đó nhiều trường học đã được xây cất, nhiều bệnh viện đã mọc lên, nhiều đường bay đã được thiết kế, đáng kể nhất là cải cách ruộng đất, và thành quả lớn lao nhất là xây dựng được quân đội VNCH hùng mạnh để bảo vệ đất nước trong cơn dầu sôi lửa bỏng,

và một ý chí mãnh liệt để đứng lên chống trả những đe dọa. Tất cả những thành đạt đó trở thành những trở ngại làm cho CSBV không thể nào chiến thắng được MN.

Cái chết quá đau thương của TT Diệm, tạo nên một hình ảnh nã nê đè nặng lên một đất nước có quá nhiều đổ vỡ và đau thương -- đó là điều mà đất nước của ông không vượt qua được. Ông Diệm là một nhà ái quốc, và tôi bảo đảm chắc chắn là ước mơ của ông là phục vụ cho người dân của ông, điều đó đã thể hiện suốt những năm dài kể từ khi biết ông, đó là làm sao đi đến thành công trong cuộc tranh đấu cho sự sống còn của đất nước Việt Nam để tiến tới những tiến bộ về phương diện chính trị, và tiến bộ xây dựng những giá trị chân thật cho con người.

Bi kịch đã diễn ra tại vùng nhiệt đới xanh tươi của Đông Nam Á, nhưng bi kịch làm cho con người xót xa thương cảm, và kinh hoàng như thời điểm của Bi Kịch Hy Lạp xưa. Đó là vóc dáng của một vị anh hùng dân tộc (national hero), người đã chiến đấu bền bỉ một cách hết sức dũng cảm

để chống đỡ biết bao khó khăn, nghịch cảnh vây hãm lao lung từ bề, cuối cùng đã phải gục chết thảm thiết trước số phận, số phận trong trường hợp này đến từ những kẻ thù công khai, những người bạn cũ của ông, và lỗi lầm của riêng ông. Khi ông nắm quyền hành quốc gia trong 9 năm trước đây, ông đã nói với đồng bào của ông rằng, “Hãy bước theo tôi nếu tôi tiến lên. Hãy giết tôi đi nếu tôi rút lui tháo chạy. Hãy trả thù cho tôi nếu tôi bị giết”.

Thủ phạm chính về cái chết của con người VNCH đầu tiên ấy chính là Hồ Chí Minh và đảng CSVN, còn lại tất cả, dù người Việt Nam hay Mỹ dính líu đến cái chết của TT Diệm, dù vô tình hay cố tình cũng đều là phương tiện hữu hiệu, là những con người tự nguyện để cho con sói già sỏ mũi dắt vào những âm mưu thâm sâu quỷ khóc của họ Hồ ở Bắc Bộ Phủ. Con sói già quỷ quyệt này ném đá dẫu tay tài tình tới mức độ dư luận nước Mỹ và Âu Châu tỏ ra rất kiêng nể ông ta, vì họ chỉ nhìn thấy chiếc mặt nạ mà không một ai biết bộ mặt thật của con sói già Hồ ly tinh này, nên chỉ chĩa mũi dùi phê phán tôn giáo này hay tôn giáo khác, phe này phe kia mà quên mất kẻ chủ mưu giết TT Diệm, một đối thủ hơn HCM tất cả mọi phương diện, tài năng cũng như đức độ, là người nếu còn sống thì ông ta và Đảng CSVN không bao giờ chiếm được được MN.

Con sói già này và Đảng CSVN tự biết không làm gì được TT Diệm và quân dân MN, nên đã mượn tay những con người ngây thơ nhẹ dạ, mù quáng thiện cận tiếp tay với ông ta, không phải chỉ giết một vị anh hùng dân tộc của VN mà giết cả một quốc gia, phá hủy tan tành Hòn Ngọc Viễn Đông, giết luôn

nền Đệ I Cộng Hòa Việt Nam ổn định, lương thiện và trong sạch nhất vùng Á Châu như Giáo Sư Wesley Fishel đã nhận thấy.

Tội lỗi của con sói già này đúng là: Dẫn hết trúc Nam Sơn chẳng đủ để biênghi tội ác. Mực cạn nước Đông Hải không đủ để rửa sạch tanh nhơ (Nguyễn Trãi).

Tự nguyện tiếp tay và trở thành phương tiện hữu hiệu cho con sói già và CSVN âm mưu giết giết hại một con người VNCH của MNVN, những người Việt Nam và người Mỹ ngây thơ nhẹ dạ, mù quáng thiện cận trong Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ đã thuyết phục TT Kennedy cúp viện trợ và không ủng hộ TT Diệm nữa.

3- Ngược lại, Chủ tịch Quốc Hội Hoa Kỳ là John Mac Comick và Dân Biểu Edna Kelly đã sáng suốt cảnh giác TT Kennedy rằng:

“Gần như không có ai ưu tư tới một điểm là, Ông Diệm và chính quyền MN đang phải đối đầu với rất nhiều trở ngại khó khăn, xúi sỏ quê hương của ông đang đổ vỡ tan hoang mọi bề, với sự tràn ngập của CS, băng đảng, và các giáo phái võ trang xung đột khắp nơi, TT Diệm không chỉ làm sao sống còn tồn tại được trong 9 năm, và đưa đến nhiều tiến bộ tốt đẹp trong việc tái lập lại trật tự quốc gia, bảo vệ quyền tự do cho dân, thi hành công lý xã hội để làm đời sống toàn dân tốt đẹp hơn.

Thế mà tại sao không thấy ai để tâm tới điểm là, không có ông Diệm không làm sao ổn định được Việt Nam và cả Đông Dương đang trong những cơn lốc và hỗn loạn tới bời, rồi sau đó chỗ đứng của Hoa Kỳ trong chiến lược toàn cầu sẽ gây đổ suy vong”.

Chính quyền Kennedy và những người trong Bộ Ngoại Giao Hoa

kỳ đã bỏ ngoài tai những lời cảnh giác đầy tính cách tiên tri của Quốc Hội Hoa Kỳ về tương lai đen tối trong những chiến lược toàn cầu của Hoa Kỳ tại Á Châu, vì giết TT Diệm và mất MNVN vào tay CSVN cũng chính là tay sai của CS Hoa Lục.

Kennedy đã lầm lạc, gởi con gấu già lạnh lùng đầy nanh vuốt Henry Cabot Lodge đến quê hương đau khổ ngập tràn của VN để ủng hộ những tướng lãnh MN – là những con người đang ôm ấp giấc mơ tranh danh đoạt lợi, tranh bá đồ vương và tranh quyền cướp nước.

Thực ra mà nói, đây là những con người được coi là “đường đường một đấng”, có thể không thiếu cái “dũng khí” nhưng cũng chỉ sống bằng bản năng, không có tâm hồn và trí tuệ sâu sắc, nhất là thiếu đời sống tinh thần, nên về mặt tâm thức và ý thức rất non nớt, dễ bị mê hoặc, bị mời gọi là lợi và quyền rũ mê hồn bởi giấc mơ quyền uy, quyền lực và quyền hành cũng như quyền lợi ích kỷ của riêng họ, nên chẳng bao giờ nhận ra là, tất cả những việc làm của họ để giết TT Diệm là tự nguyện để cho con sói già Bắc Bộ Phủ sỏ mũi dẫn dắt nhẹ nhàng vào những âm mưu cực kỳ thâm độc của hãn. Bởi vì những con người này, kể cả con gấu già lạnh lùng đầy nanh vuốt của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ cũng chẳng thoát được những tính toán của con sói già Bắc Bộ Phủ.

Con sói già Hồ ly tinh này không chỉ muốn giết một mình “con người VNCH đầu tiên” của MNVN, mà hãn muốn giết cả một quốc gia, giết luôn nền Đệ I Cộng Hòa Việt Nam và giết luôn hơn 10 triệu dân MN, giết luôn đời sống âm êm của họ mà những (xem tiếp trang 99)

LINH-HỒN NGƯỜI TUẦN-ĐẠO

■ Phạm Minh-Tâm

Điện-biên-phủ thất-thủ vào ngày 07-5-1954 đã là lợi-thế cho Việt-minh hợp cùng Trung-cộng dồn phía Quốc-gia vào trong tình-thế lưỡng-nan khi thấy vận-mệnh của Quê-hương Việt-Nam như rơi vào ngõ cụt. Quân-đội Pháp bắt đầu triệt-thoái dần khỏi Bắc Việt. Cả nước gần như bị tê-liệt trong hoàn-cảnh chỉ còn biết thụ-động ngồi chờ kết-cuộc về tương-lai của *Đất Nước được giải-quyết từ những cuộc* họp bàn ở Genève.

Vào lúc bí lối cùng đường này của Chính-phủ Quốc-gia, vua Bảo-đại đã nghĩ đến ông Ngô Đình Diệm để trao quyền lãnh-đạo. Nghĩa là nghĩ đến việc phải có một ai đó có thể đương đầu với hoàn-cảnh ngặt-nghèo trước mắt và ngoài người này thì không còn ai khác đảm-đương được. Vì vậy, với vua Bảo-đại, đây là một quyết-định sinh tử vì không còn giải-pháp nào khác. Bởi vì, nhìn vào hoàn cảnh bấp-bênh với nhiều rối loạn về chính-trị, quân-sự, kinh-tế, xã-hội vào thời điểm ấy, nhiều người chỉ mong sao ổn-định được tình-thế trước mắt cũng đã là cứu-tinh rồi, còn nói gì đến văn-hội và xây-dựng một Đất Nước ở tương-lai.

Căn-cứ vào những lời chính vua Bảo-đại đã ghi lại trong hồi-ký **Con Rồng An-nam** thì trong lần gặp ở Cannes, ông đã vừa thuyết-phục vừa kêu gọi lòng ái-quốc của ông Ngô Đình Diệm. Có thể đây là một sự an-bài của định-mệnh mà vua Bảo-đại và ông Ngô-Đình Diệm cuối cùng lại phải liên-hợp khi cả hai đều đứng trước cơn quốc-biến “tổ-quốc lâm nguy”.



TT Ngô Đình Diệm thăm dân

Hãy đọc kỹ những dòng hồi-ký vua Bảo-đại ghi lại... *Cứ mỗi khi mà tôi cần thay đổi chính phủ, tôi lại phải gọi đến ông. Ông thì lúc nào cũng từ chối. Nay tình thế rất bi đát, đất nước có thể bị chia cắt làm đôi. Ông cần phải lãnh đạo chính phủ... Ông ta đáp. Tôi xin trình Ngài là sau nhiều năm suy nghĩ, tôi đã quyết định. Tôi định đi tu... Tôi kính trọng ý định của ông. Nhưng hiện nay tôi kêu gọi đến lòng ái quốc của ông. Ông không có quyền từ chối trách nhiệm của mình. Sự tồn vong của Việt Nam buộc ông như vậy... Sau một hồi yên lặng, cuối cùng ông ta đáp: Thừa Hoàng thượng, trong trường hợp đó, tôi xin nhận sứ mạng mà ngài trao phó... Rồi việc trao quyền và nhận chức đã diễn ra như nguyên văn vua Bảo Đại kể tiếp.. “Cầm lấy tay ông ta, tôi kéo sang một phòng bên cạnh, trong đó có cây Thánh-giá. Trước Thánh-giá, tôi bảo ông ta: Đây, Chúa của ông đây. Ông*

hãy thề trước chân dung Chúa là giữ vững đất nước mà người ta đã trao cho ông. Ông sẽ bảo vệ nó, để chống lại bọn cộng-sản và nếu cần chống luôn cả người Pháp nữa. Ông ta đứng yên lặng một lúc lâu, rồi nhìn tôi, sau nhìn lên Thánh-giá, ông nói với giọng nghẹn-ngào “Tôi xin thề”... Trước khi ra đi, tôi trao cho Diệm một đạo dụ, ủy cho ông ta mọi quyền, hành chánh cũng như quân sự..” (Con Rồng Việt Nam. Trang 515)

Như vậy là có thể nói bằng vào niềm tin của một Ki-tô hữu dân-thân và trách-nhiệm của một sĩ-phu trí-thức Việt-Nam, ông Ngô-Đình Diệm đã giao trắng thân-phận mình cho vận-mệnh Đất Nước trong ba tiếng “Tôi xin thề” dưới cây Thánh-giá và trước vua Bảo-đại. Đã gánh trên vai hai bồn-phận cùng thiêng-liêng như nhau đối với Thiên Chúa và Tổ-quốc. Deus et Patria.

Và hôm nay, trong tâm-tình một tín-hữu tin vào tín-điều *Các thánh cùng thông-công* và với tâm-thức một người Việt-Nam đang xôn-xang với đại-họa mất nước, người viết muốn cùng quý độc-giả ôn lại đôi ba điều trong muôn vàn điều Tổng-thống Ngô-Đình Diệm và các cộng-sự thời Đệ-nhất Cộng-hoà đã cùng đồng-hành với ông suốt chín năm chìm nổi trên dòng sông lịch-sử. Đây là một giai-đoạn phức-tạp mà cố Tổng-thống Ngô-Đình Diệm đã là viên đá đĩnh vòm đứng chống đỡ ngôi nhà Việt-Nam. Cùng một lúc, bài viết này chính là lời cầu nguyện của một tín-hữu trong thánh Phụng-vụ dành cho Các-đẳng linh-hồn và là nén tâm-hương của một người dân tưởng-niệm Tổng-thống Ngô-Đình Diệm và bào-đệ Ngô-Đình Nhu, các người cộng-sự tiêu-biểu như các ông Đại-tá Hồ Tấn Quyền, hai anh em Đại-tá Lê Quang Tung và Thiếu-tá Lê Quang Triệu và không biết bao nhiêu quân, dân, cán chính thời Đệ-nhất Cộng-hoà đã cùng chung định-mệnh trong ngày 02-11-1963. Một định-mệnh mà như tác-giả Geoffrey Shaw gọi là *The Lost Mandate of Heaven*, đã có người dịch là *Thiên-mệnh bị đánh mất*. Song với hành-trạng và nỗ-lực trong chín năm gian-nan giữa cả thù trong lẫn giặc ngoài của các người đã nhận chịu thì theo thiển-ý, người viết nghĩ thiên-mệnh này không mất mà chỉ là còn dở-dang. Và điều vừa hùng-tráng, vừa bi-ai chìm trong một vũng lầy mĩa-mai và cay đắng - không phải cho cố Tổng-thống Ngô-Đình Diệm, cho người em Ngô-Đình Nhu của ông và những người đã cùng hy-sinh - mà cho tập-thể người quốc-gia là ông và những oan-hồn uống

tử này đã không phải bị thảm-sát do tay những người cộng-sản Miền Bắc nhưng lại chính những huynh-đệ chi binh của mình, đã hùa nhau dựa vào cơn biến-loạn chính-trị của ngoại-nhân Hoa-kỳ dàn-dựng để quay mũi súng bắn anh em thật tàn độc.

Một chút quá-khứ xa-xưa. Năm 1933, ông Ngô-Đình Diệm đệ đơn từ-chức Thương-thư Bộ Lại, tương-đương như Thủ-tướng ngày nay để phản-đối chính-sách của người Pháp và cùng lúc chống cả Việt-minh. Như vậy là ông đã tự chọn cho mình con đường nhiều gai-góc và hiểm-nguy. Vậy phải chăng ngày 24-6-1954, ông Ngô-Đình Diệm mang lời thề lên đường về nước ở tuổi 52 chính là bắt đầu con đường tuần-đạo. Đạo làm một con người Việt-Nam yêu nước.

Ông Ngô-Đình Diệm đến Sài-gòn vào ngày 26-6-1954, để nhận một di-sản cay đắng và đầy thử-thách trong một bối cảnh chính-trị phức tạp và rối-ren của Đất Nước. Để bị quay cuồng liên-tục với những quyết-định nhanh chóng cần có theo tình-hình chính-trị khiến người ta chóng mặt.

Ngày 30-6-1954, chưa đầy một tuần sau khi về đến, ông Ngô-Đình Diệm ra Hà-nội gặp dân-chúng thủ-đô và lên làm Thủ-tướng ngày 07-7-1954, thay thế Hoàng-thân Bửu Lộc. Vì khi đó, lập-trường của Chính-phủ Quốc-gia vẫn là chống lại việc chia cắt lãnh-thổ nên ngày 09-7-1954, tân Thủ-tướng quyết-định thành-lập Ủy-ban Bảo-vệ Bắc Việt, có toàn quyền trong trách-nhiệm giải-quyết mọi vấn-đề về quốc-phòng và hành-chính trên các phần đất thuộc phía quốc-gia tại Miền Bắc. Ủy-ban này bắt đầu hoạt-động từ

ngày 12-7-1954.

Ngày 16-7-1954, Chính-phủ Quốc-gia đã ra tuyên-cáo phủ-nhận giá-trị của Hội-nghị Genève cũng như phản-đối giải-pháp chia cắt Đất Nước. Để tỏ rõ thái-độ của phía Quốc-gia không chấp-nhận việc chia cắt Đất Nước, nên ngay sau khi Hội-nghị Genève kết-thúc, Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm ra lệnh trên các vùng lãnh-thổ thuộc quyền Chính-phủ Quốc-gia treo cờ rú để tang. ngày 22-7-1954.

Đầu tháng 8-1954, Chính-phủ Quốc-gia chính-thức loan báo chương-trình di-cư. Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm ra Hà-nội nói chuyện với đồng-bào Miền Bắc về việc di-cư. Trong một bài diễn-văn đọc tại Hà-nội ngày 03-8-1954, Thủ-tướng kêu gọi các giới đồng-bào, nhất là giới trẻ học-sinh, sinh-viên, trí-thức, văn nghệ sĩ... hãy vào Nam để cùng ông xây-dựng Đất Nước và chống cộng-sản.

Ngày 6-8-1954, Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm giải-tán Ủy-ban Bảo-vệ Bắc Việt. Việc di-tản cho đồng-bào miền Bắc muốn ra đi tránh nạn cộng-sản do Văn-phòng Toà Đại-biểu Chính-phủ tại Miền Bắc đặc-trách.

Ngày 07-9-1954, dinh Toàn-quyền Norodom được trả lại Việt-Nam, Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm đổi tên là Dinh Độc Lập.

Trong khi vừa phải tiếp-tục chương-trình di-cư vẫn tiếp-diễn vừa lo ổn-định nửa miền Đất Nước còn ngổn-ngang trong cái *tàn-cuộc của thực-dân Pháp để lại* thì lời hứa của vua Bảo-đại mấy tháng trước tại Cannes không còn nữa. Ông Bảo-đại vẫn vì tham-vọng riêng hơn là ý-thức về trách-nhiệm của mình trên

một nửa giang-sơn đang chuyển mình bước từ một quá-khứ thuộc-địa sang một Đất Nước Độc-lập Tự-do. Với sự tiếp tay của người Pháp chưa cam lòng bỏ Việt-Nam ra đi, vua Bảo-đại bắt đầu mưu-sự muốn giải-nhiệm Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm nên liên-tục tạo ra những khó-khăn, những rắc-rối về chính-trị

Ngày 10-9-1954, tướng Nguyễn Văn Hinh được cử đi công-cán sáu tháng tại Pháp nhưng không tuân lệnh và bắt đầu tạo ra cơn khủng-hoảng trầm-trọng bằng cách cùng với một số tướng tá trong Quân-đội được người Pháp đỡ đầu gây cuộc nổi loạn. Người dân Sài-gòn nhiều đêm chứng-kiến xe thiết-giáp của tướng Nguyễn Văn Hinh vừa chạy trên đường phố thị-uy vừa dùng loa phóng-thanh chửi bới thô-bạo... *Ngô-Đình Diệm phải rút đi...* Tình-trạng này kéo dài cả tháng. Rồi tiếp đến là lực-lượng Bình-xuyên gây bạo-loạn khi Chính-phủ quyết định đóng cửa các khu Bình-khang, Kim-chung, Đại-thế-giới của họ. Ngay cả tướng Collins là đặc-sứ của Tổng-thống Eisenhower được gửi qua để xác-nhận Hoa-kỳ ủng-hộ Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm cũng bị tướng Paul Ély chi-phối mà thay đổi thái-độ và ủng-hộ quan-điểm của Pháp là “Diem must go...”

Trong cương-vị một người lãnh-đạo quốc-gia, vua Bảo-đại đã chối bỏ trách-nhiệm của mình mà chỉ đứng từ xa dùng quyền-hạn một Quốc-trưởng để quây phá. Chính vua Bảo-đại đã hùa theo thực-dân Pháp để hỗ-trợ cho tướng Nguyễn Văn Hinh, cho Bình-xuyên gây bạo-loạn chống lại Chính-phủ Ngô-Đình Diệm. Vua Bảo-đại đã đẩy ông Ngô-Đình Diệm là người mà mới vài

ba tháng trước đó ông đã nài-ép phải nhận chức Thủ-tướng cùng với chính-trường Miền Nam vào cơn phong-ba như một kiếp-nạn mưa máu gió tanh của chốn giang-hồ.

Ngày 01-01-1955, Thủ-tướng Ngô-Đình Diệm quyết-định thành lập Ngân-hàng Quốc-gia Việt-Nam và Viện Hối-đoái, đồng-thời, phát-hành các loại giấy bạc mới từ đơn-vị “một đồng” đến “năm trăm đồng” để thay thế tiền Đông-dương đang lưu-hành. Giờ này không ai dám nghĩ là vào thời đó, người Miền Nam đã sử-dụng giấy bạc này như hiện nay đang tiêu đồng Mỹ-kim và Euro.

Ngày 03-3-1955, do đã manh-nha từ trước và có Pháp làm hậu-thuần, vua Bảo-đại mời Hộ-pháp Phạm Công Tắc của Cao-đài lãnh-đạo *Mặt-trận Thống-nhất toàn lực Quốc-gia*... thêm một số nhân-sự thuộc Hoà-hảo, Cao-đài; bác-sĩ Nguyễn Tôn Hoàn đảng Đại Việt; ông Phan Quang Đán đảng Dân-chủ. Phe Bình-xuyên có các ông Hồ Hữu Tường, Trịnh Khánh Vàng. *Mặt-trận Thống-nhất toàn lực Quốc-gia*... áp-lực đòi Chính-phủ phải cải-tổ Nội-các với thành-phần nhân-sự do họ chỉ-định... Và rất nhiều những mưu-toan thời-thế khác. Cuối cùng thì trật-tự cũng được vãn-hồi; uy-quyền Quốc-gia được phục-hoạt và các lực-lượng quân-sự cũng hợp nhất trong lý-tưởng chống cộng-sản.

Ngày 18-5-1955, nghi-thức long-trọng đón tiếp hộp đựng đất của Miền Bắc, có phủ Quốc-kỳ, do ông Lê Quang Luật, đại-biểu Chính-phủ đem vào bằng tàu “Ville de Hải-phòng” và đặt tại Đài Tưởng-niệm trong Thảo-cầm-viên.

Ngày 05-7-1955, toà Đại-biểu Chính-phủ tại Miền Bắc chính-thức đóng cửa. Ba ngày trước khi thời-hạn quy-định đã chấm-dứt vào ngày 19-8-1955, chuyển tàu cuối cùng chở người di- cư cập bến Sài-gòn. ngày 16-8-195

Và tất cả đã không ngờ chỉ một năm sau ngày bị chia cắt thì nền Cộng-hoà đã được thành-lập tại Miền Nam trong sự ổn-định cả chính-trị lẫn xã-hội với một hoàn-cảnh phức-tạp và khắc-nghiệt chưa từng có của lịch-sử. Nửa miền Đất Nước phía nam đã vươn vai Phù-đổng để thành nước Việt-Nam Cộng-hoà với sự công-nhận của hàng trăm các quốc-gia tự-do trên thế-giới. Một chế-độ Cộng-hoà mở đường cho giai-đoạn hai mươi năm Miền Nam tự-do.

Vậy mà vẫn có những người không vừa lòng, không thoả dạ riêng tư. Một mặt, họ vẫn xưng mình là người quốc-gia nhưng không bao giờ chịu góp sức cùng anh em đồng-bào mình chống kẻ thù chung là cộng-sản, mà ngược lại chỉ tạo ra những kẻ hờ cho cộng-sản chen chân.

Cuốn sổ kết-toán hai mươi năm Miền Nam, từ trang đầu đến trang cuối cùng, về mặt xây-dựng thì không thấy ghi nhận được sự nỗ-lực của phe nhóm nào trong việc góp sức tài-bồi cho quốc-gia vững mạnh hơn, tốt đẹp hơn. Ngược lại, phần phá-hoại và quấy rối thì lại quá nhiều. Hết phe này đến nhóm nọ, kể cả các tôn-giáo, đã không ngừng tận-dụng mọi khả-năng, mọi chiêu-bài để phá, để đập đổ cho bằng được nền Đệ-nhất Cộng-hoà. Dây-dura đến các chính-quyền chuyển tiếp và theo mãi sang thời Đệ-nhi Cộng-hoà.

(xem tiếp trang 96)

CÁI CHẾT CỦA TT NGÔ ĐÌNH DIỆM: MỘT MÓN NỢ LỊCH SỬ

■ Chu Mỹ Dung

I- Công Lao của Tổng Thống Ngô Đình Diệm đối với Quốc Gia Việt Nam

Vì sao cái chết của TT Ngô Đình Diệm lại là một món nợ của lịch sử?

Vì đó là món nợ “quốc gia hưng vong” mà những kẻ giết người, những kẻ đã và còn đang thỏa mãn với hành động phi pháp này, cũng như những kẻ đã phỉ báng ông bằng những tội ác mà ông chưa từng bao giờ làm, phải nợ dân tộc Việt Nam một trang sử oan nghiệt: đó là vì mất ông mà quốc gia Việt Nam đã bị cộng sản thôn tính, dẫn đến con đường Bắc Thuộc Hán hóa như ngày hôm nay.

Một cách đơn giản những kẻ giết người họ phải nợ quốc gia dân tộc vì họ đã giết nguyên thủ quốc gia trong tình trạng đất nước đang dầu sôi lửa bỏng cần sự dìu dắt của ông.

Nói một cách khác những kẻ giết ông và những kẻ đã hạ hê về cái tội ác này đã “chặt đầu Việt Nam”, theo như cách nói của bà Ngô Đình Nhu. Còn nói theo Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ thì “Thus, as the nine-year rule of Diem came to a bloody end, our complicity in his overthrow heightened our responsibilities and our commitment in an essentially leaderless Vietnam” . (Pentagon Papers viii). . Chín năm cầm quyền của Diệm chấm dứt trong máu, sự đồng lõa của chúng ta trong việc lật đổ ông



ta đã làm tăng thêm trách nhiệm cũng như sự trói buộc của chúng ta vào trong một đất nước Việt Nam hoàn toàn không có lãnh đạo.

Hồi tưởng lại giai đoạn bị thảm đó, toà án nhân dân Phật Giáo Tranh Đấu gồm những nhà sư và các đội “Phật Tử Quyết Tử” đã đi khắp nơi và đã cuồn cuộn gào thét các khẩu hiệu “Phật Giáo bị bách hại” “Đàn áp quý thầy” “Độc tài gia đình trị” “Mật vụ Nhu Diệm” “Diệm mà không Diệm” mà không cần phải đưa ra một bằng cứ nào cả. Chỉ cần nói có tội là đủ có tội!

Cụ thể người ta đã đấu tố chính quyền VNCH như sau: Hòa Thượng Hội Chủ Phật Giáo Thích Tịnh Khiết đã bị giết, hàng trăm Phật tử đã bị chính quyền dìm chết dưới sông Sài Gòn, nhiều

ni cô đã bị mổ bụng, và chùa Xá Lợi đã bị đốt cháy, các nhà sư đã bị ném từ trên các tầng lầu cao xuống vào đêm Thiết quân luật 20/8/1963 khi lực lượng quân đội của chính quyền Tổng Thống Diệm mở cuộc hành quân lục soát chùa Xá Lợi.

Thậm chí “Phái Đoàn cũng đã tìm gặp được một số nhà sư lãnh đạo Phật Giáo và thanh niên Phật tử mà theo những báo cáo trước đây mà phái đoàn đã nhận được rằng những người này đã bị chính quyền của Tổng Thống Diệm giết chết, nay hóa ra đó chỉ là những báo cáo không, không đúng sự thật.” (Báo cáo của Đại Sư Volio phái đoàn điều tra Liên Hiệp Quốc)

Tóm lại, ông hoàn toàn vô tội, nhưng người ta đã giết ông và vu cho ông cái tội đó. Vì vậy nếu nói

rằng chỉ có ở Miền Bắc mới có đầu tổ mà Miền Nam không có, điều này xem ra không đúng.

Miền Nam cũng có đầu tổ. Nguyên thủ quốc gia và Cố Vấn bị thảm sát ngày 2/11/1963, hai nạn nhân nữa đã bị hành quyết vào cùng một ngày 9/5/1964, các ông Phan Quang Đông và Ngô Đình Cẩn, một nạn nhân nữa cũng đang chờ đợi đem ra pháp trường xử bắn, ông Đặng Sĩ, và hàng ngàn những mảnh đời đã bị đào tận gốc tróc tận rễ nơi chốn lao tù vì can tội “tay sai” của cái chính quyền “Nhu Diệm đàn áp Phật Giáo” đó

Tuy nhiên, không bàn tay nào có thể che nổi mặt trời. Năm mươi năm đã trôi qua Tổng Thống Ngô Đình Diệm vẫn là Tổng Thống Ngô Đình Diệm mà câu nói của TT Tưởng Giới Thạch **“Một trăm năm nữa thì Việt Nam cũng không thể tìm được một người như Tổng Thống Ngô Đình Diệm”** và câu nói của Tổng Thống Eisenhower “He’s a miracle man” là một hằng số không gì thay đổi được.

Nhân 50 năm ngày thác oan của Tổng Thống, xin được nhắc lại đôi dòng về ông

I- Thân thế, tiểu sử và nhân sinh quan của TT Ngô Đình Diệm:

Khi nói về TT Ngô Đình Diệm, nét điển hình mà người ta thấy được ở ông đó là một nhà nho trí thức nhưng lại theo tây học, dòng dõi quan quyền khoa bảng và một nhân cách liêm chính quân tử, một nhân vật chính trị thông minh kiệt xuất với tư tưởng chống cộng triệt để. Một cây trúc của quan niệm Á Đông

Cá nhân TT Ngô Đình Diệm là sự thể hiện đồng thời của cả ba triết lý Nho Giáo, Thiên Chúa Giáo và triết lý Đông Phương. Nền tảng Nho Giáo đã tạo cho cá nhân ông cách hành xử khắc kỷ, quân tử, Thiên Chúa Giáo đã đem đến cho ông đức bác ái, bao dung công chính, và triết lý văn minh phương tây đã đem đến cho ông kiến thức cấp tiến và cởi mở về tự do dân chủ. Và bao trùm lên tất cả các nền giáo dục Đông Tây mà ông đã được may mắn lãnh hội, đó là thượng đế đã ban cho ông tư chất thông minh và tấm lòng ái quốc yêu dân mãnh liệt

Nói về Tổng Thống Ngô Đình Diệm, có thể tóm tắt bằng câu nói của Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận, cháu ngài, khi nói với cậu mình với đức khâm sứ Tòa Thánh như sau như sau: **Cậu Diệm của con là một người hoàn hảo**

Những tài liệu của chính thức của VNCH ghi rằng ông sinh ngày 3 tháng 1 năm 1901 tại Phước Quả, Thừa Thiên. Nguồn tuyên truyền nói rằng ông sinh tại Quảng Bình năm 1897 vì là con của vợ thứ cụ Ngô Đình Khả, nhưng không cho biết vợ thứ là ai, và sinh trước ĐGM Ngô Đình Thục. Nguồn tuyên truyền này có quá nhiều điểm vô lý. Trên thực tế Đức Giám Mục Ngô Đình Thục trông già dặn hơn TT Ngô Đình Diệm rất nhiều. Tóm lại qua sự việc về ngày sinh của ông, cho thấy người ta đã không từ nan bất cứ những gì để bôi nhọ ông

Là con trai thứ 4 trong một gia đình có truyền thống chính trị, nổi tiếng về lòng yêu nước và chống cộng triệt: ông anh cả Ngô Đình Khôi tổng đốc Quảng Nam và con là Ngô Đình Huân cả hai đã

bị cộng sản giết, Ngô Đình Luyện đại sứ VNCH tại Anh, Ngô Đình Cẩn linh hồn thực sự của lực lượng tinh báo Đoàn Đặc Nhiệm Miền Trung. Trong gia đình, Tổng thống Ngô Đình Diệm là người con tài ba đức độ nhất của Đại Thân Ngô Đình Khả. Ngoài thân phụ ra, ông còn chịu ảnh hưởng bởi dưỡng phụ Nguyễn Hữu Bài cũng là một nhà Nho ái quốc, đức độ uyên bác Đông Tây như cụ Ngô Đình Khả

TT Ngô Đình Diệm tư chất rất thông minh: 16 tuổi đỗ nhì Thành Chung, 17 tuổi được mời dạy Quốc Tử Giám và 18 tuổi vào học trường Hậu Bô (*tương đương với Quốc Gia Hanh Chánh*) năm 21 đỗ thủ khoa. Ông đặc biệt xuất sắc trong các môn học về hành chánh, luật pháp và chính trị. Ngay sau tốt nghiệp, ông được bổ nhiệm làm tri huyện Quảng Điền Huế, Hải Lăng Quảng Trị. Bảy năm sau, 29 tuổi, ông được bổ làm Tuần Phủ Ninh Thuận và Bình Thuận, tức là tỉnh trưởng. Dưới sự lãnh đạo của ông, Ninh Thuận và Bình Thuận có đời sống kinh tế khả quan, có chiến lược cụ thể đối phó với sự tuyên truyền của cộng sản và phá vỡ nhiều mạng lưới nằm vùng. Uy tín này lan đến triều đình cho nên năm 31 tuổi ông được mời làm thượng thư Bộ Lại, tương đương với chức Thủ Tướng Chính Phủ. Năm 33 tuổi ông được mời kiêm nhiệm chức vụ Tổng Thư Ký hội đồng Hồn Hợp Việt Pháp.

-Với chức vụ quan trọng bậc nhất quốc gia này, ông đòi hỏi nhiều quyền lợi cho đất nước. Ông yêu cầu người Pháp thực thi việc thống nhất đất nước bằng việc sát nhập Trung Kỳ và Bắc Kỳ, thực

hiện dân chủ bằng cách cho phép Viện Dân Biểu được lo những vấn đề quốc sự giống như Quốc Hội. Nhưng đề nghị của ông không được Toàn Quyền Pasquier chấp thuận. Thấy việc tham chính của mình không thể đem lại lợi ích cho đất nước, ông xin từ chức Thượng Thư, chọn con đường làm thường dân để phục vụ đất nước theo cách riêng của ông, năm đó ông chỉ 33 tuổi.

Hành động từ quan này làm chấn động Triều Đình Huế và Chính Phủ Pháp. Điều này chứng minh rằng ngay khi còn rất trẻ, ông đã là người không hề màng danh lợi. Nó cũng bẽ gãy luận điệu của những kẻ bắt tài không được ông sử dụng đem lòng oán hận luôn rêu rao rằng ông **độc tài tham quyền cố vị**. Với tiết tháo xem thường danh lợi như vậy, những ai đến bây giờ còn cho rằng Tổng Thống là một người độc tài gia đình trị thì rõ ràng họ chỉ là những kẻ vu khống và muốn sửa đổi lịch sử, nhưng tiếc rằng họ chẳng bao giờ có khả năng làm điều đó.

Thâm tâm ông, con đường phục vụ quốc gia qua chức vụ Thượng Thư Bộ Lại không thể thực hiện được nên ông đã quyết định chọn con đường khác, đó là từ chức để có thì giờ học hỏi về chính trị luật pháp xã hội và cũng để kín đáo hoạt động chống Pháp. Trong 17 năm ở ẩn, ông đọc rất nhiều sách vở về chính trị phương tây, về cộng sản chủ nghĩa về các phong trào đòi độc lập. Song song với việc nghiên cứu chính trị, ông liên kết với các nhà cách mạng có uy tín khác như Kỳ Ngoại Hầu Cường Để, cụ Phan Bội Châu trong phong trào Cường Để, ông cũng là đại diện chính thức của

Kỳ Ngoại Hầu tại Việt Nam.

Ông đã từng nói **“người Pháp chỉ là giai đoạn và sớm muộn gì Pháp cũng phải trao trả độc lập cho Việt Nam, mà cộng sản mới là nguy cơ trầm trọng và dài hạn. Tuy nhiên nếu giữ được Nam Kỳ là giữ được nước”**. Theo ông, nếu Miền Nam lọt vào tay cộng sản thì cuối cùng sẽ lọt vào tay Trung Cộng. Chúng ta cũng hiểu một cách đơn giản : **Nếu mất Nam Kỳ vào tay cộng sản là mất nước**. Khi rời Dinh Độc Lập vì bị bọn phản tướng làm loạn, ông đã nói câu cuối cùng” Như ri là mất nước rồi!”. Điều này đã diễn ra đúng như lời nhận xét của ông 11 năm sau đó!

Có quá nhiều điều ông phát biểu từ mấy chục năm trước đã trở thành hiện thực. Người ta ca ngợi ông là người có viễn kiến chính trị, điều này theo chúng tôi chưa chính xác lắm. Ông không phải là một nhà tiên tri chính trị mà thực sự ông là một nhà toán học chính trị, tính toán chính xác đường bay quỹ đạo chính trị thuộc về chiến lược. Ông có sở học sâu sắc và một năng khiếu đặc biệt về chính trị cộng với tư chất thông minh đã làm ông trở thành người thấy xa trông rộng, một yếu tố không thể thiếu của lãnh đạo quốc gia

Pháp đánh giá được tiềm năng và tâm huyết của ông, vì vậy cuộc sống ẩn dật nguy trang cho các hoạt động bí mật của ông không làm sao qua được tầm theo dõi của Pháp. Toàn Quyền Đông Dương Jean Decoux ra lệnh bắt ông đi đày ở Lào, ông được mật báo và trốn vào Sài Gòn. Một thời gian sau, ông bị Hồ Chí Minh bắt sau đó ông lại may mắn thoát khỏi bàn tay của y. Ông sang Nhật gặp

Kỳ Ngoại Hầu Cường Để, tại đây, Kỳ Ngoại Hầu khuyên ông sang Mỹ để tìm sự hậu thuẫn của Hoa Kỳ, mà không thể trông cậy vào Nhật hay chờ đợi gì từ Pháp.

Sang Mỹ, qua sự giới thiệu của Hồng Y Spellman, ông được sự tiếp xúc và đánh giá cao của một số chính trị gia Hoa Kỳ, thẩm phán Tối Cao Pháp Viện William Douglas dân biểu Kennedy, Mike Mansfield v.v Ông tham gia diễn thuyết về các vấn đề Việt Nam, Châu Á và hiểm họa cộng sản tại một số các trường Đại Học. Một số nhân vật trong quốc hội và chính quyền Hoa Kỳ đã chú ý đến ông, nhưng chưa bao giờ chính quyền Hoa Kỳ quyết định chọn ông làm một con bài chính trị. Giả thuyết cho rằng nhờ sự vận động của Hồng Y Spellman cho nên ông được chính giới Hoa Kỳ đưa về làm Thủ Tướng là một giả thuyết không đứng vững. Theo luật pháp Hoa Kỳ Hồng Y Spellman không có quyền và trên thực tế ông cũng không có khả năng can thiệp vào chính quyền Hoa Kỳ. Và nếu như được chính quyền Hoa Kỳ ủng hộ, thì những năm sau đó Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã không phải nản lòng rời Hoa Kỳ bôn ba sang Châu Âu tìm kiếm sự hỗ trợ khác

Tình hình Miền Nam trước khi TT NĐD về nước rất tuyệt vọng. Cựu hoàng Bảo Đại trong cuốn hồi ký đã xác nhận yêu cầu ông về lập chính quyền, ông từ chối và thưa rằng sau bao năm bôn ba, giờ đây ông muốn trải cuộc đời còn lại trong một tu viện dòng kín. Cựu Hoàng Bảo Đại lộ vẻ tức giận và dẫn ông vào một căn phòng vắng, đưa cho ông một cây thánh giá và nói rằng **“Đầy Chúa**

của ông đây, ông hãy thề trước mặt chúa là gìn giữ đất nước Việt Nam, ông phải bảo vệ nó để chống lại cộng sản, nếu cần phải chống cả người Pháp. Cầu nguyện hồi lâu một mình trong phòng kín, ông trở ra nói với cựu hoàng là ông nhận lời

Vì không đành tâm đứng nhìn đất nước rơi vào tay cộng sản, TT Ngô Đình Diệm nhận đã nhận lời. Để có thể chu toàn nhiệm vụ, ông đã yêu cầu cựu hoàng phải giao cho ông toàn quyền về quân sự lẫn dân sự để lèo lái đất nước. Trên thực tế, lúc đó Cựu Hoàng đã hoàn toàn không hề có binh quyền hay chính quyền gì cả để giao cho ông. Có chăng cựu hoàng đã giao cho TT Ngô Đình Diệm một Miền Nam đầy tham nhũng bài bạc điếm và thuốc phiện ma túy và những tay anh chị khét tiếng như Bảy Viễn, Nguyễn Văn Hinh, và giao cho ông sứ mạng nặng nề và nguy hiểm nhất đó chống lại bóng đen của khối cộng sản đang có sức mạnh khổng lồ về quân sự và tiền bạc để nuốt chửng Miền Nam

Miền Nam lúc đó, không có tổ chức quân sự cũng như kinh tế nào khả dĩ có thể đối đầu với đảng cộng sản đã có trên 24 năm kinh nghiệm, sẵn sàng sử dụng những thủ đoạn chính trị vô cùng tàn bạo nhất và sau lưng là nguồn viện trợ vũ khí tiền bạc dồi dào từ khối cộng sản Đông Âu, Liên Xô và quan trọng nhất là Mao Trạch Đông. Trong khi đó thì chí sĩ Ngô Đình Diệm chỉ có một mình ông và người em đang sống tại Việt Nam là ông Cố Vấn Ngô Đình Nhu, đang cố gắng hết sức lực của mình để kiếm nguồn ủng hộ cho anh mình trong nước. Vì lý

do đó cho nên chính quyền Hoa Kỳ đã không muốn phiêu lưu uy tín của họ để ủng hộ Thượng Thư Ngô Đình Diệm, mặc dù chính phủ Pháp lúc đó đang hết sức kiệt quệ, một điều kiện tốt cho Hoa Kỳ đang muốn thay thế Pháp có mặt tại Đông Dương .

Tóm lại, về thân thế sự nghiệp, tổng thống Ngô Đình Diệm trước khi về nước đã từng là một vị thượng thư trẻ tuổi không màng danh lợi, quyết tâm chống Pháp và chống cộng tới cùng. Và ông đã nhận lời cựu hoàng Bảo Đại để gìn giữ một quốc gia đang đứng trên bờ vực thẳm chờ cộng sản thâm tóm. Binh quyền không có mà chính quyền cũng không có, ông một thân một mình về nước đảm nhận sứ mệnh mà chỉ có một người ái quốc mãnh liệt mới dám an bài số phận bấp bênh đó cho mình. Do đó, lập luận cho rằng TT Ngô Đình Diệm về nước chấp chánh là do sự hậu thuẫn của Hoa Kỳ qua bàn tay của Hồng Y Spellman chỉ là sự dèm pha để phủ nhận tài năng của ông.

Người đã cạy nhờ chí sĩ Ngô Đình Diệm nắm lấy chức vụ thủ tướng không ai khác ngoài cựu hoàng Bảo Đại, như ông đã tự xác nhận trong cuốn sách “ Con rồng Việt Nam”. Và chỉ có vậy!

Đó là sự thật lịch sử mà không ai có thể chứng minh khác được!

II- Hoàn cảnh đất nước khi Tổng Thống Ngô Đình Diệm về chấp chánh:

Muốn đánh giá công hay tội của một vị lãnh đạo quốc gia, lịch sử phải xem xét gia tài mà vị lãnh đạo đó tiếp nhận trước khi điều hành đất nước, và so sánh với những đất nước có được sau khi họ rời chức vụ. Thế nhưng, đối

với tổng thống Ngô Đình Diệm, những kẻ chê bai hay kết tội ông đều không bao giờ dám đề cập đến hoàn cảnh của Miền Nam vào thời điểm 1954.

Tại sao họ không dám đề cập? Bởi vì khi về nước, binh quyền mà ông có được là 12 người canh sát thay phiên nhau canh giữ dinh Gia Long. Miền Nam lúc đó hoàn toàn không có quan hệ lãnh đạo, mà chỉ có nạn thập nhị sứ quân. Đó là một con rắn không đầu, mỗi người thống trị một lãnh vực và khu vực. Tất cả những khuôn mặt nổi bật bấy giờ như Bảy Viễn, Ba Cụt, Lại Văn Sang, Nguyễn Văn Hinh và các giáo phái v.v mỗi người hùng cứ một phương và thủ đắc các phương tiện kiểm soát tài chánh riêng cho mình, không ai chấp nhận từ bỏ quyền lực để phục vụ cho quốc gia dưới sự điều động của một chính phủ trung ương. Quân sự, kinh tế, ngoại giao, tài chánh, hời đoái, quan thuế đều thuộc quyền của Pháp và các tay sai Pháp, trong lúc đó thì Việt Cộng nằm vùng được cài đặt tràn đia. Tổng Thống chỉ có quyền với 12 người canh sát gác dinh Gia Long và một ngân khố quốc gia trống rỗng, bên cạnh đó là một Miền Nam mà hạ tầng cơ sở bị phá hủy vì chiến tranh tàn phá nặng nề toàn bộ ruộng đồng bỏ hoang, thất học và thất nghiệp tràn lan, tham nhũng cò bạc điếm, thuốc phiện và nguy hiểm nhất là mạng lưới cộng sản rất mạnh, đang được sự viện trợ của Tàu và Liên Xô từ lâu, đã và đang phát triển dày đặc khắp đất nước. Bên cạnh đó là gánh nặng ngàn cân về an ninh chính trị và xã hội của một triệu người mới di cư từ

(xem tiếp trang 102)

LƯỢM LẶT ĐÓ ĐÂY



■ **Trần Phong Vũ**

“NGƯỜI DÂN VN BẤT MÃN CHƯA TỪNG THẤY”

Tiêu đề trên đây chúng tôi lượm được trên mạng Xã Hội chuyển ngữ từ bài viết của ký giả Thomas Fuller thuộc nhật báo New York Times trong số phát hành ngày 15-10-2018.

Theo tác giả,

“Đảng Cộng sản Việt Nam đang đối mặt với sự giận dữ ngày càng khốc liệt của người dân về sự trượt dốc của nền kinh tế, và nội bộ Đảng đang bị chia rẽ giữa một bên là những người bảo thủ muốn vẫn duy trì những nguyên tắc soi đường của chủ nghĩa xã hội cùng sự độc quyền lãnh đạo, và một bên là những người kêu gọi một xã hội đa nguyên và chấp nhận hoàn toàn chủ nghĩa tự do nhân bản”.

Vẫn theo Thomas Fuller thì:

Quan trọng nhất là Đảng đang đối phó với một xã hội thông tin ngày càng rộng mở và ý kiến khác nhau lan truyền trên mạng làm ảnh hưởng đến sự tuyên truyền của truyền thông Nhà nước.. Bài báo cho rằng giờ đây sự chỉ trích Đảng đã bùng nổ trên toàn xã hội, và nêu đích danh những cá nhân trong guồng máy đảng và nhà nước là trung tâm của cơn bão chính trị hiện nay. Bài báo nhận xét Đảng Cộng sản Việt Nam đã suy đồi cả về tinh thần lẫn đạo đức. Sự mục nát sẽ dẫn đến chỗ Đảng sụp đổ. Đặc biệt một bài nhận định trên trang mạng cho rằng với sự thật về đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay, những người đã từng tham gia vào phong trào phản chiến trong những năm 60 và 70 nên treo cổ trong túi hỏ và nên xin lỗi người dân Việt Nam...”

Mẹ Năm Đã Chiến Thắng

Ellen Nguyễn (Tức Blogger Hồn Nhiên) vừa đưa lên mạng bản tin vui sau đây:

*“Lúc 6 giờ sáng 17-10-2018, 2 xe mang biển số 80 của Bộ Công an và 1 xe 16 chỗ ngồi của trại giam đã chở Mẹ Năm - Nguyễn Ngọc Như Quỳnh rời trại giam để “tống xuất” Mẹ Năm ra khỏi Việt Nam. Vì chuyến bay sẽ cất cánh lúc 12 giờ trưa nên xe CA cố ý dừng lại ở trạm Cầu Giẽ Ninh Bình, nghỉ 40 phút để khi đến sân bay Nội Bài là gần sát giờ bay. CA đã hộ tống Mẹ Năm vào cổng sau dành riêng cho nhân viên. Tại đây Công an chỉ cho phép Mẹ Năm gặp nhân viên Đại sứ Mỹ trong vòng 5’. Sau đó Mẹ Năm đã lên máy bay cùng nhân viên của sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội. Sau 2 năm 7 ngày, Nguyễn Ngọc Như Quỳnh gặp lại 2 con trên máy bay. Trưa thứ Tư, ngày 17.10.2018 Nguyễn Ngọc Như Quỳnh và gia đình đã đáp chuyến máy bay EVA 398 rời Hà Nội, quá cảnh tại Taipei và sẽ đến Houston trên chuyến bay EVA 52 vào lúc 11 khuya cùng ngày. Tự do đã đến với Nguyễn Ngọc Như Quỳnh sau 2 năm 7 ngày. Một giai đoạn mới trong cuộc đời của người phụ nữ tranh đấu cho quyền làm người, cho toàn vẹn lãnh thổ, cho an toàn môi trường sẽ nối tiếp. Không còn được ở quê hương của mình nhưng ở xứ người, hẳn Nguyễn Ngọc Như Quỳnh chưa quên lý tưởng cô đã chọn. Bởi từ những ngày đầu bước chân vào con đường tranh đấu cô luôn tâm niệm: **‘không ai và không hoàn cảnh nào có thể làm Quỳnh đánh mất khát vọng và ngọn lửa đấu tranh của Quỳnh’.***



Mẹ Năm bị ra tòa

SỰ THỨC TỈNH CỦA HOA KỲ

- **Nguy Kinh Sinh**

Lê Minh Nguyên dịch

Dưới đây, là vài trích đoạn đầu trong bài nhận định của ông Nguy:

“Các sự kiện xảy ra, từ việc khởi thủy có hơi do dự của Tổng thống Trump trong cuộc chiến tranh thương mại với Trung Quốc, cho đến bài phát biểu gần đây của Phó Tổng thống Pence, cho thấy người Mỹ đã thực sự bắt đầu thức dậy. Như Phó Tổng thống Pence nói, hầu hết người Mỹ đã có những mong muốn đầy thiện chí trong quá khứ, nghĩ rằng giúp TQ phát triển nền kinh tế của họ có thể đồng thời thúc đẩy TQ tiến tới dân chủ tự do. Nhưng bây giờ thực tế thì ngược lại. Không chỉ chế độ CSTQ không cho dân nước họ được tự do, mà còn gây nguy hiểm nghiêm trọng cho hệ thống dân chủ tự do và kinh tế của Hoa Kỳ.

Ở đây đơn giản không phải là vấn đề thâm hụt mậu dịch mà là câu chuyện ngụ ngôn về người nông dân và con rắn của ông Aesop (người nông dân thấy con rắn bị đóng băng nên cứu nó, bỏ vào túi cho nó ấm, khi nó sống lại nó cắn chết người nông dân). Sự phát triển kinh tế của chế độ CSTQ không làm cho người dân TQ có tự do và thịnh vượng, mà còn làm xói mòn sự tự do và thịnh vượng của Hoa Kỳ, và đã lấn tiến hơn nữa để can thiệp vào chính trị HK trong nỗ lực kiểm soát chính sách của HK. Đây thực sự là cuộc chiến tranh lạnh, là nơi ý thức hệ xác định mối tương quan thù địch giữa hai bên. Nó vẫn luôn là như thế.

Về mặt này, thì Đảng CSTQ luôn nói lên sự thật. Mục tiêu cuối cùng của họ là để đánh bại chế độ dân chủ tự do của phương Tây và thiết lập chế độ độc tài toàn cầu...”

Thượng Viện Mỹ thông qua luật cắt đứt đường lưỡi bò của TQ.

Hôm 10 tháng 10 vừa qua, nhằm cắt đường lưỡi bò, ngăn chặn mọi hoạt động xâm lược của TC trên biển Đông, Thượng Viện Hoa Kỳ vừa thông qua ĐẠO LUẬT “NATIONAL DEFENSE AUTHORIZATION ACT 2019 (NDAA)”

NDAA tức Đạo luật ủy quyền quốc phòng đã được thông qua tại Thượng viện Hoa Kỳ với đa số 87



phiếu thuận và chỉ có 10 phiếu chống. Dự luật quốc phòng Hoa Kỳ có trị giá 716 tỷ đô la sẽ được sử dụng làm kinh phí và tài nguyên để nhằm ngăn chặn :

- 1- Các hoạt động xâm chiếm đất đai biển đảo của Bắc Kinh trong vùng biển Đông Nam Á.
- 2 – Các hoạt động gián điệp của Trung Cộng chống lại Hoa Kỳ và thế giới.
- 3 – Các kế hoạch của Trung Cộng làm suy yếu Hoa Kỳ. NDAA sẽ củng cố lệnh cấm Trung cộng tham gia cuộc tập trận hàng hải của Ngũ Giác Đài và các hoạt động hàng hải đa phương của Vành đai Thái Bình Dương được tổ chức hàng năm. Lệnh cấm sẽ chỉ được dỡ bỏ khi Trung cộng dừng lại tất cả các hành động xâm chiếm biển đảo và loại bỏ các hệ thống vũ khí ra khỏi các tiền đồn ở Biển Đông. Quy định này về cơ bản tương đương với lệnh cấm vĩnh viễn.

TRUNG QUỐC ĐANG ĐỐI MẶT NGUY CƠ BỊ ‘TRỤC XUẤT’ KHỎI BIỂN ĐÔNG

□ Đây là cơn ác mộng thật sự của Tập Cận Bình.

Trong những ngày đầu tháng 10-2018, các trang mạng xã hội đưa nhau nói tới sự kiện trên, điều mà nhà cầm quyền Trung Cộng không thể ngờ tới, theo đó:

Bắc Kinh đang phải đối mặt với thách thức ngày một tăng ở Biển Đông khi các nước lớn tiếp tục điều tàu chiến và máy bay quân sự đến các khu vực có tranh chấp. Trong một diễn biến mới đây, tàu khu trục USS Decatur đã tiến hành hoạt động tuần tra kéo dài 10 giờ trong phạm vi 12 hải lý gần đá Ga Ven và đá Gạc Ma trên quần đảo Trường Sa. Mỹ xác định hành động này là hoạt động tự do hàng hải (FONOP) nhằm

thách thức các yêu sách phi lý của Trung Quốc.

Điều đáng nói là việc này diễn ra trong bối cảnh quan hệ Trung Quốc – Mỹ đang ngày càng căng thẳng bởi cuộc xung đột thương mại giữa hai nước. Đáp trả lại, Bắc Kinh đã hủy cuộc gặp giữa Bộ trưởng Quốc phòng nước này với ông James Mattis, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ. Tuy nhiên, nếu chú ý trong thời gian qua, không chỉ có sự hiện diện của Mỹ ở Biển Đông mà một số cường quốc khác dường như cũng đã có kế hoạch tăng cường sự hiện diện trên vùng biển này.



Tàu hải quân USS Decatur của Mỹ (Ảnh: Reuters).

Cố vấn an ninh quốc gia của TT Trump, ông John Bolton, tuyên bố: “Biển Đông không phải là một tỉnh của Trung Quốc”



Ông John Bolton, cố vấn an ninh quốc gia của tổng thống Mỹ tại Jerusalem,

Sau tổng thống và phó tổng thống Mỹ, đến lượt cố vấn an ninh quốc gia Hoa Kỳ John Bolton, công khai lên tiếng đả kích Trung Quốc. Vào hôm qua, 12/10/2018, ông Bolton khẳng định rằng chính quyền Donald Trump sẽ có chính sách cứng rắn hơn với Trung Quốc, yêu cầu Bắc Kinh thay đổi cách hành xử, kể cả ở vùng Biển Đông mà ông cho rằng sẽ không bao giờ trở thành “một tỉnh của

Trung Quốc”.

Phát biểu trong một chương trình phát thanh, cố vấn an ninh quốc gia John Bolton đã cho rằng Bắc Kinh sẽ phải « *điều chỉnh* » thái độ trong nhiều lĩnh vực, từ thương mại, quan hệ quốc tế, cho đến quân sự, chính trị.

Liên quan tới Biển Đông, Reuters cho biết, cố vấn an ninh quốc gia John Bolton coi các hành vi gần đây của Trung Quốc ở vùng biển này là nguy hiểm và khẳng định Hoa Kỳ quyết tâm bảo vệ quyền tự do đi lại tại các tuyến hàng hải quốc tế.

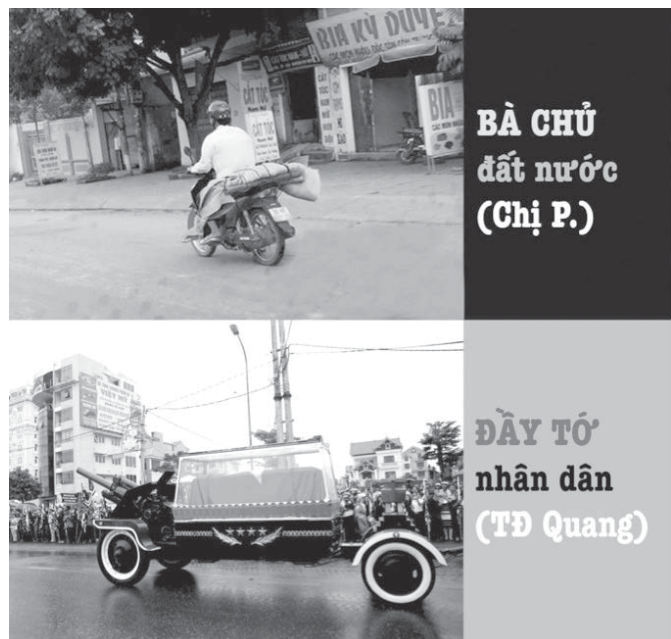
Cố vấn Bolton nhấn mạnh : « *Đây là điều mà Trung Quốc phải hiểu* ». Các đồng minh của Hoa Kỳ là Anh Quốc và Úc sẽ đi lại trên tuyến hàng hải này để thể hiện rõ quan điểm và Mỹ « *sẽ làm nhiều hơn nữa* » ở Biển Đông.

John Bolton cũng nói đến khả năng Mỹ « *khai thác nhiều hơn các nguồn tài nguyên khoáng sản ở Biển Đông với Trung Quốc hoặc không có sự hợp tác của Trung Quốc* ».

EM BIẾT PHÂN BIỆT GIỮA CÁI CHẾT CỦA BÀ CHỦ VÀ CÁI CHẾT CỦA ĐẦY TỎ

Mời độc giả coi những tấm hình “biết nói” dưới đây trích trên mạng Dân Làm Báo.:

Cu Tèo (Danlambao)



Người Việt Biểu tình lớn bao vây Thành Ủy Sài Gòn phản đối xây Nhà hát 1500 tỷ ở Thủ Thiêm (Ngày thứ 2)

Bất chấp dân oan mất đất, CSVN quyết xây nhà hát Thủ Thiêm với kinh phí khổng lồ là 1500 tỷ đồng, tương đương với 64 triệu Mỹ Kim



Người dân thất thân bên căn nhà sót lại trên đoạn đường Lương Định Của sau trận càn cường chế. (Hình: Thanh Niên)

Nguồn tin từ quốc nội cho hay: Hai ngày sau cuộc họp bất thường của Hội Đồng Nhân Dân ở Sài Gòn về việc thông qua nhà hát giao hưởng trị giá 1,500 tỷ đồng (hơn \$64.2 triệu) tại khu đô thị Thủ Thiêm, mạng xã hội vẫn ngập tràn những ý kiến phản nộ. Hầu hết ý kiến đều bày tỏ sự giận dữ trước lập luận của Hội Đồng Nhân Dân ở Sài Gòn là công trình này “cần cho người dân,” trong bối cảnh Thủ Thiêm được coi là “thủ phủ dân oan mất đất,” và những người ở đây phải đi khiếu kiện ròng rã hơn 20 năm trời mà chưa biết kết quả thế nào.

TIỀN TRUNG QUỐC TRÀN NGẬP 7 TỈNH BIÊN GIỚI



Ai cũng biết chủ quyền tiền tệ là một trong những yếu tố cấu thành đặc biệt của chủ quyền chính trị, chủ quyền quốc gia. Ấy thế mà tập đoàn CS Ba Đình qua Thông Tư 19 mới đây đã quyết định cho đồng Nhân Dân Tệ của quan thầy phương bắc

được tự do lưu hành ở 7 tỉnh biên giới. Hai cái lợi ngắn hạn trước mắt được giới cầm quyền Hà Nội dẫn chứng qua thông tin “đại chúng” hay trong vài tài liệu dẫn đến TT 19 là sẽ “giúp thương nhân VN sản xuất và buôn bán dễ dàng hơn ở các tỉnh biên giới” ; và hy vọng “giúp giới sản xuất và đầu tư TQ di chuyển một số hãng xưởng sản xuất và dự án đầu tư sang VN”.

Thực tế ai cũng nhận ra là rồi đây tiền tệ của Tàu Cộng sẽ được lưu hành tràn lan trên lãnh thổ Việt Nam và khi ấy chuyện gì sẽ xảy ra?

ĐỘNG LÒNG

Gió bên Đông động bên Tây

Đấy nói bên ấy bên đây động lòng.

Một bài viết đã cũ của cố Ký Mục Gia Bùi Bảo Trúc, nhưng vẫn còn mang giá trị thời sự hôm nay trên đất nước chúng ta. Mời độc giả theo dõi.

Đầu Tháng Sáu, một người đàn ông gánh hai thùng nước đến một nơi đông người qua lại tại công viên Tao Đàn, và đặt gánh nước xuống mời mọi người dùng nước. Giữa cơn nóng nực, những ly nước của ông đã được chiều cố tận tình. Nhưng chi tiết đáng nói nhất về những ly nước của ông là ông không nhận tiền của khách. Ông mời mọi người dùng nước miễn phí.



Ông nhất định từ chối không lấy một đồng tiền nào của những người nhận những ly nước của ông. Khách uống nước lúc đầu không biết nguyên do vì đâu lại có người tử tế như thế giữa cái xã hội đã bị những người cộng sản làm bẩn đi không ít từ mấy chục năm qua, nhưng sau khi nhìn thấy hai tấm bảng người chủ gánh nước treo bên hai thùng



nước thì mọi người liền hiểu ngay. Hai tấm bảng có những hàng chữ nguyên văn:

“Nước nhà không bán” và “Mất nước là chết”.

Thì ra là như thế. **Chuyện nước mới là chuyện chính. Ông chỉ mời mọi người uống nước. Ông không bán nước.**

Một gợi nhớ của người giữ mực này:

Đã một thời có ông chủ tiệm bán thực phẩm ở quốc nội đã kẻ một khẩu hiệu khá lớn trong tiệm của ông:

Ở đây: chúng tôi “Bán Cơm, Bán Phở” chứ không “Bán Nước”

MỸ KHAI TỬ VIỆN KHÔNG TỬ

19/09/201800:00:00(Xem: 2181)

Vi An

Nếu Hành Pháp Mỹ thực hiện chiến tranh thương mại chống TC thì Lập Pháp Mỹ thực hiện cuộc chiến tranh văn hoá chống Viện Không Tử của TC. Viện Không Tử là một vũ khí của quyền lực mềm của TC nhằm phổ biến ý thức hệ và chữ Tàu để chuyển biến hoà bình một số khoa bảng thiên tả và sinh viên còn trẻ người non dạ ở các đại học Mỹ.

Sử dụng sáng quyền lập pháp của Quốc Hội, Quốc Hội đã thông qua đạo Luật Ủy Quyền Quốc Phòng (NDAA) cho tài khóa 2019 hồi tháng 8 năm 2018. Quốc Hội kèm vào luật này một điều khoản cấm các trường đại học ở Mỹ sử dụng kinh phí của ngân sách của Bộ Quốc Phòng Mỹ để phục vụ cho bất kỳ chương trình nào có liên quan đến Viện Không Tử hoặc trường Hoa ngữ do chính quyền Trung Quốc tài trợ

Đại học Bắc Florida đã đóng cửa Viện Không Tử

sau 4 năm đặt tại trường này vì cho rằng các lớp học, hoạt động và sự kiện của viện không phù hợp. Thượng nghị sĩ Marco Rubio hoan nghênh quyết định trên, đồng thời kêu gọi các đại học khác làm theo. Một số trường lớn như Đại học bang Pennsylvania và Chicago đã cắt đứt quan hệ với Viện Không Tử sau khi nhiều giáo sư lên tiếng phản đối,

LÊU LÊU TÊN TÒ!



Đoàn Xuân Hưng, ĐS/CSVN tại Đức đưa tay bắt tay bà Ina Lepel dù bà chỉ là một đại diện cấp thấp của Đức cử tới Sứ Quán VN nhân kỷ niệm Quốc Khánh 02-9 năm nay. ♦

Cười Tỉ Cho Vui

THẾ GIỚI NÀO?

Một chàng trai khoe với bạn

- Tổ mới mua một chiếc xe mô-tô 300 phân khối và dự định đi khắp thế giới ngắm cảnh. Cậu có đi với tổ cho vui không?

- Không. Cám ơn cậu. Tổ không dám đi đâu

- Tại sao?

- Vì tổ không biết sẽ thăm thế giới bên này hay thế giới bên kia

Viết Từ **CANADA**



Mạc Giao

Việt Nam rất cần được thân thiện với Mỹ để được hưởng lợi về kinh tế, thương mại, đầu tư, viện trợ, mua vũ khí tối tân, nhất là mượn oai Mỹ để Trung Cộng đỡ bắt nạt. Tuy nhiên, Việt Cộng chỉ muốn được hưởng lợi từ Mỹ theo kiểu nhân tình nhân nghĩa, anh đưa củ sắn nằng thò củ khoai, không có hứa hẹn, gấn bó gì hết. Lý do, nếu theo Mỹ hẳn thì đảng sẽ vỡ và anh chồng hờ Trung Cộng sẽ nổi tam bành.

Về phía Mỹ, họ chẳng thêm khát Việt Nam vì kinh tế, tài nguyên, đất đai, nhưng vì Việt Nam có vị trí địa dư chính trị sát nách Trung Cộng và trải dài xuống Biển Đông. Việt Nam lại đang tranh chấp với Trung Cộng về chủ quyền biển đảo ở vùng này. Ngoài ra, về sức mạnh quân sự, nếu chỉ tính số lượng, Việt Nam đứng thứ nhì Đông Nam Á, chỉ sau Trung Cộng (còn vũ khí và kỹ thuật tân tiến thì thua xa Đài Loan, Nam Hàn, Nhật Bản). Giữa lúc cuộc tranh chấp Hoa Kỳ - Trung Quốc đang leo thang, những nước nhỏ tự nhiên có giá.

MỸ ĐANG CHIÊU ĐỂ CHIÊU VIỆT CỘNG

Việc Bộ trưởng Quốc Phòng Mỹ James Mattis đến thăm Việt Nam lần thứ hai trong vòng nửa năm và Mẹ Năm Nguyễn Ngọc Như Quỳnh được trả tự do và đi Mỹ cùng với gia đình ngày 17-10-2018 là một sự trùng hợp không vô tình, cho thấy Mỹ và Việt Nam đang ve vãn nhau.



Bộ Trưởng Quốc Phòng Mỹ James Mattis đến Sài Gòn 16-10-2018

Cường quốc nào cũng muốn có nhiều đồng minh, dù là đồng minh bé tí và yếu đuối, huớng chi Việt Nam. Có nhiều đồng minh để bao vây đối phương, cả về kinh tế lẫn quân sự. Thêm vào đó là biểu dương quyền lực mềm: Phe ta đông vì có chính nghĩa.

Đó là lý do Mỹ muốn kéo Việt Nam và kéo luôn cả Ấn Độ về phe chống Trung Cộng, dù hai nước Mỹ Ấn từ trước tới nay vốn không thân thiện với nhau. Trong thời kỳ chiến tranh lạnh, Ấn Độ nghiêng về Liên Xô, trong khi Mỹ ủng hộ Pakistan, một địch thủ của Ấn Độ. Đến nay, chắc Ấn Độ đã nhìn thấy mối đe dọa của Trung Quốc muốn bá chủ châu Á và mở rộng ảnh hưởng trên toàn thế giới, nên Ấn Độ tỏ ra thân thiện với Mỹ hơn và không phản đối TT Trump khi ông này nói đi nói lại về mặt trận Ấn Độ - Thái Bình Dương, với ẩn ý đưa Ấn Độ vào vòng phòng thủ chung. Vòng vây Trung Quốc sẽ đi từ phía Nam Thái Bình Dương với Úc, Tân Tây Lan, vòng lên phía Tây Thái Bình Dương với Nhật Bản và Nam Hàn, rồi vòng xuống Biển Đông với Đài Loan, Phi Luật Tân, Việt Nam và Ấn Độ. Vòng vây đã được

củng cố khá chặt chẽ, chỉ còn Việt Nam là ỡm ở vì muốn bắt cả hai tay, và Ấn Độ gặt đầu một cách không hăng hái, vì không muốn mang tiếng vội vàng theo Mỹ và lệ thuộc nhiều vào Mỹ.

MỸ VE VẤN VIỆT NAM

Ngay từ thời Tổng Thống Bush con, Hoa Kỳ đã có chủ trương ve vãn Việt Nam để kéo Việt Nam đến gần Mỹ và xa dần Trung Cộng. Cụ thể là việc TT George W. Bush rút tên Việt Nam khỏi danh sách các quốc gia cần phải theo dõi về vi phạm quyền tự do tôn giáo. TT Barak Obama cũng vậy, chấp nhận cho hàng hóa sản xuất tại Việt Nam, có khi tuồn từ Trung Cộng, ào ạt đổ vào thị trường tiêu thụ Mỹ, khiến thặng dư thương mại nghiêng về phía Việt Nam tới 30 tỷ Mỹ Kim năm 2016. Những phiên họp hàng năm về nhân quyền giữa hai nước, những cảnh cáo của Mỹ mỗi khi có những vi phạm lớn ở Việt Nam chẳng đem lại kết quả cụ thể nào, ngoài việc thỉnh thoảng vài người bị bắt vì tranh đấu cho nhân quyền được thả và bị tống xuất qua Mỹ để Mỹ nuôi.

Đến thời TT Donald Trump, việc Mỹ ve vãn Việt Nam càng tỏ lộ hơn:

- Mỹ rút khỏi Hiệp Ước TPP. Theo hiệp ước này, các quốc gia hội viên phải sửa đổi luật lệ cho thích hợp với tự do mậu dịch, phải tôn trọng người lao động, đặc biệt phải cho công nhân tự do thành lập và quản trị công đoàn để bảo vệ quyền lợi của họ. Cộng sản Việt Nam rất sợ những điều khoản này. Họ đã thở phào khi ông Trump rút khỏi TPP.
- Chính quyền Trump không đặt



Hàng không mẫu hạm USS Carl Vinson thăm Đà Nẵng

vấn đề nhân quyền một cách nghiêm chỉnh với Việt Nam, kể cả những lần TT Trump gặp các lãnh đạo Việt Nam ở Đà Nẵng, Hà Nội hay Washington DC

- Sau khi áp thuế hàng hóa Trung Quốc lên đến 250 tỷ Đô-la, Hoa Kỳ làm lơ cho Việt Nam, Dù Việt Nam cũng bán cho Mỹ nhiều hơn mua tới 30 tỷ Đô-la.
- TT Trump đi Hà Nội viếng thăm chính thức Việt Nam sau khi dự Hội Nghị APEC ở Đà Nẵng. Các lãnh đạo VN: Nguyễn Phú Trọng, Trần Đại Quang, Nguyễn Xuân Phúc đều đã đi Mỹ và được TT Trump tiếp kiến.
- Mỹ dọa phạt Ấn Độ nhưng không nói gì tới Việt Nam về “tội” mua vũ khí của Nga chiếu theo đạo luật CAATSA. Cuối cùng, việc phạt Ấn Độ cũng được lơ đi.
- Mỹ bán và tặng cho Việt Nam một số vũ khí sát thương như máy bay và tàu tuần duyên.
- Các quan chức Mỹ, đặc biệt Bộ Trưởng Quốc Phòng đến thăm Việt Nam Nhiều lần. Hàng không mẫu hạm USS Carl Vinson đã cập bến Đà Nẵng vào tháng 3-2018. Đây là lần đầu tiên sau chiến tranh, một hàng không mẫu hạm Mỹ ghé thăm Việt Nam.

Đó là những dấu hiệu cho thấy Mỹ muốn đưa tay cho Việt Nam nắm. Có người nói dưới thời ông Trump, vấn đề nhân quyền tại Việt Nam bị coi nhẹ. Đúng ra là coi nhẹ hơn dưới thời các tổng thống trước. Nhưng có người cãi lại là phải nhìn đại cuộc. Ông Trump chơi những nước cờ cao và đánh lớn. Khi ông dẹp được tham vọng của Trung Cộng thì Việt Cộng cũng tan và vấn đề nhân quyền sẽ không còn được đặt ra nữa. Ai cũng ước mơ như vậy, nhưng giấc mơ có thể trở thành hiện thực được không?

VIỆT NAM ĐÁP ỨNG RA SAO?

Dĩ nhiên Việt Nam không bao giờ từ chối bàn tay của Mỹ đưa ra, nhưng là nắm lấy để nhận, không phải để đáp trả. Họ có tài hứa cuội và chối quanh. Trước áp lực của Mỹ về việc bắt quân binh ngoại thương, họ hứa sẽ mua máy bay và dụng cụ hàng không của Mỹ trị giá một tỷ Đô-la. Trước những đòi hỏi nhân quyền, họ chối là không bắt oan những người khác chính kiến, nhưng chỉ bắt về tội lật đổ chế độ. Như vậy ai dùng facebook, twitter, email để phát biểu những điều không vừa ý đảng và nhà nước, thậm chí đi biểu tình chống Trung Cộng xâm lăng cũng đều bị bắt vì tội lật đổ chế độ. Ngoài chuyện bắt người còn việc đánh chết người ở đồn công an, cho dân phòng và du đảng dọa nạt, đánh đập, phá hoại tài sản của những người dân không làm theo ý đảng.

Tôn trọng nhân quyền ở Việt Nam là con số không. Mỹ biết rõ nhưng chỉ lên tiếng vì nguyên tắc, đặc biệt khi cần ép Việt Cộng một điều gì. Có một số trường hợp Mỹ can thiệp đích danh, như vụ Bà Trump đòi thả Mẹ Năm Nguyễn Ngọc Như Quỳnh. Vuốt mặt phải nể mũi, Việt Nam bằng lòng thả, nhưng tổng xuất sang Mỹ. Chúng ta đã thấy những trường hợp tương tự: Cù Huy Hà Vũ, Điều Cây, Tạ Phong Tần, Trần Khải Thanh Thủy, Nguyễn Văn Đài (đi Đức)... Những tù nhân lương tâm được coi như món hàng trao đổi.

Việc Mỹ dễ dàng chấp nhận những người bị Việt Nam tổng xuất cũng là một điều lạ, nhất là khi TT Trump đang làm khó với

những di dân và những người xin tỵ nạn chính trị. Khi thấy anh chị em có thành tích đấu tranh cho tự do dân chủ thoát vòng lao lý và được sang định cư ở Hoa Kỳ, chúng ta mừng cho họ, dù chúng ta cũng buồn vì mất đi những chiến sĩ đấu tranh tại chỗ. Thực tế, những chiến sĩ nhân quyền khi ra khỏi nước thường được đón tiếp và nhắc tới với lòng yêu mến trong thời gian đầu, nhưng sẽ mau bị quên lãng. Cộng sản cũng mừng vì những người ra đi này không còn là cái gai cho cộng sản ở trong nước nữa. Trong số những người được đưa sang Mỹ công khai hay thầm lặng (nhiều hơn), có ai là nhân viên được Mỹ rút ra (extract) hay được cho về nghỉ sau khi lâm trận? Tôi không vợ dũa cả nắm và không ám chỉ ai, chỉ nói lên một sự thật mà người Mỹ thường làm, cả dưới thời VNCH, cả bây giờ, cả trong nước lẫn ngoài nước. Sở dĩ tôi nói thoáng qua vấn đề này là mong bà con mình đừng quá hy vọng vào lòng tốt của các chính phủ Hoa Kỳ. Việt Cộng hay Hoa Kỳ cũng giống nhau. Họ làm chính trị vì quyền lợi của họ. Họ có tiền nên có nhiều bàn tay và con mắt ở khắp nơi. Họ cần nhiều lá bài để chơi trong mọi trường hợp. Vì vậy việc Mỹ đòi Việt Cộng tôn trọng nhân quyền khi trời khi sụt là theo nhu cầu giai đoạn của Mỹ. Mỹ không vì nhân quyền mà dẹp Việt Cộng giùm chúng ta đâu. Không ai thương mình bằng mình. Đừng quá trông cậy vào người khác.

Đối với Mỹ thì như thế. Còn đối với Trung Cộng, Việt Nam vẫn áp dụng đường lối phản đối bằng mồm nhưng ngoan ngoãn trong hành động. Phản đối mồm

không làm Trung Cộng ngừng tay một chút nào trong kế hoạch chiếm trọn Biển Đông, nhưng được tiếng là bảo vệ lãnh thổ lãnh hải, được Mỹ hài lòng và ban cho những đặc ân. Trong khi đó, Việt Cộng thi hành bất cứ điều gì Trung Cộng muốn: hủy bỏ những hợp đồng khai thác dầu khí ở ngoài khơi, thành lập các đặc khu kinh tế tài chánh để người Tàu kéo đến làm ăn sinh sống, cho tự do xài tiền Nhân Dân Tệ tại 7 tỉnh miền Bắc, và rất có thể sẽ cho các nhà máy của Trung Cộng di dời sang Việt Nam sản xuất hàng “Made in Vietnam” để Mỹ và các nước khác khỏi đánh thuế. Một số nhà quan sát chính trị khen ngợi Việt Nam có một chính sách ngoại giao khôn ngoan và thẳng băng. Thật ra, khôn ngoan là biết đánh lừa dân Việt Nam, đánh lừa Mỹ và các nước khác. Thẳng băng là đi dây giữa Mỹ và Trung Cộng, nhưng nghiêng về phía Trung Cộng nhiều hơn vì đã quá lệ thuộc Trung Cộng về kinh tế và chính trị.

VIỆT NAM TRONG CUỘC TRANH CHẤP HOA KỲ - TRUNG QUỐC

Cuộc tranh chấp Mỹ-Hoa đang trong thời kỳ sôi nổi. Trâu bò Mỹ Hoa húc nhau, ruồi Việt Cộng có chết hay không? Trước hết phải đặt câu hỏi tại sao có tranh chấp? Có tranh chấp là vì quyền lợi bất tương xứng và tham vọng của Trung Quốc quá lộ liễu. Từ ngày thầy trò Nixon-Kissinger mở cửa nước Mỹ và thế giới tự do cho Trung Cộng bung ra làm ăn với hy vọng Trung Cộng sẽ từ từ cởi mở chế độ khi kinh tế khá lên, đồng thời để Mỹ yên bề đối

(xem tiếp trang 108)

Câu Chuyện Từ Nước Đức



■ **Phạm Hồng -Lam**

Đã có rất nhiều người nói về con người ông.

Có người bảo, ông là một nhà chính trị dám nói dám làm, nhìn xa thấy rộng. Có người tin rằng, ông là một con người đạo đức thành thật. Có người bảo, ông là thương gia, chứ không phải nhà chính trị. Lại có người, như Martin Richenhagen, chủ tịch tập đoàn AGCO chuyên sản xuất các loại máy cày nông nghiệp ở HCQ và trước đây là thành viên trong ban cố vấn của tổng thống (Advisory Council on Doing Business in Africa - ACDBA), thì cả quyết, „Trump hoàn toàn chẳng phải là một nhà kinh doanh... ông chẳng biết gì về kinh tế... Tiền của ông kiếm được là nhờ giết của người khác.“ (Die Zeit, 28.3.2018). Con của ông này, một chuyên gia tư vấn cho các tổ chức doanh nghiệp ở HCQ, bảo rằng, với số tiền kêch xù Trump nhận được của cha mình để lại (mới đây *New York Time* cho hay vào quãng 413 triệu đô, tính theo thời giá hiện nay), ông chỉ cần bỏ ra mua cổ phiếu, thì còn lời nhiều hơn số tài sản ông hiện có, khỏi phải mệt nhọc với thương trường, với tòa án và sở tài chánh (trong đời kinh

Tổng thống Donald Trump có nói dối không?

Ông Donald Trump là một con người rất lạ. Lạ đến quái lạ. Lạ trong tác phong – và nhất là – lạ trong cách ăn nói. Khác hẳn với mọi nhân vật lãnh đạo Hiệp Chúng Quốc (HCQ) từ xưa tới nay. Vì thế, bỏ công tìm hiểu con người này là chuyện thú vị.

Ở đây tôi không lạm bàn tới những gì ông làm trên phương diện chính trị, quân sự, kinh tế hay ngoại giao. Ông đánh Trung Quốc, đả Canada, bạt tai Mễ hay xì-nẹt Âu châu; ông chủ trương điều gì, phản đối cái gì, đã làm điều gì hay, điều gì dở... tất thấy đều không thuộc nội dung của bài này.



Ông Trump và Kim Chính Ân có thật lòng thân thiện với nhau không?

doanh ông Trump đã có trên 2000 vụ kiện cáo và nhiều lần khai phá sản, nhưng sau đó lại xuất hiện như một tỉ phú). Có người bảo ông đúng là một mẫu người Quy Ngã (Narzisst): chỉ biết quy về mình mà thôi, vẫn luôn tự hào là một „self-made man“, đặc biệt trên phương diện làm ăn. Lại cũng có người, như nhà báo Bob Woodward với cuốn sách

mới đây *Fear* có số bán vượt kỉ lục xưa nay ở HCQ, thì bảo ông là người lãnh đạo nguy hiểm vì chẳng có kiến thức gì về chính trị. Woodward là nhà báo đã bám sát để viết sách về chín vị tổng thống đương nhiệm (Trump là người thứ chín) và trước đây đã cùng đồng nghiệp Carl Bernstein khai ra vụ *Watergate* khiến tổng thống Nixon phải thân bại danh liệt.

Nghĩa là người khen kẻ chê đủ cả. Khen chê nghịch nhau 180 độ.

Nhưng những chuyện trên đây đối với tôi chẳng thú vị gì. Ai muốn biết tài cao hiểu rộng và đức độ của tổng thống Trump, nên tìm đọc các bài viết đặc biệt của các tác giả người Việt có nhiều trên mạng. Ai muốn cười và toát mồ hôi hột vì ông, hãy đọc cuốn *Fear* của Woodward; bản dịch tiếng Đức cũng đã có, vừa ra mắt ngày 8 tháng 10 này.

Phần tôi, tôi chỉ muốn tìm hiểu một khía cạnh duy nhất nơi ông mà thôi: đó là tổng thống Donald Trump có nói dối hay không!

Các đối thủ của Trump và nhiều người trên thế giới khẳng định: Ông nói dối: nói dối liên tục, nói dối một cách đương nhiên. Nhật báo *Washington Post* ở Hoa-kì tính ra từ ngày nhận chức tổng thống tới nay ông Trump đã nói dối trên 5000 (năm ngàn) lần. Mỗi ngày tính ra trung bình có 5 lần nói dối, có ngày có tới 77 lần!

Ngay sau khi được bầu, ông Trump tuyên bố, sẽ cho tổng giám bà Clinton, đối thủ tranh cử chức vụ tổng thống với ông, vì theo ông, bà này đã có những hành vi phạm pháp. Cho tới nay, chưa thấy chị Clinton vào tù! Và anh Trump cũng chưa bị tù vì tội cố tình phỉ báng người khác mà không có chứng cứ.

Rồi ông vu cáo cựu tổng thống Obama đã đặt máy nghe lén trong toà nhà của ông để theo dõi ông trong tiến trình vận động bầu cử.

Cụ thể cái Tweet ngày 4.3.2017 lúc 13 giờ 02 phút như sau: „*how low has President Obama gone to tapp my phones during the very sacred election process. This is*

Nixon/Watergate. Bad (or sick) guy.“

Ngay sau buổi lễ tuyên thệ nhận chức, báo chí viết, số khán giả trên công trường hôm đó ít hơn nhiều so với buổi lễ nhận chức của cựu tổng thống Obama. Ông Trump khẳng quyết, số người dự lễ của ông đông hơn nhiều; đồng thời ông chửi báo chí đã cố tình tung tin vịt (fake news) để bôi xấu ông. Lời qua tiếng lại thật gay gắt. Và khi người ta trưng ra các hình ảnh chụp từ trên không quang cảnh hôm đó cho thấy đúng là số người ít hơn, vì có nhiều khoảng đất trống, ông thản nhiên tuyên bố: điều khẳng quyết của ông là một sự kiện (sự thật) thay thế (alternative fact), để khán thính giả tùy ý chọn lựa!

Để biện hộ cho việc rút ra khỏi thỏa ước Paris về môi sinh, ông bắt mí cho người dân HCQ biết, việc thay đổi khí hậu trên địa cầu chỉ là âm mưu của Trung Quốc nhằm triệt phá công ăn việc làm của người dân HCQ.

Rồi nào là chuyện ông chẳng có liên hệ nào với các cô đào đóng phim. Ông cười cợt FBI để biện hộ cho Putin: Nga chẳng có lí do nào để mà phá thối cuộc bầu cử tổng thống ở HCQ cả. NATO là một tổ chức đã lỗi thời. Ông miệt thị Kim Jong Un là anh nhóc “little rocket man”! Vân vân và vân vân.

Tổng thống Trump không nói dối.

Nhưng làm sao có thể gọi đó là những lời nói dối được! Vì quả thật, nếu quan sát ông Trump phát biểu, ta sẽ thấy là lời nói lẫn cử chỉ của ông rất thật, chúng ăn khớp với nhau. Cũng vì cái ăn khớp này mà nhóm cố vấn ACDBA đã phải rã. Ríchenhagen

cho hay, họ cứ tưởng ông Trump (dân túy) xuất hiện trên truyền hình khác với ông Trump nguyên bản. Nhưng khi nhận ra hai Trump đó chỉ là một, các chủ doanh nhân đa quốc gia trong ACDBA đã thất vọng rút lui.

Khi nói dối, ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ của người nói thường lộ ra một nét nào đó mà người chuyên môn có thể nhận ra. Nhờ đó mà máy tầm tra nói dối mới có thể cho ta kết quả được. Cụ thể, khi nhìn và nghe ông Putin trả lời về những chuyện như: không có chuyện lính Nga xâm chiếm bán đảo Krim, chẳng có chuyện hỏa tiễn Nga bắn rơi máy bay dân sự của Mã-lai trên đất Ukrain, hai người mà Anh Quốc coi là hai sĩ quan tình báo được Nga gởi sang Anh để đầu độc cha con ông Skripal chỉ là hai thường dân Nga buồn tình nhảy máy bay sang Anh chơi vài tiếng đồng hồ rồi về, ta thấy ánh mắt, nét mặt, điệu bộ của ông Putin có một cái gì hơi khác.

Còn ông Trump thì hoàn toàn không, rất bình thường. Giả như có gắn máy tầm tra nói dối vào người ông, thì có lẽ máy cũng đầu hàng, chẳng nhận ra vết khả nghi nào nơi động đồ thần kinh não. Nhìn nét mặt và điệu bộ của ông khi dờ chữ kí của mình lên cho thiên hạ xem sau mỗi lần kí sắc lệnh nào đó, ta thấy tất cả đều ăn khớp với nhau; chúng rất thật; ông thật sự tin và thật sự hãnh diện về tác phẩm của mình.

Ông Trump luôn luôn nói với đám đông ủng hộ mình, ông là người chỉ biết nói sự thật. Chỉ có các cơ quan truyền thông xuyên tạc lời lẽ của ông mà thôi.

Lại nữa, cũng không thể nào dùng chữ “nói dối” để mô tả một

người mà mỗi ngày nói ra 5, 6 lời – có ngày tới 77 lời - được coi là dối trá hay chẳng ra đâu vào đâu cả. Chỉ có người bất bình thường đầu óc mới ăn nói được như thế. Nhưng ông Trump chẳng phải là người bất bình thường.

Ông Trump là một Homo oeconomicus.

Như vậy phải có một lối cắt nghĩa nào đó, để lí giải trường hợp của ông.

Trước hết, nên nhớ, ông Trump xuất thân là người buôn bán, cụ thể ông chủ yếu là người buôn bán địa ốc và chủ nhân các Casinos, các sân Golf... Từ nhỏ chí lớn, ông chỉ hoạt động trong địa hạt này mà thôi. Cho nên mọi suy nghĩ của ông hoàn toàn được chi phối bởi tính toán kinh tế, bởi lợi nhuận.

Hãy thử nghĩ, làm sao một nhà buôn lại chịu lỗ hoài; làm sao một nhà địa ốc lại khơi khơi bán rẻ nhà cửa cho người; làm sao nhà kinh doanh lại tính đến việc lỗ to khi dựng các song bài! Trái lại, họ luôn luôn tính đến việc phải có lời, lời được chừng nào càng hay. Đối với họ, không thể nào có cái công thức “Win – Win” (hai bên cùng có lợi) được, mà chỉ có hoặc là “Win” hoặc là “Lost”: Win thì chơi, Lost thì phải dứt khoát tránh.

Các khoa học kinh tế và lí thuyết cờ bạc đưa ra khái niệm: Homo oeconomicus (tạm dịch : Người Duy Kinh Tế). Homo oeconomicus là người luôn tìm mọi cách để đạt lợi nhuận tối đa cho mình; mục đích của họ trước hết và trên hết là lợi nhuận. Cũng như Homo politicus (Người Duy Chính Trị) là kẻ tìm cách lợi dụng mọi hoàn cảnh để mang lợi tối đa

cho mình về mặt chính trị. Với hai mẫu người Homo oeconomicus và Homo politicus không có chuyện đạo đức. Đạo đức không có nghĩa gì đối với họ. Vì đạo đức chẳng mang lại lợi nhuận. Đạo đức không phải là thứ có thể “deal”. Đạo đức không làm tăng chỉ số thị trường chứng khoán. Đạo đức chẳng bắt nạt được ai.

Trước đây, khi gặp hai khái niệm này, tôi cứ tưởng, đó chỉ là những mô hình lí tưởng (Idealtypus) của nhà xã hội học kinh điển Max Weber tạo ra, để dựa vào đó mà nghiên cứu các định chế trong xã hội. Nay thấy chúng đúng là có hiện hữu thật, cụ thể qua nhân vật Donald Trump.

Ông Trump là một mẫu Homo oeconomicus điển hình. Giờ đây, bước vào vũ đài chính trị, con người Homo oeconomicus của ông chuyển sang Homo politicus. Cả hai quyền lẫn và trở thành động lực cho nhau. Nước Mỹ trên hết. Kinh tế Mỹ trên hết. Dân da trắng Mỹ phải là trên hết. Công ăn việc làm của Mỹ là trên hết, mặc cho các quốc gia và dân tộc khác vì thế mà phải lao đao điêu đứng. No care! Ông bắt Mỹ và Canada phải làm lại hiệp ước thương mại, vì ông cho rằng hiệp ước cũ làm cho Mỹ thiệt. Ông rút ra khỏi thỏa ước môi sinh quốc tế Paris, vì Mỹ không có lợi, nó làm mất công ăn việc làm cho công nhân mỏ than của Mỹ. Ông rút ra khỏi cơ quan văn hóa liên hiệp quốc, vì Mỹ tổn tiền cho nó mà nó chẳng mang lại lợi gì cho Mỹ. Ông rút ra khỏi cơ quan nhân quyền quốc tế, vì cơ quan này đòi xử công dân Mỹ về những tội phạm bên ngoài nước Mỹ. Ông tính dẹp Nato, vì Mỹ phải chi tiền nhiều hơn các nước khác.

Ông đánh kinh tế trung quốc, vì nó tạo bất lợi cho kinh tế Mỹ. Ông bức bối các doanh gia Mỹ ở Phi châu, vì đã để thị trường béo bở đó rơi vào tay Trung Quốc. Vân vân và vân vân.

Vì thế việc ông biến bàn cờ chính trị ngoại giao trở thành một cái chợ tìm thuận mua vừa bán là điều dễ hiểu.

Có người bảo, như thế thì HCQ sống được với ai. Nghĩ như vậy là sai, vì người ta đã dùng yếu tố đạo đức để nhận định. Ngay cái đầu đề bài này: nói dối hay không nói dối cũng là sai, vì Dối hay Thật thuộc lãnh vực đạo đức, mà đạo đức thì hoàn toàn không có chỗ trong tính toán của Homo oeconomicus và Homo politicus. Lẽ ra đầu đề bài phải là: Lời của ông Trump trúng hay trật, có lợi hay không có lợi cho ông, thì mới đúng.

Tất lại, ông Trump không nói dối, vì ông phát biểu trên nền tảng suy nghĩ và hành động của Homo oeconomicus và Homo politicus.

Ngôn ngữ là phương tiện đầu cơ

Ông đã rất thành thật trong cái được gọi là dối trá. Là vì, đối với ông, ngôn ngữ cũng là tiền bạc. Nó cũng chỉ là phương tiện để “deal”, để đầu tư – hay đúng hơn để đầu cơ – trục lợi. Ông đầu cơ ngôn từ cũng như đầu cơ tiền bạc. Mà đã đầu cơ, thì không phải lúc nào cũng trúng, song có khi sai trật. Có những câu chữ hoặc í tưởng đầu cơ nhằm chỗ nhằm thời, thì ông rút lại hoặc sửa lại, để cho hợp tình hợp cảnh. Í nghĩa ngôn từ đối với ông chẳng khác gì bảng giá dán trên món hàng.

(xem tiếp trang 87)



Orange County Commercial Printing

Web * Offset Printing

Orange County Commercial Printing (OCC Printing) is a minority-owned business located in Westminster, CA. We are a full service printing, design and archiving facility with a strong regional presence in the area. We specialize in producing a variety of weekly and monthly publications, business and college brochures, newspapers, yearbooks, hard and soft cover books and magazines. We work with several fully integrated printers, utilizing both coldset (newspaper) web and heatset web press lines for magazine printing, a complete design department for publications and web. Since 1985, OCC Printing has been an industry leader in personal customer service, high-quality printing, critical turnaround time and delivery.

- Newspapers and Magazines: Our Publishing Division produces an entire range of services needed by universities, colleges and private publishers. All our quotes include on-site delivery and 24-hour on-call consulting.
- Brochures: One of the most powerful marketing tools available to your business. Makes essential collateral for any business and give prospects information about your company and answer customer questions.
- Booklets: The perfect solution when you need a manual, an event program, or a directory. When paired with our Mailing Services, your printed booklets make a high impact direct mail piece.
- Catalogs & Schedule Programs: When you need to give out manuals, event programs, or product catalogs. When you need to give your customers or students a great deal of information that includes full color design and images, catalog or schedules printing is the ideal time-tested solution.
- Business Cards / Post Cards: Full color (both sides), an excellent way to make an impact on your customers and stand out from the crowd. With twice the printed area, you can take your business card message to an entirely new level. Use the front of your cards to include standard contact information and the back for detailed product information or sales promotions. We make business card printing easy and affordable all without sacrificing quality.

Problem Solvers • 100% Customer Committed
Professional • Relentless • Innovative

We are very proud of the caliber of our work and it would be our pleasure to serve you. Our integrity and dependability makes us number one.

14901 Chestnut Street, Westminster CA 92683

Tel: 714-892-1777 • Fax 714-892-3444

occprinting.com



Printing

**Graphic
Design**

Archiving

Consulting

Workshops

**Direct
Mailing**

MỘT VĂN PHÒNG BẢO HIỂM UY TÍN

TMIN



**NHIỀU HÃNG
BẢO HIỂM**



**NHIỀU SỰ
LỰA CHỌN
ĐỂ TIẾT KIỆM**

CẦN BẢO HIỂM XIN GỌI

877.741.2008

9741 BOLSA AVE., SUITE 206, WESTMINSTER, CA 92683



■ Trần Nguyên Thao

BỐI CẢNH MỚI TRÓI TAY KINH TẾ VN

Bằng Hiệp định thương mại giữa 3 nước Mỹ, Mễ và Canada, gọi tắt là UMCA có giá trị 16 năm, sẽ hiệu lực vào cuối năm nay, Hoa Kỳ đã đưa vào bản văn này điều 32.10 để ngăn chặn hàng hóa từ các nước không có quy chế kinh tế thị trường dùng “cửa hậu” tuồn hàng miễn thuế vào nước Mỹ. Tuy điều khoản ngăn cấm này không nêu đích danh nước nào, nhưng Trung cộng và Việt cộng cho đến nay chưa được Hoa kỳ và các nước Châu Âu nhìn nhận là nền kinh tế thị trường [1].

là kinh tế thị trường, thì các đối tác còn lại có thể rút ra khỏi thỏa thuận trong vòng (6) tháng và thiết lập thỏa thuận song phương của riêng mình.

Tờ Financial Times ngày 8 tháng 10, 2018 gọi USMCA là viên thuốc độc cho TC, có mục đích ngăn chặn các xứ cộng sản Á châu xâm nhập thêm nữa vào thị trường Hoa Kỳ.

Chuyên gia Derek Scissors, ở Viện American Enterprise Institute tại Washington, nhận định là hiệp định này cho Hoa Thịnh Đốn quyền phủ quyết trong thực tế về mọi cuộc đàm phán thương mại của Bắc Kinh với Canada hay Mêhicô [2].

Trong bối cảnh chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, đồng Nhân Dân Tệ (NDT) của Trung cộng đã được Hanoi cho chính thức lưu hành tại 07 tỉnh biên giới Việt - Tàu từ hôm 13 tháng 10 vừa qua. Việc này sẽ làm đồng NDT được sử dụng ở những nơi khác ngoài bảy tỉnh đó, theo nguyên tắc bình thông nhau, đồng thời làm cho Hanoi mất chủ quyền về tiền tệ và cả chính trị.

Việt Nam vừa trở thành đối tác thương mại lớn nhất của Trung cộng trong khu vực ASEAN. Cũng trong năm nay, Trung cộng đã trở thành nhà nhập khẩu lớn nhất của hàng hóa Việt Nam. Nếu Hanoi bị Bắc Kinh ép phải làm ngơ cho hàng hóa của họ “lách” thuế để nhập vào Mỹ qua ngả Việt Nam, thì chắc chắn Mỹ sẽ khám phá ra sự gian dối này và “ra roi” trừng phạt thương mại đối với Hanoi. Bởi vì tờ “giấy nợ” đòi cân bằng thương mại, do phó đại diện thương mại Mỹ, Jeffrey Gerrish trao tận tay Ba Đình hồi tháng 5-2018 vẫn lơ lửng như bản án treo, chờ đúng thời cơ mới tận dụng.

Chủ Tịch Washington State China Relations Council, học giả Mercy Kuo, đưa ra ước tính kết quả sơ khởi về cuộc chiến thuế, cho thấy Bắc Kinh sẽ mất 200 tỉ Mỹ kim trị giá hàng xuất khẩu hàng năm, nhiều hãng xưởng sẽ bị phá sản, 100 ngàn công ty Đài Loan sẽ bỏ Tung cộng hồi hương, do chính phủ Đài Bắc đưa ra chính sách ưu đãi, 4 triệu công nhân Trung cộng sẽ thất nghiệp và tình trạng xáo trộn lớn lao sẽ kéo dài trong

Riêng Việt Nam, luật An Ninh Mạng (ANM) và điều 5 của dự thảo nghị định liên quan soạn ra hôm mùng 03 tháng 10 mang chủ đích “quốc hữu hóa” tài sản trí tuệ của các tập đoàn công nghệ lớn thế giới. Đối với dân chúng trong nước, dự thảo nghị định này bị gần 100 ngàn chữ ký phản đối, bởi nó bóp chết tự do ngôn luận và xâm phạm không gian riêng tư. Như thế các chiến dịch ngoại giao lâu nay của Hanoi nhằm “xin xỏ” quy chế kinh tế thị trường đã phơi bày tâm địa và bộ mặt đều cang của Ba Đình [*].

Đối với Trung cộng, truyền thông quốc tế nhận định, Washington đã lẳng lẳng tung ra một ngón đòn kinh tế được mô tả là “rất hiểm hóc” khiến cho “hy vọng của Bắc Kinh tiêu tan”, do điều khoản quy định rõ “nếu như một thành viên của UMCA (tên gọi cũ là NAFTA) đàm phán tự do mậu dịch với một quốc gia không phải

khoảng 2-3 năm.

Tác động của các biện pháp tăng thuế hàng Trung cộng là không lớn với nền kinh tế Mỹ, với khoảng từ 0,1 đến 0,2% GDP sụt giảm. Về phía các doanh nghiệp Mỹ, thiệt hại do việc phải mua hàng Trung cộng với giá cao hơn, do bị thuế nhập khẩu tăng, không phải là đáng kể, so với các khoản tiền cắt giảm thuế doanh nghiệp của chính quyền Trump (với 1.400 tỉ đô la trong vòng 10 năm).

Ngoài ra, để hỗ trợ cho cuộc chiến thương mại với Bắc Kinh, bộ Năng Lượng Hoa Kỳ hôm 11 tháng 10 ra lệnh hạn chế chuyển giao công nghệ hạt nhân sang Trung cộng. Năng lượng là một loại vũ khí mới mà Hoa Thịnh Đốn dùng tấn công Bắc Kinh. Quyết định giới hạn chuyển giao công nghệ hạt nhân được đưa ra sau khi Washington tố cáo Bắc Kinh chà đạp nhân quyền, quân sự hóa Biển Đông và can thiệp vào bầu cử giữ kỳ của Mỹ.

Theo Reuters, hợp tác ngày càng tăng giữa 5 thành viên nhóm Five Eyes (5 con mắt), các nước Mỹ, Đức, Nhật, Pháp và Úc trong một số trường hợp, cho thấy sự mở rộng của một mặt trận quốc tế chống lại các chiến dịch tăng cường ảnh hưởng và đầu tư của Trung cộng.

Trong thời gian qua, Hanoi trải qua thêm (3) sự kiện gây hậu quả nghiêm trọng đến tương lai kinh tế, trong đó có hai biến cố ngoại giao khiến Hanoi phải cúi mặt chấp nhận, chưa thể biện minh :

1. Sau gần 3 năm thanh toán nội bộ đưa đến nhiều cảnh tù đầy,



chết chóc. . . Rồi do “cam kết cùng hợp tác với Bắc Kinh khai thác trên biển”, ông Nguyễn Phú Trọng được quan thầy hỗ trợ tới đa để hoàn tất cuộc thanh trừng nội bộ rập khuôn như Tập cận Bình đã làm ở Trung cộng.

Hôm mừng 03 tháng 10, cộng đảng bỏ phiếu 100% (có cả phiếu tự bầu cho mình) “mở đường” cho Tổng Bí Thư Nguyễn phú Trọng kiêm chức Chủ Tịch Nước. Báo chí đảng ca tụng là “nhất thể hóa” đưa lại tinh giảm cơ chế. Sau đó, ông Nguyễn phú Trọng “chữa” lại, việc ông kiêm nhiệm hai chức vụ chỉ là “giải pháp tình thế”.

Sự kiện trên được xếp đặt ngay khi cựu chủ tịch nước lâm trọng bệnh, và thực hiện vào lúc quan tài ông Trần đại Quang vừa hạ huyệt! Biến cố này còn nhiều hậu quả nghiêm trọng hơn sẽ xảy ra trong nội tình cộng đảng.

Điều mỉa mai là việc này lại diễn ra ngay trong bối cảnh thế giới đang chán ghét những mưu toan vô liêm sỉ, dối gian, lừa đảo trong thương mại quốc tế của các nhà cầm quyền theo thể chế cộng sản độc tài, không có tính chính danh

trong nhân loại [**].

Trong lúc người dân đang khốn khổ vì giá xăng sẽ tăng từ đầu năm thêm 4000 đồng mỗi lít cho bảo vệ môi trường. Chỉ nói riêng Tập đoàn xăng dầu (PLX), là doanh nghiệp lớn nhất trong nhóm độc quyền, lợi nhuận của Tập đoàn này năm 2016 là hơn 4.669 tỷ, năm 2017 là 3.468 tỷ, 6 tháng đầu năm 2018 là 2.076 tỷ. Theo báo Lao Động, năm 2016, thuế môi trường đánh vào xăng đầu thu về 42.300 tỷ, thực chi cho môi trường chỉ có 12.290 tỷ - còn hơn 30.000 tỷ chưa thấy chứng minh chi tiêu.

2. Đúng lúc Hanoi cần mượn thêm nợ, bán thêm hàng cho các nước ngoài khỏi cộng sản để kiếm Mỹ Kim, thì tại Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc hôm 27-09, xảy ra cảnh Thủ Tướng Vc, ông Nguyễn xuân Phúc đọc diễn văn khoe thành tích kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội 5 năm 2016-2020 của Việt Nam, cũng như các cam kết quốc tế của Việt Nam về quyền con người, thì bị phản đông các phái đoàn 193 quốc gia đứng dậy đi ra để lại quang cảnh “chợ chiều” – như một hành

vi ngoại giao không lời, mang ý nghĩa “bỏ phiếu bằng chân, tẩy chay” cao nhất.

Hai ngày sau, báo Tiền Phong của đảng thuật lời bà Nguyễn Phương Nga, Thứ trưởng Ngoại giao, Đại Diện Vc tại LHQ nói về chuyến công tác của Thủ Tướng Phúc tại LHQ, “thành công tốt đẹp, cả trên bình diện song phương và đa phương”. [3]

3. Hiệp ước thương mại EVFTA do tính chất pháp lý, được chia ra hai văn bản : Hiệp ước thương mại (FTA) và Hiệp ước bảo vệ đầu tư với Việt Nam (IPA). Ủy Ban Thương Mại Âu Châu đã thông qua cả hai hôm 17-10, bước mở đầu cho tiến trình phê chuẩn có thể còn nhiều bàn cãi cam go ở hai cơ quan cao nhất Âu Châu: Hội Đồng và Nghị Viện Âu Châu vào năm sau.

EVFTA từng gặp rắc rối lớn do Hanoi bắt cóc Trịnh xuân Thanh tại Bá Linh tháng 07-2017, đưa đến khủng hoảng ngoại giao trầm trọng. Hanoi không công bố chi tiết đã “mật nghị” với Đức để thu xếp vụ việc.

Gần đây truyền thông Slovakia mới phanh phui ra, nội các tiền nhiệm của Slovakia, cũng là một nước trong EU đã bị Hanoi lợi dụng lòng hiếu khách mượn máy bay đưa Trịnh xuân Thanh ra khỏi vùng Đông Âu. Cộng Hòa Slovakia đã quyết định khởi tố vụ việc.

Ngày 25-09-2018 Ngoại trưởng Miroslav Lajčák của Slovakia đã chất vấn Ngoại trưởng Phạm Bình Minh bên lề Hội nghị Đại Hội đồng Liên hợp quốc tại New York. “Nếu quý vị tiếp tục nói



rằng quý vị không lạm dụng lòng hiếu khách của chúng tôi và công dân bị bắt cóc của quý vị không có mặt trên chuyến phi cơ của chính phủ Slovakia, thì tôi yêu cầu quý vị hãy đưa ra lời giải thích không sai sót về việc quý vị đã đưa ông ta từ Đức về Việt Nam bằng cách nào”, và “Bất kỳ cách giải thích gây hiểu nhầm nào từ phía quý vị cũng sẽ gây ra những hậu quả cho quan hệ song phương giữa chúng ta, và chúng tôi cũng đang sẵn sàng có những hành động hạn chế trên cơ sở vì lợi ích của EU”.

Nếu muốn giữ thể diện, Hanoi phải giải quyết khủng hoảng ngoại giao bằng các chuyến “đi đêm” hy sinh quyền lợi đất nước, nhưng “vết thẹo” sẽ vẫn còn “nhận diện” được, bởi nó in sâu trên khuôn mặt chế độ.

TNT Oct 18-2018

[*] <https://www.bbc.com/vietnamese/forum-45855187>;

<https://www.voatiengviet.com/a/hang-chuc-nghin-nguoi-ky-kien->

nghi-doi-gh-hoan-luat-an-ninh-mang/4615697.html

[**] Thống kê của Economist Intelligence Unit năm 2017, Việt Nam, Bắc Hàn, Trung Cộng là ba chế độ có chỉ số chính danh thể hiện qua bầu cử là 0.00, tức đảng CSVN hoàn toàn không có chính danh để lãnh đạo Việt Nam. Việt Nam đứng tận cùng bảng số, thấp hơn cả Lào 0.83 và Cuba 1.33. (The Democracy Index compiled by the UK-based company the Economist Intelligence Unit)

[1] https://vi.wikipedia.org/wiki/Kinh_t%E1%BA%BF_Vi%E1%BB%87t_Nam

[2] <http://vi.rfi.fr/chau-a/20181009-my-lang-lang-tung-don-danh-bac-kinh-bang-hiep-dinh-nafta-moi-ok>

[3] <https://www.tienphong.vn/the-gioi/chuyen-cong-tac-cua-thu-tuong-tai-lhq-da-thanh-cong-tot-dep-1328836.tpo> ♦

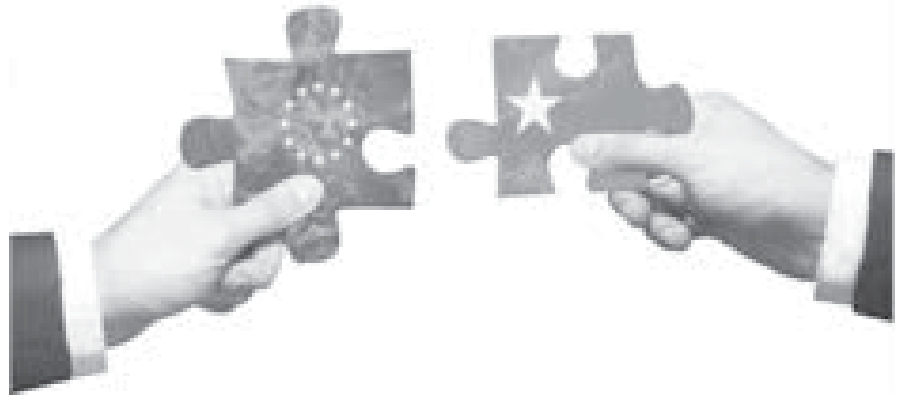
THƯƠNG MẠI VIỆT NAM-EU & NHỮNG CHUYỆN XOAY QUANH

Hiệp Định thương mại giữa Việt Nam và EU (EVFTA) khởi đầu thương thảo từ 5 năm trước, được tách ra làm hai từ tháng 6-2018, với tên mới là : Hiệp định thương mại FTA, và Hiệp định bảo hộ đầu tư IPA. Cả hai vừa được Ủy Ban Âu Châu thông qua hôm 17-10, mở đường cho tiến trình phê chuẩn, hy vọng vào năm sau. Hiệp định thương mại tự do thuộc thẩm quyền ký kết của Ủy ban Châu Âu và Nghị viện Châu Âu. Hiệp định bảo hộ đầu tư cần sự phê chuẩn của cả Nghị viện Châu Âu và Nghị viện các nước thành viên.

Hiệp Định Thương mại FTA, và đầu tư IPA được kỳ vọng sẽ giúp công nhân có đời sống khá hơn cả về lương bổng và quyền lao động. Đồng thời, trong lâu dài sẽ giúp Hanoi bớt lệ thuộc vào Bắc Kinh về kinh tế. Tất nhiên, ngoại giao sẽ đỡ phải “nhìn sắc mặt” người ngoài lắm la lắm lét, hoặc phải “đi đêm” trong thua thiệt như bây giờ.

Khi có hiệu lực hàng hóa EU không thuế và công nghệ kỹ thuật hiện đại sẽ vào Việt Nam, vì thế sẽ tăng trưởng đột phá. Theo các nghiên cứu thì, do tác động của FTA Việt Nam là quốc gia hưởng lợi lớn nhất trong các nước ASEAN với mức tăng 35% về xuất khẩu, 15% về GDP và 13% về lương bổng cho người lao động. [1]

Khi hàng hóa Âu châu tràn vào Việt Nam thì cũng đồng thời tạo



ra một làn sóng của những mệnh phụ phu nhân cán bộ và băng đảng sên sau mua sắm mỹ phẩm, túi xách, quần là, áo lượt, cùng những đồ nội thất sang trọng trang trí cho tư gia đám tư bản đồ lắm bạc, nhiều tiền . . . Đồng thời hình thành một hố sâu ngăn cách giàu nghèo rõ rệt hơn, đưa tới nhiều loạn xã hội dễ hơn.

Tuy nhiên, để có các mối lợi, Việt nam phải mua vật liệu của các nước trong khối EU hay những nước có hiệp ước thương mại với EU. Chủ đích điều này để ngăn cấm sản phẩm các nước không có giao dịch đưa hàng vào EU qua ngả Việt Nam.

Trong quá trình thương thảo, phía Vc nghĩ là Liên Hiệp Âu Châu (EU) sẽ từ hiệp định thương mại ký với Việt Nam, mở đường cho một loạt thương thảo, ký kết tương tự khác với các nước khối ASEAN, nên Vc dùng “lá bài” bắt bí EU bằng cách cho nhóm cấp cao trong Cộng đảng

nói năng thiếu nhất quán [2], nhỉnh “cù cưa”, mong câu giờ nhằm thoát được các đòi hỏi của EU về bảo vệ môi trường; kiểm soát tiến trình thực thi hiệp định; và quan trọng nhất là nhân quyền, trong đó quyền lợi lao động của công nhân Việt Nam phải được tôn trọng.

FTA từng gặp rắc rối lớn do Hanoi bắt cóc Trịnh xuân Thanh tại Bá Linh tháng 07-2017, đưa đến khủng hoảng ngoại giao trầm trọng. Dù cho có nguồn tin nói là Hanoi đã “đi đêm” với Bá Linh để thu xếp ổn thỏa vụ này. Nhưng gần đây, một nước Âu Châu khác, Cộng Hòa Slovakia lại bị truyền thông “khui” ra, Hanoi đã lợi dụng lòng hiếu khách của nước này, mượn chuyên cơ riêng của Slovakia chở Trịnh xuân Thanh ra khỏi khối Schengen. Việc này đã buộc nội các đương nhiệm của Slovakia truy tố nội vụ. Và đang gây rắc rối cho ngoại giao giữa

Hanoi với quốc gia nằm ngay giữa Âu Châu, cũng là thành viên của Liên Minh EU, có tiếng nói khi xét Hiệp Ước thương mại FTA và hiệp ước đầu tư IPA.

Do kim ngạch thương mại hai chiều với EU tăng hơn 12 lần, từ 4 tỷ Mỹ Kim vào năm 2000 lên trên 50 tỷ USD vào năm 2017, Hanoi rất mong sớm có FTA để bán hàng qua 28 nước thành viên Âu Châu nhằm gom ngoại tệ, nhưng lại rất e ngại một số điểm sau đây [3]:

* Điều trớ trêu là chính ông Bernd Lange, Chủ tịch Ủy ban Thương mại Quốc tế thuộc Quốc Hội châu Âu (INTA) - cơ quan đang nắm chìa khoá phê chuẩn FTA, lại không ngừng tranh đấu cho công nhân Việt Nam được hưởng các quyền lợi, nghĩa vụ chính đáng như quốc tế nhìn nhận trong Công ước ILO và các văn kiện khác về quyền lao động; thì Ba Đình lại tìm cách chần chừ, kéo dài thời gian để hy vọng “lách” qua các đòi hỏi này [*].

* EU đòi Việt Nam phải chứng minh quyết tâm không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế bằng mọi giá.

* EU đòi Việt Nam để các tổ chức Xã Hội Dân Sự (NGO) giám sát tiến trình thực thi các cam kết của EVFTA.

Khoảng 32 năm, từ 1986, có 116 quốc gia và vùng, miền của thế giới đã đầu tư vốn FDI vào Việt Nam : lối 22.500 dự án, mang tổng vốn điều lệ hơn 293 tỷ Mỹ Kim và sử dụng khoảng hơn 2,2 triệu công nhân lao động. Nam Hàn là nhà đầu tư lớn nhất với 5.747 dự án hiệu lực, vốn điều lệ hơn 50,7 tỷ Mỹ Kim, Nhật Bản



hạng nhì có 3.280 dự án, vốn điều lệ hơn 42 tỷ USD.

Việt Nam đã ký kết, thực thi, và đang đàm phán tổng cộng tới 16 hiệp định thương mại tự do (FTA), nhưng dân chúng đa phần rất nghèo. Tài sản quốc gia tập trung trong tay hàng ngũ theo thứ hạng đảng viên tùy cấp độ quyền lực. Ba Đình coi Dân Tộc như bầy nô lệ.

EU đưa ra các đòi hỏi nhằm thăng tiến đời sống người dân, nhưng Ba Đình lại tìm kế thoái thác, vì các đề xướng đó làm tổn hại đến túi tiền của phe nhóm họ. (TNT, Oct 18)

Ghi chú :

[*] EU yêu cầu Việt Nam thông qua 3 Công ước cốt lõi còn lại của Tổ chức Lao động Quốc tế ILO trước khi FTA thành hiệu lực : Công ước số 87 về quyền tự do nghiệp đoàn, Công ước 98 về quyền thương lượng tập thể, và Công ước 105 về xoá bỏ lao động cưỡng bức. Bộ trưởng Lao động-Thương binh-Xã hội Đào Ngọc

Dung trong buổi gặp ông Bernd Lange cuối tháng 07 cho biết, Việt Nam có lộ trình phê chuẩn công ước này vào năm 2023; còn Đại sứ Việt Nam Vương Thừa Phong trước các Nghị sĩ EU lại nói sẽ hoàn tất Công ước 87 vào tháng 10/2020,

[1] [http://www.europarl.europa.eu/RegData/etudes/BRIE/2018/614702/EPRS_BRI\(2018\)614702_EN.pdf](http://www.europarl.europa.eu/RegData/etudes/BRIE/2018/614702/EPRS_BRI(2018)614702_EN.pdf)

[2] <http://laodongxahoi.net/bo-truong-dao-ngoc-dung-viet-nam-cam-ket-thuc-hien-nghiem-tuc-hiep-dinh-evfta-ve-van-de-lao-dong-1310293.html>

[3] <https://www.thesaigontimes.vn/164722/Viet-Nam-con-ba-van-de-cho-EVFTA.html> ♦

**ĐỌC VÀ
CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN
DIỄN ĐÀN
GIÁO DÂN**

TRỌNG ĐAU LÚ... TAY ĐỘC THỦ!

■ Lê Thiên

Xác Trần Đại Quang vừa vĩnh viễn đi vào lòng đất chỉ vài ngày thì hôm 03/10/2018, 100% Ủy viên BCH/TƯ Đảng CSVN đưa TBT/ĐCS Nguyễn Phú Trọng kiêm luôn Chủ tịch Nước. Nay lại có tin, ngày 23/10/2018 cái gọi là Quốc Hội Nước CHXHCN Việt Nam sẽ bỏ phiếu “kín”... Nếu đạt đa số phiếu thuận, Nguyễn Phú Trọng sẽ tuyên thệ nhậm chức ngay. Trong chế độ CS, không có chữ “nếu” cho trường hợp như thế này! Chắc chắn Trọng sẽ đạt 100% phiếu tín nhiệm. Bài dưới đây là để tặng Nguyễn Phú Trọng – Đảng/Quốc Trưởng VN.

Ông Trần Đại Quang, Chủ tịch Nhà nước CSVN từ trần ngày 21/9/2018 vì loại “virus hiếm và độc hại, trên thế giới chưa có thuốc chữa” theo ông Trưởng ban bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ Trung ương Nguyễn Quốc Triệu xác nhận với báo chí Việt Nam. Ông Quang đi chữa bệnh tại Nhật từ tháng 7 năm 2017. Trong khi báo Thanh Niên lại dẫn lời GS-TS Phạm Gia Khải, cố vấn Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ trung ương, bảo rằng Trần Đại Quang “**được phát hiện mắc bệnh lý máu ác tính**”.

Nguyễn Ngọc Săng ghi nhận trên DLB ngày 22/9/2018: “Hai giới chức cao cấp về bảo vệ sức khỏe của cán bộ diện Trung Ương nói hai cách khác nhau. Tại sao cùng người bệnh, cùng là người chăm sóc mà hai ông nói khác? Vậy là có ông, hoặc cả hai ông ‘không thuộc bài’”.

Ác thủ Nguyễn Phú Trọng.

Tổng Bí Thư Đảng CSVN Nguyễn Phú Trọng trong dịp tiếp xúc “cư tri” Hà Nội ngày 08/10/2018 đã bày tỏ “nỗi xót xa” của ông về cái chết của đồng chí mình rằng: “*Không may Chủ tịch nước Trần Đại Quang mất đi rất đột ngột, vì bệnh hiểm nghèo, chữa hàng năm nay nhưng không khỏi!*”

Người ta bảo Nguyễn Phú Trọng lú. Trọng không lú! Mà đích thị là tay độc thủ! Câu nói của Trọng bộc lộ trọn vẹn cái gian, cái ác của con người đậm chất Cộng sản Nguyễn Phú Trọng.

Nói Trọng là gian ác là vì y biết rõ đồng chí Trần Đại Quang đã đi chữa bệnh “hàng năm nay nhưng không khỏi” (đích xác là chữa trị đã 2 năm). Vậy mà Nguyễn Phú Trọng và Đảng của y – cụ thể Bộ chính trị và Ban chấp hành trung ương Đảng đã không cho Quang nghỉ dưỡng trọn vẹn để ít ra nếu không chữa khỏi bệnh thì cũng được nghỉ ngơi chăm sóc chu đáo. Đảng này người ta lại ép ông ta đóng vai người khỏe, hết tiếp khách trong nước, chủ trì lễ này, khai mạc biển cổ nọ, đến lặn lội lang thang các nước ngoài.

Nhìn thấy hình ảnh ông Quang ngay một tiêu tụy, người dân ai cũng lắc đầu. Thi thoảng có ai đó lên tiếng cho số phận ông Quang,

kẻ ấy lập tức bị chụp ngay cái mũ phản động, xuyên tạc, chống phá.

Đồng phạm cùng Trọng gây ác.

Thật ra, không phải chỉ Nguyễn Phú Trọng ác.

Bầy đàn CSVN cũng ác chẳng kém. Chúng theo đuôi Trọng, âm mưu hãm hại “đồng chí” mình hoặc im lặng làm ngơ “nín thở qua sông”!

Không rõ phía Y tế Nhật có cho phía VN biết nguồn gốc sự xâm nhập của “virus hiếm và độc hại” không. Chỉ biết phía Việt Nam câm như hén cho đến khi Trần Đại Quang thật sự nhắm mắt lìa trần, thì mới thông tin “Quang chết vì virus hiếm và độc hại”. Chấm hết.

Còn người dân Việt thì phân vân chẳng biết phu nhân Trần Đại Quang có biết chồng mình đã đi điều trị ở Nhật, bị Nhật chê, hết trị nổi, trả về Việt Nam vì Quang đã nhiễm phải “virus hiếm và độc hại” không? Đã hai năm rồi, đêm đêm cùng chồng đầu gối tay ấp, chả lẽ bà không biết, không nghe, không thấy chồng mình mất ăn mất ngủ, tiêu tụy, dờ sống dờ chết... từ ngày ông bị y khoa tiên tiến Nhật “chạy” đã hai năm nay? Chả lẽ bà không nhìn ra chồng mình xuống cân và thất sắc từng ngày? Chả lẽ bà không thấy có lần chồng mình



NHÀ HÀNG MỚI KHAI TRƯƠNG

CHUNG's EXPRESS RESTAURANT

New restaurant in downtown Bremerton, WA
242 First Street, Bremerton, WA 98337
Tel: (360) 813-1620



NHÀ HÀNG Á ĐÔNG VỚI CÁC MÓN ĂN ĐẶC BIỆT:

- * Món Teriyaki đặc biệt của Chung's Teriyaki
- * Món Phở Việt Nam
- * Các Món Phở và Mì Xào
- * Các Món Bún
- * Chả Giò và Gỏi Cuốn
- * Bánh Mì có lò Sản Xuất tại Tiệm



OPENINGS HOURS:

Monday - Friday: 10:30 am - 2 pm and 4 pm - 8 pm
(closed between 2 pm - 4 pm)

Saturday: 11 am - 6 pm

Sunday closed.

Anh Nguyễn Chung, chủ nhân khá ái, đã thành công trong lĩnh vực Nhà Hàng từ năm 1988



Business Hours:

Mon-Sat: 11 AM - 9 PM

Sunday: 12 PM - 8 PM

CHUNG's Teriyaki

**3111 NW. Bucklin Hill Road,
Silverdale, WA 98383**

Tel: (360) 662-1205

- * Vietnamese Noodle Soup - Phở
- * Vermicelli Bowl - Bún
- * Appertizer - Khai Vị
- * Teriyaki Entrees



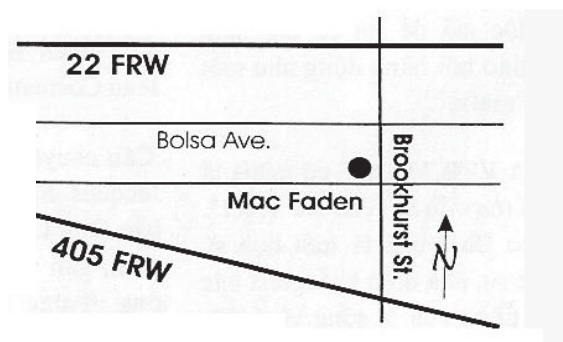
15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**

**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC SAIGON CITY MARKETPLACE KÍNH MỜI

trượt chân suýt ngã nặng khi đang cùng quốc khách bước đi trong một nghi lễ ngoại giao? Và dĩ nhiên, làm sao bà không lo lắng về sự bất an từng ngày trong cuộc sống chờ chết của chồng?

Vì sao phu nhân Trần Đại Quang không gào lên cho chồng mình hưởng quyền được nghỉ ngơi hoàn toàn, yên ổn chờ ngày về nơi chín suối? Hưu bổng và bao bổng lộc khác chắc hẳn đâu nhỏ cho bà?

Lại nữa, thói thường “còn nước, còn tát”, “phước chủ may thầy”. Sao bà không đòi cho chồng mình nghỉ ngơi hoàn toàn, để “câu thầy chạy thuốc”, được ngày nào hay ngày ấy. Chẳng hạn, sao bà không thử đưa chồng mình đi Mỹ xem cái “virus hiểm và độc hại” ấy nó ra làm sao mà ghê gớm thế? Nếu Mỹ chào thua như họ đã chào thua chữa trị cho Nguyễn Bá Thanh, thì ít ra bà đã trọn nghĩa, trọn tình với chồng và cũng được tiếng chu toàn trách nhiệm!

Nhưng ngược lại, bà cứ để chồng mình lê cái xác chết khắp nơi thiên hạ như không có gì xảy ra cho chồng mình? Bà còn “bê thế thể hiện” vai diễn “phu nhân chủ tịch nước” bên cạnh ông chồng thất thủ trình diễn vai “quốc khách” ở nước ngoài! Ai hoặc cái gì đã làm cho bà “vô cảm” đến thế? Còn nữa không nhân tính nơi bà, nói chi nổi lòng của một bà vợ trước một người chồng đã bị y khoa quốc tế treo án tử?

Có người theo dõi lễ tang ông Trần Đại Quang đã tình quái đưa lên bức hình đám con cái nhà ông Quang phóng mắt lườm lườm nhìn vào nhóm người đi viếng do Nguyễn Phú Trọng dẫn đầu, như hết sức căm hận phần uất bực ôn âm mưu giết chết ông Quang!

Dù sao cuối cùng, lễ tiễn linh cữu

Trần Đại Quang cũng được cử hành trọng thể, hoành tráng hơn cả lễ tang các vương đế thời xa xưa! Mồ mã nghĩa trang lộng lẫy huy hoàng và vĩ đại vượt xa mức xa xỉ của các lăng tẩm vua chúa phong kiến! Bổng lộc được ban phát dư đầy cho hàng cháu con dòng dõi “hạt giống đỏ”.

Trước Quang đã có những Nguyễn Bá Thanh, Phạm Quý Ngọ cũng dưới trướng TBT Nguyễn Phú Trọng... chết bất đắc kỳ tử (cùng biết bao công bộc trung tín trước hai “đồng chí” ấy cũng đột ngột ra đi như vậy), thân nhân những người này đâu ai phiền hà gì về sự ra đi bất tước oan nghiệt của người nhà mình! Phải chăng cũng cái cảnh kẻ chết thì được kèn trống tiễn biệt uy nghi, người còn sống thì bổng lộc no đầy, con cháu thì được nắn dựng thành cột trụ triều đình?

Trước khi là Chủ tịch nước, Trần Đại Quang chẳng là bậc Đại tướng nắm trong tay toàn bộ lực lượng Công an CSVN sao? Oai phong lẫm liệt tột đỉnh! Vậy mà chẳng đưa đệ tử nào trong hàng tướng tá CAND dám “liều mình cứu chúa” giải thoát thầy mình thoát vòng vây.

Cũng dưới trướng đại tướng Chủ tịch nước Trần Đại Quang là đội quân nhà báo lễ đảng với hơn 800 tờ báo giấy, hàng trăm báo mạng cùng các đài truyền thanh, truyền hình... không có lấy một bài báo dám nêu lên số phận đen đui của ngài Chủ tịch Nước! Cả tình trạng “đau bệnh” suốt hai năm trời của ngài Chủ tịch Nước cũng im lặng hoàn toàn là làm sao?

Lò đốt thương hiệu Phú Trọng.

Thì ra, Cộng sản hoàn Cộng sản! Thú hoàn thú! Ác hoàn ác! Cộng

sản là loài ác thú, người ta nói không sai! Đảng CSVN, mà Đảng trưởng là Nguyễn Phú Trọng lại nổi danh đứng đầu thủ ác! Thật vậy! Nếu Trọng và Đảng của y không ác thì y đâu tính tới chuyện dựng lò đốt! Đốt vài viên tướng tá hay vài quan chức tham nhũng chỉ là “điện”, trò “vài thừa che mặt thánh”! Đốt đôi thủ mới là “điểm”. Đốt luôn một lúc 3 tay tổ trong cùng cơ quan quyền lực cao nhất nước - Bộ Chính trị Đảng CSVN: một Đinh Thế Huynh mắc “bệnh lạ, phải đi ở ẩn vô thời hạn”; một Đinh La Thăng vào nhà tù nằm suy ngẫm tình đồng chí; còn **Trần Đại Quang**, cao nhất và nguy hiểm nhất cho đường tiến thân của người khác, cho đi tầu suốt! Ấy là chưa kể bao nhiêu “đồng chí” mất tích, mất mạng bất đắc kỳ tử như **Phạm Quý Ngọ**, **Nguyễn Bá Thanh** cùng nhiều “đồng chí” khác..

“Giải pháp tình huống”?

Lại không quên câu nói bất hủ của Nguyễn Phú Trọng bộc lộ trọn vẹn lòng lang dạ thú của y đối với “đồng chí” mình: “*Không may Chủ tịch nước Trần Đại Quang mất đi rất đột ngột, vì bệnh hiểm nghèo, chữa hàng năm nay nhưng không khỏi, giờ khuyết chức danh này thì phải có người làm ngay*”.

“*Mất đi rất đột ngột*”? Láo! “*Bệnh hiểm nghèo chữa hàng năm không khỏi*” cơ mà! Sao bảo là “mất đi rất đột ngột”? Vế sau đá vế trước!

Lại hô hoán “*Giờ khuyết chức danh này thì phải có người thay*”! Nguyễn Phú Trọng ơi! Hiến pháp của đảng ông, chính ông đề nó ra chưa ráo mực đã tiên liệu và định ra cái khoản thay thế này rồi! Ông vội quá đấy! Chỉ vì sợ mất món ngon mà ông đã bỏ công chờ đợi mong ngóng suốt hai năm nay,

phải không?

Ông cũng đâu cần đòi co, phân trần về cái khoản “nhất thể hóa” hay “giải pháp tình huống”! Cứ theo kiểu cách dân gian “Ba ve (hay ba chai) vào một hũ”, ắt ông tha hồ đọc ngang ngang dọc thôi. “*Quyền TRONG ra oai trấn cõi bờ*” phải không?

Chắc ông không quên chuyện ông TAM LƯU NHIỆM chức danh Tổng Bí Thư Đảng mấy tháng để sau đó tự nhiên chữ TAM bị gió bão giạt tung. Rồi TÌNH HUỐNG lại ban thêm cho ông cái chức CHỦ TỊCH NƯỚC! Ông hùng cứ hai lãnh địa – Đảng và Nước, chứ đâu thèm kiêm nhiệm kiểu “Nhất thể hóa” mà “bọn phản động” gán cho ông?

\Luận về những cái chết!

Chức, chức, chức! Quyền, quyền, quyền! Thứ ấy thâm nhập vào da thịt, máu xương của người cộng sản, đặc biệt Cộng sản Việt Nam đã gần thể kỷ rồi! Nếu người dân Việt Nam không loại đảng quyền cộng sản khỏi dòng chảy của lịch sử đất nước giống như người dân tại các nước Đông Âu cũng như tại Liên Xô trước đây, thì tai họa sẽ tiếp tục gia tăng. Nó sẽ đoạt mạng bao người dân trong nước! Đồng chí với nhau, chúng còn dựng lò đốt, thanh toán nhau có hệ thống, nói chi thành phần dân đen. Chết chóc xảy ra triền miên vô tội vạ: Chết trong nhà. Chết trên đường. Chết nơi nhà trọ, trong khách sạn... Lại chết cả trong đồn công an, cả nơi tạm giữ hay trong trại giam. Chết khi đang ngủ. Chết lúc đang khỏe. Chết khi đang “được” làm việc! Chết lúc “được” thăm cung! Không chết vì bị tra tấn! Mà chết vì cái dây lưng quần của phạm nhân, chết vì cái kéo để trên bàn, cái dao trong phòng hỏi cung! Vân

vân và vân vân. Rồi sau đó là gì? “Chết là hết!”

Đi đòi lại tài sản (sở hữu chủ) bị cướp đoạt, biết bao dân oan đón lấy thảm họa: Bị đánh chết hoặc mang thương tích hay ngồi tù. Những người dân ôn hòa đòi hỏi quyền được làm người (nhân quyền) cũng bị bầy đàn côn đồ do Công an dựng ra dưới những cái tên gọi là “đur luận viên” hay “hội cờ đỏ” cờ đen gì đó, xúm nhau bẻ hội đồng, lôi kéo đánh đập tàn nhẫn, không giẫy chết thì cũng mang thương tật thôi, tàn phế suốt đời. Ấy là chưa kể những xác người trôi sông, những thây ma rửa trôi “vô thừa nhận” khắp đó đây....

Các tầng lớp nhân dân từ giới bình dân tới thành phần trí thức đấu tranh, kêu gào Hoàng Sa – Việt Nam, Trường Sa – Việt Nam, đâu phải chỉ đơn thuần vì chuyện biển đảo, mà chính là vì lòng yêu nước, vì sự tồn vong của giống nòi Việt Nam. Vậy mà để át tiếng dân, Nguyễn Phú Trọng hét tung trò nhảy nhót sol, do, mi, đến dàn cảnh quét đường tung vãi bụi bặm, rồi tới màn chề đường đập đá, cuối cùng là tàn nhẫn tung quân ác ôn ra đàn áp người dân biểu tình ôn hòa một cách dã man, là làm sao? Chẳng những đánh đập, bắt bớ tù đầy, mà còn tìm cách thủ tiêu...

Cái chính thể tự nhận là “*nhà nước nhân dân*”, tự cho mình cái độc quyền “bảo vệ Tổ quốc”, thì lại là một thứ bầy đàn độc đảng đàn áp nhân dân tàn bạo nhất và cũng vuốt đuôi Tàu cộng đề tiện hạ cấp nhất... Cho nên, chúng ta không lạ, suốt thời đảng trị, CSVN chỉ ban hành 2 loại văn bản luật: *luật hại dân* và *luật bán nước*, cụ thể và gần nhất là *LUẬT AN NINH MẠNG* (luật hại dân) và *LUẬT ĐẶC KHU* (luật bán nước).

Trong guồng máy cộng sản đảng trị, tội ác luôn đồng hành với quyền lực. Chúng không có Tổ quốc! “Nhân dân” với chúng hoàn toàn là khẩu hiệu.

Cho nên, có lẽ chúng ta không cần nhắm vào chức quyền của người Cộng sản cho bằng nhìn thẳng vào tội ác của chúng đối với dân với nước thì mới có cơ may tìm ra cách để diệt bao oan khiên tai họa mà dân tộc Việt Nam hứng chịu bấy lâu nay!

\... Và nghĩ về một Tòa Công Lý.

Không phải chỉ mỗi mình Nguyễn Phú Trọng là tên tội đồ, tuy hắn là đại đồ tể! Toàn bộ cái bầy đàn trong Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản tại Việt Nam đều là đồng phạm, đáng mang công số tám... ra trước Tòa Công lý mà con cháu gia đình những nạn nhân bị Cộng sản sát hại và nhân dân cả nước cùng đồng loạt đứng lên, mạnh mẽ tố giác tội ác chúng đã và đang gây cho dân, cho nước.

Hãy cùng vùng lên, làm chứng cho sự thật về các hành vi tội ác của bọn chúng đối với dân với nước, nhất là tội GIẾT NGƯỜI không gớm tay! Để Toà Công Lý nghiêm trị chúng đích đáng.

Trước đây chúng tôi có bài “*Toà Công lý xử tội Cộng phi!*” Nay Nguyễn Phú Trọng và bọn đồng lõa, đồng phạm càng lún sâu vào tội ác của chúng. Nếu nhân dân Việt Nam không vùng lên trừng trị chúng thích đáng trước Tòa Công lý do chính nhân dân dựng lên, lũ ác thú sẽ leo thang lộng hành, và rồi hàng hàng lớp lớp người dân trong nước sẽ tiếp tục bị giết chết oan nghiệt! ♦

MỤC VỤ THỜI ĐẠI MỚI CÁC PHƯƠNG CÁCH TRUYỀN GIÁO

■ L.M.Cao Phương Kỳ

Thánh Thư của Thánh PHAOLÔ Tông đồ, Sách Giáo lý và Giáo huấn của Công Đồng Vatican II, Hội Thánh luôn luôn nhắc nhở mọi tín hữu, đã lãnh Phép Rửa tội, phải có nghĩa vụ loan báo TIN MỪNG của Chúa Cứu Thế cho mọi người để họ nhận biết và tôn thờ Thiên Chúa Chân Thật.

Thánh Phaolô Tông đồ quả quyết:

“Khôn cho tôi, nếu tôi không loan báo Tin Mừng”

Bản chất, yếu tính của công cuộc Truyền giáo là một, tức là giúp cho mọi người nhận biết và phụng sự Thiên Chúa Chân Thật, nhưng **PHƯƠNG CÁCH**, thay đổi tùy thời đại, hoàn cảnh. Ngày xưa, Thánh Bộ trông coi việc Truyền giáo, được gọi là: **“Thánh Bộ Truyền Bá Đức Tin (Congregation for the Propaganda of the Faith, hay the Propaganda)**, ngày nay đổi là: **“Thánh Bộ Phúc Âm hóa các Dân Tộc”**(Congregation of the Evangelization of the Peoples), vì Hội Thánh muốn công cuộc Truyền giáo cần nhấn mạnh vào việc **“HỘI NHẬP”**, đem Tin Mừng của Chúa Cứu Thế thâm nhập vào **các cơ cấu Văn Hóa, Chính trị, Xã hội ...của mọi dân tộc**.

Diễn nghĩa một cách đơn giản,(như Phong trào Cursillo) là: **“Phúc Âm hóa môi trường sinh sống”**:

“ trở nên Muối và Ánh Sáng cho đời”

I.ĐƯỜNG HƯỚNG MỚI VỀ TRUYỀN GIÁO

Năm nay, Hội Thánh Công Giáo Việt Nam đã tổ chức buổi Hội Thảo về”TRUYỀN GIÁO” tại Giáo phận HUẾ. Bài thuyết trình của **L.M. J.B. Trương Thành Công** đáng cho chúng ta quan tâm đến đường hướng mới trong phương thức Truyền Giáo để thích hợp với hoàn cảnh của đất nước. Ngày xưa có câu:

“Đi Đạo, lấy gạo mà ăn”

Câu này có ý nghĩa mỉa mai những người theo Đạo chỉ vì ích lợi vật chất nhưng không thật sự cảm nhận được Chân lý của Đạo, hoặc chê trách những người giảng đạo, dùng áp lực vật chất để rửa tội

càng nhiều con chiên bỏ đạo càng tốt, mặc dầu họ không hiểu biết giáo lý, không thật lòng!

Trong bài thuyết trình, L.M. Trương Thành Công nhấn mạnh về 2 điểm:

a/Sứ vụ Truyền Giáo của Tín Hữu Chúa KYTÔ: diễn giả nhấn mạnh đến **GIÁO DÂN**, là một **“lực lượng đông đảo và mạnh mẽ hơn, không thể thiếu trong việc loan báo Tin Mừng”**....Không vận dụng **Giáo Dân là mắt mắt...hoang phí nhân sự và sai sót về đường hướng loan báo Tin Mừng”**

b/Hướng dẫn cụ thể giúp Giáo dân thực thi sứ vụ thừa sai :1/ Công tác Bác Ái Công giáo; 2/ Kết thân và thăm viếng Anh Em Lương Dân

-Về điểm **a/**, tại Việt Nam hay khắp mọi nước trên thế giới, địa vị và học thức của các Giáo dân chiếm một vị thế rất quan trọng trong việc Phúc Âm hóa môi trường xã hội, tức **“đem Đạo vào Đời”** (như sẽ bàn ở đoạn dưới)

-Về điểm **b/** Những hướng dẫn cụ thể, tùy thuộc vào hoàn cảnh của mỗi quốc gia, mỗi nơi có những đòi hỏi riêng; tuy nhiên, đối với các Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tỵ nạn tại hải ngoại, công cuộc **hợp tác Lương -Giáo** để chống kẻ thù chung của Dân tộc hay những buổi **“đối thoại, tìm hiểu những giá trị của các tông giáo bạn”**, là hữu ích và cần thiết.

-Hàng năm, vào đầu tháng Mười một, dương lịch, theo Lịch Phụng vụ Công giáo, đặc biệt tôn kính các vị Tổ tiên, các Thánh nhân ở trên Thiên đàng hay còn giam cầm nơi Luyện ngục. Đồng hương Việt Nam, thâm nhuần tình yêu quốc gia, dân tộc, Lương-Giáo đều ngậm ngùi thương nhớ vị Anh Hùng đã hy sinh tính mạng để bảo vệ nền độc lập, chính nghĩa quốc gia và chế độ Cộng hòa, Dân chủ, Tự do .

Vị Anh Hùng đó chính là Cố **T.TNGÔ ĐÌNH DIỆM**(1901-1963), vị sáng lập ra nền đệ nhất Cộng Hòa Việt Nam. Ngài cũng xây dựng chủ nghĩa Quốc gia, Dân tộc trên nền tảng **ĐẠO HIẾU** của Dân Việt, tức Hữu Thần, coi Trời là Thượng Phụ, và các bậc Tổ tiên đã công phu dựng nước là **“Dân chi Phụ Mẫu”**,

mọi công dân Nam- Nữ đều là Anh Chị Em trong một Quốc gia dân tộc. Đó là ý nghĩa của chủ thuyết “**Cần Lao Nhân Vị**”.

Chủ thuyết NHÂN VỊ đặt nền tảng cho công cuộc Cách Mạng toàn thể các cơ cấu quốc về Chính trị, Kinh tế, Dinh điền(Người cày có ruộng), Giáo dục, thống nhất Quân đội..khiến cho Quốc Gia cường thịnh và Thủ đô Saigon, với mỹ danh là “Hòn Ngọc Viễn Đông”

T.T.Ngô Đình Diệm thuộc một gia đình theo Công giáo vị vọng, đã cống hiến cho Hội Thánh một vị Hồng Y, (ĐHY Nguyễn Văn Thuận, đã làm Bộ Trưởng Thánh Bộ Công Lý và Hòa Bình) và một Tổng Giám Mục Huế, nhưng xét về phương diện Truyền Giáo là “**Đem Đạo vào đời**”, thì người Tín Hữu, Giáo dân Ngô Đình Diệm, cũng có công rất lớn trong việc mở mang Nước Chúa.

-**Tại Hoa kỳ**, những ngày đầu tháng October năm nay, Quốc Hội và toàn dân chúng, đảng Dân Chủ và Cộng Hòa rất sôi nổi về việc bầu ông **Tân Tối Cao Pháp Viện(Justice) Brett KAVANAUGH**.

Hội Thánh Công Giáo Hoa kỳ chiếm chừng 20% dân số(50 Triệu), còn trực thuộc “Thánh Bộ Phúc Âm hóa các Dân tộc”. Đa phần dân chúng theo các Giáo phái Tin Lành, Do thái giáo, Hồi giáo.....

Nhưng phương cách Truyền giáo tại Hoa Kỳ khác với những nước ở Phi Châu, Á châu... Công cuộc Truyền Giáo hầu hết chú trọng vào những công tác **Giáo dục** như mở Trường tư thục, từ cấp Vườn Trẻ cho đến cấp Đại Học. Những Đại Học danh tiếng bậc

nhất Hoa kỳ đều do các Linh Mục Dòng Tên điều khiển. Các Dòng Nữ chuyên lo mở các **Bệnh viện**, các viện mồ côi, hoặc lo giúp các cơ quan Từ Thiện(Catholic Charities)....

Tân Thẩm Phán Brett Kavanaugh, gốc Ái Nhĩ Lan, thuộc gia đình Công Giáo, từ nhỏ đã học trường Trung học (toàn Nam học sinh) của Dòng Tên và là sinh viên Luật khoa của nhiều Đại Học Công giáo.

Trước khi được Quốc Hội chuẩn thuận làm “Chánh Án(Justice) tòa Tối Cao Pháp Viện, ông đã bị cáo gian là “xâm phạm tính dục” một cô gái mới 15 tuổi, khi ông còn là vị thành niên mới 17 tuổi, cách đây 30 năm. Sau những buổi điều trần tại Ủy ban Tư Pháp Thượng viện và FBI, Ông Brett Kavanaugh được trắng án, vì những lời tố cáo “vô bằng chứng”, mơ hồ, không có chứng nhân xác nhận.

Điều đáng ghi nhận ở đây là: Theo truyền thống Văn minh Thiên Chúa Giáo, các Tòa án phải theo nguyên tắc Luân Lý, Công Tâm khi xét xử một vụ án :

“Mọi người phải được coi là VÔ TỘI, cho tới khi nào chứng minh được người ấy có tội”(Presumption of INNOCENCE).

Tại Hoa kỳ, quyền hạn của một vị “Justice”Thẩm phán Tối Cao Pháp Viện rất lớn: có quyền phán quyết về những luật quan trọng nhất trong xã hội Hoa kỳ như: Luật Phá Thai, Di dân..... Nếu Vị thẩm phán ấy là một giáo dân đạo đức, học thức cao vì được hưởng nền giáo dục Công giáo, thì đã là “**muối**” cho đời và “**ánh sáng**” cho trần gian, trong

một thời gian dài hai ba chục năm nữa vì nhiệm kỳ làm suốt đời(cho đến chết hay từ chức)

II. **GIÁO DÂN TÍCH CỰC THAM GIA HOẠT ĐỘNG TRUYỀN GIÁO**

Như đã trình bày ở trên, **Mục đích** của công cuộc Truyền bá Đức Tin là đem Tin Mừng của Chúa Cứu Thế cho toàn thể nhân loại: mọi người đều có **Một Vận Mệnh Chung** là sống kiếp này chóng qua mau hết và đời đời kiếp kiếp trong Tình Yêu Thương vô cùng của Thiên Chúa.

Để đạt được cứu cánh, chủ đích đó, Thiên Chúa đã dùng nhiều phương thế để thực hiện như đã sai chính Con Thiên Chúa **NHẬP THỂ**: xuống thế LÀM NGƯỜI.

Sau khi Chúa về Trời, Chúa đã trao quyền cho các môn đệ đi rao giảng Tin Mừng cho các Dân tộc.:

“Các con hãy đi Rao giảng muôn dân và hãy làm Phép Rửa cho họ: Nhân Danh Cha và Con và Thánh Thần”..(Mat; 28, 19..)

Nghĩa vụ Truyền giáo hay “PHÚC ÂM HÓA” các Dân Tộc là của **mọi Tín Hữu đã lãnh**

Phép Thánh Tẩy, không trừ ai. Chúa Cứu Thế là Thủ Lãnh, là ĐẦU và mọi Kito hữu là chi thể của Chúa.

Một đoàn thể, muốn hoạt động nhịp nhàng, hòa hợp các hội viên, cần phân định nhiệm vụ và quyền hạn, quyền lợi. HỘI THÁNH CÔNG GIÁO là một đoàn thể đông đảo lớn mạnh đã có Sách Giáo Lý và Bộ Giáo Luật để ấn định những Bỏn Phận và Quyền lợi, quyền hạn của mọi tín hữu: từ Đức Giáo Hoàng, các Hồng Y, Giám Mục, Linh Mục, Phó Tế và Giáo Dân. Do đó, **không có cạnh**

tranh, xâm lấn quyền lợi và nghĩa vụ của nhau, của mỗi “chí thể”.

Riêng đối với GIÁO DÂN, trong thời đại tân tiến, Hội Thánh nhìn nhận các Tín Hữu có nhiều tư thế, khả năng thi hành nhiệm vụ Truyền giáo trong hoàn cảnh xã hội hiện đại. Giáo Dân vào thời đại nào cũng chiếm một đông trong Hội Thánh. Ngày nay, giáo dân không phải là số đông “vô danh tiểu tốt” để sai khiến, nhưng nhờ giáo dục học đường nên đa số giáo dân đã hấp thụ được một trình độ học vấn cao về những Khoa học chuyên môn như Chính trị, Kinh tế, Y học, Luật học, Xã hội học... Nhiều giáo dân cũng tốt nghiệp phân khoa Triết học, Thần học, Kinh Thánh..

Bởi vậy, **không có vấn đề ganh tỵ**, nhưng Giáo sĩ và Giáo dân cần tôn trọng địa vị và kiến thức chuyên môn, hợp tác, bổ túc cho nhau để mở mang Nước Chúa. Nhiều công việc, nhiều chức vụ giáo sĩ, tu sĩ không có khả năng chuyên môn, và không được phép làm như tham gia chính quyền, kinh doanh, buôn bán, thì người **giáo dân có thể ứng cử, tranh cử** làm Tổng thống, Nghị sĩ, Dân biểu, hoặc làm chủ các hãng kỹ nghệ, kinh doanh, mở tiệm, hàng

quán, hãng xưởng.....

Lưu ý: Về việc tham gia Chính quyền như gia nhập các đảng phái chính trị, hay nắm giữ một chức vụ trong chính quyền, Giáo Luật cho phép Giáo dân, tùy khả năng tham gia, nhưng cấm hoặc rất hạn chế giới tu sĩ.

Muốn làm việc Truyền Giáo đắc lực, **“Muối cho đời, Ánh sáng cho thế gian”**, người chiến sĩ Giáo dân cần tu luyện một Đức Tin vững mạnh, không tìm danh vọng và tư lợi vật chất cho mình, hay cho gia đình, cho đảng phái. Ngoài ra, cần học hỏi Giáo lý, Kinh Thánh, đặc biệt nghiên cứu về khoa **Xã hội học của Tòa Thánh**, để hiểu biết lập trường của Tòa Thánh về Tự do Tôn giáo, Tự do ngôn luận, Bảo vệ Nhân quyền, Bảo vệ Sự Sống con người, bảo vệ môi sinh...

Tham gia các **Hội Đoàn** như Cursillo..cũng rất hữu ích, để cùng các đạo hữu chia sẻ kinh nghiệm truyền giáo, làm việc Tông đồ... Trong các nước tự do dân chủ như Hoa kỳ,

tích cực tham gia những cuộc **BẦU CỬ** để chọn người xứng đáng giữ những chức vụ quan trọng của guồng máy quốc gia như chức vị Tổng Thống, các

Nghị sĩ, Thống đốc, Thị trưởng, Hội đồng Thành phố.....

Tạm Kết. Tin tức bên Việt Nam cho biết: **TGM Marek Zalewski**, gốc Balan, Sứ Thần Tòa Thánh tại Singapoure, kiêm Tân Sứ Thần Tòa Thánh “*Không Thường Trú*” tại Việt Nam. Ngài được mời tham dự Kỳ họp II của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam ,tại G.P.Mỹ Tho. Hiện nay, mỗi bang giao giữa Tòa Thánh và CSVN vẫn còn ở mức thấp nhất trong cấp bậc ngoại giao, vì mỗi lần đến thăm Việt Nam phải xin VISA như mọi người ngoại quốc muốn nhập cảnh. Đi đâu làm gì cũng phải bá cáo ,xin phép!

Đức TGM Marek Zalewski cũng đã nhấn nhủ HĐGM Việt Nam về tầm quan trọng trong việc đào luyện Giáo dân làm Tông đồ như **“Men trong bột , như Ánh Sáng cho đời”**

Đặc biệt Ngài lập lại khẩu hiệu quen thuộc của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, đã nhắc nhở dân tộc Balan chống đế quốc cộng sản Nga Sô :

“ ĐỪNG SỢ”, hãy can đảm sống với tha nhân, với các tông giáo khác, vì chúng ta phải được SAI ĐI. ♦

Kính mời

Quý Độc Giả vào thăm Facebook Diễn Đàn Giáo Dân:
Trang mạng Xã Hội của Diễn Đàn Giáo Dân mới thành lập, nhằm đáp ứng nhu cầu Truyền Thông trong Đệ tam Thiên Niên Kỷ. Quý vị có thể vào các Link:

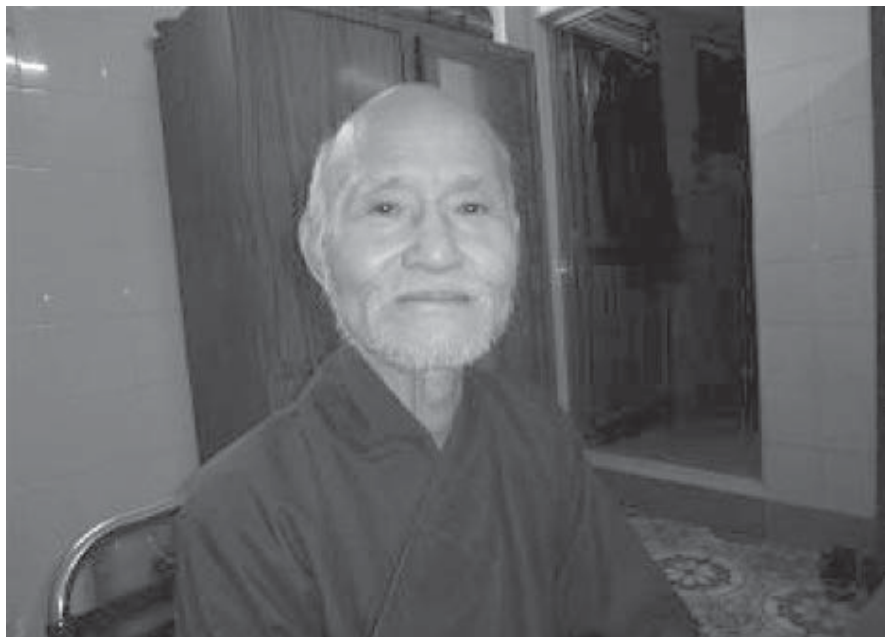
<http://facebook.com/ddgdtv/> hoặc <https://www.facebook.com/ddgdtv/> hoặc <https://www.facebook.com/pg/ddgdtv/video/>

ĐẠI LÃO HÒA THƯỢNG THÍCH QUẢNG ĐỘ BỊ TRỤC XUẤT VỀ BẮC

Theo tin mới nhất từ Hội Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại cho biết, Đại lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ Đức Tăng Thống GHPGVNTN đã rời Saigon vào sáng thứ Năm 5 tháng 10, năm 018 vào lúc 9 giờ bằng tàu hỏa về quê cũ ở xã Vũ Đoài, tỉnh Thái Bình, miền Bắc, sau khi bị trục xuất khỏi Thanh Minh Thiền Viện.

Nguyên nhân ra đi này, đến từ áp lực của Hoà thượng Thích Thanh Minh, Viện chủ Thanh Minh Thiền Viện, tọa lạc tại số 90 Trần Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận, Saigon, không còn muốn cho Đức Tăng Thống tiếp tục tá túc vì lý do chính trị cũng như kinh tế !! của Thiền Viện.

Tin tức cũng cho biết, hôm 15 tháng 9 năm 2018 vừa qua, Hoà



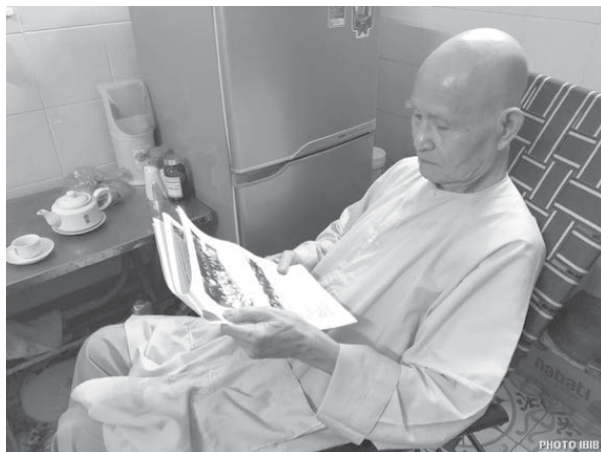
thượng Thanh Minh đã chính thức « mời » Đức Tăng Thống ra khỏi Thanh Minh Thiền Viện. Ngài chỉ kịp lấy ba bộ y áo Tăng bỏ vào va-li nhỏ ra đi. Liền tức khắc, Hoà thượng Thanh Minh đã cho khoá trái cửa thang gác đưa lên phòng Ngài. Tất cả kinh sách, vật dụng của Ngài, Đại đức Thị giả không thể vào lấy chuyển đi.

Từ ngày đó đến ngày rời Sài Gòn Đại lão Hòa thượng, năm nay đã 91 tuổi rày đây mai đó tá túc tại các chùa quanh vùng Saigon, chờ Bác sĩ chẩn bệnh cho thuốc trước khi lên đường về quê cũ.

Được biết, trước khi rời Thanh Minh Thiền Viện Ngài đã ra quyết định bãi nhiệm chức vụ Tổng thư ký Viện Hoá Đạo GHPGVNTN của Cư sĩ Nguyên Chánh Lê Công Cầu và bãi truất chức vụ Xử lý Thường vụ Viện Tăng Thống của Hoà thượng Thích Tâm Liên trong Di chúc.



Trong toa xe hỏa 5/10 /2018 9 giờ sáng trước lúc tàu chuyển bánh đưa Ngài về quê cũ



*Ngày cuối tại Thanh Minh Thiền Viện
3/9/2018*

Nhà Quàn **AN LẠC**

7441 Garden Grove Blvd. Unit # C, Garden Grove, CA 92841



- * Đầy đủ mọi dịch vụ cho Đám Tang
- * Có phòng rộng rãi, thăm viếng thuận tiện

Tel: (714) 489-5571

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

**Bác Sĩ Nha Khoa
NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday

714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

PARACEL Seafood

Nhà Hàng Tiệc Cưới HOÀNG SA



- **Mở cửa phục vụ khách hàng từ 11am đến 10pm, 7 ngày mỗi tuần**
- **CÓ LUNCH SPECIAL từ 11am đến 3pm**

- ❖ Nơi lý tưởng để tổ chức cưới hỏi với trên 500 chỗ ngồi.
- ❖ Nhà hàng Paracel đã được báo chí và giới sành điệu bầu là nhà hàng đẹp và sang trọng nhất quận Cam
- ❖ Có giá đặc biệt cho các hội đoàn, học sinh, sinh viên, Đại Nhạc Hội, Cải Lương và các Quân Binh chủng.
- ❖ Bếp chánh từng nổi tiếng tại Hồng Kông đảm trách
- ❖ Parking trên 500 xe, an toàn và rộng rãi.

ĐẢM TRÁCH TIỆC CƯỚI TẠI CÁC KHÁCH SẠN TRONG QUẬN CAM

15583-15589 Brookhurst St., Westminster, CA, 92683

Tel (714) 775-3077 Cell: 714-697-8614

Thư ngỏ của Bộ Trưởng Bộ Các Giám Mục gửi Tổng Giám Mục C.M.Viganò

Bạn đồng sự Carlo Maria Viganò thân mến,

Trong lá thư sau cùng của Anh gửi tới các cơ quan truyền thông, trong đó Anh tố cáo giáo tông Phan-sinh và giáo triều Roma, Anh có yêu cầu tôi hãy nói lên sự thật về các sự kiện mà Anh nghĩ đó là những dấu chỉ của một sự suy đồi bản địa đã thấm vào trong hàng giáo phẩm – và ngay cả vào trong những cấp cao nhất. Với sự cho phép của Giáo Tông và với tư cách Trưởng Bộ Giám Mục, ở đây tôi muốn đưa ra chứng từ cá nhân của mình về những gì có liên quan tới McCarrick, Tổng Giám Mục đã nghỉ hưu của giáo phận Washington, và các liên lạc nghe nói đã có giữa ông và giáo tông Phan-sinh.

Đó là những gì mà Anh đã dùng để làm căn cứ cho những tố cáo công khai của Anh và để Anh yêu cầu đức Thánh Cha từ chức. Tôi viết chứng từ này dựa trên nền những liên lạc cá nhân và trên các tài liệu lưu trữ của Bộ Giám Mục. Các tài liệu này hiện đang được rà soát kiểm tra, để làm sáng tỏ trường hợp đáng buồn này.

Trước hết, vì mối quan hệ hợp tác vốn tốt đẹp giữa chúng ta khi Anh là *sứ thần tại Washington*, cho phép tôi nói với Anh với tất cả tâm thành, rằng quan điểm hiện tại của Anh đối với tôi thật không thể nào hiểu nổi và cực kì *đáng trách, không chỉ vì* nó gieo rắc rối loạn nơi *dân Chúa*, nhưng những cáo buộc công khai của Anh cũng làm tổn hại nghiêm trọng tới danh tiếng của các giám mục, những người kế vị các Tông Đồ (*). Tôi nhớ về cái thời mà tôi còn được Anh trân trọng và tin tưởng. Nhưng giờ đây tôi phải xác nhận rằng, tôi không còn phẩm cách gì nữa trong con mắt của Anh – chỉ vì tôi vẫn tiếp tục trung thành với những đường lối của đức Thánh Cha trong công tác phục vụ Giáo Hội mà ngài giao phó cho tôi. Phải chăng sống kết hợp với người kế vị thánh Phê-rô chẳng phải là dấu chỉ mình đang vâng lời đức Ki-tô, Đấng đã chọn ngài và đang nâng đỡ ngài? Tôi hiểu thông điệp Amoris Laetitia, tài liệu mà Anh chỉ trích, trên nền tảng sự trung thành với truyền thống sống động, mà giáo tông Phan-sinh vừa mới đây đã minh chứng qua việc ngài cho sửa giáo lí công giáo về án tử hình.

Nhưng ta hãy trở về với các dữ kiện. Anh nói, Anh đã thông báo cho giáo tông Phan-sinh vào ngày 23 tháng Sáu năm 2013 về trường hợp của McCarrick trong một buổi hội kiến mà Phan-sinh lần đầu tiên đã mở ra với Anh và với các sứ thần tòa thánh. Tôi có thể mừng tưng, là đức Thánh Cha hôm đó đã phải đối diện với một lượng thông tin miệng và chữ viết cùng với một lượng người và cảnh huống lớn lao như thế nào. Tôi không tin McCarrick: một Tổng Giám Mục già về hưu 82 tuổi, từ bảy năm nay chẳng còn giữ một trách vụ nào nữa - đã mong muốn gặp ngài, như Anh viết. Vì thế, trong những huấn giáo chữ viết, mà Bộ Giám Mục trao cho Anh hôm khởi đầu sứ vụ của Anh vào năm 2011, cũng đã không có một chữ nào đề cập tới McCarrick – tôi chỉ thông báo miệng cho Anh về tình trạng của vị Giám Mục nghỉ hưu này, một người đang phải chấp hành một số điều kiện và hạn chế nào đó vì những đồn đoán về hạnh kiểm của ông trong quá khứ.

Kể từ khi tôi làm trưởng Bộ này vào ngày 30 tháng Sáu năm 2010, tôi đã không bao giờ đưa trường hợp của McCarrick vào trong các buổi diện kiến với giáo tông Biển-đức XVI. hay giáo tông Phan-sinh. Tôi chỉ đề cập tới trường hợp này kể từ sau khi ông ấy bị loại ra khỏi Đoàn Giáo Trụ (Hồng Y).

Để tránh xảy ra tiếp những lời đồn đãi, cựu Giáo Trụ đã nghỉ hưu từ tháng Năm 2006 này đã được yêu cầu cặn kẽ, là không du hành đây đó nữa và không xuất hiện trước công luận. Bảo những biện pháp này là „các hình phạt“ do giáo tông Biển-đức XVI. đã ra cho ông và đã được giáo tông Phan-sinh xóa bỏ là sai. Sau khi duyệt lại các tài liệu thư khố, tôi không thấy có tài liệu nào mang chữ kí của hai giáo tông liên quan tới vụ việc này, và cũng chẳng thấy một ghi chú nào của vị tiền nhiệm của tôi là giáo trụ

Givanni Battista Re sau khi tiếp kiến giáo tông, trong đó nói tới việc đe dọa hình phạt kỉ luật bất im lặng và rút vào đời sống riêng đối với tổng giám mục nghỉ hưu McCarrick cả.

Lí do là vì, khác với sự hiểu biết của ngày nay, thời đó đã không có đủ chứng cứ buộc tội đương sự. Do đó Bộ đã có một quyết định thận trọng và đã có những lá thư, trong đó tôi và vị tiền nhiệm của tôi – thông qua việc chuyển tin của sứ thần Pietro Sambì và sau đó của chính Anh - đã cảnh cáo McCarrick hãy lui vào cuộc sống cầu nguyện và thống hối, vì ơn ích cho chính ông và cho Giáo Hội.

Giả như chúng tôi đã có được những nguồn tin khác và có được những thông tin mới và quyết định về hạnh kiểm của đương sự, thì chúng tôi đã có những biện pháp kỉ luật mới cho ông. Cũng như rất nhiều người khác tôi hi vọng rằng, các cuộc điều tra hiện nay ở Washington và ở giáo triều, vì sự tôn trọng các nạn nhân và vì công lí, sẽ sớm có được cái nhìn toàn diện nghiêm chỉnh về các diễn tiến và hoàn cảnh của trường hợp đau buồn này, để trong tương lai không còn xảy ra những trường hợp như thế nữa.

Tại sao McCarrick lại cứ được thăng tiến?

Tại sao nhân vật trong Giáo Hội này, một người mà ngày nay ta nhận ra có những mâu thuẫn như thế, lại được tiếp tục thăng tiến nhiều lần, ngay cả được đưa lên vị trí tổng giám mục giáo phận Washington và được đội mũ giáo trụ? Chính tôi cũng ngỡ ngàng điều đó, và phải xác nhận rằng, là đã có những lầm lẫn trong tiến trình bổ nhiệm đối với trường hợp này. Ở đây không cần đi vào chi tiết, nhưng ta cũng phải hiểu, là các quyết định của giáo tông dựa trên các thông tin có được trong một thời điểm nhất định và chúng là kết quả của một phán đoán cần trọng, nhưng không phải là không thể sai lầm.

Tôi coi là bất công, khi Anh cáo buộc những người có trách nhiệm về tiến trình quyết định trước đây là hư đồn; trong trường hợp cụ thể này, lẽ ra trước khi đưa ra cáo buộc Anh cần phải tìm hiểu kĩ hơn mấy chứng cứ do các người chứng cung cấp. Ngoài ra tổng giám mục McCarrick cũng đã phản biện một cách tài tình trước những gì người ta cáo buộc ông.

Mặt khác, ở Vatican có thể có những người có sai phạm trong vấn đề tình dục hoặc họ ủng hộ một quan điểm tính dục trái với giá trị của Tin Mừng. Nhưng điều đó không cho phép chúng ta đưa ra những kết luận tổng quát hoá hoặc tố cáo người này người kia – kể cả chính giáo tông – là bất xứng hoặc đồng lõa. Chính những người phục vụ chân lí phải là người tìm cách chống lại sự vu khống và phi báng chứ!

Anh cựu Sứ Thần thân mến, tôi muốn nói thẳng với Anh: Tôi thật không thể nào tin và hiểu nổi việc Anh cáo buộc giáo tông Phan-sinh đã cố tình che đậy một nhân vật lạm dụng tình dục nào đó, và vì thế đã đồng lõa với vòng tha hoá càng ngày càng lan rộng trong Giáo Hội, và như vậy ngài không còn xứng đáng để tiếp tục chương trình cải tổ của mình với tư cách là người mục tử tối cao trong Giáo Hội.

Tôi không thể nào hiểu được, từ đâu Anh lại đưa ra sự cáo buộc quá đỗi thiếu mọi bằng chứng đó. Giáo tông Phan-sinh chẳng có liên quan gì tới việc cất nhắc McCarrick (lên làm giám mục coi sóc giáo phận, ghi chú của người dịch) ở New York, Metuchen và Washington. Ngài là người đã cất tước giáo trụ khỏi đương sự, khi ngài có được bằng chứng đáng tin cậy về lời tố cáo lạm dụng tình dục một trẻ vị thành niên.

Tôi cũng chưa bao giờ nghe giáo tông Phan-sinh đề cập tới vị tự xưng là cố vấn của giáo tông đó khi ngài bổ nhiệm các giám mục ở Hoa-kì – mặc dù đối với một vài vị thân tín trong giáo triều ngài chẳng bao giờ dấu diếm những chuyện như thế. Tôi đoán Anh không có cảm tình với một vài người trong số những vị đó và các bạn của Anh, những người vốn chia sẻ cách diễn giải các sự kiện của Anh, cũng không thích họ. Nhưng việc Anh lợi dụng vụ bê bối lạm dụng tình dục ở Hoa-kì để giáng một đòn dữ dội và chẳng đáng một tí nào lên uy tín đạo đức của thượng cấp của mình là Giáo Tông Roma, quả là điều đáng ghê tởm.

Tôi có may mắn hàng tuần được gặp và trao đổi nhiều lần với giáo tông Phan-sinh về việc bổ nhiệm giám mục và những vấn đề liên quan tới việc hành xử sứ vụ của họ. Tôi hiểu khá rõ thái độ và hành vi của ngài đối với con người và đối với những vấn đề: nhiều bác ái vị tha, thương xót, thành tâm và quan tâm lắng nghe, như chính Anh hẳn cũng đã cảm nhận được. Khi đọc hết đoạn thông điệp – được coi là tâm linh – cuối cùng của Anh, trong đó Anh cười cợt đức Thánh Cha và hồ nghi về đức tin của ngài, tôi thấy nó quả thật là cay cú, nếu không nói là phạm thượng! Điểm này không thể nào đến từ Thánh Linh.

Người anh em thân mến, tôi muốn thật sự giúp Anh tìm lại sự hiệp nhất với người vốn là bảo đảm khả mục cho việc hiệp nhất của Giáo Hội công giáo. Tôi biết, con đường phục vụ Tòa Thánh của Anh có trải qua cay đắng và thất vọng. Nhưng Anh không thể kết thúc cuộc đời linh mục của mình trong sự chống đối công khai và đầy tai tiếng như thế, một sự chống đối gây thương tích đau đớn cho Giáo Hội; Anh bảo, Anh phục vụ Giáo Hội tốt hơn, song thật ra Anh đang làm cho dân Chúa chia rẽ và rối loạn trầm trọng hơn!

Tôi không thể trả lời Anh khác hơn điều này: đừng trốn tránh nữa, hãy chấm dứt nổi loạn và trở về làm lành lại với đức Thánh Cha chứ đừng tiếp tục gây hấn ngài. Làm sao Anh có thể dâng thánh lễ và có thể đọc tên ngài khi xướng kinh tiền tụng? Làm sao Anh có thể lần hạt, có thể kêu cầu tổng lãnh thiên thần Mi-ca-e và mẹ Maria, đồng thời kết án kẻ mà hai Đấng ấy che chở và đồng hành mỗi ngày trong công tác phục vụ can đảm và nặng nề của ngài?

Nếu như Giáo Tông không phải là con người của cầu nguyện; nếu như ngài hám tiền bạc, thiên người giàu tránh người nghèo; nếu như ngài không mệt mỏi bỏ công sức ra dùng lời và cử chỉ để rộng lượng an ủi những người đau khổ; nếu như ngài không nỗ lực bằng mọi cách, để loan báo và thông truyền niềm vui tin mừng cho tất cả những người ở khắp mọi biên cương và ở trong Giáo Hội; nếu như ngài không đưa tay ra cho những gia đình, cho những người già bị bỏ rơi, cho những kẻ đau yếu tinh thần lẫn thể xác, đặc biệt cho những người trẻ trên đường tìm hạnh phúc, thì có lẽ ta nên thay ngài bằng một ai khác, một người – mà theo lời Anh – có khả năng ngoại giao và chính trị hơn. Nhưng tôi thì không thể nghi ngờ gì về con người toàn vẹn của ngài, về sự hi sinh vì công việc và nhất là về đặc sủng và bình an mà ngài đã nhận được do ân sủng của Thiên Chúa và do sức mạnh của Đấng Phục Sinh.

Viganò thân mến, như một câu trả lời cho sự xúc phạm bất công và vô lý của Anh tôi đi đến kết luận như thế này: lời cáo buộc của Anh là một câu truyện dàn dựng với tính toán chính trị; nó chẳng có một yếu tố nền tảng nào có thể quy lỗi cho Giáo Tông; nhưng – tôi nhắc lại – nó tạo tổn thương nặng nề cho sự hiệp nhất trong Giáo Hội.

Cầu xin Thiên Chúa giúp mau chóng chữa lành nỗi bất công này và cầu mong cho giáo tông Phan-sinh vẫn tiếp tục được công nhận như là chính ngài: một người chăm sóc tinh thần tuyệt vời, một người cha cương quyết và thương xót, một hồng ân tiên tri cho Giáo Hội và thế giới. Mong rằng ngài sẽ tiếp tục công cuộc cải tổ truyền giáo, mà ngài đã bắt đầu, với niềm vui và lòng tin tưởng – được an ủi bởi lời cầu nguyện của dân Chúa và bởi sự đoàn kết mới mẻ của toàn thể Giáo Hội, kết hiệp với đức Maria, Nữ Vương Mân Côi thánh.

Giáo trụ Marc Ouellet

Trưởng Bộ Các Giám Mục

Ngày lễ Mân Côi, 7.10.2018

(*) Trong các bản dịch tiếng Pháp và Anh có đoạn này. Trong bản tiếng Đức không có.

(Phạm Hồng-Lam dịch theo bản tiếng Đức trên www.vaticannews.va/de)

GIẢI ĐÁP GIÁO LÝ

■ LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân



VÌ SAO GIÁO HỘI ĐƯỢC COI LÀ BỆNH VIỆN CHỮA LÀNH CHO NGƯỜI TỘI LỖI ?

Hỏi : Đức Thánh Cha Phanxicô đã gọi Giáo Hội là bệnh viện chữa lành cho các bệnh nhân là người tội lỗi. Xin cha giải thích thêm về việc này.

Trả lời :

Giáo Hội là Thân Thể Nhiệm Mầu của Chúa Kitô (Mystical Body), được Chúa thiết lập trên nền tảng các Tông Đồ với Sứ Mệnh tiếp tục rao giảng Tin Mừng cứu độ của Chúa cho hết mọi dân mọi nước cho đến ngày mãn thời gian, tức ngày tận thế. Trong Sứ mệnh ấy, Giáo hội được ví như Con Tàu (Ark) của ông Nô-e trong thời Tân Ước hiện nay để cứu sống cho những ai không muốn bị sóng gió và nước của biển khơi là những cơn bão của ma quỷ và gương xấu của thế gian cuốn trôi vào lòng đại dương là nơi hư mất đời đời.

Nghĩa là ai muốn được cứu sống, khỏi chết đời đời vì tội, thì phải vào Con Tàu này mà thuyền trưởng là chính Chúa Kitô để được chở vào bến bờ bình an là Nước Trời, nơi Thiên Chúa là Cha cực tốt cực lành đang ngự trị và đón chờ con cái nhân loại khắp nơi đến quây quần để chung vui hưởng hạnh phúc vĩnh cửu.

Như thế, thật vô cùng cần thiết cho những ai muốn hưởng nhờ công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô phải gia nhập Giáo Hội để được hưởng ơn cứu độ ấy qua Sứ Vụ của Giáo Hội; là người Quản lý kho tàng ơn cứu chuộc này với quyền “thảo gỡ và cầm buộc” mà Chúa Kitô đã trao cho Thánh Phêrô, là Tông Đồ Trưởng và là Giáo Hoàng đầu tiên của Giáo Hội (Mt 16: 16: 18-19).

Tiếp tục sứ mệnh rao giảng Tin Mừng cứu độ, dạy dỗ chân lý đức tin và làm chứng tá cho Chúa Kitô trong trần gian, Giáo Hội trên hơn hai ngàn năm qua- đã không ngừng trung thành với sứ mệnh được trao phó để mời gọi thêm nhiều người nhận biết Chúa Kitô, và sống cách nào để được hưởng công nghiệp cứu chuộc của Chúa. Đáng đã đến trần gian làm **Con Người**, chịu đau khổ và **“hy sinh mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người.”** (Mt 20:28).

Cho mục đích giúp con người được hưởng công nghiệp cứu

chuộc của Chúa, Giáo Hội cũng được ví như một “ bệnh viện toàn khoa “ để chữa trị miễn phí cho mọi bệnh nhân, là những người tội lỗi được lành khỏe trong tâm hồn để sống vui, sống sung mãn chờ ngày được về quê Trời hưởng phúc trường sinh với Chúa là cội nguồn của mọi vui sướng và vinh phúc giàu sang.

Trong tinh thần đó, Đức Thánh Cha Phanxicô đã mở Năm Thánh lòng thương xót (Jubilee of Mercy) từ ngày 8 tháng 12 năm 2015 đến ngày 20 tháng 11 năm 2016 để mời gọi mọi con cái của Giáo Hội đang mạnh khỏe, và đặc biệt là đang đau ốm chạy đến để được chữa trị cho lành khỏe. Đây cũng là sứ mệnh của Giáo Hội trong trần gian đòi hỏi phải giang tay ôm lấy mọi con cái, cách riêng, những đứa con đã đi hoang, đi lạc để mang về cho chung mái ấm gia đình của con cái Chúa được trao phó cho Giáo Hội là người Mẹ thương yêu giáo dục và chăm sóc về mặt thiêng liêng.

Nói rõ hơn, Giáo Hội không những có trách nhiệm rao giảng Tin Mừng của Chúa Kitô, mà còn có bổn phận nuôi dưỡng, thương yêu, nâng đỡ cho mọi con cái

không phân biệt màu da, tiếng nói và văn hóa; đặc biệt lưu tâm đến các đứa con bệnh hoạn, tức những người tội lỗi để ân cần chữa lành cho chúng, theo gương Chúa Kitô, Đấng đến “ như Thầy thuốc đi tìm người đau ốm để chữa trị chứ không tìm người mạnh khỏe , không cần thấy thuốc”. Hay nói khác đi, **“Chúa không đến để kêu gọi người công chính mà để kêu gọi người tội lỗi,”** (Mt 9: 13)

Như Chúa đã trả lời bọn Biệt phái thắc mắc tại sao Chúa lại đến ăn uống với những người thu thuế, bị họ coi là những người tội lỗi.

Do đó, Giáo hội mời gọi và đi tìm cách riêng những người tội lỗi để mang họ trở về với Chúa là Cha giàu lòng yêu thương và hay tha thứ. Người luôn mở rộng vòng tay để ôm lấy những đứa con đi hoang trở về để nhận lại tình thương và săn sóc che chở của Người Cha nhân lành. Nhưng trở về rồi, thì phải ngoan ngoãn sống trong tình thương áp ủ của Cha và không được đi hoang thêm lần nào nữa. Nghĩa là không được lợi dụng tình thương của Cha để lại đi hoang , lại phạm tội sau khi đã trở về và được tha thứ.

Chúa Giêsu đã nói rõ điều này với một anh tàng tật mà Chúa đã chữa cho lành và sau đó, lại gặp anh trong Đền Thờ. Chúa đã nói với anh như sau: “

“này, anh đã được khỏi bệnh rồi. Đừng phạm tội nữa kéo lại phải khốn hơn trước.” (Ga 5: 14)

Đây cũng là lời Chúa muốn nói với mọi người chúng ta đang sống đức tin trong Giáo hội. Chúa nhân từ và hay tha thứ, nhưng con

người không được lợi dụng lòng thương xót của Chúa để không quyết tâm đi theo Chúa Kitô là **“Con Đường, là Sự Thật và là Sự Sống.”** (Ga 14:6)

Là Con Đường vì không có con đường nào khác có thể dẫn đưa con người vào chốn an nghỉ vĩnh cửu là Nước Thiên Đàng.

Là Sự Thật vì ngoài Người ra, thế gian là dối trá, gian ác, gian manh , lừa đảo, thay trắng đổi đen; nói tự do để che đậy kim kệp, nói dân chủ và giải phóng nhưng thực chất là độc tài chuyên chế, áp bức., bất công và bóc lột vô nhân đạo.

Là Sự Sống vì **“Bổ Thầy chúng con biết đến với ai ? Thầy mới có những lời đem lại sự sống đời đời.”** (Ga 6:68), như Phêrô đã mạnh dạn trả lời Chúa khi Người hỏi Nhóm Mười Hai Tông Đồ xem họ có muốn đi theo Chúa nữa hay không.

Áp dụng cho người tín hữu chúng ta ngày nay, thì đi theo Chúa đòi hỏi mọi người chúng ta phải tin tưởng vững mạnh nơi lòng thương xót , tha thứ của Chúa để chúng ta không lo sợ hay nghi ngại chạy đến với Người trong Giáo Hội để nhận lại tình thương, mà nhiều khi chúng ta đã đánh mất, vì yếu đuối con người. Nhất là vì cám dỗ của ma quỷ và mời mọc nham hiểm của thế gian; khiến cho nhiều người đã bỏ Chúa để chạy theo những quyến rũ của trần gian về tiền bạc, của cải, danh vọng phù phiếm và những vui thú vô luân vô đạo, như thực trạng sống của biết bao con người trên thế giới tục hóa ngày nay.

Như thế, muốn đi theo Chúa thì

chúng ta phải có quyết tâm chọn Chúa làm gia nghiệp để sống theo đường lối của Chúa và không làm những sự dữ như oán thù, giết hại ai, khủng bố, phá thai, thay chồng đổi vợ, tôn thờ tiền bạc và mọi thú vui vô luân vô đạo, trong khi đứng vững với những người nghèo đói và bất hạnh trong xã hội, nạn nhân của các chế độ cai trị bạo tàn, bất công và bóc lột.

Chúa yêu thương và không muốn cho ai phải hư mất đời đời, vì **“Thiên Chúa Đấng cứu độ chúng ta, Đấng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý.”** (1 Tm 2:4)

Nhưng vì con người còn có ý muốn tự do (free will) mà Thiên Chúa luôn tôn trọng cho con người sử dụng bao lâu còn sống trên trần gian này. Nên nếu con người chọn sống theo đường lối của Chúa, thì sẽ được chúc phúc và cứu độ. Ngược lại, nếu chọn sống theo thế gian và đầu hàng ma quỷ, thì Chúa sẽ không ngăn cản và con người phải lãnh chịu mọi hậu quả của tự do chọn lựa ấy.

Đó là lý do phải có Thiên Đàng và hỏa ngục để dành cho những ai chọn Chúa và Vương Quốc tình yêu, công lý và bình an của Người. Hoặc khước từ Chúa để chọn sống theo thế gian, theo ma quỷ để làm những sự dữ trái nghịch hoàn toàn với bản chất yêu thương, công bình và thánh thiện của Chúa mà không biết sám hối để xin tha thứ.

Trong tình thần đó, dù Năm Thánh lòng thương xót đã chấm dứt từ ngày 20 tháng 11 năm 2016, nhưng mọi tín hữu trong Giáo Hội vẫn được mời gọi sống

lòng thương xót của Chúa trong gia đình và với người khác trong xã hội để giải trừ những hậu quả tai hại của lòng ích kỷ, gian manh, thù hận khiến có chia rẽ, đổ vỡ trong tương giao giữa người với nhau từ trong gia đình ra đến bên ngoài xã hội và cộng đồng thế giới. Nghĩa là chỉ có lòng thương xót của Chúa mới giúp con người sống hạnh phúc an vui với nhau mà thôi.

Trong tinh thần đó, Giáo Hội là bệnh viện mở rộng cửa để đón nhận mọi bệnh nhân –tức những người tội lỗi còn muốn chữa trị cho dù bệnh trạng có hiểm nghèo đến đâu.. Nhưng đối với các bệnh nhân không còn tin tưởng và chạy đến nữa, thì bệnh viện cũng đành bó tay vì bệnh nhân không muốn chữa trị.

Cũng tương tự như vậy, Chúa luôn là Người Cha nhân từ, mở rộng vòng tay để ôm lấy mọi con cái đi hoang trở về. Nhưng nếu con cái cứng lòng hay thất vọng không muốn trở về thì Chúa cũng đành chịu thua thôi, vì Chúa không thể bắt buộc ai phải yêu mến Người. Cũng vậy, Giáo Hội là bệnh viện toàn khoa rộng mở cửa để mời đón mọi bệnh nhân đến xin chữa trị miễn phí. Nhưng nếu bệnh nhân không muốn đến thì bệnh viện không không biết họ ở đâu mà tìm và mời gọi.

Mặt khác, cũng cần phải nói lại là tuy bệnh viện sẵn lòng chữa trị miễn phí cho mọi bệnh nhân, tức là tha tội cho mọi hối nhân. Nhưng được tha và khỏi bệnh rồi thì phải cố gắng mà giữ gìn sức khỏe để bệnh cũ không tái phát nữa. Tức là phải cố gắng mà chừa bỏ tội lỗi, vì nếu cứ ỷ lại là có bệnh viện miễn ph , tức

nơi ban phát tình thương tha thứ của Chúa, để cứ mắc bệnh, cứ phạm tội rồi lại đi xưng tội, thì sẽ làm hư phép giải tội và hư công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô.

Đó là lý do tại sao Chúa Giêsu, sau khi tha thứ cho người phụ nữ phạm tội ngoại tình mà bọn Biệt phái Do Thái dẫn đến để xin Chúa ném đá, Chúa đã nói với chị kia như sau:

“Tôi cũng vậy, Tôi không lên án chị đâu. Thôi chị cứ về đi và từ nay đừng phạm tội nữa”(Ga 8: 11).

Tại sao Chúa không nói chị cứ về đi và lần sau, nếu lại phạm tội, thì đến tội tha cho ? Ngược lại, Chúa nói rõ: **Chị về đi và từ nay đừng phạm tội nữa.**

Lại nữa, nhân có mấy người bị Tổng Trấn Phila-tô giết và 18 người bị thác Si-lô-a đồ xuống đê chết, bọn Biệt phái đã hỏi Chúa Giê su xem có phải các nạn nhân kia là người tội lỗi hơn các người khác hay không, Chúa đã trả lời họ như sau :’

“không phải thế đâu. Nhưng nếu các ông không chịu sám hối, thì các ông cũng sẽ chết hết y như vậy.”(Lc 13: 2,5)

Như thế đủ cho thấy là chúng ta không được lợi dụng tình thương tha thứ của Chúa để cứ coi thường tội lỗi, cứ làm bạn với ma quỷ và thân tình với thế gian để làm những sự xấu ,sự tội là điều Chúa ghét. Nghĩa là phải có quyết tâm đi theo Chúa, xa tránh tội lỗi, nếu không thì Chúa không thể cứu ai được. Chúa Kitô đã chết một lần trên thập giá để đủ cho con người được cứu chuộc. Nhưng con người phải cộng tác với ơn cứu độ này để quyết tâm

sống theo đường lối của Chúa bằng cách **“đi qua cửa hẹp mà vào, vì Tôi nói cho anh em biết: có nhiều người sẽ tìm cách vào mà không được.”**(Lc 13: 24).

Tìm cách vào mà không vào được vì không muốn qua cửa hẹp đòi hỏi phải kìm chế những khát vọng bất chính của thân xác, phải chiến đấu chống lại ma quỷ là kẻ thù luôn rình rập để lôi cuốn con người vào vòng tội lỗi với sự tiếp tay rất đắc lực của thế gian với mọi gương xấu và dịp tội. Đây chính là cửa rộng mà nhiều người đã và đang đi vào để được dẫn đến các sông bạc, các nơi ăn uống vui chơi nhảy nhót cuồng loạn, các ô mã dâm và ấu dâm rất khôn nạn và tội lỗi, các thẩm mỹ viện để sửa sang thân hình cho hấp dẫn và “sexy” để luôn cuốn thêm khát bất chính của người khác...Đây là Cửa rộng mà người ta thích đi vào và chắc chắn sẽ dẫn đưa vào tòa nhà có lò thiêu sống mà lửa không hề tắt do quỷ Sa tan điều khiển để nung đốt những kẻ đã làm tội nó trên trần gian này .

Tóm lại, Giáo Hội có sứ mệnh chặn dắt đoàn chiên của Chúa trên đường tiến về Quê Trời qua cửa hẹp là đường thập giá của Chúa Kitô, cửa hẹp mà rất nhiều người không muốn đi qua nhưng lại dẫn vào sự sống và hạnh phúc vĩnh cửu nơi Chúa đang ngự trị cùng với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần. Amen.

Ước mong những giải đáp trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra.

Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân. MDiv. MA, DMin.

Houston, Texas USA. ♦

Di's PRINTING

An Express & Discount
Printing Company

Nhận mọi dịch vụ ấn loát từ đơn giản 1 màu đến nhiều màu

ĐẶC BIỆT: *In sách các loại với số lượng nhỏ, có máy
Digital Color, khách hàng không phải chờ đợi lâu.*

VIỆC LÀM CẦN THẬN - GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

10104 Westminster Ave. Garden Grove, Ca 92843

Tel: 714.636.7932

Email: Diusaprinting100@gmail.com



Tổ Hợp Luật Sư

MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates

Với sự cộng tác của LS GEORGE HENDERSON

và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

GARDEN GROVE Office: 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(trong khu Mái Ngói Xanh, trên lầu Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)

SANTA ANA Office: 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÂM VÀ THƯƠNG TỔN CÁ NHÂN



**TAI NẠN: xe cộ, sở làm, nhà hàng,
siêu thị, bất cẩn y tế...**

**Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể
tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với
hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.
Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.**

Xin liên lạc

DŨNG PHẠM

Tốt nghiệp đại học tiểu bang California

Điện thoại: **714-636-1228**

Sau giờ làm việc xin gọi: **714-906-6440**

PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ NGUYỄN ANH LINH, O.D.

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kiếng thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kiếng tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lần)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

NHẬN
Medi-care, Bảo
Hiểm, Visa,
Master Card và
American Express

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến Thứ Sáu: 10am-6pm

Thứ Bảy: 10am-4pm

Thứ Năm & Chủ Nhật: đóng cửa

Địa chỉ: 3801 S. Harbor Blvd., Ste C, Santa Ana, CA 92704



Nữ Bác Sĩ PHAN MỸ DUNG Bác Sĩ LÊ PHAN STEPHANIE

DIPLOMATE AMERICAN BOARD OF FAMILY PRACTICE

1693 Flanigan Dr., #100 San Jose, CA 95121

Tel: 408.274.3881

Y KHOA GIA ĐÌNH:

- Bệnh người lớn
- Bệnh trẻ em, chích ngừa
- Bệnh phụ nữ, sữa cữ mình, ngừa thai
- Khám định kỳ hàng năm, thử nghiệm PAP
- Thử máu, nước tiểu

*Nhận làm Bác Sĩ gia đình và nhận theo dõi em bé từ lúc mới sanh.

*Nhận Medical, Medicare, các loại bảo hiểm PPO, EPO, Valley Health Plan, HMO, Cover California

BÁC SĨ DUNG CÓ KHÁM SỨC KHỎE ĐỂ LÀM THẺ XANH VÀ QUỐC TỊCH.

GIỜ LÀM VIỆC:
Thứ Hai, Ba, Năm, Sáu:
9AM-6PM
Thứ Tư, Thứ Bảy:
9AM - 1PM



NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, TRẢ GÓP

V-MEX DENTAL

Bác Sĩ Nha Khoa

PHAN MỸ CHÂU

*Tốt nghiệp Bác Sĩ Nha Khoa tại University of Southern California

2820 Alum Rock Ave #30

San Jose, CA 95127

(Giữa Taco Bell và phố 54)

Tel. (408)937-5058

4600 Alum Rock Ave #6

San Jose, CA 95127

Tel. (408)258-1901

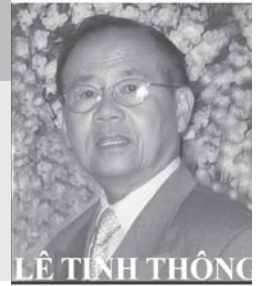


Gương Sống Đạo Giữa Đời

ĐHY GIUSE MARIA TRỊNH VĂN CĂN

(1921-1990)

■ Lê Thiên & Lê Tinh Thông



Năm nay Giáo Hội Việt Nam cử hành trọng thể Năm Thánh kỷ niệm 30 năm ngày Tuyên Thánh 117 Thánh Tử Đạo Việt Nam. Năm Thánh mừng Đại Lễ sẽ kết thúc vào ngày 24/11/2018, “lễ kính Thánh Anrê Dũng Lạc cùng các bạn tử đạo tại Việt Nam”. Người Công Giáo VN không quên công lao to lớn mà ĐHY Giuse Maria Trịnh Văn Căn đã đóng góp vào việc Tuyên Thánh các Thánh Tử Đạo Việt Nam. Cố Giám Mục Nguyễn Văn Sang kể: “Đức Hồng Y Giuse-Maria Trịnh Văn Căn thường được đánh giá trong cuộc sống là “người hiền lành đến mức dễ dàng”. Song, trong việc phong thánh, ngài tỏ ra **hết sức kiên cường, gan dạ vô cùng**... Trong cuộc họp dưới sự điều hành của ông Bộ Trưởng Bộ Công An là ông Mai Chí Thọ, ông này đã lớn tiếng thoả mạ một số các thánh tử đạo, nhưng lập tức bị Đức Hồng Y phản ứng bằng cách khóc lớn tiếng trong cuộc họp và mạnh mẽ nói rằng: ‘Ông không được thoả mạ tổ tiên cha ông chúng tôi’, và cuộc họp vì thế đã bị chấm dứt” Chúng tôi thu nhặt đôi dòng tiểu sử của vị Hồng Y đáng kính từ các nguồn tin Công Giáo hầu gợi nhắc công lao vĩ đại của một mục tử can trường.

Lê Thiên & Lê Tinh Thông

Đôi dòng tiểu sử.

Giuse Maria Trịnh Văn Căn, sinh ngày 19 tháng 3, 1921, Bút Đông, Hà Nam, Việt Nam.

Ngày 3 tháng 12 năm 1949, Thầy Trịnh Văn Căn thụ phong linh mục tại Nhà thờ chính tòa Hà Nội và thi hành mục vụ tại Nhà Thờ Chính Tòa Hà Nội với vai trò là phó xứ, kiêm đặc trách giáo xứ Thịnh Liệt, rồi lên chánh xứ.

Tháng 2 năm 1950, tân Linh Mục Căn được bổ nhiệm về xứ Hàm Long để phụ tá cho linh mục chánh xứ Giuse Trịnh Như Khuê. Một năm sau, LM Trịnh Như Khuê được Tòa Thánh bổ nhiệm làm giám mục Hà Nội. Cha Căn được ĐC Khuê chọn làm thư ký của tân giám mục, kiêm phó xứ nhà thờ chính tòa và phó giám đốc Trường Trung Học Dũng Lạc.



Tháng 8 năm 1952, Cha Căn được bổ nhiệm Chánh Xứ Nhà Thờ Chính Tòa Hà Nội (cung gọi là Nhà Thờ Lớn). Năm 1954, Cha Căn không di cư vào Nam. Ngài tình nguyện ở lại cùng với một số giáo dân phục vụ giáo phận và tiếp tục công trình trùng tu

nhà thờ. Thời điểm khó khăn cho Giáo Hội CG Miền Bắc VN dưới chính thể VNDCCCH do Hồ Chí Minh cầm đầu.

Vụ rung chuông Nhà Thờ Chánh Tòa

Vào năm 1958, LM Trịnh Văn Căn ra lệnh rung chuông Nhà Thờ Lớn Hà Nội trong vòng một tiếng đồng hồ để kêu gọi giáo dân đến cứu nhà thờ trước một nhóm người xưng là quần chúng kéo đến giành trang trí nhà thờ trong dịp Lễ Giáng Sinh. Nguyên do là vì chính quyền nhân dịp Lễ Giáng Sinh đã cho một đám đông đến nhà thờ này treo đèn hoa trang trí và buộc nhà thờ phải thanh toán với tổng số tiền quá cao.

Vụ “rung chuông” đã đưa tới việc CSVN vu cho LM Chánh Xứ Trịnh Văn Căn và LM Tổng

Đại Diện Tổng Giáo Phận Hà Nội Gioan Lasan Nguyễn Văn Vinh cùng một số giáo dân tội phá rối trị an. Cha Trịnh Văn Căn bị tuyên án 12 tháng tù treo trong khi Cha Nguyễn Văn Vinh bị tống vào tù và chết trong tù.

Năm 1959, nhà cầm quyền CSVN tịch thu khu đất tại Tòa Khâm Sứ Hà Nội. Linh mục Chánh Xứ Nhà Thờ Chính Tòa Hà Nội Trịnh Văn Căn đã phải di chuyển tượng Đức Mẹ ra khỏi Tòa Khâm Sứ vì lời đe dọa từ phía chính quyền.

Linh Mục Căn là một người luôn giúp đỡ, cảm thông với giáo dân, và quan tâm chăm sóc các linh mục trẻ cũng như các nữ tu và các nhà dòng trong giáo phận.

Hồng Y Tổng Giám Mục Trịnh Văn Căn với Giáo Hội.

Ngày 5 tháng 2 năm 1963, Linh Mục Giuse Maria Trịnh Văn Căn (vừa tròn 42 tuổi) được Tòa Thánh bổ nhiệm làm Tổng Giám Mục Phó Hà Nội với quyền kế vị bên cạnh Tổng Giám Mục Trịnh Như Khuê. Tuy vậy lúc đó Tòa Giám Mục Hà Nội chưa loan báo tin này vì nhiều lý do khác nhau (?)

Đến 4 tháng sau, ngày 2 tháng 6 năm 1963, LM Căn mới được tấn phong giám mục. Lễ tấn phong do Tổng Giám Mục Trịnh Như Khuê chủ phong tại Nhà Thờ Lớn Hà Nội dưới sự ngạc nhiên của giáo dân tổng giáo phận. Ngày hôm sau, thông cáo từ Tòa Tổng Giám Mục Hà Nội tuyên bố bổ nhiệm Cha Trịnh Văn Căn làm Tổng Giám Mục Phó của Tổng Giáo Phận.

Sau 30/4/1975, Đức TGM Giuse Maria Trịnh Văn Căn được các giám mục toàn cõi Việt Nam bầu chọn làm Chủ Tịch Hội Đồng

Giám Mục Việt Nam từ năm 1980 đến 1990.

Năm 1978, ngài kế vị ĐHY/TGM Khuê vừa qua đời. Đến năm 1979, ngài được vinh thăng hồng y bởi Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II và đảm nhiệm cương vị này suốt 11 năm cho đến khi qua đời.

Đầu năm 1980, Đức Hồng Y Giuse Maria Trịnh Văn Căn đặt vấn đề chủ quyền đất đai ở Tòa Khâm Sứ Hà Nội với chính quyền Việt Nam, nhưng phía chính quyền không chấp nhận. Hàng ngày họ hành hạ ngài bằng cách bật nhạc âm ỉ đến tận khi ĐHY qua đời năm 1990. Đức Hồng Y nhiều lần than phiền với chính quyền là mình không ngủ được, nhưng chính quyền không hồi âm.

Cộng Sản VN đánh phá việc tuyên thánh 1988.

Trong thập niên 80 của Thế Kỷ 20, ĐHY Trịnh Văn Căn đã đóng góp nhiều công sức trong việc xin tuyên thánh cho 117 vị tử đạo Công Giáo Việt Nam. Các nỗ lực của ngài đã được đáp ứng khi lễ Tuyên Thánh các Thánh Tử Đạo VN được cử hành trọng thể tại Rôma ngày 19/6/1988.

Năm 1985, ĐHY Trịnh Văn Căn viết thư thỉnh cầu Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II phong thánh cho các Chân Phước Việt Nam nhân kỷ niệm 25 năm thành lập hàng giáo phẩm.

Sau khi làm đơn thỉnh nguyện phong thánh cho các vị tử đạo tại Việt Nam, ĐHY Trịnh Văn Căn phải nộp hồ sơ cá nhân của các vị tử đạo cho chính quyền. “Đức Hồng Y Căn cũng phải chịu đựng việc bị cô lập bởi các anh chị em của mình, các giám mục, linh mục,

và tu sĩ vì họ nghĩ ông chưa khôn ngoan và thận trọng. Vì vụ Phong Thánh này, Chính Phủ Việt Nam đã đặt các giám mục Hà Nội dưới sự giám sát cả ngày lẫn đêm”. (“The feast of Vietnamese Martyrs comforts persecuted Christians today”(Asian News). Truy cập Ngày 25 tháng 1 năm 2016).

“Số là trong cuộc xáo động cách đây mấy chục năm về viễn tượng Giáo Hội Công Giáo Roma sẽ phong 117 Á Thánh Tử Đạo Việt Nam lên hàng Hiển Thánh, các cuộc hội họp diễn ra khắp nơi, lời qua tiếng lại khen chê đủ kiểu. Chúng tôi - Hội Đồng Giám Mục Việt Nam (lúc đó tôi đang làm tổng thư ký) được triệu tập ra cơ quan để nghe một vị có trách nhiệm thuyết trình. Vị đó [Mai Chí Thọ] nói rất hùng hồn và lôi cuốn, nhưng đa số những lời đó là để chỉ trích bôi nhọ các Thánh Tử Đạo Việt Nam là những người bán nước, đầu trộm, gian thương, xấu nét...

Đột nhiên tôi thấy Đức Hồng Y Giuse Maria Trịnh Văn Căn quỳ xuống ôm mặt khóc ầm lên và lớn tiếng kêu: “Xin thôi, xin thôi! Ông không có quyền thóa mạ, bôi nhọ cha ông chúng tôi là những người chúng tôi yêu mến và kính trọng”. Nói đoạn, ngài lại lớn tiếng khóc.

Các giám mục thấy sự việc như vậy, yên lặng rút lui ra khỏi căn phòng, và cuộc họp tự động được kết thúc không kèn không trống”.

Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Sang - Giữ bụi trần ai

Một thời gian trước khi phong thánh cho 117 Chân Phước Việt Nam tại Roma vào năm 1988, các cơ quan của nước Việt Nam đã phản đối mạnh mẽ việc này. Các

nhà báo Việt Nam là Trần Bạch Đằng, Nguyễn Khắc Viện và các thành viên của Ủy Ban Đoàn Kết Công Giáo Việt Nam viết nhiều bài bày tỏ quan điểm không đồng tình với việc phong thánh của Giáo Hội. Ông Viện cho rằng việc phong thánh là một đòn hiểm độc với sự đoàn kết dân tộc của Việt Nam.

Ngoài tác động về mặt truyền thông, nhà cầm quyền CSVN cũng gây áp lực lên Hội Đồng Giám Mục Việt Nam. Báo *Công Giáo và Dân Tộc* có ý định xin chữ ký ủng hộ thỉnh nguyện thư hoãn việc Phong Thánh.

Đức Hồng Y Trịnh Văn Căn cùng nhiều giám mục, linh mục bày tỏ thái độ phản đối nên việc này bị đình chỉ. Đức Hồng Y Trịnh Văn Căn được mời đến hội thảo của Ủy Ban Khoa Học – Xã Hội Việt Nam vào ngày 10 tháng 3 năm 1988. Tại cuộc hội thảo này, nhiều ý kiến chia sẻ với Hồng Y Căn bày tỏ sự khó chịu nhằm vào vụ việc tuyên thánh của Giáo Hội Công Giáo.

Việc tuyên thánh vẫn tiến hành.

Ngày 22 tháng 6, 1987, sau khi họp Cơ Mật Viện về việc Phong Thánh, ĐHY Casaroli - Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh gửi thư cho ĐHY Căn và Hội Đồng Giám Mục Việt Nam báo rằng Tòa Thánh đã chấp thuận việc phong thánh cho 117 Chân Phước Việt Nam vào ngày hôm trước và sẽ cử hành vào cùng tháng năm sau, Hồng Y Casaroli cũng hy vọng buổi lễ phong thánh sẽ *khuyến khích mọi người làm chứng cho đức tin và đức ái của họ ở giữa Xã Hội Việt Nam.*

Ba ngày sau, ĐHY gửi thư đáp từ và cảm ơn, trong đó ngài cũng

nói người Công Giáo Việt Nam rất vui mừng với tin này và cho biết ngài có kế hoạch dẫn đầu một đoàn đại biểu Việt Nam đi tham dự.

Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II cũng đã gọi điện thoại cho Đức Hồng Y Trịnh Văn Căn ngay sau khi Công Nghị kết thúc để báo tin này khi vấn đề pháp lý cuối cùng đã được giải quyết vào ngày 30 tháng 6, năm 1987.

Với Văn Thư số 196/245, ĐHY Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh thông báo cho ba Cáo Thỉnh Viên Việt Nam, Pháp, và Tây Ban Nha thời điểm phong thánh là ngày 19 tháng 6 năm sau (1988). Ngay trưa hôm đó, Đức Ông Thụ, Cáo Thỉnh Viên Việt Nam, đã gửi điện văn bằng tiếng Latinh cho Đức Hồng Y Trịnh Văn Căn để thông báo việc này.

Là Tổng Giám Mục Hà Nội cũng như với tư cách Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục, ĐHY Trịnh Văn Căn thay mặt Hội Đồng Giám Mục Việt Nam trình bày các yêu cầu của Tòa Thánh vào ngày 16 tháng 11 năm 1985. Từ ngày hôm đó, các nhà chức trách đã bắt đầu một chiến dịch để làm mất uy tín của một số vị Thánh.

ĐHY Trịnh Văn Căn chuẩn bị văn bản chính thức gửi chính phủ Việt Nam để xin phép được tổ chức một phái đoàn đến dự các nghi lễ phong thánh tại Roma và để chuẩn bị cho lễ kỷ niệm ở Việt Nam một tuần sau đó. Ngài thay mặt giáo dân Việt Nam cảm ơn Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II về quyết định phong thánh.

Nhà nước CSVN phản đối việc phong thánh vu khống các vị tử đạo là tay sai của chủ nghĩa thực dân cũng như lo ngại giáo dân

dùng dịp lễ để biểu tình lớn. Phản kháng luận điệu truyền truyền của CSVN, ĐHY Căn quả quyết rằng việc phong thánh không có ý nghĩa chính trị: *“Nó không chỉ là một vinh dự cho Giáo Hội tại Việt Nam, đó là một vinh dự cho tất cả người dân Việt Nam.”*

Ngày 19 tháng 6 năm 1988, mặc dù được biết chính quyền Việt Nam phản đối và cản trở, Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II vẫn tuyên Hiến Thánh cho 117 vị tử đạo Việt Nam - việc mà Đức Hồng Y Trịnh Văn Căn đã liên tục xúc tiến cùng Tòa Thánh trước đây.

Đây là một lễ tuyên thánh lớn nhất trong lịch sử Giáo Hội Công Giáo Rôma với 117 vị được tuyên thánh, vượt con số 103 vị ở Hàn Quốc cũng do Giáo Hoàng Gioan Phaolô II tuyên thánh vào năm 1984. Tuy nhiên từ phía Việt Nam không một phái đoàn nào được chính quyền CSVN cho phép đi tham dự.

Tháng 8, Hội Đồng Bộ Trưởng CSVN thảo luận và cấp giấy phép cho Đức Hồng Y Trịnh Văn Căn tổ chức tôn kính 117 Thánh Tử Đạo và cử hành vào ngày 1 tháng 9 tại Việt Nam, tuy nhiên không cấp phép cho tất cả các giáo xứ thuộc các giáo phận trên khắp nước.

Cuối năm 1988, Tổng Giám Mục Phó Sài Gòn Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận được ra tù nhưng bị đưa về Tòa Giám Mục Hà Nội quản thúc, ngay dưới nơi cư trú của Đức Hồng Y Trịnh Văn Căn. Trước đó, trong lúc Đức TGM Nguyễn Văn Thuận của Sài Gòn ở trong tù, ĐHY Căn và linh mục Giuse Đặng Đức

(xem tiếp trang 71)



Tin Mừng Giữa Dòng Đời

■ **Trần Việt Cường**

LTS.- Mục "Tin Mừng Giữa Dòng Đời" được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Phần lớn những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiền Hô thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuần tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách. Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

Ý NGHĨA SỰ ĐAU KHỔ

Qua Ánh Sáng Lời Chúa Gioan 12:20-28

"Trong số những người lên Giêrusalem thờ phượng, có cả những người Hi Lạp. Họ đến gặp Philip, người Bêtsaida, xứ Galilê, mà xin ông rằng: "Thưa ông, chúng tôi muốn được gặp ông Giêsu". Philip đi nói với Anrê. Rồi Anrê và Philip đi thưa với Đức Giêsu.

Đức Giêsu đáp lại rằng: "Đã đến giờ Con Người được tôn vinh! Quả thật, quả thật, Ta bảo các ông nếu hạt lúa gieo xuống đất không chết đi, thì nó trổ trọt một mình, nhưng nếu nó chết đi, nó mới sinh nhiều hạt khác.

Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất, ai ghét sự sống mình nơi thế gian này, thì sẽ giữ lại được cho sự sống đời đời! Ai phục vụ Ta, thì hãy theo Ta, và Ta ở đâu, kẻ phục vụ Ta cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Ta, thì Cha Ta sẽ quý trọng người ấy.

Bây giờ hồn Ta xao xuyến! Ta biết nói gì đây? Lạy Cha, xin cứu con khỏi giờ này? Nhưng chính vì giờ này mà con đã đến. Lạy Cha, xin hãy tôn vinh Danh Cha!"

Lời Chúa hôm nay chiếu rọi một ánh sáng rực rỡ vào trong ngục tù đau khổ của chúng ta, và của cả nhân loại. Đau khổ và thử thách hình như đã gắn liền với định mệnh của thân phận làm người. Có lúc nào trong cuộc sống của ta mà không có một điều gì làm ta trái ý hay ưu tư? Con người tự bản chất đã luôn hướng về một hạnh phúc vẹn toàn, một tình yêu tuyệt đối! Nhưng hạnh phúc vẹn toàn đó sẽ không bao giờ được thể hiện trong cuộc sống. Đó phải chăng là nét bi thảm chính của thân

phận làm người?

Mâu nhiệm của đau khổ, con người không có câu giải đáp. Chúa Giêsu, là Con Người và Con Thiên Chúa; chính Ngài là Thiên Chúa thật, Ngài là Emmanuel, Thiên Chúa Ở Cùng Chúng Ta; chỉ có một mình Ngài mới có thể giải đáp vấn đề mâu nhiệm đau khổ của đời người. Nhưng câu giải đáp của Ngài lại vô cùng bí nhiệm: Ngài đã trả lời cho câu hỏi ngàn đời của nhân loại về ý nghĩa của mâu nhiệm đau khổ bằng chính cuộc tử hình của Ngài trên thập giá : Ngài đã giải đáp

câu hỏi này bằng cách xuống tận cùng vực sâu của mọi nỗi thống khổ và ô nhục của thân phận người! Vực sâu của khổ hình thập giá cũng đồng thời chính là đỉnh cao của vinh quang của Tình Yêu. Mâu nhiệm về ý nghĩa của đau khổ đã được Chúa Giêsu mạc khải qua những lời tâm tình của chúa Giêsu, được ghi lại trong Tin Mừng Gioan hôm nay. Những tâm tình này được tỏ lộ trong những ngày giờ cuối cùng của Chúa Giêsu. Trước viễn ảnh đã gần kề của cuộc tử hình ghê

ron mà Ngài sắp gánh chịu. Đối diện với sự phản bội của Giuđa, là bạn thân và là môn đệ của Ngài; đối diện với tận cùng tâm địa độc ác và bạo tàn của cả loài người trong cuộc tử nạn, Chúa Giêsu đã nói một câu làm đảo lộn tận gốc rễ cái nhìn của ta về vấn đề đau khổ: *“Đã đến giờ Con Người được tôn vinh”!*

Ôi! Sự tôn vinh mà Con Thiên Chúa sắp lãnh nhận khác xa biết bao những ước vọng và mong đợi của tâm hồn ta. Sự tôn vinh của Ngài là sự vượt thắng của tinh thần trên thể xác, của hy sinh trên hưởng thụ, của xả thân trên chiếm đoạt, của hy vọng trên tuyệt vọng, của sự sống trên sự chết, của Thiên Đàng trên địa ngục, của Tình Yêu trên mọi nỗi oán thù. Chính những nhục hình và đau khổ ngút ngàn mà Chúa Giêsu phải gánh chịu thay cho toàn thể nhân loại đã trở thành vinh quang và chiến thắng của tình yêu. Chính nhờ cuộc thương khó và tử nạn của Chúa Giêsu trên thập giá, mọi nỗi thống khổ của con người mọi nơi và mọi thời đã được mang dấu ấn của niềm hy vọng vô biên, và được mang giá trị cứu độ.

Qua sự chết và phục sinh của Chúa Giêsu, những đau khổ của nhân loại từ nay không còn là một sự vô nghĩa và vô lý, không còn là sự thất bại và tuyệt vọng của nhân sinh. Đau khổ từ nay được mang một sức mạnh biến đổi và thánh hóa.

Chúa Giêsu đã giải nghĩa rõ ràng hơn tiến trình về ý nghĩa và giá trị của đau khổ qua hình ảnh hạt lúa phải chết trong lòng đất để trở sinh hoa trái. Ở đây, vai trò của đau khổ đã quá rõ ràng. Chính

tiến trình chết đi, hủy diệt của hạt lúa là điều kiện tất yếu để nảy sinh sự sống, để hạt lúa có thể sinh nhiều hoa trái. Hạt lúa nào từ chối khổ đau, không muốn bị hủy diệt cũng là hạt lúa tro troi một mình, cô đơn và vô ích. Hạt lúa phải bằng lòng bị tan vỡ mới có thể hoàn tất sứ mệnh và ý nghĩa của sự hiện hữu của nó. Cũng vậy, đau khổ trong cuộc đời giúp cho ta vượt ra khỏi chính mình, phá vỡ bức tường ích kỷ và tự mãn luôn vây bọc tâm hồn, trái tim, và cuộc sống của ta. Cũng giống như chiếc vỏ khô cứng của hạt lúa bao bọc và giam hãm mầm nhân của sự sống.

Đau khổ có khả năng phá vỡ bức tường bao bọc, giúp ta có thể vượt ra khỏi chính mình để trở sinh hoa trái, những hoa trái phong phú của tình yêu thương. Đau khổ giúp ta nhận ra sự mong manh của kiếp người, giúp ta cảm thông được nỗi thống khổ của tha nhân. Nếu ta biết chấp nhận khổ đau, thua thiệt để yêu thương, phục vụ và giao hòa; thì khi đó nguồn mạch tình yêu trong ta sẽ tuôn chảy như dòng suối mang sự sống. Sống trong tình yêu cũng là sống phong phú đích thực ý nghĩa của đời người. Phải chăng đó là phần nào ý nghĩa lời nói bí nhiệm của Chúa Giêsu: *Ai yêu mạng sống mình thì sẽ mất, ai ghét sự sống mình thì lại tìm lại được trong cuộc sống muôn đời?* Bản chất của cuộc sống muôn đời là chính tình yêu, là sống kết hợp trọn vẹn trong tình yêu với Thiên Chúa, Đấng là Tình Yêu.

Mầu nhiệm cuộc tử nạn và phục sinh của Chúa Giêsu dạy ta về bản chất của tình yêu và đồng thời chiếu dọi một ánh sáng rực

rỡ cho câu hỏi ngàn đời của nhân loại: ý nghĩa của sự đau khổ trong đời người. Chính Chúa Giêsu đã giải thích cho hai môn đệ trên đường đi Em-mau về sự cần thiết của đau khổ: Đấng Kitô phải vượt qua đau khổ để tiến tới vinh quang của Ngài. Vinh quang của Chúa cũng là vinh quang của tình yêu. Đau khổ trong cuộc đời giữ vai trò thiết yếu trong tiến trình biến đổi con người thành giống như Chúa Giêsu, Đấng là mẫu mực của tình yêu và là chính Tình Yêu. Không có đau khổ, hy sinh và từ bỏ chính mình cũng không có tình yêu đích thực.

Thiên Chúa tạo dựng nên con người không phải như một ngôi nhà đã xây xong hoàn tất nhưng như là một hạt giống, một mầm nhân cần phải được triển nở. Cả vũ trụ này cũng vậy, cũng còn đang được tạo dựng chứ chưa hoàn tất. Thánh Thư Phao-lô đã mạc khải chân lý này: *Cả vũ trụ đang rên xiết chờ được sinh ra.* Chân lý này giúp ta hiểu được phần nào những đau khổ và tai ương trên thế giới: Một thế giới chưa được hoàn tất và đang trải qua những giai đoạn thử lửa. Như những món đồ gốm cần phải kinh qua nhiều giai đoạn uốn nắn và nung nấu mới có thể thành hình. Cả cuộc sống của ta là một tiến trình sáng tạo không ngừng của Thiên Chúa: Để mỗi ngày ta trở nên giống tình yêu hơn. Chính vì ta đang được sáng tạo và biến đổi, nên đau khổ là một yếu tố cần thiết trong cuộc sống. Tính ù lì, thiên về thể chất muốn kéo ta xuống theo đà của trọng lực, đi tìm những gì dễ dàng nhất và không muốn cố gắng. Theo đà này, ta càng ngày càng trở thành

ích kỷ và sa đọa, không còn khả năng để yêu thương, vì yêu thương đòi hỏi phải vượt ra khỏi chính mình để vươn lên.

Đau khổ và trái ý trong cuộc sống có tác dụng chặn đứng đà tuột dốc, lôi ta ra khỏi tình trạng thoải mái giả tạo, biếng lười và ích kỷ. Khi chấp nhận những đau khổ và trái ý trong cuộc sống, nhất là trong tâm tình vâng phục, vì lòng yêu mến Thiên Chúa và tha nhân, tâm hồn ta trở nên cao thượng hơn. Khi đó trái tim ta sẽ có thể mở rộng tới bao la, để ta có thể cảm thông những nỗi đau khổ của người khác và trao ban một bàn tay nâng đỡ. Khi chấp nhận đau khổ với tâm tình phó thác và vâng

phục, ta đang dâng lên Thiên Chúa một một lễ vật tinh yêu, phần nào rập theo khuôn mẫu của Hiến Tế trên đồi Gôn-go-tha. Đây là lời mời gọi mà Chúa Giêsu muốn gửi đến cho từng người trong chúng ta: *“Ai phục vụ Thầy thì hãy theo Thầy; và Thầy ở đâu thì kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó.”*

Với lời mời gọi này, chúa Giêsu muốn ta cùng đồng hành với Ngài trong cuộc hành trình đi đến tình yêu. Tiến trình rất mẫu nhiệm vượt qua đau khổ để đi tới vinh quang. Qua cuộc tử nạn của Chúa Giêsu, đau khổ không còn chỉ là một hình phạt của tội lỗi: nặng nề, tuyệt vọng và vô nghĩa. Từ nay đau mọi đau khổ trong đời,

của từng người trong chúng ta cũng như của toàn thể nhân loại sẽ được mang một niềm hy vọng vô biên, vì đã được mang dấu ấn cứu độ qua hy tế của Chúa Giêsu trên thập giá. Càng chấp nhận đau khổ trong yêu thương và vâng phục, ta càng trở nên giống Chúa Giêsu. Trái tim ta sẽ được biến đổi nên giống như trái tim của Ngài: đầy lòng nhân từ, trắc ẩn và biết cảm thông, chia sẻ với tha nhân. Tâm hồn ta sẽ có bình an. Đau khổ thay vì nhận chìm ta trong cơn tuyệt vọng lại dâng ta lên cao và đưa ta về một chân trời đầy hy vọng. ♦

Trần Việt Cường

ĐHY GIUSE MARIA TRỊNH VĂN CĂN

(tiếp theo trang 68)

Ngân nhiều lần vào thăm, và việc ĐTGM Thuận được cho về quản thúc tại Tòa Giám Mục Hà Nội là do sự bảo lãnh của ĐHY Trịnh Văn Căn.

Ngài đột ngột ra đi.

Ngày 18 tháng 5 năm 1990, từ sáng tới chiều LM Giuse Đặng Đức Ngân (nay là Giám Mục GP Đà Nẵng), con thiêng liêng của Hồng Y Căn vẫn làm việc giúp ĐHY Căn. Cha Ngân không thấy một dấu hiệu bệnh tật nào nặng ở nơi vị Hồng Y Hà Nội.

Linh Mục Ngân chia sẻ: *“Khoảng 4 giờ chiều tôi chào Ngài để về giáo xứ Thượng Thụy cách Tòa Giám Mục Hà Nội 12 km, tôi không thể ngờ đó lại là lần cuối cùng gặp Ngài”*. Vào lúc 8 giờ 30 tới 18 tháng 5 năm 1990, ĐHY

Giuse Maria Trịnh Văn Căn qua đời đột ngột trong phòng làm việc vì bệnh nhồi máu cơ tim và huyết áp, hưởng thọ 69 tuổi.

Do ngay sau ngày ĐHY lia đời (19 tháng 5) là ngày kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Hồ Chí Minh nên *“để tránh biểu lộ nỗi đau trong dịp kỷ niệm này”*, cái chết của ĐHY Trịnh Văn Căn đã không được phép công bố cho đến ngày 21 tháng 5.

Lễ an táng được lên lịch và cử hành ngay hôm sau đó bởi ĐHY người Pháp Roger Etchegaray, đặc sứ của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, chủ tế với 20 giám mục, 120 linh mục đồng tế cùng sự tham dự của khoảng 80.000 giáo dân.

Một linh mục ước tính khoảng một triệu người đã đến các đường phố quanh nhà thờ một ngày sau

khi ĐHY Giuse-Maria Trịnh Văn Căn mất. Hàng ngàn người đến từ các vùng thôn quê nhưng chỉ có khoảng 3.000 người được đi qua căn phòng nhỏ tại nhà riêng, nơi đặt thi thể ĐHY mỗi ngày. Phần mộ ĐHY được an táng tọa lạc tại gian trái Nhà Thờ Chính Tòa Hà Nội, ngay dưới bàn thờ các Thánh Tử Đạo Việt Nam.

Người Công Giáo Việt Nam không quên vị mục tử anh hùng Giuse Trịnh Văn Căn chấp nhận đương đầu với bạo quyền Cộng sản trong mọi hoàn cảnh và đạt nhiều thắng lợi cho Hội Thánh, cụ thể là cho Giáo Hội Công Giáo Việt Nam, mà thắng lợi về vang hiển hách nhất là Lễ Tuyên Thánh 117 Thánh Tử Đạo Việt Nam ngày 19/6/1988. Cầu xin Chúa ban cho linh hồn Giuse Maria được vinh phúc đời đời nơi Thiên Quốc. ♦

Dầu gội đầu dược thảo thiên nhiên CHÙM KẾT - HÀ THỦ Ô

Đã có bán tại USA,
Canada và Australia

HIGH QUALITY
MADE IN THE
USA
Since 1991



Giúp cho tóc ít rụng, sạch gàu, hết ngứa.
Mái tóc đẹp, óng ả, mượt mà.

"Từ Điển Tiếng Huế" BS Bùi Minh Đức M.D. xuất bản tại Hoa Kỳ, trang 91:
"...Chất "Saponin" của Chùm Kết (Bồ Kết) nuôi dưỡng chân tóc và giúp cho tóc
mượt đen, mềm mại. Dân Huế hay dùng trái Chùm Kết nấu nước để gội đầu cho
sạch và thơm. Ngày nay ở Mỹ cũng có cả một kỹ nghệ chế biến trái Chùm Kết,
làm sẵn vào chai bán để gội đầu, tốt hơn các chất hóa học gội đầu khác..."

Trang "Thẩm Mỹ Hàng Tuần" trong Việt Báo tại California Hoa Kỳ:
"...Ngọc Anh xài đã 6 tháng, điều nhận thấy rõ ràng là tóc rụng ít hơn so với lúc
dùng loại khác. Chùm kết được chế tạo tại California USA, chỉ cần một muỗng
nhỏ là đủ tạo ra bọt và sạch da đầu và làm chắc gốc tóc, do đó nó ngăn ngừa
được chứng gàu tóc thường đi kèm theo hậu quả làm rụng tóc..."

Sách "Dược Mộc tại Việt Nam" thuộc Hàn Lâm Viện Pháp:
"Quả Bồ Kết còn gọi là Chùm Kết đem phơi khô, nướng trên than hồng rồi nấu
thành nước gội đầu để trị chứng tróc da đầu và trị gàu rất hiệu quả."

Dầu gội đầu dược thảo thiên nhiên không có hóa chất độc hại cho nên thích hợp
với mọi loại tóc và có thể dùng hàng ngày.



2-in-1

Shampoo & Conditioner

- Promotes healthy hair growth
- Helps eliminate dry and flaky scalp
- Detangles and thickens hair.
- Nourishes follicles to prevent hair loss

855-848-8224 www.CHUMKET.com



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN

NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM



A DONG SUPER MARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683

714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

ĐỨC GIÁO HOÀNG SẴN SÀNG THĂM BẮC HÀN NHƯNG KHÔNG THĂM ĐÀI LOAN



Toà Thánh Vatican nói Giáo hoàng Francis sẽ thăm Bắc Hàn nếu có lời mời từ ông Kim Jong-un, nhưng sẽ không thăm Đài Loan dù cũng được mời.

Tuyên bố này được đưa ra hôm 18/10/2018 khi Đức Giáo hoàng Francis tiếp Tổng thống Hàn Quốc, Moon Jae-in tại Rome.

Ông Moon chuyển lời mời từ nhà lãnh đạo Bắc Hàn, Kim Jong-un.

Một phát ngôn viên của Vatican xác nhận “có lời mời như thế” nhưng Vatican nói còn đợi “thư mời chính thức” từ Bình Nhưỡng.

Ông Moon không chỉ kể lại cho Đức Giáo hoàng Francis về chuyến thăm của ông đến Bình Nhưỡng hồi tháng 9, mà còn chuyển lời giúp vị lãnh đạo trẻ tuổi của miền Bắc.

Theo lời một người phát ngôn cho Tổng thống Moon thì Giáo hoàng Francis “muốn thấy một thư mời chính thức” để Ngài thăm Bình Nhưỡng.

Vẫn nguồn tin của Hàn Quốc nói Đức Giáo hoàng người Argentina “ủng hộ mạnh mẽ cho tiến trình

hòa bình” trên bán đảo Triều Tiên.

‘Sẽ không thăm Đài Loan’

Cùng dịp này, trong một tuyên bố riêng rẽ, Vatican nói Giáo hoàng Francis “không có kế hoạch thăm Đài Loan”.

Sự việc diễn ra sau khi Phó Tổng thống Đài Loan Trần Kiến Nhân (Chen Chien-jen) chính thức mời Giáo hoàng Francis sang thăm đảo quốc.

Trong cuộc điện kiến Giáo hoàng Francis cuối tuần qua, vị khách Đài Loan đã ngỏ lời mời, nhưng Giáo hoàng “chỉ mỉm cười”.

Điều này xảy ra trong bối cảnh tháng trước Vatican ký thỏa thuận quan trọng với Bắc Kinh để tạo lập cơ chế bổ nhiệm chung các chức giám mục tại Trung Quốc, một dấu hiệu hai bên tiến lại gần nhau.

Hiện Vatican vẫn không có quan hệ ngoại giao với Trung Quốc mà giữ quan hệ đó với Trung Hoa Dân Quốc, tức Đài Loan, tuy không cử đại sứ sang đóng tại Đài Bắc.

Thánh lễ trong một giáo đường được chính quyền cho phép hoạt động ở Bắc Kinh

Ở Đài Loan đang có lo ngại thỏa thuận với Bắc Kinh sẽ dẫn tới việc Vatican bỏ Đài Loan để lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc.

Trung Quốc có khoảng 12 triệu người Công giáo và Giáo hoàng Francis hy vọng thỏa ước ký tháng trước “sẽ giúp làm cho các vết thương của quá khứ liền da” và mang lại sự đoàn kết Công giáo trọn vẹn ở Trung Quốc.

Vị Giáo hoàng hiện nay có quan điểm khác vị tiền nhiệm, Giáo hoàng Benedict XVI, người cho rằng Hội Công giáo ‘ái quốc’ do nhà nước Trung Quốc kiểm soát là không phù hợp với Giáo hội toàn cầu.

Hiện nay cả ba quốc gia cộng sản có tín đồ Công giáo tại vùng Đông Á là Việt Nam, Trung Quốc và CHDC Nhân dân Triều Tiên đều chưa hề đón một vị giáo hoàng nào tới thăm.

(Theo BBC)

Thông Tri Của Tòa Thánh, ngày 06.10.2018

Ngày 06.10.18 Tòa Thánh đã ra thông tri về chuyện liên quan tới việc tổng giám mục Giám Mục C.M. Vigano tố cáo nhiều vị lãnh đạo ở Vatican, cụ thể là giáo tông Phan-sinh, đã cố tình bưng bít tội lạm dụng tình dục của giáo trụ (hồng y) T.E. McCarrick, cựu giám mục tổng giáo phận New York. Vigano còn bảo rằng, McCarrick đã bị cựu giáo tông Biển-đức XVI. phạt vạ, nhưng vạ này đã được giáo tông Phan-sinh rút lại. Sau đây là nội dung bản thông tri, dịch theo bản dịch tiếng Anh của Tòa Thánh. Phạm Hồng-Lam.

Sau việc phổ biến các cáo buộc liên quan tới hành vi của tổng giám mục Theodore Edgar McCarrick, đức thánh cha Phan-sinh nhận thấy những cáo buộc đó đã tạo rối loạn nơi lương tâm của các tín hữu, vì thế ngài cho phổ biến nội dung sau đây:

Tháng Chín năm 2017 tổng giáo phận New York báo cho Tòa Thánh hay, là có một người đàn ông cáo buộc cựu giáo trụ McCarrick về tội đã cưỡng dục ông trong thập niên 1970. Đức Thánh Cha liền yêu cầu tổng giáo phận New York khởi sự điều tra sơ khởi sự việc, và kết quả liên quan đã được gửi về Bộ Giáo Lý Đức Tin. Vì trong thời gian điều tra lại nổi lên những chỉ dấu trầm

trọng khác, nên đức Thánh Cha đã chấp nhận sự từ chức của tổng giám mục McCarrick ra khỏi Đoàn Giáo Trụ, ngài cấm ông không được tiếp tục cử hành mục vụ công khai và buộc ông lui vào cuộc sống cầu nguyện và thống hối.

Tòa Thánh đồng thời muốn cho phổ biến các kết luận điều tra về tổng giám mục McCarrick. Ngoài ra, vì cũng đã có những lời tố cáo khác đối với tổng giám mục McCarrick trong quá trình điều tra sơ bộ, nên đức Thánh Cha đã quyết định yêu cầu các Bộ liên quan rà soát lại toàn bộ hồ sơ hiện có liên quan tới vị này, để tìm ra tất cả các dữ kiện quan trọng, đưa chúng vào trong bối cảnh lịch sử của chúng và thẩm định chúng một cách khách quan.

Tòa Thánh ý thức rằng, trong tiến trình thẩm định các dữ kiện và các hoàn cảnh, có thể đã có những quyết định không xứng hợp với những hiểu biết như hiện nay. Tuy nhiên, như giáo tông Phan-sinh đã nói: „Chúng ta sẽ đi theo con đường sự thật, dù cho nó dẫn tới đâu mặc lòng“ (Philadelphia, ngày 27.09.2015). Không thể tiếp tục khoan hồng cả việc lạm dụng lẫn chuyện bao che cho nó được nữa và sẽ có hình phạt riêng cho những giám mục nào lỗi phạm và bao che cho những hành vi

ấy, mà thật ra đây là thể hiện của một hình thái đề cao quá đáng các giáo sĩ (clericalism = giáo sĩ trị) không thể nào chấp nhận được.

Đức thánh cha Phan-sinh nhắc lại lời mời gọi tha thiết của ngài, là hãy hợp nhất sức lực để chống lại cái nạn lạm dụng tình dục trầm trọng cả trong lẫn ngoài Giáo Hội, và để ngăn ngừa những tội ác như thế trong tương lai, mà nạn nhân của chúng hầu hết là những kẻ vô tội và những kẻ dễ bị thương tổn nhất trong xã hội. Như đã thông báo, đức Thánh Cha sẽ triệu tập một cuộc họp của các chủ tịch Hội Đồng Giám Mục trên khắp thế giới vào tháng Hai tới, trong khi những lời trong lá thư mới nhất ngài gửi cho dân Chúa hãy còn vang vọng: „*Phương cách duy nhất để phản ứng lại sự dữ vốn khiến cho bao nhiêu cuộc đời bị bóng đêm che phủ này là chúng ta hãy xem nó như một công tác chung của dân Chúa. Việc ý thức mình là một thành phần trong toàn thể cùng chia sẻ với nhau một lịch sử sẽ giúp chúng ta công nhận những tội lỗi và sai phạm quá khứ của mình, từ đó chúng ta sẵn sàng mở lòng ăn năn, hầu đổi mới ngay từ bản thân mình*“ (20.08.2018). (Hết nội dung bản thông tri)

Giáo trụ Ouellet, Trưởng Bộ Giám Mục gửi thư ngỏ cho cựu Sứ Thần Vigano

Một ngày sau Thông Tri trên đây được phổ biến, Bộ Giám Mục đã phản ứng về những cáo buộc của tổng giám mục Vigano đối với giáo tông Phan-sinh. Giáo trụ Ouellet cho hay, đã không có chuyện giáo tông Biển-đức XVI. chính thức ra hình phạt cho McCarrick và sau đó hình phạt này đã được giáo tông Phan-sinh rút lại. Ngoài ra giáo trụ Ouellet còn kêu gọi tổng giám mục Vigano hãy rời nơi ẩn trốn, bước ra hối lỗi và làm hòa lại với Giáo Tông; ông sẵn sàng đứng ra làm môi giới cho cuộc làm hòa này. Trước đó, giáo trụ G.L.Müller, cựu Trưởng Bộ Giáo Lý Đức Tin từ 2012 tới 2017, cũng đã cho hay trong một cuộc phỏng vấn truyền hình trên đài EWTN ở Washington ngày 05.10.18 rằng, „Chúng tôi trong Bộ và tôi chẳng nghe biết gì về những biện pháp trừng phạt nào đó đối với ông (McCarrick) cả... Trong riêng tư chỉ nghe rằng: ông ấy ‚quá phóng khoáng‘ (liberal), nhưng ai hiểu được điều đó có nghĩa là gì“! Phạm Hồng-Lam dịch bản tin của Thông Tấn Xã Công Giáo.

Vatican, (www.katholisch.de ngày 07.10.2018)

Giáo trụ Marc Ouellet, Trưởng Bộ Giám Mục, đã phản ứng lại những cáo buộc của cựu Sứ Thần Vigano đối với giáo tông Phan-sinh. Trong một lá thư gửi cho Vigano, Ouellet viết, không có chuyện giáo tông Biển-đức và Phan-sinh đã ra những hình phạt cho Vigano trước mùa hè năm 2018, trang “Vatican news” đã thông tin như thế. Thời đó “đã không có những chứng cứ đầy đủ như chúng ta có hiện nay để kết

tội”. “Vatican news” đã phổ biến các nội dung của lá thư một ngày sau khi bản thông tri của Tòa Thánh về vụ McCarrick được gửi ra. Bản thông tri đã không đề cập gì tới các cáo buộc của Vigano. Cuối tháng Chín, Vigano đã yêu cầu Ouellet cho bạch hóa những tài liệu cho thấy lỗi của giáo tông Phan-sinh trong vụ McCarrick do ông tố cáo. Cuối tháng Bảy, giáo tông Phan-sinh đã sa thải McCarrick ra khỏi Đoàn Giáo Trụ, khi ngài nhận được các cáo buộc cựu Tổng Giám Mục giáo phận Washington đã cưỡng dục một em giúp lễ trong thập niên 1970’.

“Không có những tài liệu liên quan với chữ kí của Giáo Tông”

Trong lá thư dài ba trang gửi Vigano, Ouellet đã bác bỏ mọi cáo buộc của vị này, cho dù trong đó ông không loại trừ việc có thể Bộ ông đã có những nhận định sai lầm trong những sự việc liên quan tới vụ McCarrick. Tuy nhiên ông xác nhận là Bộ Giám Mục dưới thời ông và trước đó dưới thời giáo trụ Giovanni Battista Re đã có yêu cầu giám mục về hưu McCarrick “*hãy vì sự tốt đẹp cho chính mình và cho Giáo Hội rút vào đời sống cầu nguyện và thống hối*”, nhưng “*nếu bảo rằng, đó là những biện pháp trừng phạt được giáo tông Biển-đức XVI. ra một cách chính thức và được giáo tông Phan-sinh rút lại sau đó, thì không đúng*”. Ouellet là Trưởng Bộ Các Giám Mục kể từ tháng Sáu năm 2010.

Theo giáo trụ Ouellet, trong các hồ sơ của Bộ cũng không có tài liệu nào liên quan mang chữ kí

của giáo tông Biển-đức hay Phan-sinh. Khác với sự hiểu biết ngày nay, thời đó ông đã không có đủ bằng chứng, để kết tội McCarrick một cách chính thức. Và trong những hồ sơ mà Bộ nhận được từ Washington khi Vigano tới nhận chức ở đó, cũng chẳng có văn bản nào đề cập tới McCarrick.

Ouellet cho hay, tới nay ông vẫn tự hỏi, không hiểu tại sao McCarrick vẫn được thăng cấp lên cao như thế, dù có những tiếng xầm xì về ông trong hàng giáo phẩm. Nhưng người ta phải hiểu rằng, các quyết định của giáo tông luôn tùy thuộc vào các tin tức từ địa Phương gửi về. Thật không công bằng, khi cáo buộc những người có trách nhiệm là hoàn toàn hư hỏng và đồng lõa. McCarrick thời đó đã luôn thành công trong việc tự biện hộ cho mình.

Ouellet cho hay, lá thư ông viết cho Vigano có sự cho phép của Giáo Tông. Trong đó ông trình bày những thẩm định của cá nhân mình với tư cách là Trưởng Bộ Giám Mục – dựa trên các hồ sơ của Bộ và trên những liên hệ riêng tư. Ouellet coi quan điểm hiện nay của Vigano là “*không thể nào hiểu được và cực kì đáng lên án*”. Ông viết, thật là kì lạ, khi Vigano muốn lợi dụng việc tai tiếng lạm dụng tình dục, để “*bổ một nhát dùi dõm và chẳng đáng tí nào cả*” lên uy uy tín đạo đức của Giáo Tông. Ông kêu gọi Vigano hãy ra khỏi nơi ẩn trốn hiện tại, hãy hối lỗi và trở về làm hòa lại với Giáo Tông. (luk/KNA) ◆

THƠ GIÓ CHUỖNG CUỒNG PHONG

THỦ THIÊM ĐỘNG ĐẤT

(Sài Gòn quyết định xây nhà hát
giao hưởng và quảng trường
Hồ Chí Minh trên đất Thủ Thiêm)

Thủ Thiêm với Sài Gòn sát nách
Là đất vàng chỉ cách giồng sông
Cầu, hầm thả cửa lưu thông
Các quan ngửi thấy hơi đồng khó tha
Làm quy hoạch cướp nhà cướp đất
Dự án ra rõ thật huy hoàng
Xây lâu cho kẻ giàu sang
Còn dân mất đất lang thang vật vờ
Chùa Liên Trì phá cho bình địa
Dòng nữ tu đốt vía cầu may
Nếu như quan chức ra tay
Nhà dòng trăm tuổi sẽ bay cái vù
Thánh đường Chúa tỵ chưa bị rở
Đã có tên trong sổ di dời
Chuyện tranh chấp còn rối bời
Quan tham đã nhẩy chơi chơi kiếm trò
Xây hí viện hát hò giao hưởng
Ngàn tỷ đồng đem nướng như chơi
Chưa xong, thêm tí cho vui
Quảng trường tên "Bác" vẽ vờ kiếm ăn
Hai ngàn tỷ coi bằng giấy lộn
Đất dành xây rộng lớn mệnh mông
Cả hai phối hợp thành công
Người nghe nhạc, chó chạy rông quảng trường.
Trong khi đó phố phường ngập nước
Gặp cơn mưa dân được lội sông.
Nhưng quan thì lợi ngược giồng
Dân kêu, cứ việc chống mông mà gào!

MỸ THUA XA

Nhà Trắng có bức tranh khá dị
Ông Trump ngồi chễm chệ giữa bàn
Chung quanh ngồi đứng một đàn
Toàn nguyên tổng thống luận bàn, vui tươi
Người ty rượu, người cười thoải mái
Cứ như là đều khoái "em" Trump
Thế là báo chí um sùm
Chê Trump chơi hỗn, oai hùm mượn hơi
Nếu chỉ có vài người như Bush
Thì ăn gian tí chút chẳng sao
Nhưng khi để Lincoln vào
Cho Reagan cứ thì thảo chuyện vui
Là phạm thượng, ếch ngồi đáy giếng
Coi trời cao như miếng vung tròn
Một khi đứng trước Thái Sơn
Phải nhìn thân phận để còn học leo.
Dư luận Mỹ eo xèo lắm chuyện
Việt Nam ta tân tiến hơn nhiều
"Bác" Hồ tài đức bao nhiêu
Ngồi ngang Chúa, Phật, ai liều dám chê?



Tranh của họa sĩ Andy Thomas treo ở Nhà Trắng

Căn Tính Di Dân Việt 1975-2015: TỪ TỰ PHÁT TỰ LỰC CỘNG ĐỒNG ĐẾN BIỂU HIỆN TOÀN CẦU

■ Trang đài Glassey-Trần Nguyễn (PHẦN 2)

TỔNG QUÁT

Mở đầu bài viết này¹, tôi nhìn về nền văn học do người Mỹ gốc Việt sáng tác và xuất bản trong tiếng Việt từ năm 1975 tại hải ngoại. Tôi cho rằng nền văn học này ẩn mình và không được tiếp cận bởi dòng chính tại Hoa Kỳ và giới học thuật, và do đó không được biết đến và không được dẫn chứng trong các tài liệu học thuật Anh ngữ. Nhưng nền văn học sung mãn này đã có nhiều đóng góp quan trọng cho việc biểu đạt, ghi lại, và tìm hiểu kinh nghiệm của người Mỹ gốc Việt, nhất là về cuộc chiến Việt Nam từ góc nhìn của người Việt, những hậu quả sau chiến tranh, và sự hình thành của quê hương Việt-Mỹ VietnAmerica. (VietnAmerica là một từ² tôi đặt ra và dùng từ giữa thập niên 1990s để nói đến thực thể kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá, giáo dục, nghệ thuật, tư tưởng, và địa lý của người Việt tại Mỹ; và nhấn mạnh vào sự liên đới của thực thể này với hợp chủng quốc, tính bắc cầu của nó, và căn tính liên quốc gia của nó.) Do đó, cõi sáng tạo tự phát và tự lập này – với những căng thẳng và giằng co nhất định³ – tạo nên cái mà tôi gọi là di-dân-tính refug-ensity, vốn phản ánh kinh nghiệm và cái nhìn của người gốc Việt tại Hoa Kỳ, và độc lập cũng như khác với cái quan niệm ‘người di dân’ bán diện hay đóng khuôn (systemic) trong dòng chính Hoa Kỳ hay trong học thuật.

Bài viết này chú trọng vào những tài liệu xuất bản và tác phẩm văn hoá tiếng Việt tại quê hương VietnAmerica và tại hải ngoại, vốn rất cần được tìm hiểu nhưng chưa được nghiên cứu thoả đáng. Bài viết này đi từ kinh nghiệm thực tế của tôi qua quá trình tham gia vào và tìm hiểu về những sinh hoạt này từ đầu thập niên 1990s. Những nhận định và lập luận của tôi đều dựa trên những kinh nghiệm và đóng góp trực tiếp. Về mặt này, và vì những giới hạn của một bài viết, tôi sẽ không bàn đến những tài liệu học thuật khác, và sẽ làm việc này trong tương lai. Để đáp lại sự vắng mặt của những tác phẩm liên ngôn ngữ nhằm nối mạch cho nền văn học tiếng Việt với độc giả tiếng Anh, bài viết này quán chiếu quá trình xuất bản bằng tiếng Việt trong bốn mươi năm qua, những chủ đề chính, và giá trị kinh tế chính trị đã giúp cho những tác phẩm này khơi mào.

Từ cuối thập niên 1970s đến giữa thập niên 1990s, việc phát hành những ấn phẩm của các sáng tác từ các văn nghệ sĩ người Việt tỵ nạn đã bùng nổ, nhất là tại Quận Cam, California. Những ấn phẩm này vừa cũ vừa mới – được viết và xuất bản trước và sau 1975 – bởi những người Việt tỵ nạn đã định cư tại Hoa Kỳ và các nơi khác, cũng như bởi những ai vẫn còn đang cố gắng thoát khỏi Việt Nam. Bài viết này không nhằm vào việc hệ thống hoá nền văn học này, nhưng tìm hiểu về vai trò của

nó trong tâm thức và kinh nghiệm của người Mỹ gốc Việt bằng cách nhìn lại một số tác phẩm thích hợp⁴ và đối thoại với nhiều đề tài và tác giả có liên quan đến chủ đề được đặt ra. Với sự bùng nổ của truyền thông trên mạng vào đầu thập niên 2000s ngay sau bong bóng .com bị nổ năm 1997, những trang và tạp chí văn chương trên mạng phát triển mạnh, và giúp tăng thêm sự nối kết giữa tác giả và độc giả tiếng Việt khắp nơi trên thế giới. Thế giới văn chương Việt tại Hoa Kỳ – vốn đã đóng vai trò tiên phong trong cộng đồng Việt hải ngoại – lại trở nên toàn cầu hơn với mạng điện toán. Ngày nay, cõi văn chương của người Việt tại hải ngoại càng đa dạng và đa ngữ, với tiếng Việt – tuy không còn đóng vai trò độc tôn – nhưng vẫn là điểm tham khảo văn hoá và một nguồn cảm hứng.

Để kết, tôi hướng đến những nghệ sĩ và tác giả gốc Việt thế hệ ngoại biên (‘ngoại biên’ là chữ tôi dùng để chỉ những người Việt sinh trưởng tại hải ngoại), vốn không sử dụng tiếng Việt là chính, và cách họ vật lộn với tiếng mẹ đẻ: một là dùng nó trong sáng tạo, hoặc là kính ngưỡng nó như một cái gì rất thiêng liêng và không dám dùng đến. Với chiều hướng nào đi nữa, những thế hệ trẻ cho thấy một sự nối tiếp rất uẩn áo và/hoặc trực tiếp của kinh nghiệm di dân. Dù có chủ đích hay không, tác phẩm của họ là một cách tỏ lòng tri mộ đối với những người

cầm bút thuộc thể hệ tỵ nạn, những người đã dùng tác phẩm của mình để tạo nên những định nghĩa đầu tiên cho refug-endity trên quê hương Việt-Mỹ và trên thế giới. Sự tiếp nối này diễn đạt cách hùng hồn mối tương quan liên thể hệ của văn chương di dân, không như học thuật truyền thống vẫn cho rằng bị đứt khúc và phân chia giữa thể hệ di dân và thể hệ ngoại biên. Ở đây, tôi cho rằng những nghệ sĩ gốc Việt tại hải ngoại ‘đi hai hàng’ – một cách đi phức tạp – giữa những lần ranh thể hệ, khi họ đặt câu hỏi về quá khứ và di sản của mình để mặc lấy một vai trò chủ động trong việc đưa ra những cơ hội mới và để làm mới cách định nghĩa refug-endity. Với ý thức về tính cách liên thể hệ này, đây là lần đầu tiên có một bài viết quy tụ những tác phẩm sáng tạo của người Việt hải ngoại từ nhiều thể hệ và từ những ngôn ngữ và/hoặc thể loại khác nhau, và đối chiếu những tiếng nói đã từng hiện hữu độc lập với nhau để cho thấy sự liên quan của chúng. Sau bốn mươi năm cộng đồng Việt Nam hải ngoại định hình, nhiều thể hệ nghệ sĩ gốc Việt đáp lại tiếng gọi sáng tạo và tận hiến cho việc ghi lại kinh nghiệm của mình qua nghệ thuật, và qua đó, giúp tiếp tục những biểu hiện, tìm kiếm, và xiển dương kinh nghiệm của người Việt hải ngoại – một di sản được trao truyền lại cho các thế hệ tương lai để giúp họ gắn bó với nguồn gốc.

Đối với những họa sĩ ngoại biên lớn lên sau khi cuộc chiến Việt Nam kết thúc, tôi trích dẫn nhiều vị sáng tác trong cũng như bên cánh đồng chữ nghĩa – những nghệ sĩ truyền thống là những người cầm bút như thi sĩ, và những nghệ sĩ tạo hình và nghệ sĩ trình diễn. Tôi cho rằng cách nhìn này thật thích hợp

trong xã hội multi-media xuyên-thể-loại hôm nay, nơi mà những biên giới liên-thể-loại luôn luôn bị thách thức, trở nên hữu dụng (productive), và thăng hoa. Những nghệ sĩ này là đợt sóng mới của giới văn nghệ sĩ gốc Việt tại hải ngoại. Di sản Việt Nam được trình bày một cách nổi bật trong sáng tác của họ – một di sản vừa tác động lên nghệ thuật của họ, vừa chịu ảnh hưởng từ những cái nhìn nghệ thuật mới của họ. Sáng tác của họ đưa ra một hình thức ‘văn học’ khác, dâng hiến những cuộc gặp gỡ qua tạo hình và ẩn dụ của những nguyên bản và bối cảnh nói về lịch sử Việt Nam và những mảng vỡ của nó. Do đó, những nền nghệ thuật tạo hình và trình diễn này nói trực tiếp về và khơi đi từ những tài liệu trong văn khố, tận dụng cả những cổ vật và chữ nghĩa từ quá khứ của Việt Nam và những di chứng (tôi đặt ra từ này để dịch thoát chữ ‘implication’) tại hải ngoại. Trong ý nghĩa đó, ‘văn học di dân’ như một thể loại sẽ không bị gò bó trong những tác phẩm liên quan đến văn chương mà thôi, mà tất cả những tác phẩm nói về kinh nghiệm và hoàn cảnh của Việt Nam, cộng đồng Việt hải ngoại, và tương quan với thế giới. Quan trọng hơn nữa, những tác phẩm này gợi ra những cách nhìn mới về hình ảnh ‘người tỵ nạn’ và tương tác với quá trình thể hiện văn hoá tỵ nạn trên toàn cầu, thấp sáng không gian và cái nhìn sắc-tộc-Việt về cuộc chiến Việt Nam và các biến cố lịch sử khác vốn từ trước đến nay bị cầm nín hay đẩy vào thứ yếu trong lịch sử Tây phương.

Những tài liệu trong bài viết này được rút ra từ những dự án tôi đã thực hiện trong nhiều cộng đồng Việt hải ngoại trên khắp thế giới và kéo dài nhiều thập niên từ năm

1994, trong đó có Dự án Việt Mỹ (Vietnamese American Project) đoạt nhiều giải thưởng, Dự án Việt Stockholm (Vietnamese Stockholm Project) do chương trình Fulbright bảo trợ, và Dự án Việt Berlin (Vietnamese Berlin Project), cùng các dự án khác. Những dự án đa-thể-loại này kết hợp phương pháp lịch sử truyền khẩu đa ngữ, nghiên cứu thực tế/cộng đồng kéo dài hàng thập niên, và phân tích liên ngành. Trong bài tiếng Anh, tôi đưa ra những tài liệu gốc chưa bao giờ được xuất bản từ những cuộc phỏng vấn và bình luận tôi đã xuất bản bằng tiếng Việt, cũng như bản dịch tiếng Anh của một số tài liệu nguyên tác bằng Việt ngữ. Tôi viết những bài điểm sách hay bình luận nghệ thuật cho những tác phẩm sắp xuất bản hay những cuộc triển lãm qua lời mời của Chủ bút hay chính tác giả, hoặc người đảm trách nội dung cuộc triển lãm (curator). Những bài bình luận này được đăng song song ở nhiều nơi, cả in lẫn ảo, tại hải ngoại, như Diễn Đàn Giáo Dân, Gió O, Diễn Đàn Thế Kỷ, Thư Viện Sáng Tạo, Đa Màu, Trí Nhân Media, Tương Tri, Sống Weekly, Trẻ Weekly (Texas), Người Việt Daily, Việt Báo Daily, Viễn Đông Daily, Nguyệt san Hiệp Nhất, Thư Viện Hoa Sen, Trang Phụ Nữ Việt, Nguyệt san Việt Nam (tờ báo duy nhất của người Việt tỵ nạn Cộng Sản tại Hoà Lan), và nhiều nơi khác.

Xin nói thêm rằng trong suốt bài viết này cũng như trong nghiên cứu của tôi trong hai thập niên qua, tôi luôn ưu tiên tiếng nói và cái nhìn của các tác giả và nghệ sĩ gốc Việt, và coi những tiếng nói và cái nhìn này như dữ liệu cũng như lý thuyết. Nói cách khác, với những tiếng nói và cái nhìn này làm trung tâm của mọi thảo

luận, sáng tạo nghệ thuật về người Việt tỵ nạn (Vietnamese refugee aesthetics) tỏ lộ bản năng tự phát tự lập, tính tự lực, và tự quyết ngay từ trong trứng nước.

ĐỊNH NGHĨA DI-DÂN-TÍNH REFUG-ENDITY

Phần này cung cấp những nét lịch sử đại cương về refug-endity để làm một nền tảng cho bài viết. Những trích đoạn gốc ở đây được chọn từ những tác phẩm do tôi dịch (từ tiếng Việt sang tiếng Anh trong bản Anh ngữ); có một số trích đoạn chứng từ lịch sử truyền khẩu nhằm đề cao cái nhìn của người kể và đề tôn trọng nhiều hình thức biểu đạt khác nhau. Tuy cao trào người Việt tỵ nạn diễn ra vào khoảng năm 1975, người Việt đã có mặt tại Châu Mỹ trước đó. Từ thập niên 1950s, quan hệ bang giao quốc tế và những trao đổi về giáo dục đã đưa nhiều nhóm người Việt đến Mỹ, và có nhiều người đã ở lại khi Sài Gòn thất thủ. Những gặp gỡ văn hoá, tuy nhiên, đã có rất lâu trước đó. Đối với người Việt, khái niệm refug-endity không chỉ nảy sinh với biến cố Sài Gòn thất thủ năm 1975 khi họ rời quê hương ở một con số vô tiền khoáng hậu, nhưng còn trước đó rất lâu và trong khi họ vẫn còn ở tại Việt Nam (Glassey-Tranguyen, 2014a). Tuy kinh nghiệm di dân của người Việt (hay các dân tộc khác) đã diễn ra hàng trăm năm, nhưng trong khuôn khổ bài viết này, tôi chỉ nhắc đến giai đoạn từ thế kỷ 20 đến hôm nay vì nó liên quan trực tiếp đến chủ đề của bài. Người Việt đã là người tỵ nạn ngay trên quê hương mình với cuộc di cư từ Bắc vào Nam năm 1954, cuộc thâm sát và chạy loạn Tết Mậu Thân 1968, bên cạnh những biến cố khác trong thời Pháp thuộc và chiến tranh Việt



Di cư từ Bắc vào Nam 1954

Nam. Vì sự gắn bó với quê quán trong văn hoá Việt Nam, những ai sống xa quê thường tự gọi mình là sống đời “một cảnh hai quê.” Hoàn cảnh ly hương này cũng giống như những gia đình bị chẻ ra trong thế giới toàn cầu, với người lưu dân (chữ tôi đặt ra để nói đến những người sống lưu lạc xa quê để mưu sinh) đi làm xa nhà và gửi tiền về cho gia đình ở cố quốc.

Trong các chứng từ lịch sử cá nhân tôi ghi nhận từ thập niên 1990s của người Mỹ gốc Việt và người Việt hải ngoại trên thế giới, đề tài di cư và tái định cư luôn được đề cập đến. Như tôi đã lập luận trong các bài viết khác, những biến cố lớn – như Hiệp định Geneve 1954 và cuộc di cư vào Nam của hàng triệu đồng bào từ miền Bắc sau đó – che khuất những khuynh hướng di dân đa chiều và phức tạp hơn tại Việt Nam trong thế kỷ hai mươi (Tranguyen, 2004a; Glassey-Tranguyen, 2015).

Chẳng hạn, trong thập niên 1940s-1950s, Việt Nam đang ở

đỉnh cao của hỗn loạn, vừa đối phó với sự sụp đổ của chế độ thuộc địa Pháp, với quân Nhật tràn vào, và với sự can thiệp của Mỹ. Tai ương kinh tế và những tàn khốc chiến tranh diễn ra hằng ngày. Sự vô định về thân phận nước Việt Nam được phản ánh trong đời sống của người dân. Ngay cả trẻ em cũng nếm cảnh chết chóc ngay trước mắt, nhìn những xác chết bị bỏ chơ vơ trên đường và chứng kiến chính thân nhân của mình bị chết trong oanh tạc. Nghiêm Đại Đạo (Glassey-Tranguyen & Nghiêm, 2000), một chuyên gia ghép thận hàng đầu trên thế giới của Bệnh viện Đại học Pittsburgh, nhớ lại cảnh gia đình ông luôn di chuyển trong những năm đầu đời trong một cuộc phỏng vấn lịch sử truyền khẩu chiều sâu⁵ (phỏng vấn tiếng Anh, tác giả chuyển ngữ):

...Năm 1945, khi quân Nhật xâm chiếm Việt Nam, lúc đó là Đông Dương, gia đình tôi đi ghe từ Campuchia về lại Hà Nội. Chúng tôi trở về ngôi nhà gia tiên, cách

vùng Pháp kiểm soát khoảng mười kilômét. Vì không có trường, Bố và chị tôi dạy tôi học. Nhưng Bố tôi bị Pháp bắn chết năm 1948, khi tôi mới bảy tuổi.

(Nguyễn văn Anh ngữ: “. . . In 1945, when the Japanese were invading Vietnam or Indochina at the time, we went back to Hà Nội from Cambodia by boat to go faster. We stayed in our birth house, about ten kilometers from the non-controlled French area. There was no school. My Dad and sister taught me as much as they could. But my Dad was killed by the French when they raided us in 1948. I was only seven years old.”)

Năm 1954 có thể nói là thời điểm có nhiều xáo trộn nhất. Hiệp định Geneva được ký kết ngày 20 tháng Bảy, năm 1954 đã chia đôi Việt Nam ở vĩ tuyến 17. Tâm thức người Việt bị bắn loạn hơn cả những tang thương trước mắt. Đảng Cộng Sản cướp chính quyền ở miền Bắc, và nước Việt Nam Cộng Hoà được hình thành tại miền Nam. Người Việt ở miền Bắc phải quyết định ở lại hay di cư vào Nam. Hơn hai triệu người đã ra đi. Sự chia cắt và bùng nổ của hàng trăm ngàn gia đình của hàng triệu người miền Bắc vẫn còn hoành hành trên đời sống của họ. Nhiều gia đình vẫn chịu cảnh ngăn cách đến hôm nay và chưa bao giờ được đoàn tụ. Robert Nghiêm Nguyễn (Glassey-Tranguyen & Nguyễn, 2000), Thạc sĩ Nhân chủng học và một người được phỏng vấn trong Dự án VAP, ghi tâm lời Mẹ ông dặn dò trên đường xuôi Nam:

A à oi, à ời ời,
Bồng bồng mẹ bế con đi
Đường xa mẹ có quân chi nhọc
nhân

Yêu con mẹ dặn
ân cần
Lớn khôn
giữ lấy TINH
THẦN VIỆT
NAM
Nối liền một dải
Bắc Nam
Giữ gìn bờ cõi
giang san nước
nhà...

Bài thơ này đoạt
giải Thơ toàn
quốc năm 1955

(Glassey-Tranguyen & Nguyễn, 2000) và được ngâm thường xuyên trên đài truyền thanh của nước Việt Nam Cộng Hoà vì nó gột tả được những ưu tư của khúc quanh lịch sử đó cách mạnh mẽ. Trong khi sự chia cắt đất nước năm 1954 làm vỡ nát tình dân tộc và khơi dậy ước mơ và quyết tâm thống nhất quê hương, chiến tranh Việt Nam làm cho đời sống của người dân trong những vùng tác chiến trên cả nước càng khốn đốn hơn, đưa lưỡi hái của tàn phá lên cả những vùng hậu phương. Cuộc thăm sát Tết Mậu Thân 1968 ở Huế là một đòn chí mạng không ngờ trước được đối với nước Việt Nam Cộng Hoà và người dân. Đây có lẽ là biến cố chính thứ nhì, sau cuộc bỏ phiếu bằng chân của người dân miền Bắc năm 1954, đã làm cho nhiều người dân lưu lạc trong giai đoạn này. Những hồ sơ của chính phủ Mỹ gọi những người Việt chạy loạn Tết Mậu Thân 1968 là ‘người tỵ nạn’ (refugees⁶), và các tác phẩm của tác giả Việt Nam như quyển *Giải Khăn Sô cho Huế*⁷ của nhà văn Nhã Ca phản ánh những kinh hoàng, đau đớn, và tuyệt vọng của người dân trong biến cố. Tác phẩm này vẫn là tài liệu tham khảo chính cho nhiều người Mỹ gốc Việt về cuộc thăm sát, và được dịch sang tiếng Anh



Cuộc thăm sát dân lành tại Huế 1968

vào tháng Tám năm 2014.

Tôi cho rằng với một lịch sử đầy di tản và lưu lạc như vậy ngay trên quê hương mình ở thế kỷ hai mươi, người Việt đã hình thành và biểu đạt một căn tính di dân refug-endity trước khi Sài Gòn thất thủ tháng Tư năm 1975. Tuy nhiên, mức độ và sự đột ngột của biến cố này đưa refug-endity lên mức độ quốc tế với những biến động tột đỉnh và tâm lý mất phương hướng. Người dân miền Nam ra đi với nhiều xáo trộn, kèm theo một nỗi mất mát to lớn: mất quá khứ cá nhân, mất gia đình, mất quê hương đất nước. Từ năm 1975, nhiều người Việt ra đi với ý nghĩ là mình sẽ không bao giờ được nhìn thấy quê hương lần nữa. Đây có lẽ là niềm mất mát lớn nhất vì tâm tình gắn bó với quê hương xứ sở, với quê cha đất tổ, và với thân bằng quyến thuộc của người Việt. Năm 1975 là một thời điểm mới và một bước ngoặt dứt khoát trong tâm thức di dân của người Việt. Người Việt bị đặt ra ngoài đất nước, không như năm 1954 hay 1968. Nhân diện văn hoá Việt Nam bị thách đố và cọ xát với văn hoá của miền đất tạm dung ở Tây phương. Sự cọ xát này dữ dội hơn cuộc chiến văn hoá trong thời

(xem tiếp trang 95)

BƯỚC CHÂN LƯU VONG

■ Phạm Minh-Tâm

Úc-châu hay châu Úc là tiếng mà người Việt-Nam bây giờ quen dùng để nói về một lục-địa ở tận nam bán cầu. Vì ở vào vị-trí như vậy mà người Úc tự nhận đất nước mình là Miệt Dưới (Down Under) không chút mặc-cảm như người mình khi bị gọi là miệt vườn chẳng hạn. Người mình khi nói năm châu bốn biển là vì sách Địa-lý trước đây xếp nước Úc ngang hàng cạnh bốn châu kia gồm châu Á, châu Úc, châu Mỹ, châu Âu và châu Phi. Nhưng giờ đây xét ra xếp chung như vậy không ổn lắm vì châu Úc khác hẳn các lục-địa kia về phương-diện chính-trị và hành-chính với một khối dân đồng-nhất trong cùng một thể-chế gồm sáu tiểu-bang là New South Wales, Victoria, Queensland, South Australia, Tasmania, và Western Australia cộng thêm hai lãnh-địa nữa là Australian Capital Territory thường gọi tắt là A.C.T hay Thủ-đô Canberra và Northern Territory là ải địa-đầu với thủ-phủ Darwin nổi tiếng trong giới thuyền-nhân một thời lênh-đênh sóng nước. Đứng đầu nước Úc là một thủ-tướng (Prime Minister) với Chính-phủ Liên-bang và Quốc-hội Liên-bang. Mỗi tiểu-bang do một thủ-hiến (Premier) lãnh-dạo và cũng có Chính-phủ tiểu-bang và Quốc-hội Tiểu-bang.

Với làn sóng di-tản sau ngày 30-4-1975, người Việt-Nam tỵ-nạn đã có mặt ở khắp các tiểu-bang của nước Úc và thường là tập-trung



Quốc-hội Liên-bang (Parliament House) tại Thủ-đô Canberra

hiều tại các thành-phố thủ-phủ của mỗi tiểu-bang như Sydney - New South Wales; Melbourne - Victoria; Brisbane - Queensland; Adelaide - South Australia; Perth - Western Australia và Hobart - Tasmania.

Nếu trong hệ-thống chính-quyền của Úc có Chính-phủ Liên-bang và các Chính-phủ Tiểu-bang thì Cộng-đồng người Việt-Nam tỵ-nạn cũng được tổ-chức thành Cộng-đồng Liên-bang và các Ban Chấp-hành Cộng-đồng Tiểu-bang dưới danh-xung là Cộng-đồng Người Việt Tự-do Úc châu. Suốt mấy chục năm sống đời biệt-xứ, các Ban-chấp-hành Cộng-đồng này thường-xuyên liên-đới với nhau trong gần hết sinh-hoạt chính-trị của cộng-đồng Việt-Nam tại Úc để như một cách-thé đấu-tranh cho Quê Mẹ Việt-Nam. Nhất là từ sau khi nhà cầm quyền Hà-nội gia tăng những việc làm bán nước như từ cắt đất vùng

biên-giới phía Bắc cho Trung-cộng, biển đảo Trường-sa Hoàng-sa...rồi đến vụ cá chết ở Hà-tĩnh mà đầu mối là công-ty Formosa và gần đây là vấn-đề ba đặc-khu kinh-tế và luật an-ninh mạng thì Cộng-đồng Người Việt Tự-do tại Úc cũng liên-tục có những cuộc vận-động với Chính-phủ Úc lên tiếng hỗ-trợ.

Vào ngày 19-9-2018 mới đây, hai dân-biểu Clare O'Neil thuộc đảng Lao-động và Tim Wilson thuộc đảng Tự-do, cùng với sự hợp-tác của gần hai mươi dân-biểu lưỡng-viện Quốc-hội Úc-châu tổ-chức cho Cộng-đồng Người Việt Tự-do buổi điều-trần về tình-trạng nhân-quyền tại Việt-Nam.

Tuy buổi điều-trần diễn ra vào ngày làm việc, song phía cộng-đồng Việt-Nam đã có khoảng 100 người về tham-gia., với thành-phần gồm các Chủ-tịch và Ban-chấp-hành Cộng-đồng Người Việt Tự-do cấp Liên-bang



Buổi điều-trần đang diễn ra tại Main Committee Room của Quốc-hội Liên-bang Úc

và tiêu-bang; các đại-diện tôn-giáo như Phật-giáo, Công-giáo, Tin-lành, Cao-đài, Hoà-hảo; đại-diện các Hội-đoàn đoàn-thể trong Cộng-đồng, đại-diện Truyền-thông và thân-hào nhân-sĩ...đều không quản ngại xa-xôi, đề tỵ về. Xin nêu ra đây những con số về khoảng cách cũng đáng kể. Nếu lấy Canberra làm điểm hội-tụ thì từ Darwin đến đây là gần 4,000 cây số; từ Perth về là khoảng 3,500; Brisbane và Adelaide cũng trên 1,100 cây số; Melbourne hơn 700 cây số và gần nhất là Sydney, cũng là 300 cây số. Vì vậy, có thể ghi nhận đây là một dịp mà Cộng-đồng Người Việt Tự-do ở Úc-châu được hệ-thống lập-pháp Úc-châu dành cho một sự ủng-hộ đáng nói qua buổi điều-trần thật quy-mô này.

Trong số gần 20 chính-khách Úc có mặt trong ngày thì, ngoài những người thường-xuyên ủng-hộ cộng-đồng người Việt như Chris Hayes, Mitton Dick, Tim Watts, Anne Ally, Jason Clare, Tony Burke...còn có lãnh-tụ đảng đối-lập Bill Shorten, bà Bộ-trưởng Ngoại-giao Marisa Payne, Bộ-trưởng Di-trú David Coleman và bà Bộ-trưởng Ngoại-



Các dân-biểu lưỡng-viện Quốc-hội Úc-châu tại phòng họp

giao đối-lập Penny Wong.

Buổi điều-trần bắt đầu vào 10 giờ 30 sáng. Phái-đoàn Cộng-đồng Người Việt Tự-do được các ông Bill Shorten lãnh-tụ đảng đối-lập, Clare O'Neil đảng Lao-động và Tim Wilson của đảng Tự-do và Adam bandt dân-biểu đảng xanh chào đón. Ông Chủ-tịch Liên-bang Nguyễn Văn Bon trình-bày mục-đích của buổi điều-trần nhằm vào vấn-đề nhân-quyền tại Việt-Nam.

Trong trong lúc ông Chủ-tịch Liên-bang Nguyễn Văn Bon cùng một số các vị đại-diện tôn-giáo trình-bày về tình-trạng đàn-áp tôn-giáo tại Việt-Nam thì lại có thêm một cuộc gặp-gỡ đặc-biệt với Bộ Ngoại-giao và một

số các Tổng, Bộ-trưởng Úc đề trình-bày riêng về chính-sách của nhà cầm quyền cộng-sản đàn-áp người dân khi họ đứng lên bảo-vệ chủ-quyền trên lãnh-thổ và tình-trạng Trung-cộng gia-tăng quân-sự trong khu-vực Biển Đông.

Vì vậy, phái-đoàn Việt-Nam đã tách ra thành một nhóm đi dự cuộc họp đặc-biệt này. Nhóm gồm có luật-sư Nguyễn Toàn – phó chủ-tịch Liên-bang; ông Paul Huy Nguyễn - Chủ-tịch và luật-sư Kate Hoàng – phó chủ-tịch Cộng-đồng New-South-Wales; bà Nguyễn Phụng Vỹ là Chủ-tịch Cộng-đồng Victoria; bác-sĩ Bùi Trọng Cường - Chủ-tịch Cộng-đồng Queensland; bà Trần Hương Thuỷ - Chủ-tịch Cộng-



Các dân-biểu Úc lần lượt lên tiếng

đồng Wollongong; bác-sĩ Nguyễn Anh Dũng - Chủ-tịch Cộng-đồng Tây Úc.

Còn lại tại phòng họp chính, các dân-biểu lưỡng-viện tiếp-tục chương-trình lắng nghe ông chủ-tịch Cộng-đồng Liên-bang và các đại-diện tôn-giáo trình-bày về chính-sách đàn-áp tôn-giáo, về việc Trung-cộng vi-phạm lãnh-hải của Việt-Nam, về việc đàn-áp người dân khi họ chống lại luật đặc-khu, luật an-ninh mạng và những bản án nặng-nề dành cho cả nhà đấu-tranh và hoạt-động

Cuộc điều-trần chấm dứt vào lúc 3 giờ 30 chiều cùng ngày.

Theo ông Nguyễn Văn Bon, Chủ-tịch Cộng-đồng Người Việt Tự-do Liên-bang Úc-châu bày tỏ cảm-nghĩ về dịp điều-trần này, thì “Buổi trình bày đã diễn ra thật tốt đẹp. Chưa bao giờ chúng ta có được một cuộc vận động mà có sự hiện diện đông đủ của quý vị lãnh đạo tinh thần các Tôn giáo, lãnh đạo CĐNVTD-UC, ban chấp hành đương kim và cựu. Cộng đồng đã được gần 20 Dân biểu và Thượng nghị sĩ từ cấp bộ trưởng, Lãnh tụ Đối lập, Bộ trưởng Đối lập đến Dân biểu và Thượng nghị sĩ tham dự đã nói lên tầm quan trọng của buổi trình bày và sức



Các dân-biểu Úc đã lần lượt lên tiếng về những vấn-đề, những chứng-từ của phái-đoàn Việt-Nam trình-bày.

manh của cộng đồng người Việt Nam của chúng ta. Sau buổi trình bày, công đồng và quý vị lãnh đạo tinh thần các tôn giáo đã họp tại Quốc Hội và đưa ra tuyên cáo chung là một sự hứa hẹn rất quan trọng. Buổi trình bày/điều trần tại Quốc Hội Liên bang Úc tuy đã mang lại kết quả tốt đẹp khả quan, nhưng chúng ta cần phải luôn cố gắng hơn để có thêm sự quan tâm của các chính giới để họ có thể hợp tác với chúng ta nhằm tạo sức mạnh cho công cuộc đấu tranh cho tự do, dân chủ và nhân quyền tại Việt Nam.”

Và hy-vọng rằng việc làm của Cộng-đồng Người Việt Tự-do tại Úc-châu này sẽ là một trong muôn việc mà người Việt-Nam đang sinh-sống trên thế-giới đã, đang và còn làm, ngoài ý-nghĩa và giá-trị nơi tinh-thần của những đứa con của Mẹ Việt-Nam vẫn còn mang bầu nhiệt huyết, thì cũng còn là câu trả lời với lời thơ của tác-giả Ý Võ nhìn vào anh em ở hải-ngoại

*Những bước chân Việt Nam lưu vong
hun đúc phút giây rộn ràng
trên đất Mẹ quê Cha ♦*

BÙI NGỌC TẤN, NGÔ DUY QUYỀN & BÉ LUCAS



If you want a picture of the future, imagine a boot stamping on a human face - for ever. Nếu bạn muốn có một hình ảnh về tương lai, hãy hình dung ra một chiếc giày bốt đạp vào mặt nhân loại – mãi mãi. [George Orwell](#) (*Nineteen Eighty-Four*)

Cách đây vài bữa, bạn [Ngô Duy Quyền](#) bỗng lên tiếng phàn nàn về một ông láng giềng (thỏ tả) nào đó:

Chiều nay tôi thấy anh chủ nhà hàng xóm là Tiến sĩ vật lý ở Viện Vật lý địa cầu (nơi bác Nguyễn Thanh Giang từng làm việc) có mặt ở nhà mới sang nói chuyện: - anh Cường ơi em nói cái này, em thấy cái camera nhà anh quay hướng thẳng vào cửa nhà em như vậy không ổn chút nào...

Anh ta cười ruồi: - àh, như em cũng biết đấy, việc này nó liên quan tới cái chung...

Mặt tôi dờ ra đợi anh ta ngừng nói để hỏi lại cho rõ. Đường như hiểu suy nghĩ của tôi nên anh ta đổi giọng luôn: - anh em mình ở đây đã quá hiểu nhau nên anh nói thế mà em không hiểu thì anh không nói chuyện với em nữa, em đi ra khỏi chỗ nhà anh ngay (tấn

công phủ đầu).

Dù sao cũng là hàng xóm với nhau, hơn nữa anh ta lại nhiều tuổi hơn nên dù hiểu tình thế tôi vẫn cố thiện ý: - quả thực là em chưa hiểu ý anh nên muốn hỏi lại cho rõ: - anh nói liên quan tới cái chung nghĩa là sao? - Ah, thì họ lắp để để giám sát chung ấy mà. - Ok. Hoá ra là họ chứ không phải nhà anh lắp à? Thôi, em chỉ cần biết vậy thôi, cũng không cần nói chuyện thêm với anh nữa. Tôi quay mặt bước đi.

Anh ta bỗng gầm lên: - nhà tao tao muốn lắp chiếu sang đâu là việc của tao, mày đừng giở cái giọng ấy ra. Họ ở đây là những người thợ. Tao thách đũa nào bước qua đây mà phá phách, mày muốn không bị nhòm sang thì che cổng nhà mày lại.

Tôi đáp lại câu cuối: - chẳng ai nói gì đến phá hay không phá cả.

Nhưng anh nói như vậy không đúng đâu, hãy nghĩ kỹ lại đi.

Chế độ độc tài Việt cộng tồn tại là nhờ những con nô lệ như thế này. Ban đầu họ cũng chỉ là nạn nhân, nhưng đến thời điểm cần phải lựa chọn giữ cho mình được lương thiện thanh thản, hoặc tuyệt hơn là đứng về phía đám nô lệ yếu thế đang kêu đòi tự do, thì họ lại quyết định đứng về phía chủ nô, góp công góp sức đàn áp đám nô lệ khốn khổ kia và cho rằng đó là khôn ngoan.

Câu chuyện thượng dẫn khiến tôi chợt nhớ đến vài đoạn văn, ngắn gọn, trong tác phẩm cuối cùng (*Hậu Chuyện Kể Năm 2000*) của Bùi Ngọc Tấn:

Người ta vận động bà tổ trưởng ngay đầu ngõ liền bên theo dõi, người ta tìm cách giao nhiệm vụ cho những người sống trong các ngôi nhà mới mọc lên ngay cạnh nhà tôi, có thể quan sát được từng

cử động của tôi...

Nhà tôi là “điểm nóng.” Tên tôi được ghi trong sổ đen. Loại sổ chỉ ghi thêm chứ không gạch bớt và chỉ gạch bớt khi đương sự đã chết. Nó được truyền từ đời ông bí thư này sang đời ông bí thư khác, từ ông chủ tịch trước đến ông chủ tịch sau, từ thế hệ an ninh này sang thế hệ an ninh khác như một cuộc chạy tiếp sức đường trường mà điểm kết thúc là nắm mồ của đối tượng.

Tôi thấy rợn hết cả người khi nghĩ đã có mấy thế hệ theo dõi tôi, săn đuổi tôi, vu cáo tôi. Họ đã già đi. Đã về nghỉ, hưu trí an nhàn. Nhiều người đã chết. Một thế hệ khác tiếp tục việc theo dõi. Rồi một thế hệ tiếp theo nữa. Đời này sang đời khác.

Bùi Ngọc Tấn sinh năm 1934. Bốn mươi năm sau, Ngô Duy Quyền mở mắt chào đời. Thời gian vừa vặn hai thế hệ người, và đủ dài để Việt Nam thực hiện được nhiều tiến bộ rất đáng kể (và đáng nể) trong ... lãnh vực “trị an.”

Người nhận nhiệm vụ theo dõi những phần tử (tình nghi) phản động hay bất hảo – nay – không còn là bà tổ trưởng dân phố thất học, hay chị hội trưởng phụ nữ i tờ như xưa nữa. Thay vào đó là một ông có có học vị đảng hoàng và được cung cấp những thiết bị (“tác nghiệp”) rất tân kỳ.

Thế nước, rõ ràng, đang lên. Đây là dấu hiệu rất đáng mừng. Tuy nhiên, nói nào ngay thì VN vẫn chưa “lên” được ngang tầm thời đại – nếu so với những tiến bộ kỹ thuật vượt bậc nước bạn Trung Hoa Vỹ Đại.

Hôm 10 tháng 10 năm ngoái,

BBC ái ngại cho hay:

“Trung Hoa đang thiết lập cái mà họ gọi là ‘hệ thống giám sát lớn nhất thế giới.’ Toàn quốc đã có 170 triệu CCTV cameras và ước lượng sẽ có thêm 400 triệu cái nữa sẽ được lắp đặt trong ba năm tới.” (China has been building what it calls “the world’s biggest camera surveillance network”. Across the country, 170 million CCTV cameras are already in place and an estimated 400 million new ones will be installed in the next three years.)

Nói cách khác là chỉ trong một thời gian ngắn nữa thôi là mỗi gia đình trung bình hai (hoặc ba) người, ở nước Tàu, sẽ được theo dõi và giám sát bởi một cái camera.

Thiệt là quá đã, và quá đáng!

Qua năm nay, trang [Vnexpress](#) lại vừa có bài viết khá thú vị và rất chi tiết (“[Trung Quốc – Xã Hội Không Góc Khuất](#)”) về những chuyện (“quá đã, và quá đáng”) này. Xin trích dẫn đôi/ba đoạn ngắn:

Hàng trăm triệu camera trên khắp cả nước giúp chính phủ Trung Quốc kiểm soát hơn 1,4 tỷ công dân, đánh giá mỗi người dựa trên “tín nhiệm xã hội”.

Một viễn cảnh giống như ở thì tương lai đang diễn ra tại Trung Quốc, phá vỡ cuộc sống thông thường. Chính quyền Trung Quốc gọi đó là “tín nhiệm xã hội” và nói rằng hệ thống này sẽ hoạt động một cách hoàn thiện vào năm 2020.

Tín nhiệm xã hội giống như một phiếu ghi điểm cá nhân cho mỗi công dân của quốc gia có 1,4 tỷ người này. Trong một chương trình thí điểm, mỗi công dân được chỉ định số điểm trong khoảng 800. Ở một chương trình khác là 900...

Những người ở nhóm điểm thấp phía dưới có thể bị đẩy ra ngoài vòng xã hội, bằng những cách như cấm đi du lịch, cấm vay vốn hoặc làm các công việc thuộc chính phủ. Liu Hu là một trong số họ.

Là một nhà báo điều tra, Hu đã mất nhiều điểm tín nhiệm xã hội của mình khi bị buộc tội vì các phát biểu cá nhân. Hiện ông bị đẩy ra ngoài vòng xã hội do điểm số quá thấp của mình.

Vào năm 2015, Hu được cho là đã mắc tội phỉ báng sau khi cáo buộc một quan chức tội ăn hối lộ. Ông được đề nghị phải xin lỗi và trả tiền phạt. Nhưng khi tòa án yêu cầu nộp thêm một khoản phí bổ sung, ông đã từ chối.

Năm ngoái, người đàn ông 43 tuổi này nhận ra mình bị đưa vào danh sách đen vì đã “không trung thực”, theo chương trình đánh giá điểm tín nhiệm xã hội thí điểm...



Nhà báo Liu Hu. Ảnh: [ABC News](#)

ABC News, đọc được vào hôm 17 tháng 9 năm 2018, còn cho biết thêm: “*Chinese journalist Liu Hu lost his social credit and is effectively confined to house arrest.*” Nói theo tiếng Việt (và nói một cách bổ bã) là thằng chả đang bị nhốt tại nhà. Hay nói một cách văn hoa hơn là tù tại gia, hoặc tù tại chỗ.

Thế mới biết là Ngô Duy Quyền ... may thật! May là nhà đương cuộc Hà Nội chưa được nước bạn giúp cho những thiết bị hiện đại để ghi điểm cho từng công dân, nếu không thì tư thất của đương sự đã trở thành lao thất mất rồi.

Sự may mắn này (chắc chắn) sẽ không kéo dài cho mãi đến đến thế hệ của Lucas – ái nữ của Ngô Duy Quyền và Lê Thị Công



Quyền, Nhân & Lucas. Ảnh lấy từ trang [Dân Luận](#)

Nhân, vừa tròn 7 tuổi. Nếu cha mẹ – cũng như ông bà và chú bác – của Lucas vẫn cứ im lặng cam chịu và chấp nhận chế độ hiện hành thì trong tương gần con bé sẽ được giám sát bởi đôi ba cái camera, chứ (e) không phải một.

Thiệt, nghe sao y như chuyện trong tiểu thuyết viễn tưởng [Nineteen Eighty-Four](#), xuất bản từ năm 1949 lận. Cứ tưởng là Gerogre Orwell viết bậy bạ cho vui, chớ ai dè lại không trật một xiu nào ráo trọi!♦

Tổng thống Donald Trump có nói dối không?

(tiếp theo trang 39)

Hôm nay gán giá này, mai tăng hay hạ giá lột đi dán giá khác.

Cũng vì thế mà khi FBI cho biết, họ không tìm ra bằng chứng tổng thống Obama nghe lén điện thoại, thì Trump nói: Tôi bảo Obama “nghe lén” (tapp), từ này tôi để trong ngoặc kép mà! Ông giải thích, chứ chẳng bào chữa. Khi dư luận mỉa mai phản đối việc ông miệt thị cơ quan điều tra của quốc gia mình FBI, để khen tổng thống Putin: Tôi thấy chẳng có lí do gì để Nga phá thói bầu cử ở Mỹ. Thì ông tỉnh bơ nói lại: Tôi thấy chẳng có lí do gì để Nga không phá thói bầu cử ở Mỹ. Không hiểu tai bay vạ gió thế nào mà rơi rụng mất chữ “không”! Sáng kiến

“alternative fact” trên đây cũng nằm trong mạch tư duy đó. Hôm qua ông miệt thị anh nhóc “little rocket man”, hôm sau lại khen lấy khen để: đó là một chính trị gia lớn. Có thể kể dài dài những thí dụ như thế. Miệng người “có gang có thép” là thế.

Người phát ngôn của ông cho hay, ông Tổng Thống giữ toàn quyền cho mình trong cách phát biểu và trong lời phát biểu; ông muốn dùng từ như thế nào hoặc với ý nghĩa nào tùy ông. Vì thế mà hết phát ngôn viên này tới cổ vấn, bộ trưởng khác đã phải lần lượt tháo lui, vì không theo kịp ý của mình chủ.

Khi ngôn ngữ là phương tiện đầu cơ, thì phải hiểu ra sao về một hai câu chữ mà ông Tổng Thống viết: Tôi ủng hộ cuộc đấu tranh của người Việt - trên tám thiệp trả lời cho cá nhân vô danh nào đó đã viết các chúc ông một dịp vui nào đó? Những tấm các này đã được chụp đưa lên mạng, để đồng bào Việt khắp nơi cùng ăn mừng, cùng nhau tự sướng. Theo i khoa, tự sướng nhiều quá có thể nguy hại tới sức khỏe. Một vài người hay nhóm người tự sướng quá liều có vỡ bụng thì cũng chẳng sao. Nhưng cả một tập thể mãi mê tự sướng, thì tập thể đó sẽ rơi vào lú lẫn và liệt kháng. ♦

Augsburg, ngày 15.10.2018



HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯỞNG BỬU DIỆP

13962 Seaboard Cir, Garden Grove, CA 92843, USA

Tel: (714) 949-7049

THÔNG BÁO

Vì nhu cầu giúp cho việc tuyên thánh cha Trương Bửu Diệp sớm được thành tựu, chúng tôi một số giáo dân thiện chí đứng ra thành lập HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯỞNG BỬU DIỆP và đã được chính quyền cấp giấy phép hoạt động của một hội vô vị lợi.

Văn phòng của Hội được đặt tại địa chỉ:

13962 Seaboard Cir., Garden Grove, California 92843

Tel: (714) 852-3891

Giờ mở cửa: 6 ngày một tuần từ 10:00am-5:00pm, đóng cửa ngày Chúa Nhật
Sự yểm trợ của quý vị sẽ được chuyển về Roma cho tiến trình Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp.

Trân trọng cảm tạ quý vị.
Ban Điều Hành



PHIẾU XIN KHẨN

Nhờ sự cầu bầu của Tôi Tớ Chúa: Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp

Tên Thánh, Họ và Tên

Địa chỉ

Thành Phố Tiểu Bang

Điện thoại Email

Ý chỉ xin cầu nguyện:

Tôi xin dâng cho tiến trình Tuyên Thánh số tiền:

☐ _____ ☐ \$50.00 ☐ \$100.00 ☐ \$200.00 ☐ \$500.00 ☐ \$1,000 ☐ _____

Chi phiếu xin đề: “**Án Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp**”
và gửi về địa chỉ: **13962 Seaboard Cir., Garden Grove, CA 92843**

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 530-4133

- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sùng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)



KINH LỄ TẠ ƠN

Chưa bao giờ tôi thấy thời gian đi nhanh như năm nay. Mỗi ngày nào vui mừng thấy hoa xuyên tuyết mong manh trước nhà báo hiệu mùa xuân, rồi mùa hè nắng ấm chan hòa, rồi mùa thu lá vàng lá đỏ rực rỡ, mà nay đã cuối thu, hình như đang chớm vào đông. Thời gian đi nhanh có lẽ tôi già mất rồi. Mỗi lần cầm bút viết lá thư này thì bao nhiêu chuyện hiện ra, chuyện này chồng lên chuyện kia, nhiều chuyện quá. Vì Canada là nước lớn bậc thứ hai trên thế giới, có cơ man nào là chuyện, vậy tôi nhớ chuyện thời sự nào thì kể các cụ nghe chuyện đó nha.

Chuyện thứ nhất tôi cho là buồn cười, đó là chuyện các phi công Canada được phép để râu. Trước đây thì mỗi lần ngồi lên ghế lái thì các nam phi công phải cạo râu nhẵn nhụi. Phải nhẵn nhụi để phòng khi có biến phải đeo mặt nạ dưỡng khí thì mặt nạ sẽ ép sát mặt. Nay thì có biến đổi chút xíu, nam phi công được phép để râu dài hơn 1 cm. Theo các bà thì liên ông phải lún phún chút râu mép mới đúng là nam nhi anh hùng. Nhiều người bảo chắc đây lại là sự nhượng bộ vì đòi hỏi của mấy anh phi công gốc Sikh hay da đen. Các bà thấy thế nào cơ, có lý không cơ?

Chuyện thứ hai cũng rất độc đáo, đó là chuyện các nữ ngoại trưởng thế giới mới họp nhau lần đầu tiên ở Canada. Toàn là các bà bộ trưởng. Cuộc họp này do bà Chrystia Freeland nữ ngoại trưởng Canada đứng tổ chức ngày 21 tháng Chín vừa qua tại Montréal. Bà tuyên bố : Đây là

lần đầu tiên các nữ ngoại trưởng gặp nhau. Chúng tôi họp bàn để tìm cách nâng cao vai trò của nữ giới trên chính trường. Chúng tôi sẽ họp thường niên, ít nhất mỗi năm một lần. Nhiều người cho rằng đây là những bước đầu để nữ giới lên làm vua. Phải thay đổi. Đã đến lúc phải thay đổi. Hiện nay thế giới loạn xạ ngẫu vì toàn do nam giới làm vua.

Tiếp theo là chuyện bầu cử ở tỉnh bang Quebec trong tháng vừa qua. Đảng Tự Do đang nắm chính quyền đã bị một đảng mới lập lật đổ. Đảng này có tên là 'Liên Minh Tương Lai cho Quebec, viết tắt là CAQ. Dân chúng thấy an lòng, vì rũ bỏ được cái đảng luôn làm xáo trộn lòng dân, đó là đảng Parti Quebecois. Các cụ còn nhớ cái đảng này không ? Đảng này đã tổ chức 2 lần trưng cầu dân ý để tách Quebec khỏi Canada và lập ra một tân quốc gia Quebec, vào những năm 1980 và 1995. Sau 2 lần thất bại, đảng này thấy

nếu lập một nước mới thì yếu quá nên đã đổi ý, họ chủ trương tách Quebec khỏi Canada rồi xin nhập vào nước Mỹ, làm tiểu bang thứ 51 của Hoa Kỳ. May quá. Nay thì chuyện này đã thuộc quá khứ. Kỳ bầu cử vừa qua, Đảng tân lập CAQ được 74 ghế, đảng Parti Quebecois chủ trương ly khai chỉ được 9 ghế. Ai cũng thờ phào.

Chuyện thời sự tiếp theo là Hiệp Định NAFTA giữa 3 nước Mỹ-Canada-Mexico đã được đổi mới và viết lại, do Cụ Trump chủ trương. Xém nữa thì Cụ Trump đá Canada ra ngoài. Hiệp định này nói về việc buôn bán giữa 3 nước. Xưa nay hàng hóa của Canada xuất sang Mỹ biết bao nhiêu và thuế nhẹ hều, nay thì cụ Trump đổi chính sách, vì cụ chủ trương 'Make America great again' nên Canada ở vai đàn em đành chịu lép. Tên hiệp định không còn là NAFTA mà mang tên mới USMCA. Đúng y như lời cụ thủ

thượng Pierre Trudeau nói ngày xưa : Canada mình là nước yếu nằm bên một anh khổng lồ, anh mới chỉ hất hơi một cái là mình đã ốm nặng ngay rồi.

Riêng thành phố Tô Rông Toronto của tôi vẫn rực rỡ cờ vàng, nhưng hình như đang được con cháu Bác Hồ đem người và của sang đây sinh sống, vì đây là miền đất lạnh nhưng tình nồng và bằng an miền viễn. Riêng hội đồng đô thành Toronto đang có việc tranh cãi về số ghế nghị viên. Toronto là thủ đô của tỉnh bang Ontario, xưa thì có 47 ghế nghị viên, nay ông thủ hiến muốn giảm xuống còn 25 ghế. Việc này còn đang tranh cãi.

Riêng cộng đồng Việt nam, khoảng 300 ngàn người ở Canada, tuy sống ở xứ người nhưng lúc nào cũng nghĩ tới quê hương nguồn cội. Mấy tháng nay, ở đây nói rất nhiều về 4 cái chết.

Tháng Tám thì Ông Bùi Tín, mất ngày 11.8.2018, thọ 91 tuổi. Ông là một chứng nhân lịch sử. Thời đầu ông sống gần các quan chức gao cội của CSVN, được tiếp xúc thường xuyên với Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp và các chức sắc cao cấp, làm tới chức đại tá trong quân đội nhân dân, phó tổng biên tập báo Nhân Dân. Ông thấy nhiều, nghe nhiều, hiểu nhiều và nhớ nhiều. Ông đã vỡ mộng, đã mở mắt. Năm 1990 nhân cơ hội đi Paris họp với báo chí thân cộng l'Humanité, ông đã đào ngũ, ông đã xin tỵ nạn chính trị ở Pháp. Rồi ông đã can trường phơi bày các sự thực bỉ ổi về CSVN. Cuốn sách đầu tiên ông viết từ Paris là cuốn 'Họa Xuyên Tuyết' đã như một quả bom, đã gây sôi nổi một thời. Chắc ông ví mình là một cây hoa xuyên tuyết, pierce-neige, một cây hoa mong manh nhưng có sức mạnh kỳ diệu, xuyên được lớp tuyết phủ, mọc mạnh mẽ hướng về mặt trời. Từ 1990 đến nay,

sống ở Paris, ông viết không mệt mỏi, và ông cũng xuất hiện trước công chúng và trên đài truyền thanh và truyền hình, ông luôn tố giác những gian trá của CSVN. Tôi chỉ xin sơ sài vài nét về nhân vật lịch sử này như trên, vì tôi nghĩ rằng các cụ cũng đã đọc và biết nhiều về con người kiệt xuất này.

Nhân vật thứ hai cũng là một nhân vật kiệt xuất, cùng năm sinh và cùng chết một ngày với ông Bùi Tín, đó là nhạc sĩ và nhà văn Tô Hải. Điều kỳ lạ là 2 ông cùng mất ngày 11-8-2018, ông Bùi Tín ở Paris, ông Tô Hải ở Saigon. Ông là một nhạc sĩ đa phong cách nổi tiếng ai cũng biết, Ông đã sống lâu năm với nhiều lãnh tụ CS, ông đã thấy tất cả những gian trá của lớp lãnh đạo này, cuối đời ông viết cuốn phản tỉnh 'Hồi Ký của một thằng hèn', ông cho mình là hèn vì đã không dám công khai chống lại bọn gian ác sớm hơn. Ông đã tiếc là đã theo VM ngay hồi 18 tuổi, lúc đó với lòng yêu nước mạnh mẽ như các bạn trẻ thời đó. Ông đâu có ngờ về sau ông mới nhìn ra cái gian dối của CS. Báo chí còn kể việc ông tham gia biểu tình ở Saigon ngày 16-12-2017 chống dự luật an ninh mạng và 3 đặc khu, ông đã chỉ mặt một mục đàn bà rồi hét lên : 'Con này là chỉ điểm cho công an bắt người đây'. Con này là Nguyễn Thị Quyết Tâm, đảng viên, dân biểu quốc hội.

Thật đáng phục thay 2 vị cao niên họ Bùi và họ Tô trên đây. Hai vị là chứng nhân hùng hồn đã tố giác những gian dối và tội ác của CSVN.

Và sau đây là 2 cái chết vừa xảy ra trong tháng Chín, đang gây xôn xao cả trong và ngoài nước. Thứ nhất là chủ tịch Trần Đại Quang nằm xuống vào ngày 21, thọ có 62 tuổi. Ông là đại tướng công an rồi chủ tịch nước. Ông được mai táng theo nghi lễ quốc táng, và chôn cất ở quê nhà, lăng mộ của ông rộng hơn 2 hecta. Việc ông chết trẻ như vậy làm người ta nghĩ tới lời sấm Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm :

Bình chúc vô minh quang tận diệt

Trọng ngân bạc phúc sản tiêu vong

(ngọn đèn mà tối tắt thì ánh sáng sẽ mất hết)

Xem nặng tiền bạc mà nhẹ phúc đức thì tài sản sẽ mất hết)

Các cụ có thấy tên 4 từ trụ triều đình (Quang, Trọng, Ngân, Phúc) trong 2 câu thơ trên đây không? Cụ Trạng Trình nói rõ ràng là tận diệt và tiêu vong đấy nha.

Ngoài ra dân gian xì xào rất nhiều về điềm gở là trong khi TBT Nguyễn Phú Trọng ghi sổ tang lễ thì chữ G trong biểu ngữ 'Vô cùng thương tiếc' rơi xuống, có nghĩa rằng nhóm của ông chẳng vô cùng thương tiếc gì ráo trọi. Nhóm ông đã ngầm giết vua Quang để ông Trọng lên ngôi vua.

Và sau cái chết của Vua Quang là tin bạo chúa Đỗ Mười nhắm mắt. Theo nhiều nguồn tin đáng tin cậy thì Đỗ Mười đã chết cùng ngày với Trần Đại Quang. CSVN cho như vậy là điềm xui nên sau khi mai táng xong Ông Quang thì mới đưa tin ông Mười chết. Theo sách vở thì Đỗ Mười tên trên khai sinh là Nguyễn Duy Cống, sinh ở huyện Thanh Trì, gần Hà Nội. Ông nhập đảng cộng sản rất sớm, đã bị Pháp bắt và giam tù, nhưng sau 4 năm ở tù, ông đã trốn tù thành công. Sau khi trốn thoát, ông đã cải trang và cải danh, đổi tên thành Đỗ Mười, làm nghề hoạn lợn. Ông đã sống với các lãnh tụ CSVN và đã thăng tiến lên tới

chóp bu của đảng. Ông đã chém giết không biết bao nhiêu người, ban đầu là ở miền Bắc, sau này là miền Nam. Sử sách còn ghi câu nói đề đòi về việc tàn sát miền Nam. Đây là lệnh của ông nói với các cấp, còn ghi trong sách :

...Giải phóng Miền Nam, chúng ta có quyền tịch thu tài sản, trưng dụng nhà cửa hàng xưởng, ruộng đất chúng nó. Xe chúng nó ta đi, vợ chúng nó ta lấy, con chúng nó ta bắt làm nô lệ, còn chúng nó thì ta đẩy đi lao động khổ sai vùng kinh tế mới vào nơi rừng sâu nước độc. Chúng nó sẽ chết lần chết mòn...

Tôi có người bạn già mới về chơi Hà Nội, ông cho biết là báo chí Hà Nội bị cấm 2 điều khi viết về lãnh tụ Đỗ Mười : Không được nhắc tới nghề hoạn lợn, và không được viết tắt tên Đỗ Mười là Đ.M.

Các cụ nhớ bảo con cháu nha, rằng trong tháng Tám có 2 người hùng qua đời, Bùi Tín và Tô Hải, ai cũng quý mến và thương tiếc. Và trong tháng Chín cũng có 2 người qua đời đó là Nguyễn Đại Quang và Đỗ Mười, đây là 2 hung thần, nghe tin họ chết thì ai cũng vui cười hả hê và trào lộng điều cợt.

Thôi, tôi viết chuyện thời sự như vậy đủ rồi, xin mời các cụ về làng An Lạc của tôi để mừng lễ Tạ Ôn. Lễ vào thượng tuần tháng Mười.

Theo đúng truyền thống hàng năm thì Cụ Chánh đã nấu một mâm xôi gấc với một mâm chả giò làm của lễ biếu giáo xứ Cha Paolo. Năm xưa giáo xứ của cha đã đứng ra bảo lãnh gia đình cụ từ trại tỵ nạn Thái Lan sang Canada. Trong phần phát biểu cuối lễ, bao giờ Cụ Chánh cũng khóc. Cụ bảo lúc đó khi tới Canada thì hoàn toàn tay trắng, bây giờ thì nhà cửa khang trang, có của ăn của để. Thấy cụ Chánh nức nở như vậy nên Cha

Paolo chạy tới ôm lấy cụ , vỗ vai cụ rồi nói đây là phép lạ Chúa làm.

Dân làng tôi bao giờ cũng có mặt đầy đủ trong ngày lễ trọng này. Sau lễ thì kéo nhau về nhà cụ Chánh ăn trưa. Ôi chao, mâm cỗ Lễ Tạ Ôn sao mà ngon thế này. Con cháu cụ làm. Bao nhiêu rau thơm gốc VN như kinh giới, tía tô, húng quế, ngò gai, rau diếp, được hái trực tiếp từ vườn rau của cụ, để đầy bàn. Các thứ lá thơm này, vừa hái xong rửa xong, cuốn với chả giò rồi chấm với nước mắm pha chanh tỏi ớt , sao mà nó ngon đến thế. Nếu thêm được một tốp bia lạnh nữa thì ôi thôi, món ngon ở trên thiên đàng chắc cũng chỉ ngon như thế này là cùng.

Trong bữa ăn, ông bỏ chữ ODP của chúng tôi đã nói với anh John là con rết da trắng trong làng thế này : Theo sử, lễ Tạ Ôn ở Canada ghi dấu lòng biết ơn của nhóm người da trắng từ Âu Châu sang miền đất bắc Mỹ này đã được người Da Đỏ tiếp đón và cung cấp thực phẩm như bí đỏ, gà tây...Anh có biết những người Da Đỏ này chính là những ông tổ có gốc Việt Nam không ? Anh cứ đọc sử Việt Nam thì thấy rõ ràng nguồn gốc. Ban đầu Mẹ Âu Cơ với Cha Lạc Long đẻ ra một bọc 100 trứng, sinh ra 100 con, do đó người Việt Nam mới gọi nhau là đồng bào, đồng bào là cùng một bọc nguyên thủy. Dân các nước khác không thể gọi nhau là đồng bào được, tiếng ‘đồng bào’ là tiếng chỉ dành riêng cho người Việt Nam mà thôi. Rồi đàn con lớn lên phải tìm đất sinh nhai, mẹ Âu Cơ dẫn 50 con lên núi, cha Lạc Long dẫn 50 con xuống biển. Lên núi đây là lên hướng bắc, tới cực bắc thì rẽ về hướng tây, rồi tới eo biển Berin là một miền đất tốt, Mẹ Âu Cơ đã theo miền đất này đi xuống và đã gặp miền đất mà sau này gọi là Canada. Đi xuống nữa thì gặp một miền đất gọi là Toronto. Toronto là do tiếng ‘tổ rồng to’ mà ra. Con cháu Việt nam ai cũng có máu rồng của Cha trong người... Bởi vậy, kết luận là người Việt Nam đang ở Canada là đang ở trên đất nguyên thủy của người anh em có máu Da Đỏ ngày xưa. Anh có thấy người Việt Nam giống người Da Đỏ không. Người Da Đỏ da vàng, không giống Tàu, Nhật, Cao Ly, Mên, Lào, mà giống người VN mọi đảng!

Nghe đến đây xong, anh John thấy mình không cãi được cái lập luận này, bèn chấp tay vái ông ODP một cái thật sâu, rồi nói : Con biết cái tổ của làng ta rồi.

Cụ Chánh thấy dân làng cười ngất. Ông ODP hay kể chuyện này lắm, tuy đã quen nhưng mỗi lần nghe lại vẫn thấy có duyên chi lạ nên vẫn cười khà. Để cho dân làng cười xong thì Cụ Chánh quay vào Chị Ba Biên Hoà : Ngày lễ Tạ Ôn thì Chị cầu nguyện tạ ơn Chúa thế nào ?

Chị Ba đáp ngay : Cháu có một bà bạn đang ở Ý. Ngày xưa bà này làm cho đài BBC. Bà này mới đọc cho cháu một câu kinh mà cháu thấy đúng và hay lắm. Bà bạn cháu tạ ơn Chúa thế này :

Con xin tạ ơn Chúa Trời

Đã cho con hưởng một đời ấm no

Bệnh tật không có khổ lo

Ăn ngon ngủ kỹ khò khò suốt đêm.

Các cụ thấy lời kinh này tuy đơn sơ mà có hay và đúng không cơ ? ♦

TRÀ LỮ

TÔN TRỌNG NHAU LÀ BÍ QUYẾT HẠNH PHÚC HÔN NHÂN

■ Trần Mỹ Duyệt

Nếu hỏi những ai đã sống trong đời sống hôn nhân, hoặc những thanh thiếu niên nam nữ sắp sửa bước vào đời sống này câu hỏi: “Bí quyết hạnh phúc hôn nhân là gì?” thì tùy theo mỗi người, mỗi hoàn cảnh câu trả lời sẽ khác nhau, nhưng một trong những bí quyết ấy là TÔN TRỌNG LẦN NHAU.

Trong lời hứa hôn nhân theo nghi thức Công Giáo đã phản ánh trung thực những giá trị cũng như bí quyết căn bản của hạnh phúc hôn nhân, bao gồm sự tôn trọng lẫn nhau: *“Anh (em) nhận em làm vợ (chồng), và hứa sẽ giữ lòng chung thủy với em (anh), khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi bệnh hoạn cũng như lúc mạnh khỏe, để yêu thương và tôn trọng em (anh) mọi ngày suốt đời anh (em).”*

Ralph Waldo Emerson, một nhà tư tưởng đã nói: “Hãy yêu và bạn sẽ được yêu”. Nhưng khi hai người bước vào tình yêu thì định luật hấp dẫn và tình yêu là những mấu chốt của con tim.

Yêu là một trong những thôi thúc, thao thức, và chiếm đoạt tận tâm hồn, ý nghĩ, sinh hoạt, và thể xác của con người. Có những người đã chết vì thất tình, vì bị tình phụ, hoặc yêu mà chẳng được yêu. Khi yêu và được yêu thì mọi cái đều đẹp, đều dễ thương, dễ mến, cuộc sống đầy màu hồng hy

vọng. Ngược lại, thì mất ăn, mất ngủ, buồn phiền, chán nản, hận đời, hận người, hận tình, và như đã xảy ra cho một số người, đó là cái chết. Chết vì tình hay chết vì thất tình.

Khi yêu nhau, và khi bị tình yêu chiếm đoạt nhiều người vẫn nghĩ và cho rằng tình yêu không phân biệt giai cấp, giàu nghèo, sang hèn, trí thức hay không trí thức, và tuổi tác. Hiện tượng “trâu già gặm cỏ non” hoặc những chàng trai trẻ kết hôn với những lão bà theo cái mốt hiện nay là một thí dụ giải thích tình yêu không phân biệt tuổi tác. Nhưng yêu là một chuyện, còn sống trong tình yêu, trong đời sống hôn nhân lại là một chuyện. Hai lãnh vực này hoàn toàn khác nhau, cũng giống như lý thuyết khác với thực hành!

Nhưng có một thứ mà trong hôn nhân được coi như động lực, bí quyết để giữ mãi tình yêu, đó là sự tôn trọng lẫn nhau. Lời thề hôn phối vừa được nhắc đến ở trên xây dựng trên hai yếu tố yêu thương và tôn trọng.

Bạn không cần phải băn khoăn đi tìm một tình yêu vĩ đại, một tình yêu đẹp và lãng mạn như trong tiểu thuyết. Đã là tiểu thuyết, thì nó chỉ tồn tại và có trong tưởng tượng. Những mối tình ấy không phải là của bạn. Một cặp vợ chồng trẻ dẫn nhau vào một rạp xê-nê. Nhìn trên màn hình những cảnh tình tứ, hôn hít rất mùi mẫn,

cô bạn ghé tai người yêu:

- Anh coi kia, chàng trai kia hôn cô nàng mùi mẫn quá.

Và anh chàng cũng ghé tai nàng, nhẹ nhàng tâm sự:

- Em ơi! Nó là tài tử, nó hôn như thế vì được trả tiền!

Nhưng dù là những mối tình rất bình dân, rất thật trong đời thường, thì lòng tôn trọng nhau vẫn là một trong bí quyết duy trì, và giữ mãi hạnh phúc của hai người. Ca dao Việt Nam nói: “Trương kính như tân”.

Bạn phải chung thủy trong hôn nhân, dĩ nhiên, nếu thiếu hoặc mất tính chất chung thủy thì bạn coi chừng những lúc gian nan, yêu đau, hoặc trong những hoàn cảnh khó khăn bạn sẽ không thấy mặt người yêu của bạn, hay chính bạn cũng là người “cao bay xa chạy.” Và kết luận, tình yêu của bạn hoặc tình yêu bạn nhận được từ người phối ngẫu chỉ là một tình yêu thiếu tôn trọng. Sự tôn trọng giá trị thật của tình yêu. Và tôn trọng tính chất chung thủy của tình yêu.

Tại Việt Nam hay một số quốc gia ở đó vai trò người phụ nữ bị coi thường hoặc phẩm giá của họ bị đánh cắp do những đối xử thiếu văn hóa, trưởng thành, và hiểu biết của đàn ông và những người chồng, tất cả chỉ là một cách diễn tả thái độ và não

trạng thiếu tôn trọng.

XÂY DỰNG VÀ DUY TRÌ SỰ TÔN TRỌNG

Sau đây là 3 áp dụng thực hành giúp bạn xây dựng và duy trì sự tôn trọng trong đời sống hôn nhân:

1. Tương kính như tân:

Trở lại câu ca dao Việt Nam: “Tương kính như tân”. Vợ chồng phải luôn luôn làm mới và phát triển sự tôn trọng dành cho nhau như “cái thủa ban đầu lưu luyến ấy”. Không ai, dù là chồng hay vợ có quyền thay đổi quan niệm sống này. Yêu thương nhưng phải tôn trọng những nét riêng tư của nhau. Yêu nhau thật không áp đặt, không khuynh loát, và không đòi hỏi người yêu phải như ý mình, phải giống mình.

Một ngày nào đó, khi sự tôn trọng không còn nữa, cùng lúc tình yêu của bạn sẽ lụn tàn, và hôn nhân sẽ lâm vào cảnh bi thương, tan vỡ.

2. Biết ơn:

Biết ơn là một trong những định luật hấp dẫn tình yêu. Nó có thể giúp chúng ta duy trì được mối tương quan tốt trong đời sống vợ chồng.

Bình thường, cách đối xử với nhau giữa vợ chồng không đến nỗi: “Ăn cháo đá bát”, nhưng trong rất nhiều trường hợp, chúng ta sống với nhau theo kiểu: “Gần chùa gọi bụt bằng anh”. Có nghĩa là vì quá quen nên đi đến chỗ coi thường. Và vì coi thường nên cũng không cần phải biết ơn nhau.

-Có bao giờ bạn cảm ơn vợ hay chồng về những việc nhỏ mọn hằng ngày mà họ đã làm cho bạn không? Trong cuộc đời con người

những việc cao cả, những hành động anh hùng, là những điều chỉ xảy ra rất ít và chỉ trong một vài trường hợp hy hữu. Còn lại tất cả chỉ là những việc nhỏ mọn, xem ra tầm thường như nấu một bữa ăn, rửa xe, hút bụi, là ủi quần áo, giúp rửa chén bát... những việc này nếu làm nó với lòng biết ơn lớn lao thì chúng sẽ biến thành một tình yêu lớn lao.

- Có bao giờ bạn cảm ơn vợ hay chồng vì những nụ cười thân ái trao nhau không? Một nụ cười, một ánh nhìn triu mến những lúc “com lạnh, canh ngọt” mà bạn thường cho là vô nghĩa. Nhưng nếu vắng bóng chúng trong những ngày mưa bão, giận hờn, những lúc mà chỉ cần nhìn vào mặt nhau cũng thấy ớn lạnh, thì những nụ cười kia, những lời nói ngọt ngào kia quả là làn gió mát trong buổi trưa hè, oi ả. Hãy trân quý và biết ơn những nụ cười, những ánh mắt thân thương.

- Và hãy tỏ ra là người biết ơn bằng những câu nói tích cực, khuyến khích cũng như nâng đỡ nhau. Bạn nghĩ sao khi nghe người yêu bạn khen bạn đẹp, khéo tay, dễ thương, dịu dàng, đảm đang, và vui vẻ, trào phúng... Vậy bạn hãy làm những việc ấy cho người phối ngẫu của bạn, và bạn sẽ được đáp trả. Trong tình yêu, cho đi không bao giờ thua lỗ, không bao giờ thiệt thòi.

Nhất là thái độ biết ơn của bạn về sự chịu đựng cái tính nóng nảy, giận hờn, ghen tương, lười biếng; hoặc cái tính bướng bỉnh, rượu chè, bay bướm của bạn! Người phối ngẫu của bạn chịu đựng bạn vì tôn trọng, và nhất là yêu thương bạn, hy vọng có sự chuyển hướng, hồi tâm của bạn.

3. Yêu nhau bây giờ:

Nếu biết bài hát “Nếu có yêu tôi” của Trần Duy Đức, bạn hãy áp dụng nó vào đời sống hôn nhân để nuôi dưỡng tình yêu của bạn. Đó cũng là một hình thức tôn trọng bạn dành cho nhau. Đừng để lỡ cơ hội bằng cách dối mình, dối người “ngày mai sẽ làm. Hôm nay bận quá, hoặc hôm nay mệt quá”. Ngay bây giờ là giây phút thuộc về bạn. Bạn có quyền sử dụng. Những giây phút tiếp sau sẽ không phải là của bạn. Và cũng có thể sẽ mãi mãi không bao giờ thuộc về bạn.

Bây giờ bạn hãy hát chậm chậm một mình và hãy tận hưởng cái âm hưởng của một tình yêu mà bạn có thể trao cho người bạn đời ngay bây giờ, và ngay lúc này:

*Có tốt với tôi thì tốt với tôi bây giờ
Đừng đợi ngày mai đến lúc tôi xa người
Đừng đợi ngày mai đến khi tôi phải ra đi
Ôi muộn làm sao nói lời tạ ơn*

*Nếu có bao dung thì hãy bao dung bây giờ
Đừng đợi ngày mai đến lúc tôi xa đời
Đừng đợi ngày mai biết đâu tôi nằm im hơi
Tôi chẳng làm sao tạ lỗi cùng người
Rộn ràng một nỗi đau
Nghẹn ngào một nỗi vui
Dịu dàng một nỗi đau*

Ngâm ngùi một nỗi vui

*Có nhớ thương tôi thì đến với tôi bây giờ
Đừng đợi ngày mai lúc mắt tôi khép lại
Đừng đợi ngày mai có khi tôi đành xuôi tay
Trôi dạt về đâu, chốn nào tựa nương*

*Nếu có yêu tôi thì hãy yêu tôi bây giờ
Đừng đợi ngày mai đến lúc tôi qua đời
Đừng đợi ngày mai đến khi tôi thành mây khói
Cát bụi làm sao mà biết lụy người
Rộn ràng một nỗi đau
Nghẹn ngào một nỗi vui
Dịu dàng một nỗi đau
Ngâm ngùi một nỗi vui.*

KẾT LUẬN

Trên đây là những điểm tâm lý thực hành nhỏ mọn. Chúng chỉ nhẹ nhàng như hơi thở của bạn. Nhưng con người lại không thể sống, suy nghĩ, hành động, và yêu được nếu thiếu những hơi thở ấy. Và đó là bí quyết để duy trì, phát triển hạnh phúc hôn nhân của bạn: HÃY TÔN TRỌNG NHAU qua những việc làm nhỏ mọn và ngay bây giờ.

(Mời vào thăm trang nhà www.giadinhnazareth.org

Để tham khảo thêm những bài vở giá trị khác về tình yêu, hôn nhân, gia đình, giáo dục, xã hội và tôn giáo).

TỪ TỰ PHÁT TỰ LỰC CỘNG ĐỒNG...

(tiếp theo trang 81)

Pháp thuộc hay thời chiến tranh Việt Nam, vì khi những biến cố này xảy ra tại Việt Nam, người Việt có một tinh thần bài ngoại dù có những sự thích ứng bất buộc. Hơn nữa, môi trường vẫn mang Việt tính, văn hoá chủ lưu tiềm tàng trong đời sống hằng ngày vẫn là văn hoá Việt. Khi người Việt di cư đến thế giới phương Tây và ở ngoài quê hương của mình, họ đối diện với áp lực hội nhập vào xã hội chủ lưu. Tuy quyết tâm và nỗ lực giữ gìn văn hoá gốc của người Việt tỵ nạn đã mang lại nhiều kết quả sau bốn thập niên, văn hoá dòng chính không còn là văn hoá Việt. Ở một số nơi tại hải ngoại – như Little Saigon ở Quận Cam – văn hoá Việt xem ra rất nổi trội. Nhưng không hẳn như vậy – vì đó là văn hoá Việt Mỹ, văn hoá Việt trở thành văn hoá ‘di dân,’ văn hoá sắc tộc, văn hoá thiểu số. Do đó, những nơi này vẫn phải chịu sự chi phối của văn hoá chính ở đất nước tạm dung và cộng đồng

người Việt ở Mỹ vẫn phục vụ đồng hương là chính dù có những tương tác liên sắc tộc.

Vì thế, ở năm 1975, căn tính di dân refug-endity của người Việt mang một ý nghĩa mới ở một mức độ di cư mới, vì người Việt đã thực sự lưu vong. Tôi cho rằng cái cảm giác bị chia cắt vĩnh viễn với quê hương mang đến nỗi đau tột đỉnh, vì nó kèm theo sự phân ly với người thân còn ở lại và với nơi chôn nhau cắt rốn, nơi lưu giữ lịch sử cá nhân của họ. Tuy vậy, trong bối cảnh lịch sử Việt Nam cận đại, tôi nhìn vào năm 1954 và 1968 như là khởi điểm cho cuộc xuất hành năm 1975, và là điểm đối chiếu cho nhiều người Việt, nhất là với cuộc di cư vào Nam. Như vậy, có một sự tiếp nối của căn tính di dân refug-endity khởi đi từ giữa thế kỷ hai mươi từ trong nước, và mở rộng ra thế giới năm 1975. Từ cái đứt đoạn Bắc Nam năm 1954, đến cái vỡ nát của miền Nam 1975, tâm thức

của người dân Việt bị phân tán ở hai mức độ: quốc gia, và quốc tế. Nếu những ai bỏ miền Bắc ra đi năm 1954 đã khóc niềm phân ly ngay cả trước khi họ vào Nam, thì người Việt tỵ nạn sau tháng Tư 1975 đã phải cảm thấy lưu luyến quê hương đến chừng nào khi đã phải lìa bỏ đất nước trong đau đớn và cấp bách.

(Endnotes)

1 Tôi xin cảm ơn các vị thẩm định (reviewers) của JSAEAA đã đưa ra những nhận xét quý báu về phiên bản đầu tiên của bài viết này; xin cảm ơn Chủ bút của JSAEAA Tiến sĩ Wayne Wright, Tổng thư ký Marshall Klassen, và Nhà thơ Bryan Thao Worra; và Olivier Glassey-Trầnnguyễn đã đọc và góp ý cho bản tiếng Anh. Tôi chân thành cảm ơn anh Marshall Klassen đã hỗ trợ tôi trong việc giữ nguyên tên các tác giả Việt Nam, và liệt kê các tài liệu tham khảo theo kiểu APA.

2 Xin xem Tranguyen, 2004b. Tham khảo thêm những tài liệu

và chương trình do Poets in VietnAmerica thực hiện từ thập niên 1990s đến nay.

3 Chắc chắn có nhiều đối lập và cạnh tranh trong giới cầm bút người Mỹ gốc Việt, cũng như trong bất cứ môi trường chữ nghĩa nào. Vì bài viết chú trọng vào tính tự phát tự lực, tôi sẽ bàn đến những tranh chấp và căng thẳng trong một bài khác.

4 Ở đây, tôi chú trọng đến những sáng tác có ‘liên quan’ hơn là ‘quan trọng’ vì hai lý do. Thứ nhất, vẫn chưa có một cuộc nghiên cứu rất ráo về văn chương tiếng Việt tại hải ngoại từ năm 1975, nên tôi xin giữ cho rộng đường dư luận việc đánh giá tác phẩm nào là ‘quan trọng.’ Thứ hai, bài viết của tôi không phải là một thống kê về

các tác phẩm này, nhưng tập trung vào việc nhận định xem những tác phẩm này đã giúp định nghĩa refug-endity trên quê hương Việt-Mỹ và cộng đồng hải ngoại như thế nào.

5 Ngay khi tôi bắt đầu sử dụng phương pháp lịch sử truyền khẩu từ thập niên 1990s, tôi đã ý thức và chọn thực hiện phỏng vấn theo hình thức chiều sâu đi dọc theo tiểu sử của người nói thay vì chỉ phỏng vấn theo một đề tài cách rút gọn. Tuy chọn lựa này đòi hỏi nhiều thời gian và công sức hơn, nó cho phép tôi đi vào những chứng từ sâu sắc và đặt những câu hỏi để đào sâu những uẩn khúc và khúc quanh trong câu chuyện. Tôi nhận thấy phỏng vấn dạng tiểu sử không chỉ hữu dụng, mà còn mang tính

quyết định trong việc giúp tôi bàn đến những chi tiết sâu kín khi thời gian phỏng vấn có giới hạn.

6 Văn khó Đông Nam Á tại Đại học Cornell – Tài liệu của chính phủ Hoa Kỳ về người tỵ nạn năm 1968.

7 Trong quyển bút ký này, vốn đoạt giải Quốc Gia của Việt Nam Cộng Hoà năm 1969, Nhà văn Nhã Ca ghi lại kinh nghiệm của mình ngay trên đất Huế khi Việt Cộng tấn công cố đô vào dịp Tết Mậu Thân 1968. Quyển sách được Nhật báo Việt Báo tái bản năm 2008, và bản tiếng Anh của Olga Dror được Nxb Indiana University Press phát hành năm 2014.◆

LINH-HỒN NGƯỜI TUẦN-ĐẠO

(tiếp theo trang 24)

Cuối cùng chính những cá-nhân, những tập-thể hay đảng phái, những người lãnh-đạo tôn-giáo chỉ thích gây chuyện này cũng không thoát được cái kết-cuộc cùng cả nước chung nhau kiếp-nạn cộng-sản. Người bỏ nước ra đi tỵ-nạn thì sống kiếp lưu-vong xứ lạ; người ở lại làm thân bị-trị còn tệ hơn thời thực-dân nô-lệ.

Giờ đây, đã 55 năm trôi qua. Linh-hồn người tuần-đạo đã đi vào cõi thiên-thu thanh-thản, song những oan-khiên thì vẫn còn đây. Và hậu-quả là cả nước đang chênh-vênh trên bờ-vực diệt-vong. Biết nói sao khi có nhiều nhận-định chua cay rằng người Việt-Nam mình có tính xấu khó chữa là hay ghen ăn tức ở,

nên nhiều khi chỉ làm theo tham-vọng riêng mà không cần dùng đầu óc để tìm hiểu, để suy-luận mà nghĩ hay suy đến việc chung của dân của nước. Thậm chí còn quá đáng hơn là có rất nhiều người, quanh năm suốt tháng chỉ ngồi “bàn-loạn” rất ư là hăng-hải; rồi ai làm thì phá, thì “đặt vấn đề”. Nhược-điểm này của người Việt-Nam hiện nay cả trong lẫn ngoài nước, chỉ giúp cho các phe này nhóm nọ lợi-dụng để chế-tác ra nhiều loại thành-kiến hợp theo từng thời-điểm thuận-lợi của cộng-sản muốn khai-thác. Tuyệt-đại dân-tinh cứ nhần-nha tin theo như hiện nay vẫn còn và vẫn đang đang phát-tác mạnh vì cộng-sản Việt-Nam có bao giờ ngừng nghĩ tuyên-truyền và xuyên-tạc. Rồi

chung cuộc thì chẳng ai được gì ngoài việc tạo thêm lợi-khí cho người cộng-sản.

Bằng hy-vọng vào lịch-sử có thăng có trầm và trong niềm tôn-kính anh-linh và hồn thiêng của liệt-vị qua nhiều thế-hệ đã vì nước vong-thân, đã vì tiết-thảo làm người con dân đất Việt mà như Trần Bình Trọng...*thà làm quỷ nước Nam hơn làm vương đất bắc*...đã lấy cái chết để báo đền ơn nước, xin cho đám trăm triệu con dân Việt-Nam hiện nay sẽ càng ngày càng thêm đông số những tấm lòng tha-thiết với Quê-hương.◆

Bánh Rán

Gia Chánh

GIANG ANH

(Bánh Cam)

NGUYÊN LIỆU CHO NHÂN BÁNH:

- 1 gói đậu xanh ngâm nước lạnh khoảng 3 tiếng cho nở
- 1cup đường. 2 Tbsp (muối canh) dầu ăn. 1/5 tsp muối
- Nguyên liệu cho vỏ bánh:
- 1 gói bột nếp.
- 1 cup bột gạo.
- 3 Tbsp bột khoai tây khô (mashed potato).
- 6 Tbsp đường
- 2 tsp bột nở (baking powder)
- 2/3cup + 2Tbsp nước hơi ấm.
- 200grs mè trắng để riêng dùng sau.
- 4 cup dầu ăn để chiên.

LÀM NHÂN BÁNH:

Hấp chín đậu xanh, nhào với đường, dầu ăn cho mịn. Nếu có máy xay thịt cho vào xay một chút cũng rất nhanh.

Nếp kỹ hơn ta bỏ đậu xanh khi đã xay vào chảo không dính, để lửa nóng vừa và đảo đều tay vài phút, đậu xanh sẽ có vị ngon và màu cũng đẹp hơn.

Viên đậu xanh cỡ nhỏ hơn trái quít

LÀM VỎ BÁNH:

Trộn đường+bột khoai tây+nước hơi ấm cho đều trong 1 tô lớn. Sau đó cho bột nếp+bột gạo+bột nở vào, nhồi cho bột mịn. Lấy giấy nylon ủ bột 2 tiếng .(Trong khi ủ bột chúng ta làm nhân bánh cho đỡ mất thời gian.)



CHIÊN BÁNH:

Khi viên bột phải to hơn viên đậu xanh, để khi ép bột hơi mỏng có thể bọc viên đậu xanh lọt vào trong bột.

Đề mè sống vào cái đĩa lớn. Sau đó để viên bánh vào đĩa mè lăn nhẹ cho mè bám đều chung quanh bánh. Sau khi bánh đã bám mè đều, bỏ bánh qua đĩa khác và tiếp tục làm như vậy cho đến hết .

Cho 4 cup dầu ăn vào nồi, bắc lên bếp để lửa trung bình. Khi dầu nóng vừa cho bánh vào . Đều cần để ý cho bánh vào nồi dầu phải ngập bánh và bánh phải có khoảng cách một chút vì bánh sẽ nở to hơn. Mỗi lần chiên lâu cỡ 6,7 phút, nếu thấy bánh nổi lên phải ấn bánh xuống cho bánh vàng đều.

Lót giấy thấm dầu vào khay lớn. Khi bánh có màu vàng vớt ra để trên giấy cho thấm dầu.

Bánh rán ăn rất ngon và hợp với mọi lứa tuổi, cũng như dùng khi nào cũng được .

Xin chúc quý vị một mùa Hè vui tươi, hạnh phúc.

TRANG Y HỌC

■ **Bác Sĩ Ngô Đình Tân**

NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM²



1. Ngộ độc thực phẩm còn được dân gian gọi là trúng thực. Đây là căn bệnh khi hệ tiêu hóa bị ngộ độc do tiêu thụ thực phẩm bị nhiễm độc. Thông thường bệnh không nguy hiểm nhưng đối với người có hệ đề kháng kém bệnh có thể trở lên trầm trọng và mang lại tử vong.
2. Trúng thực xảy ra sau khi tiêu thụ phải thực phẩm bị nhiễm độc do vi khuẩn, siêu vi khuẩn và các độc tố. Khoảng vài giờ sau khi tiêu thụ thực phẩm bị nhiễm độc bệnh nhân có những triệu chứng như buồn nôn, ói mửa, đau bụng, tiêu chảy, sốt, mệt mỏi... Trung bình các triệu chứng trên kéo dài 2-3 ngày là thuyên giảm và ngưng hẳn trong vòng 7 ngày. Tuy nhiên trong một vài trường hợp trúng thực có thể trở lên trầm trọng và mang lại tử vong. Trẻ em dưới 5 tuổi và quý vị cao niên mang các căn bệnh kinh niên vì hệ đề kháng yếu kém bệnh dễ trở lên trầm trọng.
3. Trúng thực trở lên trầm trọng khi các triệu chứng không thuyên giảm sau 2-3 ngày mà tiếp tục kéo dài nhiều ngày. Các triệu chứng báo động cần tham khảo bác sĩ ngay hoặc cấp cứu là ói mửa liên tục không giữ được đồ ăn trong bụng, ói ra máu, đi tiêu chảy nhiều hơn 7 lần trong ngày, đi cầu ra máu, đau bụng dữ dội kèm theo sốt trên 101°F, đi tiểu ít vì số lượng nước tiểu thấp, yếu cơ bắp toàn thân.
4. Khi bị trúng thực nếu nhẹ quý vị có thể tự chữa trị bằng cách dùng thuốc Peptobismol, ăn đồ lỏng và uống đủ nước là hồi phục lại, nên uống nước pedialyte thay vì nước lã. Hoặc quý vị có thể tự bào chế nước bằng cách pha 1 lít nước hoà 1 muỗng muối, 1 muỗng baking soda và 3 muỗng đường.
5. Thực phẩm bị nhiễm độc do vi khuẩn, siêu vi khuẩn và các độc tố. Vi khuẩn là nguyên nhân hàng đầu gây ra trúng thực, các vi khuẩn gây trúng thực thường gặp là loại campylo bacter, clostridium, dalmonella và ecoli trong thịt hoặc có chất bảo quản, hoặc trong sữa và các sản phẩm từ sữa chua qua diệt khuẩn. Ngoài ra còn có một số loại vi khuẩn sản xuất ngoại độc tố có thể gây ra trúng thực ngay cả khi tế bào vi khuẩn đã bị tiêu diệt. Điển hình là ngộ độc Botulism do dùng đồ hộp quá đắt. Botulism là căn bệnh ngộ độc trầm trọng gây tác hại đến hệ thần kinh, tim mạch và phổi.
6. Siêu vi khuẩn cũng là nguyên nhân gây trúng thực nhất là tại các nước phát triển. Ngoài nhiễm độc hệ tiêu hóa siêu vi khuẩn còn có thể nhiễm độc các cơ quan khác trong cơ thể như gan, não, khớp...
7. Ngoài ra trúng thực còn xảy ra do dùng ngũ cốc nhiễm độc tố từ nấm mốc. Các độc tố này có thể gây ra nhiều loại ung thư trong cơ thể.
8. Ngộ độc thực phẩm xảy ra bởi ba yếu tố
 - 1) Vệ sinh kém; nhất là mùa hè nhiệt độ cao tạo thuận lợi cho vi khuẩn, siêu vi khuẩn và ký sinh trùng sinh sôi và phát triển dễ dàng.
 - 2) Thực phẩm không được bảo quản đúng tiêu chuẩn
 - 3) Thực phẩm quá đắt; các thực phẩm có nguy cơ cao gây ngộ độc là tiết canh, món gỏi, rau sống, thịt sống, cá sống, hải sản sống, xúc xích chưa nấu chín, sữa chưa được tiệt trùng, thực phẩm quá đắt nhất là đồ hộp quá đắt.
9. Cách thức ngăn ngừa ngộ độc thực phẩm là rửa tay trước bữa ăn, giữ đồ dùng nấu ăn sạch sẽ nhất là dao kéo bát đĩa, giữ thực phẩm tươi một nơi riêng biệt, thực phẩm sẵn sàng dùng để một nơi khác, thực phẩm đông lạnh không nên để ra ngoài cho tan đá nhưng nên cho vào microwave để làm tan đá trước khi nấu; nấu chín thực phẩm đến nhiệt độ đã được ấn định nhất là thịt và cá. Thực phẩm dễ hư cần được bảo quản lạnh trong vòng 2 tiếng sau khi mua nếu nhiệt độ ngoài trời trên 98°F thì phải để lạnh trong vòng 1 tiếng; thực phẩm sau khi đã hâm nóng 1 lần dùng không hết phần còn lại phải bỏ không nên để lại vào tủ lạnh để dùng sau này.
10. Cuối cùng trẻ em dưới 1 tuổi tránh dùng mật ong để ngừa ngộ độc botulism. Phụ nữ mang thai tránh dùng pho mát mềm để ngừa ngộ độc listeria. Ngộ độc do vi khuẩn listeria có thể làm xảy thai hoặc gây tổn thương đến hệ thần kinh của thai nhi.◆

Tổng Thống Ngô Đình Diệm Dưới Cái Nhìn...

(tiếp theo trang 21)

Con Người VNCH đã đổ bao nước mắt mồ hôi mới hoàn thành được cho toàn dân MNVN, để làm gì? hay chỉ để hoàn thành giấc mơ mù lòa và mê sảng XHCN của hắn?

Đó mới là mục tiêu tối hậu của con sói giả. Trong khi tướng lãnh MN và Hoa Kỳ chỉ muốn hạ bệ TT Diệm để thay thế lãnh đạo MNVN bằng nhóm quân nhân hoàn toàn thiếu hiểu biết và kiến thức về chính trị trong hoàn cảnh lịch sử quá tăm tối của đất nước cũng như toàn bộ đời sống của toàn dân MN.

3- Sau khi các tướng lãnh lật đổ Tổng Thống hợp hiến hợp pháp, chính thống và được dân MN bầu lên nắm quyền hành chính quyền MN, Tướng Thomas Lane đưa ra nhận định:

“Tổng Thống Diệm bị người ta thay thế bằng những con người quá độc ác tàn bạo, là những người giống hệt Fidel Castro, không bao giờ ngáp ngừng hành quyết các tù nhân”.

Tướng Thomas Lane đưa ra nhận xét về TT Diệm: *“lịch sử cho thấy rằng TT Diệm đúng là một người quá nhân đạo và đầy lòng bác ái (humane and cheritable man) để sống còn trong bầu không khí của quyền lực vào 1963. Ông đã không có đủ tàn nhẫn và độc ác để bắt giam và xét xử những quân nhân tạo phản, và thay thế bằng những người trung thành của ông. Ông cố gắng quá nhiều và quá lâu để hòa hoãn với Phật giáo là những người không thể nào chịu hòa hoãn được (impossible conciliation). Ngay cả việc trực*

xuất những nhà báo Mỹ đã vo tròn bóp méo sự thật chính là kẻ thù quá cay đắng của ông.

Thay vì làm như thế, ông đã cố gắng hòa giải và giải tỏa những dị biệt mà không có những hành động cần thiết cho sự sống còn của chính quyền MN, chính sự khoan hòa đã khuyến khích sự nổi loạn... khi không quân nổi dậy ném bom Dinh Độc Lập đã xô đẩy tình thế vào cơn hỗn loạn thêm. Lẽ ra người phi công sẽ bị kết án và bị hành quyết. TT Diệm đã không bao giờ đem người phi công ra xét xử trước tòa án. Ông khước từ đòi mạng sống con người vì những lý do chính trị, dù đó là một cuộc nổi loạn.”

4- Giáo Sư Wesley Fishel, đứng đầu nhóm cố vấn đặc biệt gồm 54 Giáo Sư chính trị học và quản trị công quyền do Michigan State University (MSU) tổ chức với 200 người Việt Nam phụ tá để giúp MNVN xây nên nền Đệ I Cộng Hòa Việt Nam trong 9 năm (1954-1963) đã viết xuống như sau:

“Nhu sự kiện cho thấy, chỉ có một điều mà những học giả uyên thâm đều đã đồng ý khi nhìn vào năm đầu tiên nắm chính quyền của ông Diệm là chính quyền của ông sẽ tan rã bất cứ lúc nào, sự thất bại là điều không thể nào tránh được. Nhưng ngược lại, ngày nay ông Diệm vẫn còn hiện diện bên chúng ta, và chế độ của ông chắc chắn là một chế độ ổn định nhất và lương thiện trong sạch nhất vùng Á Châu.

Trước những thành quả vĩ đại đó, ông đã được nhiệt liệt hoan hô

chúc tụng tại các quốc gia mà Ông đã viếng thăm như Washington, Manila, Tân Delhi, Rangoon, và Bangkok, và chính quyền của ông đã được 45 quốc gia thành viên của Liên Hiệp Quốc thừa nhận, chắc chắn ông phải là một con người phi thường, một con người đã bị ngộ nhận (misunderstood one) quá nhiều. (trích từ hồ sơ 20, trong cuốn Vietnam And America, the most comprehensive documented history of the Vietnam War).

5- Theo nhận xét của Philippe Deviller, một sử gia lỗi lạc đương thời, nhìn TT Diệm như sau: *“bước vào một hoàn cảnh cực kỳ đen tối, đó là một người Sĩ Phu, can đảm phi thường, và là con người của nguyên tắc vào tuổi 53. Ông là một người Quốc Gia được kính trọng nhất (the most respected man) và là người có ảnh hưởng lớn lao nhất và là một người sống trọn vẹn cho đức tin Công giáo... sự can đảm hiếm thấy nơi các lãnh tụ chính trị, rất coi trọng đạo đức gia đình, tính chịu đựng bền bỉ, đó là người không bao giờ thiếu sự chính trực liêm chính. Ông không bao giờ không cư xử công bình với mọi người, kể cả cho kẻ thù của ông một cơ hội. Ông đã không bao giờ ra lệnh xử tử những người đã cố gắng giết ông”. Deviller nói thêm “Tất cả đối thủ lúc ban đầu của ông đều đánh giá ông rất thấp”.*

6- Đại Sứ Hoa Kỳ là Frederick Nolting thì khuyên những người chống đối TT Diệm rằng, *“một sự thay đổi tuyệt vời sẽ thành đạt được cho đất nước này, nếu tất cả những ai chê bai chỉ trích chính*

quyền của họ, thì họ nên tìm cách cộng tác với chính quyền và làm việc ngay trong chính quyền để cải thiện và làm mọi việc tốt đẹp hơn”.

8- Vào ngày 15 tháng 10-1955, TNS Manfield thăm VNCH trong hai tháng đã có nhận xét về TT Diệm như sau:

“một thanh danh vang vọng khắp đất nước của ông, với đường lối quốc gia chân chính, và có những dự tính rất trong sáng. Nhưng đã có “những vận động lớn lao với âm mưu lật đổ” do những người bất hợp tác (none cooperation) và những kẻ phá hoại; tất cả chỉ muốn ngăn chặn ông Diệm thực thi những chương trình xây dựng của ông, gồm có cả việc nổi bật nhất là loại trừ những gì chỉ đã đưa đến những xấu xa tồi tệ cho dân cho nước, và những bất công và bất bình đẳng trong xã hội Việt Nam.”

9- Một quan sát viên khác là Ralph Lee Smith thì cho rằng, “Miền Nam Việt Nam thật may mắn đã sinh ra được một lãnh tụ quốc gia trong thời gian tranh đấu cho nền độc lập của đất nước. Ông đã phải đối đầu hứng chịu gần như tất cả khó khăn và nghịch cảnh. Ông Diệm đã đóng trọn vẹn vai trò dù chưa sửa soạn một cách thật can đảm và sáng suốt... một hình ảnh cao cả và khả kính của một lãnh tụ quốc gia trong lòng những người dân bình thường (Common people).”

Smith còn cho biết thêm, còn có một quan sát viên khác thấy như sau:

“Chuyến đi thăm các vùng trồng lúa tại MN vào tháng 1-1955, ông Diệm tuân vừa qua đã đón nhận sự tán thưởng đầy nhiệt tình từ những người dân của ông. Lúa mọc tràn

ngập trên các cánh đồng chung quanh ông, có tiếng gong vang lên như reo vui, những người lính chiến thắng Việt Cộng đã ngồi ăn chung trên bàn ăn của ông; những người di cư tỵ nạn ngồi đầu lưng với nhau chung quanh ông trong căn nhà lá của họ”, và người quan sát viên đó kết luận, “sự kiện sống động này đã minh xác sức mạnh của ông Diệm nằm ngay chính sự lớn mạnh của những tâm hồn quốc gia dân tộc đang sống tại các làng xã, đó là những con người đã đau khổ quá nhiều vì chiến tranh do CS gây ra, những người dân này còn hơn cả những người ngồi uống rượu tại các nhà hàng Pháp tại Sài Gòn”.

10- Bên cạnh đó, Bernard Fall nhìn thấy nơi ông Diệm:

“Một con người đã nắm giữ một vai trò để giải quyết mọi vấn đề trước một tình thế quá đen tối, đó là TT Ngô Đình Diệm, một người theo tinh thần Kito giáo rất uyển chuyển, có một đức tin tôn giáo thật sâu xa, gánh trên đôi vai gánh nặng để điều dắt che chở và nuôi sống 10.5 triệu con người tại MNVN, thêm vào đó phải lo cho gần 1 triệu người di cư từ Miền Bắc vào lánh nạn CS, bảo vệ nền độc lập và lo an toàn cho đất nước. Ngoài ông không có người nào tại Á Châu gặp nhiều khó khăn trở ngại như thế, phải gánh chịu một gánh nặng quá gian nan trên đường tiến tới Trật Tự Và Công Lý cho dân cho nước.”

11- Trong một chương sách của Joseph Buttinger, The Miracle of Việt Nam, có đoạn:

“sự chính trực vô tì vết (untained integrity) với thái độ quyết liệt chối từ sự thỏa hiệp với Pháp, và với sự hiểu biết sâu xa khi nhìn vào bản chất những kẻ thù của ông, trên chóp đỉnh của lòng

dũng cảm ông đã cho cả kẻ thù và bạn bè ông nhìn thấy ông xây dựng nền độc lập cho VN và đoàn kết chính quyền làm sao cho thật vững mạnh, vì đó là điều đất nước của ông cần hơn thực phẩm và bom đạn.”

Buttinger còn nói thêm: “đó là một phần trong cái vĩ đại của một con người chính trị như ông Diệm”.

12- Có lẽ người hiểu tường tận về TT Diệm không ai hơn là người cầm đầu nhóm cố vấn trong cái “lỗi” của chính quyền TT Diệm, Wesley Fishel có lần nói:

“Những kết tội chính quyền độc tài thiếu căn bản vững chắc (lack solid substance). Thực tế chính quyền Ngô Đình Diệm không thể nào rời tay khi những đe dọa quá ghê gớm khi nhìn chỗ nào cũng thấy tràn ngập khắp nơi. Nếu không có những đe dọa của CSBV người ta có thể nhìn thấy nhiều tự do hơn tại MNVN như chúng ta có tại Hoa Kỳ. Sự thật là phần lớn các giáo phái thù ghét ông, sự đố kỵ ghen ghét của người Pháp lúc nào cũng chờ đợi để tấn công ông tới tấp vào những điểm yếu của ông; thêm nữa là những người Mỹ đóng đô ngay tại Sài Gòn cũng chống ông Diệm.”

Fishel còn nói thêm:

“Tôi còn nhớ rất rõ khi viếng thăm VN vào 1958, đã có những viên chức ngoại giao HK có nhiều lần làm mất uy tín, thổi phồng sự thất bại, chế riễu tôn giáo của ông Diệm và gia đình ông, họ đã kêu gọi HK thay đổi chính sách tại VN. Ngay từ lúc ban đầu, các viên chức ngoại giao và báo chí háo hức đi tìm kiếm lỗi lầm của ông và của chính quyền của ông; không ai cần biết tới những hậu quả sắp tới là cái gì?”

13- Dưới mắt của Cựu Ngoại

Trưởng Walter Robertson, ông Diệm là:

“Một con người tận tụy, dũng liệt và xoay trở thật tháo vát... trong ông, đất nước ông đã tìm được một lãnh tụ thật xứng đáng với sự chính trực liêm khiết của ông được gần như toàn dân MNVN thừa nhận.

Vùng Đông Nam Á đã đưa đến cho chúng ta một TT Diệm với đức tính vĩ đại, và toàn thể thế giới tự do sẽ trở nên phồn vinh thịnh vượng hơn, khi học từ bài học quyết tâm và sức chịu đựng kiên cường của một người như ông Diệm.”

14- Vào năm 1959, R. G. Casey Bộ Trưởng Úc đã viết rằng, “Những người Mỹ đã lấy những tiêu chuẩn của HK để phê phán là bất công.

Có hai sự kiện cần phải nhớ bất cứ khi nào muốn chỉ trích chính quyền VN. Thứ nhất, Việt Nam Là Tiền Đồn Của Chiến Tranh Lạnh. Chính quyền MN không thể bỏ ngỏ tênh hênh mọi thứ, vì tạo cho những kẻ thù khai thác trục lợi. Đó Là Điều Sẽ Trở Thành Nguy Hiểm, Chết Người, Không Chỉ Cho VN, Mà Sẽ Phá Sụp Đồ Những Quyền Lợi Chiến Lược Của Thế Giới Tự Do Tại Vùng Đông Nam Á.

Thứ hai, thực thi dân chủ trên một quốc gia với những quan niệm hoàn toàn mới lạ tại đất nước VN, dân chủ cần có thời gian để xây dựng các cơ cấu, những truyền thống dân chủ và các tập quán dân chủ cần phải được phát triển từ từ mới có thể ứng dụng những quyền dân chủ, ý thức chính trị dân chủ trong đời sống của dân, mà cần thời gian từ từ từng bước một để nó ăn sâu và lan rộng trong dân chúng.

Hoa Kỳ không có đủ lý do chính đáng, chỉ vì một ngày không được

vui mà lia bỏ xa lánh một người như ông Diệm là điều không bao giờ có thể chấp nhận được... trong một quốc gia mà 90% là người thất học, ông Diệm làm được như thế là Một Phép Lạ Rồi”.

15- Khi Phó Tổng Thống Lyndon Johnson đến

MNVN để điều tra và duyệt xét lại tình hình VN trong giai đoạn tạm tổi nhất, ông nhận thấy TT Diệm đúng là đã tạo được một phép lạ chính trị tại MNVN.

Gần 1 triệu dân di cư Miền Bắc lánh nạn CS đã được giải quyết vô cùng tốt đẹp, đường xá phát triển khắp nơi. Đặc biệt về canh nông đã thành công lớn. PTT Johnson kết luận: “Ngô Đình Diệm Là Winston Churchill Của Á Châu”.

16- Trong lúc đó, TNS Mike Manfiel tuyên bố tại Hoa Kỳ về TT Diệm: “Vị Cứu Tinh Của Tất Cả Vùng Đông Nam Á” (the savior of all Southeast Asia).

17- Bên cạnh nhận định của Mike Manfiel là nhận định của TNS Jacob Javits về TT Diệm:

“Thực Sự Là Một Trong Những Vị Anh Hùng Của Thế Giới Tự Do” (One of the real heroes of the free world). (trích từ Congressional record, ngày May 13-1957).

18- Theo nhận định của tờ New York Times, ngày 13 tháng 6-1961:

“TT Diệm đã tái tổ chức lại chính quyền, ông chú tâm vào quyền hành pháp trong các bộ... những thay đổi này hứa hẹn guồng máy công quyền sẽ vận hành tốt đẹp hơn và hiệu quả hơn”.

19- Trong lúc tờ báo Time cho rằng:

“Một ông Diệm đã bị hành hạ tơi bời mà ông vẫn tổ chức bầu cử rất

hợp lý và lương thiện... và chiến thắng oanh liệt trong các cuộc bầu cử.” Tờ Time đưa ra giải thích: “ông đã được 88% phiếu của dân dồn cho ông, vì sự thật là đất nước VNphồn vinh thịnh vượng.”

Ngoài ra tờ Time còn viết thêm:

“Đây là cuộc chiến thắng gấp đôi (double victory) trước những đối thủ cộng sản và những người đối lập không CS. Kết quả rực rỡ đến từ “những chương trình cải cách”. Kết quả hiển nhiên đó xác minh rằng, MNVN “Đã Nghiền Nát Uy Danh Của Cách Mạng Cộng Sản”, và xã hội Việt Nam đã có được một lãnh tụ có ý chí thật mãnh liệt”(Strong will leader).

Chính quyền Ngô Đình Diệm đã thực hành những chương trình cải cách nhờ những thúc đẩy và trợ giúp bởi những người Mỹ, đứng đầu là Tiến Sĩ Eugene Stanley, cải cách việc huấn luyện các viên chức chính quyền địa phương làm sao cho họ hợp nhất với chính quyền trung ương.

20- Vào ngày 15 tháng 2-1962, Đại Sứ HK Nolting đã tuyên bố:

“Chính quyền Việt Nam dưới sự hy sinh và can đảm phi thường trong vai trò lãnh đạo của ông Diệm, đã cố gắng vượt bực dưới những hoàn cảnh cực kỳ khó khăn và đã tạo được những tiến bộ chính trị, xã hội, kinh tế cho toàn dân, với sự trợ giúp của HK”. Cũng theo Đại Sứ Nolting cho biết, chính quyền MNVN là: “một chế độ hợp hiến do dân bầu lên (Elected and constitutional regime). Vào tháng 12-1962 chính quyền TT Diệm đã công bố rằng: đã có 4,077 chương trình xây dựng các ấp chiến lược, trên tổng số 11,182 chương trình đã được hoàn tất với 39% dân chúng MN đã sống trong các cộng đồng này” .◆

CÁI CHẾT CỦA TT NGÔ ĐÌNH DIỆM...

(tiếp theo trang 28)

Bắc vào Nam tháng 8 năm 1954.

Sự giúp đỡ của Hoa Kỳ cho ông lúc bấy giờ là một nhân viên CIA Mỹ cố giúp ông để chiêu dụ những người đang nằm trong các phe phái khác, Đại Tá Edward Lansdale

Một cách ngắn gọn, Ông không có bất cứ một quốc gia đồng minh nào có thể nương nhờ khi ông về nước, trong khi đó cộng sản Hà Nội có cả một nguồn viện trợ khổng lồ từ Liên Xô, Đông Âu và đặc biệt là Trung Cộng và đã hoạt động từ năm 1930. Ông ngay cả cũng không có được một đảng phái hay một tổ chức quốc gia quan trọng nào làm hậu thuẫn, và tài chánh thì quá eo hẹp, trong khi đó thì ông lại có quá nhiều kẻ thù: Pháp và tay sai, các Giáo Phái và Bình Xuyên, mà nguy hiểm nhất là cộng sản. Một số các chính trị gia khác đồng ý hỗ trợ cho ông vì lúc đó thật sự mà nói chẳng ai dám dân thân lãnh nhận một tài sản quốc gia thảm thương như thế. Nhưng ông đã chấp thuận, vì chỉ một lẽ duy nhất: ông yêu nước!

III- Những thành tựu TT Ngô Đình Diệm đã đem lại cho đất nước

Sau 11 tháng cầm quyền trong sóng gió Thủ Tướng Ngô Đình Diệm đã ổn định tình hình chính trị tuyệt vọng của Miền Nam nhờ vào uy tín và lòng can trường của ông. Sau 11 tháng theo dõi khả năng và những thành tựu của ông, chính phủ Eisenhower không còn thấy mình phiêu lưu khi hỗ trợ cho Ngô Đình Diệm nữa, mới

chính thức quyết định hỗ trợ cho ông

Một số bài viết và dư luận cho rằng Mỹ đã hỗ trợ và viện trợ rất nhiều cho TT Ngô Đình Diệm ngay khi ông về nước, nhờ vậy ông mới làm nên cơm cháo. Điều này hoàn toàn không đúng. Căn cứ vào các sự kiện lịch sử xảy ra lúc bấy giờ và căn cứ vào các tài liệu được giải mã cách đây hơn 15 năm thì quả thật số viện trợ cho TT Ngô Đình Diệm khi ông về nước trong 11 tháng đầu tiên hầu như chỉ là con số không. Nổi bật chỉ có sự tiếp xúc và vận động kín đáo của Đại Tá Edward Lansdale với các phe nhóm chính trị như Cao Đài Hòa Hảo để thuyết phục họ ủng hộ TT Ngô Đình Diệm v.v.

Xin dẫn chứng sự yểm trợ yếu ớt và đầy nghi ngờ của Hoa Kỳ cho chính phủ TT Ngô Đình Diệm giai đoạn 1954-1955 như sau:

Cứ hai lần mỗi tháng, Joe Lawton Collin, bạn thân tổng thống Eisenhower, và là đặc sứ của ông tại Sài Gòn, đề nghị tổng thống Eisenhower phải loại bỏ Diệm và thay thế bằng Phan Huy Quát hay Trần Văn Đổ. Còn người Pháp thì khi nói, họ xem TT Ngô Đình Diệm là kẻ thù của họ. Hãy nghe tướng Pháp Paul Ely đại diện tối cao của Pháp đàm với người Mỹ như sau:” **Ông ta chỉ là tên bù nhìn tệ hại nhất không được nhân dân ủng hộ. Cho nên vì lợi ích của Việt Nam và lợi ích của thế giới, không nên cứu Diệm**”. Chính phủ Hoa Kỳ có

lúc đã tin rằng chính phủ Ngô Đình Diệm sẽ không tồn tại quá sáu tháng và vì vậy họ chỉ viện trợ rất cầm chừng với thái độ chờ xem, và thậm chí đã có những chỉ dấu loại bỏ ông, như Collin đã ngày đêm thuyết phục tổng thống Eisenhower và tổng thống Eisenhower đã sắp sửa nghe lời Collin. Bất thần, trong tình huống tuyệt vọng đó, đầu tháng 5 năm 1955, tổng thống Ngô Đình Diệm với lòng can đảm và sự sáng suốt, ông đã lật ngược thế cờ, triệt hạ những tên trùm Bảy Viễn, Lại Văn Sang, Nguyễn Văn Hinh, thu phục được sự ủng hộ của Cao Đài Hòa Hảo và các tướng như Trịnh Minh Thế. Với sự thành công tuyệt vời này, Hoa Kỳ từ đó mới dám thờ phảo viện trợ cho chính phủ TT Ngô Đình Diệm, triệu hồi Lawton Collin về nước.

Có thể tóm tắt công lao của tổng thống Ngô Đình Diệm trong việc tái thiết và ổn định Miền Nam qua lời nhận xét của một vĩ nhân thế giới, Tổng Thống Eisenhower như sau: **He is a miracle man.**

Không thần kỳ sao được khi từ một quốc gia bị *sáu vấn nạn*: một là *chiến tranh tàn phá từ 1945 đến 1954*, hai là *vấn nạn chia rẽ ly tán thập nhị xứ quân*, ba là *vấn đề giáo dục cộng đồng quá thấp*, bốn là *tệ nạn xã hội đen tràn lan đến độ lấn lướt cả chính quyền*, năm là *thực dân Pháp và tay sai người Việt vẫn nắm quyền lực chính về kinh tế và quân sự*, sáu là, và nguy hiểm nhất là, *phải đối đầu với khối cộng sản thế giới*, ông đã làm cho Miền Nam trở thành Hòn ngọc Viễn Đông!

Ai có thể phản bác lại lời của Tổng Thống Eisenhower rằng Tổng Thống Ngô Đình Diệm không phải là một miracle man, một con người của huyền thoại?

Vài nét chính về những thành tựu trong việc tái thiết xứ sở dưới sự cầm quyền của TT Ngô Đình Diệm:

1/Cuộc di cư vĩ đại trong lịch sử của dân tộc Việt Nam năm 1954

Đây là một thành tích vĩ đại của Tổng Thống Ngô Đình Diệm mà không ai có thể phủ nhận. Lịch sử Việt Nam sẽ ghi nhớ công ơn của TT Ngô Đình Diệm

Đáp máy bay về nước ngày 26 tháng 6 năm 1954, ngày 30 tháng 6 ông bay ra Hà Nội để xem xét dân tình, ngày 20 tháng 7 năm 1954 Pháp và Bắc Việt ký hiệp ước chia đất nước Việt Nam, tổng thống Ngô Đình Diệm tuyệt vọng bay ra Hà Nội ngày 3 tháng 8, đọc một bài diễn văn kêu gọi dân chúng theo ông di cư vào Nam xây dựng đất nước tự do, và khoảng một triệu người đã nghe ông theo ông vào Nam với sự trợ giúp bằng không vận và đường hàng hải của Hoa Kỳ, Pháp, Thụy Sĩ v.v

Ngày 4 tháng 8 cuộc di cư chính thức bắt đầu. Trong lúc chính quyền đang còn rất mong manh, bị sự chống đối và hoành hành của Bình Xuyên Bảy Viễn, Nguyễn Văn Hình, Tổng Thống đã lập Phủ Tổng Ủy Di Cư đảm nhận việc tiếp thu gần một triệu đồng bào Miền Bắc vào Nam. Lo ổn định đời sống cho khoảng một triệu người ồ ạt di cư vào Nam trong một thời gian chỉ hơn một tháng và gìn giữ cho đời sống vật chất an ninh xã hội tại Miền Nam không bị rối loạn phải nói là một

công việc quá phi thường vượt quá sức của một chính phủ còn quá non trẻ, không tiền, trên nền tảng của một quốc gia bị chiến tranh tàn phá, chia rẽ, tệ nạn xã hội và cộng sản hoành hành.

Hãy so sánh tất cả các cuộc di cư, nhập cư và tị nạn của tất cả các quốc gia trên thế giới để thấy rằng chưa có một vị nguyên thủy quốc gia nào có khả năng làm việc như Thủ Tướng Ngô Đình Diệm. Ông gìn giữ xã hội Miền Nam không bị rối loạn vì số lượng di dân quá bất thần và quá lớn, cung cấp những dịch vụ cần thiết như nhà ở thực phẩm y tế thuốc men, giáo dục cho một triệu người và nhanh chóng ổn định đời sống họ trong vòng vài tháng. Ai có thể phủ nhận được nỗ lực kinh khủng và khả năng tổ chức hiếm có, sử dụng, và theo dõi đồng tiền viện trợ một cách hữu hiệu, và đặc biệt là sự cần kiệm của chính phủ Thủ Tướng Ngô Đình Diệm trong vấn đề định cư một số quá lớn người như thế? Điều gì đã làm cho ông can đảm đứng ra lãnh nhận gánh nặng to lớn này và đã hoàn thành tốt đẹp công tác định cư cho cả triệu đồng bào trong tình thế bấp bênh của chính quyền và đất nước như thế? Không gì khác hơn đó chính là lòng yêu nước thương dân vô hạn và sự can đảm thông minh phi thường của ông!

2/Giáo dục và y tế:

Trong khi ở Miền Bắc, giáo dục rất thiếu sót chương trình trung học chỉ có 10 năm, và đội ngũ khoa học kỹ thuật của họ rất tồi tệ, thì ở Miền Nam Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã có những điểm sáng chói như sau: Chương trình trung học ở Miền Nam đúng theo tiêu chuẩn quốc tế là

12 năm. Chương trình đại học cũng có chất lượng của các nước phương tây. Xin được dẫn chứng vài ví dụ:

Chương trình mở mang giáo dục dưới thời TT Ngô Đình Diệm đem lại số học sinh và số trường trung học tiểu học tăng vọt hàng năm với tốc độ khoảng 60% 70%. Từ năm 1957 đến 1961, số học sinh và trường học tăng lên gấp 4. Ông cũng cho thành lập rất nhiều các trường dạy nghề. Về giáo dục đại học, tổng số sinh viên tăng trong vòng 3 năm là 60% vào năm 1957. Đại Học công lập Huế và đại học tư thục Đà Lạt được mở ra dưới thời của TT Diệm theo sau là **Viện Đại học Sài Gòn** *The University of Saigon*, là một viện đại học công lập, được thành lập vào năm 1957 dưới chính quyền của Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Đây là viện đại học được xem là có uy tín nhất ở Miền Nam Việt Nam, cung cấp các giáo sư đi thỉnh giảng ở các viện đại học khác. Viện đại học này cấp bằng cử nhân, thạc sĩ, và tiến sĩ. Năm 1961 ông cho thành lập Đại Học Y Khoa Huế. Số sinh viên chỉ trong vòng 3 năm sau khi ông về nước chấp chánh đã tăng lên gấp 4 lần đồng thời chính phủ cũng có chương trình cấp học bổng cho sinh viên du học ở các nước tiên tiến phục vụ mục tiêu Việt Nam hóa đội ngũ giáo sư đại học với tiêu chuẩn quốc tế. Trường Đại Học Y Khoa là một dẫn chứng cụ thể rằng Tổng Thống coi trọng quốc thể, vào năm 1961 trường này đã hoàn toàn không còn giảng viên người Pháp. Xin được lập lại, chỉ sau 5 năm cầm quyền, ông đã xây dựng được một trường hệ thống Đại Học mà các nước trong vùng phải kính nể. Ông đã chứng

minh cho thế giới thấy người Việt Nam hoàn toàn không thua bất cứ một dân tộc nào trên thế giới. Nhiều bệnh viện nổi tiếng chẳng hạn bệnh viện Bình Dân cũng được thành lập để phục vụ nhu cầu chữa bệnh cho dân chúng và giảng dạy y khoa.

3/Kinh Tế:

Nhờ kiến thức sâu rộng về chính trị, bản chất thông minh, trọng của công, cần kiệm và rất cần trọng trong việc sử dụng tiền viện trợ, ông đã lèo lái đất nước đưa đến bến bờ của sự thanh bình thịnh vượng và nhân quyền. Qua chương trình CIP (Commercial Import Program), mỗi năm ông nhận viện trợ kinh tế của Hoa Kỳ là 322 triệu năm 1955, và nhờ việc sử dụng hiệu quả và chính xác, viện trợ Mỹ đã tăng lên 450 triệu Mỹ Kim sau đó. Với sự trợ giúp này, ông lại nhanh chóng biến Miền Nam thành một hòn ngọc viễn đông trong một thời gian kỷ lục là ba năm, đến nỗi tổng thống Eisenhower đã đón ông với 21 phát súng đại bác. Xin được cụ thể hóa vài thành tựu nổi bật về kinh tế của ông như sau:

1.Toàn bộ hệ thống giao thông thủy bộ và đường xe lửa xuyên Việt được tái thiết lại, phục vụ nhu cầu thương mại và sản xuất và nông nghiệp. Chương trình cải cách ruộng đất và khuyến nông đã biến những thửa ruộng và đồn điền bỏ hoang thành những cánh đồng phì nhiêu và đồn điền trù phú, làm đem lại số gạo và cao su xuất cảng tăng vọt. Đơn cử là chỉ mới năm 1957 mà số gạo sản xuất là 3 triệu tấn, chăn nuôi heo gà vịt phát triển mạnh và đã xuất cảng được một số lượng đáng kể hàng năm.

2.Điều quan trọng đáng nói là dù Miền Nam căn bản là một quốc gia nông nghiệp, ông vẫn quyết tâm biến Miền Nam trở thành một quốc gia kỹ nghệ. Giai đoạn này chúng ta thấy Miền Nam đã có những nhà máy ván ép, nhà máy giấy, nhà máy dệt, nhà máy xà bông, viện bào chế dược phẩm v.v. TT thống Ngô Đình Diệm là con người thấy xa trông rộng và rất chu đáo trong tất cả mọi kế hoạch phát triển quốc gia. Chương trình mở mang và nâng cao chất lượng giáo dục song song với phát triển kinh tế là một dự án đồng bộ và hoàn chỉnh nhằm chuẩn bị tài nguyên con người để thực hiện việc kỹ nghệ hóa Miền Nam. Các trường đại học và các trường dạy nghề đào tạo công nhân và chuyên viên kỹ thuật ở mọi mọi lãnh vực từ hành chánh đến khoa học đến kỹ thuật để có thể đáp ứng nhu cầu kỹ nghệ hóa đất nước. Trung tâm nguyên tử Đà Lạt và đập Đa Nhim cộng với 2 kế hoạch ngũ niên 1957 đến 1961, 1962-1967 và chương trình đẩy mạnh mở mang giáo dục là một bằng chứng về một kế hoạch phát triển rất hợp lý và đồng bộ của tổng thống để có đủ tài nguyên vật chất và tài nguyên con người cho một quốc gia kỹ nghệ. Nếu tổng thống còn sống, thì chắc chắn Miền Nam còn tiến xa hơn Nam Hàn gấp bội, một Nhật Bản thứ hai cũng không phải là điều nói quá, vì ông và Kỳ Ngoại Hầu Cường Để, cụ Phan Bội Châu là người đã sống ở Nhật hiểu biết về Nhật. Tuy không tin tưởng và cũng không hợp tác với chính phủ Nhật, nhưng ông rất ngưỡng mộ thể chế chính trị, sự phát triển kinh tế khoa học của Nhật. Khuôn mẫu chính trị và sự

tiền bộ của Nhật Bản là điều TT Ngô Đình Diệm muốn Việt Nam đạt được.

4/ Quân sự và nội chính:

Ông hết sức quan tâm đến vấn đề nội chính và quốc phòng. Để đối đầu với cộng sản, ông phân chia Miền Nam thành 4 vùng chiến thuật, không ngừng canh tân quân đội và Việt Nam hóa quân đội và đào tạo các chuyên viên hành chánh cao cấp của quốc gia. Ông hết sức chú tâm đào tạo một thể hệ sĩ quan trẻ có tiêu chuẩn ngang với quốc tế để thay thế hàng ngũ sĩ quan được Pháp đào tạo. Sự cải tổ sâu rộng và đầu tư hai trường quân sự lớn hàng đầu Đông Nam Á và Học Viện Quốc Gia Hành Chánh là những ví dụ cụ thể.

- Học Viện Quốc Gia Hành Chánh:

Xuất thân là khôi nguyên trường Hậu Bô, tức trường dạy về chính trị luật pháp và hành chánh, Tổng Thống Ngô Đình Diệm khi chấp chánh, ông đã hết sức coi trọng công việc nội chính quốc gia. Ông bắt tay cải tổ trường QGHC mà trước đây đặt ở Đà Lạt và trực thuộc bộ Giáo Dục. 1954, ông cho dời trường về Sài Gòn và đặt học viện này dưới sự đào tạo và giám sát của Phủ Thủ Tướng sau đó thuộc phủ Tổng Thống, tức trực thuộc sự chăm sóc của ông

Chương trình học của học viện này do Michigan State University (MSU) trợ giúp trong việc soạn giáo trình. Kho sách của trường được coi là một trong những thư viện lớn nhất của Việt Nam Cộng hòa. Sinh Viên cũng được huấn luyện quân sự ở các trường quân sự chuyên nghiệp như trung tâm huấn luyện Quang Trung, học chiến thuật ở rừng cao

su Phú Thọ hay trung tâm Nhảy Dù Hoàng Hoa Thám v.v Môn học chính của QGHC gồm những kiến thức như soạn thảo công văn, kế toán thương mại, định chế chính trị, luật hành chánh và cả quân sự. Tùy theo bằng cấp tốt nghiệp là tham sự, đốc sự hay giám sự, các chuyên viên hành chánh cao cấp này sẽ về làm việc tại các bộ như Bộ Nội vụ hoặc cơ quan hành chánh địa phương. Giám sự được bổ nhiệm ở các phủ bộ chuyên môn khác như Bộ Tài chánh, Tổng Nha Kế Hoạch. Sau khi ra trường thì chuyên viên được bổ dụng từ Phủ Thủ tướng, Phủ Đặc Ủy Trung Ương Tỉnh báo hay Tổng Nha Ngân Sách và các Bộ cấp quốc gia cho đến các ty, các sở ở địa phương như phó tỉnh trưởng hoặc phó quận trưởng.

- Trường Võ Bị QGVN:

Tuy trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt được thành lập năm 1950 nhưng đến năm 1959 dưới thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm mới thực sự có những cải tổ sâu rộng và huấn luyện theo tiêu chuẩn quốc tế. Năm 1961, TT Ngô Đình Diệm cho xây dựng lại cơ sở đào tạo mới tại đồi 1515, ông đưa ra chương trình đào tạo 4 năm thay vì 3 năm như trước đây, nhưng vì những rối ren chính trị và ông bị thảm sát, mãi đến năm 1966 chính phủ tiếp theo mới thực hiện được chương trình này. Trường VBQGVN đào tạo sĩ quan chuyên nghiệp cho Không Quân, Hải Quân và Lục Quân.

-Liên Trường Võ Khoa Thủ Đức năm 1955 đến 1961 đã cung cấp 2/3 số sĩ quan cho QLVNCH và khoảng trên 90% các binh chủng như Thiết Giáp, Công Binh Pháo

Binh Quân Nhu Quân Cụ truyền tin. Giữa tháng 10 năm 1961 ông lại tiếp tục cải tổ tách các trường đào tạo chuyên môn thành các trường riêng chỉ còn giữ lại Bộ Binh và Thiết Giáp là chính

-Phân chia các vùng chiến thuật: 42 tỉnh Miền Nam được chia làm 4 vùng chiến thuật với trách nhiệm bảo vệ các vùng chiến thuật này Quân Đoàn. Quân Đoàn I bản doanh tại Đà Nẵng, QĐ II tại Pleiku, Quân Đoàn III tại Biên Hòa, QĐ IV tại Cần Thơ.

Để thấy được thành công trong lãnh vực quân sự, chống trả lại các cuộc tấn công quân sự của khối cộng sản trong giai đoạn của tổng thống Ngô Đình Diệm, cần đánh giá sức mạnh quân sự của đối phương. Giai đoạn này đặc biệt là bắt đầu vào khoảng năm 1961, 1962 cộng sản gia tăng chiến tranh quân sự và gia tăng các hoạt động khủng bố, để cô chiếm lấy nửa nước còn lại nhằm phục vụ cho ý thức hệ cộng sản và gấp rút thỏa mãn ý đồ Hán Hóa Việt Nam của Trung Cộng. Dẫn chứng: trong giai đoạn chiến tranh từ năm 1954 đến 1975, luôn luôn có mặt của cán bộ Trung Cộng và ngay cả của tất cả các nước cộng sản khác như Tiệp Khắc, Cuba v.v tại Hà Nội. Có lúc con số lính Trung Cộng lên đến 300 ngàn. Hồ Chí Minh và những đảng viên trung ương đã đến tiếp kiến Chu Ân Lai ở Nam Ninh tháng 7 năm 1957 để cùng hợp tác soạn thảo kế hoạch cải cán bộ cộng sản nhằm phục vụ mưu đồ thôn tính Miền Nam. Kế hoạch này gồm 2 chiến lược chính đó là làm suy yếu chính quyền VNCH bằng các âm mưu gây bất ổn chính trị xã hội, hai

là tấn công quân sự và tấn công khủng bố. Tất cả các kế hoạch này lấy tinh thần ái quốc chống ngoại xâm và bịa đặt vấn đề đàn áp Phật Giáo để lừa phỉnh lòng yêu nước và đánh lộn tín ngưỡng của người dân VN. Sự hiện diện trong chiến tranh của bọn cộng sản Bắc Việt chỉ là bề ngoài, bên trong chính là Trung Cộng vẽ kế hoạch từng giai đoạn và cung cấp vũ khí tiền bạc. Như vậy chính phủ Ngô Đình Diệm đang đối đầu với cả một khối cộng sản lúc đó đang vô cùng mạnh, và nguy hiểm hơn nữa là khi chính quyền Kennedy đồng ý trung lập Lào, tạo đường giao thông cho Hà Nội liên tiếp đưa quân vào Miền Nam và làm gia tăng các trận tấn công quân sự của Hà Nội vào Miền Nam.

Tuy phải đương đầu với muôn vàn khó khăn như trên, nhưng Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã giữ cho hậu phương Miền Nam luôn thanh bình ảm no, người dân đi lại an toàn, không có nạn đập mô xe đồ đánh du kích v.v

5/ Ngoại giao:

với sự thành công vượt bậc về chính trị kinh tế và không chế được cộng sản, ổn định Miền Nam một cách nhanh chóng, ông đã được rất nhiều các nguyên thủ quốc gia cũng như các nhân vật chính trị nổi tiếng trên thế giới ca ngợi, chẳng hạn tổng thống Lyndon Johnson vào năm 1955 và 1961 đã ca ngợi tổng thống Ngô Đình Diệm là Churchill của Châu Á, Tổng Thống Tưởng Giới Thạch nói rằng 100 năm nữa Việt Nam cũng chưa tìm được người tài đức như TT Ngô Đình Diệm. Tổng Thống Eisenhower gọi ông là Miracle man, ông được giải thưởng Magsaysay và đã tặng số

tiền này cho Đức Đạt Lai Lạt Ma. Trước uy tín cá nhân và những thành tựu vượt bậc về kinh tế quân sự, Miền Nam đã được trên 80 quốc gia công nhận, rất nhiều nước mời tổng thống Ngô Đình Diệm công du, và vinh dự nhất là chuyến viếng thăm Hoa Kỳ và New York của ông đã được đích thân TT Eisenhower ra tận máy bay đón và chào mừng bằng 21 phát súng đại bác.

Cho đến bây giờ, thật hiếm hoi có một vị nguyên thủ quốc gia được Hoa Kỳ đón tiếp với thủ tục cao quý nhất như vậy. Đó là niềm vinh dự cho cá nhân TT Ngô Đình Diệm và cũng là niềm vinh dự cho chính thể VNCH và cho chính chúng ta hôm nay.

6/ Thành công về mặt an ninh tình báo:

Theo cuốn hồi ký của Đại Tướng Việt Cộng Văn Tiến Dũng, số cán bộ cộng sản gài tại Miền Nam là 60 ngàn tên, sau 3 năm dưới sự cầm quyền của chính phủ TT Ngô Đình Diệm còn số này chỉ còn lại 5 ngàn. Tức là trong ba năm chính phủ đã tận diệt trên 90% số cán bộ nằm trong mạng lưới gián điệp. Đây là sự tự thú mà chính cộng sản sau 1975 đã đưa ra, như vậy thành công vô cùng to lớn này là do ai? công lao này là do ai? Nếu không phải là của TT Ngô Đình Diệm và các ông như Phan Quang Đông, Ngô Đình Cẩn, Dương Văn Hiếu và toàn bộ hệ thống tình báo công an mật vụ của Đế Nhất Cộng Hòa. Hệ thống tình báo này đã bắt và loại trừ được 55 ngàn tên cán bộ cộng sản qua chiến dịch tình báo xâm nhập chiêu hồi và tổ cộng, bẻ gãy âm mưu thâm nhập vào hệ thống quân sự dân sự và chính

quyền VNCH. Hệ thống tình báo thời kỳ tổng thống Ngô Đình Diệm là một hệ thống vô cùng hữu hiệu và có công lớn với đất nước, đã phá vỡ một hệ thống tình báo cộng sản tinh vi và dày đặc, thế nhưng người ta vẫn lập đi lập lại như một thành ngữ: hệ thống mật vụ Nhu Diệm đàn áp Phật Giáo trong lúc kết luận điều tra của Liên Hiệp Quốc là hoàn toàn không tìm thấy bằng chứng đàn áp Phật Giáo của chính quyền Tổng Thống Ngô Đình Diệm.

Liệu chúng ta có thể chấp nhận sự thật bị đánh tráo này không, hoặc để cho những kẻ cuồng tín tiếp tục vu khống?

Để đánh giá thành công này, chúng ta phải xem xét đến cách cài người vô cùng tinh vi của khối cộng sản có tên gọi là Lucy. Xin được điểm qua kế hoạch Lucy của Xô Viết để chúng ta thấy rằng loại trừ được hệ thống cộng sản nằm vùng không phải là một công việc dễ dàng mà là một công việc muôn vàn khó khăn mà hệ thống công an mật vụ của chính phủ Ngô Đình Diệm và ông Ngô Đình Cẩn đã đạt được.

Kế hoạch Lucy là gì?

Đó là kế hoạch mà sau cách mạng Nga 1917, Nga đã chỉ thị cho các cán bộ cộng sản trẻ của mình ở lại trong hệ thống quân đội và chính quyền Đức dù lúc đó chính quyền Đức bị bại trận và số lính tình nguyện giải ngũ rất nhiều, chỉ còn lại khoảng 100 ngàn. Các cán bộ trẻ này vẫn sống một đời bình thường hoàn toàn không hoạt động tình báo gì cả. Nhóm này hiện diện trong các lãnh vực quân sự, dân sự và trong các ngành quan trọng của chính quyền. Hai mươi năm sau, khi thế

chiến II bùng nổ 1939, các cán bộ cộng sản này trở thành những sĩ quan cao cấp trong hàng ngũ quân đội Đức, tức là trở thành những tên cán bộ điệp viên cộng sản cho Nga ngay trong chính quyền nổi tiếng sát máu tàn bạo và tinh vi của Hitler. Những tên sĩ quan cao cấp này của Đức đã cung cấp toàn bộ tin tức tình báo kế hoạch hành quân cho Nga và đã góp phần tạo nên chiến thắng cho Liên Xô trong trận đệ nhị thế chiến. Chính phủ Nhật Hoàng cũng bị bại trận trước Nga cũng trong một tình huống tương tự khi một điệp viên cộng sản Đức trở thành một chuyên viên tin cần của chính quyền quốc xã Hitler làm việc cho tòa Đại sứ Đức tại Tokyo.

Điểm qua kế hoạch cài người Lucy để chúng ta thấy rằng việc loại trừ khoảng 55 ngàn điệp viên cộng sản tại Miền Nam mà Văn Tiến Dũng đã thừa nhận là một kỳ công của hệ thống “Mật vụ Nhu Diệm” của ông Phan Quang Đông, Ngô Đình Cẩn và Đoàn Đặc Nhiệm Miền Trung. Trở lại vấn đề cán bộ tình báo nằm vùng tại Miền Nam Việt Nam: Trong lúc chính quyền của TT Ngô Đình Diệm là một chính quyền mới khai sinh sau ngày chia đôi đất nước, chỉ thật sự có quyền lực và được Hoa Kỳ viện trợ đáng kể sau khi dẹp loạn Bình Xuyên Bảy Viễn và Nguyễn Văn Hinh, tức là 11 tháng sau khi về nước chấp chính, thì chính quyền CSVN lúc đó đã hoạt động được 24 năm, có ngân sách điều hành dồi dào và rất ổn định từ khối cộng sản quốc tế đặc biệt là Trung Cộng, nên đã tạo được một mạng lưới gián điệp nguy hiểm nằm sâu và nằm sẵn trong tất cả các cơ quan

dân sự, chính quyền, quân đội và tôn giáo của Miền Nam. Ngoài ra còn có thêm số cán bộ cộng sản từ Bắc được gởi vào Miền Nam qua làn sóng di cư 1954. Điều này giải thích lý do tại sao điệp viên cộng sản đã trở thành các đảng viên cao cấp trong các đảng phái quốc gia, trở thành các sĩ quan cao cấp, trở thành tướng lĩnh, trở thành các nhà tu, nhà báo, các chính trị gia đối lập và thậm chí len lỏi vào cả Dinh Độc Lập. Đó cũng giải thích lý do tại sao có quá nhiều tên cán bộ cộng sản giả dạng quốc gia mà chỉ sau 1975 dân chúng mới biết, chẳng hạn như Phạm Xuân Ẩn, Huỳnh văn Trọng, Vũ Ngọc Nhạ ni sư Huỳnh Liên, Thích Trí Quang v.v. Cuối 1956, khi thấy nền kinh tế và chính trị Miền Nam càng ngày càng vững mạnh, cộng sản Hà Nội và Bắc Kinh cùng với Liên Xô đổi chiến lược tấn công, đó là bên cạnh các cuộc tấn công quân sự, tổ chức chiến tranh khủng bố ám sát bắt cóc trên toàn Miền Nam gây hoang mang lo sợ trong dân chúng, đồng thời năm 1960, chúng đề ra tổ chức gọi là Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam được lãnh đạo bởi những tên cộng sản gộc pha trộn các trí thức thiên tả của Miền Nam, chẳng hạn Nguyễn Hữu Thọ, Võ Chí Công, Nguyễn Thị Định, Huỳnh Tấn Phát, Dương Quỳnh Hoa, Trương Như Tảng, rêu rao rằng đây là tổ chức do dân chúng Miền Nam nổi dậy chống chính quyền. Thủ đoạn chính trị này đã lừa bịp một số trí thức Miền Nam như Trương Như Tảng, Dương Quỳnh Hoa, Đoàn văn Toại v.v hăng say hoạt động cho chúng, đồng thời đã lừa bịp được dư luận thế giới rằng MTGPMN không phải là tổ chức

cộng sản mà chỉ là do dân Miền Nam nổi dậy

Nói chung, chính phủ VNCH không phải chỉ đối đầu với cộng sản Miền Bắc, mà chính là đối đầu với Bắc Kinh và Nga, đòi hỏi chính phủ phải thấy xa trông rộng và bắt buộc phải giới hạn một số quyền tự do bình thường để không chế số Việt Cộng nằm vùng nguy trang trong các tổ chức báo chí, tôn giáo, học sinh sinh viên, tôn giáo v.v. Trong đó đòi hỏi chính quyền phải chọn người tài giỏi tâm đầu ý hợp trong quan điểm và đường lối chống cộng. Số kết luận rằng chính phủ TT Ngô Đình Diệm độc tài, thì họ là những người đã nhắm mắt bịt tai để không thấy rằng, dưới thời chính phủ của Tổng Thống Ngô Đình Diệm người dân có được các quyền căn bản về tự do dân chủ, đặc biệt là quyền tự do biểu tình tự thiêu chống đối thóa mạ chính phủ, tuy vậy chính phủ vẫn thừa khả năng vô hiệu hóa mạng lưới tình báo cộng sản. Đó là một điểm son khi điểm lại lịch sử

Hãy nghe cộng sản ghi nhận về hệ thống an ninh tình báo mật vụ Nhu Diệm như sau:

“Từ 1957 đến 1958, tình thế dần dần đổi thay. Kẻ thù liên tục phá hoại sự thi hành hiệp định Geneva, củng cố và tăng cường một cách tích cực ngành an ninh quân sự và bộ máy hành chánh, từ trung ương xuống đến tận thôn xóm, ám sát tàn bạo cán bộ và thật sự đã phá hủy đảng ta một cách hữu hiệu...”

Chúng ta phải công bằng rằng tất cả những thành công về giáo dục, y tế, kinh tế, quân sự, ngoại giao, nội chính, an ninh tình báo của TT Ngô Đình Diệm trong hoàn

cảnh đất nước phải đương đầu với cộng sản Việt Nam, chống Nga, chống Bắc Kinh, là vượt quá sự mong đợi của người dân Việt Nam, vượt quá sự tiên liệu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Uy tín của Miền Nam và của cá nhân của Tổng Thống lên cao đến mức TT Eisenhower, không những là vĩ nhân của Hoa Kỳ mà còn là vĩ nhân của thế giới, đã thân chinh đón ông tận cửa máy bay với thảm đỏ trải dài từ chân cầu thang và 21 phát súng đại bác chào mừng, là một chứng minh rõ ràng nhất mà không ai có thể phản bác về uy tín và thành công quá lớn của Tổng Thống

Tóm lại, những người cho rằng TT Ngô Đình Diệm độc tài đàn áp Phật Giáo gia đình trị, hầu như họ đã tránh né việc mà họ phải làm để thuyết phục dư luận rằng họ đúng, đó là họ phải so sánh tình trạng đất nước trước khi ông về, với một đất nước sau đó với 9 năm đất nước dưới quyền lãnh đạo của ông, rồi sự suy yếu bệ rạc xảy ra ngay sau khi đất nước không còn bóng dáng ông nữa. Những kẻ đánh giá sự nghiệp của một vị lãnh đạo quốc gia mà chỉ đưa ra tình hình bất ổn chính trị của đất nước do Phong Trào Phật Giáo Tranh Đấu gây ra vài tháng trước khi ông mất là một việc làm gian trá đánh lặn con đen, tự làm giảm giá trị của mình và không ai có thể chấp nhận được. Vì vậy sự kết luận rằng Tổng Thống Ngô Đình Diệm là người không có tài tham quyền cố vị là những lời nói vô giá trị mà không lịch sử nào nhìn nhận. ♦

MỸ ĐANG CHIÊU ĐỂ CHIÊU VIỆT CỘNG

(tiếp theo trang 36)

phó với Liên Xô, Trung quốc đã lợi dụng thời cơ học nghề lén, kể cả ăn cắp bản quyền, thêm yếu tố công nhân đông và rẻ để sản xuất đủ thứ mặt hàng đem bán cùng thế giới với giá không ai có thể cạnh tranh nổi. Nước nào buôn bán với Trung Quốc đều gặp cảnh mua nhiều bán ít. Đứng đầu việc mất thăng bằng ngoại thương với Trung Quốc là Hoa Kỳ. Năm 2017, Mỹ mua hàng của Tàu nhiều hơn bán cho Tàu khoảng 375 tỷ Đô-la (theo PTT Mike Pence). Nếu cứ tiếp tục như vậy trong 10 năm, số thiếu hụt sẽ lên tới 3,750 tỷ Đô-la. Ai chịu nổi? Vì vậy phải có biện pháp giảm số lượng hàng hóa của Tàu bán vào Mỹ. Ông Trump dùng biện pháp đánh thuế nặng trên hàng Tàu. Trung Quốc cũng dùng tiền kiếm được từ việc cạnh tranh thương mại bất quân bình để xây dựng quân đội, chế tạo vũ khí và mua vũ khí tối tân của Nga. Nay họ cảm thấy đã đủ mạnh để có thể đòi hỏi và thách thức các đại cường.

Một lý do khác gây tranh chấp là Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình có nhiều tham vọng lớn và đưa ra dọa thiên hạ quá sớm: đòi chủ quyền hầu hết Biển Đông, biến các đảo chiếm của Việt Nam ở Trường Sa thành các căn cứ quân sự, tung kế hoạch “Nhất đới nhất lộ” (Một vòng đai, một con đường) để mở rộng ảnh hưởng trên toàn thế giới, ra thời hạn đến năm 2025 sẽ tràn ngập thế giới bằng hàng “Made in China”, năm 2040 Trung Quốc sẽ bá chủ

hoàn cầu. Tập Cận Bình muốn trở thành đại đế Trung Hoa như Tần Thủy Hoàng, hay ít ra cũng là một Mao Trạch Đông bis để đi vào lịch sử. Tham vọng này đã chọc nhột Hoa Kỳ, đe dọa cấm cửa hay kiểm soát Hoa Kỳ và tất cả các nước khác đi lại trên Biển Đông, đồng thời khiến các nước trong vùng e ngại sẽ bị Trung Quốc đóng cửa đại dương, muốn đi ra biển lớn phải xin phép ông chủ Trung Cộng.

Trong khi mặt trận kinh tế đang diễn ra và có dấu hiệu Trung Quốc bị tổn thương nặng hơn Mỹ, cuộc tranh chấp kiểm soát biển Đông trở nên sôi nổi, cao điểm là vụ Trung Quốc cho chiến hạm ra nghinh tàu Decatur của Mỹ vào đầu tháng 10 khi tàu chiến Mỹ thực hiện hải hành tự do qua đảo san hô Gaven thuộc quần đảo Trường Sa. Tàu Trung Cộng suýt đụng tàu Mỹ, chỉ cách nhau 41 mét.

Trên mặt trận chính trị mà Biển Đông là tâm điểm, Mỹ đã chứng tỏ có bài bản. Đầu tiên TT Trump đọc diễn văn ở Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc lên án chủ thuyết xã hội đã biến thái thành độc tài, gian trá. Kế đó, Phó TT Mike Pence lên tiếng công khai đối đầu trực tiếp với Trung Quốc bằng lời tuyên bố Mỹ sẽ không khoan nhượng với Trung Quốc và tố cáo Trung Quốc đang tìm cách can thiệp vào cuộc bầu cử Mỹ vào tháng 11 này. Ông còn nói: “Đảng Cộng Sản Trung Quốc đang lấy lưỡi cày rên grom trên một quy mô lớn”. Cố vấn An Ninh John Bolton thì nói

Biển Đông không bao giờ là một tỉnh của Trung Quốc và dọa Mỹ sẽ khai thác tài nguyên ở Biển Đông. Bộ Trưởng Quốc Phòng James Mattis cũng đồng ca cùng điệu trong cuộc thăm viếng Việt Nam: “*Chúng tôi vô cùng quan ngại về việc Trung Quốc tiếp tục quân sự hóa Biển Đông. Bắc Kinh vẫn không ngừng bành trướng ở Biển Đông dù nhà lãnh đạo Tập Cận Bình từng tuyên bố sẽ không làm như vậy*”.

Nhìn việc xảy ra và nghe những lời tuyên bố như trên, người ta có cảm tưởng một trận chiến tranh giữa Mỹ và Trung Quốc sắp nổ ra. Tranh chấp thương mại đang tiếp diễn sôi nổi, không biết khi nào ngừng thì tranh chấp Biển Đông lại leo thang với những lời tuyên bố giống như tuyên chiến. Nhiều cuộc tập trận đã diễn ra. Tàu chiến Mỹ tăng cường tuần tra trên Biển Đông. Nhiều phi đoàn chiến đấu cơ và cả phi cơ oanh tạc B-52 vẫn vũ trên bầu trời vùng này. Giả dụ Trung Quốc cương quyết không nhượng bộ và Hoa Kỳ vẫn tiếp tục coi Biển Đông không phải của Trung Quốc, không thèm xin phép Trung Quốc khi vào Biển Đông như Trung Quốc đòi hỏi, thì một xung đột nhỏ như đụng tàu, bắn máy bay có thể gây ra chiến tranh nóng. Nếu chiến tranh xảy ra nhưng hai bên cùng biết tự chế trong phạm vi chiến tranh cục bộ thì các đảo nhân tạo và các cơ sở trên quần đảo Hoàng Sa sẽ là những mục tiêu tấn công hàng đầu của Mỹ. Nếu cuộc chiến trở nên lớn hơn, lôi kéo nhiều quốc gia trong vùng tham gia, lúc đó

sẽ thành đại chiến Á Châu. Việt Nam sẽ đứng về bên nào? Nếu Nga và Tây Âu cùng nhập cuộc, thế chiến sẽ xảy ra, bom nguyên tử có thể được sử dụng.

Trước viễn tượng kinh hoàng đó, không bên nào dám phát động chiến tranh nóng. Nhưng hãy coi chừng những lời tuyên bố khiêu khích và thái độ nóng nảy. Nhiều khi chiến tranh xảy ra chỉ vì một lý do nhỏ khi tình hình đang căng thẳng, trong đó có việc chọc tạt ái lẫn nhau hay một hành động tấn công vô ý của một bên.

Hoa Kỳ đang ở thế tấn công. Trung Quốc ở thế chống đỡ. Nói như vậy không có nghĩa là Hoa Kỳ sắp toàn thắng. Trung Quốc đã thắng bước đầu ở Biển Đông khi tạo được một tình trạng đã rồi trong lúc Mỹ Khoanh tay ngồi nhìn. Lần này Hoa Kỳ hành động cụ thể hơn và khôn ngoan kết hợp hai cuộc tranh chấp về kinh tế và Biển Đông vào cùng một mặt trận để đánh một lúc hai mặt. Khi tranh chấp đã đến cao điểm mà chỉ cần bước thêm bước nữa là không thể trở lui, lúc đó hai bên sẽ phải ngồi nói chuyện với nhau để tìm thỏa hiệp. Khi nói đến thỏa hiệp

là hai bên cùng phải nhượng bộ. Mỹ sẽ không thể bắt Trung Quốc thỏa mãn hết những điều kiện về thương mại như Mỹ muốn. Trung Quốc cũng không thể đòi kiểm soát toàn thể Biển Đông như Trung Quốc muốn. Anh nào cũng có phần nhưng không thể vơ hết.

Trong tình trạng đó, Việt Nam sẽ được gì, mất gì? Cái mất đầu tiên là không có quyền chủ động ở Biển Đông. Mỹ và Trung Quốc sẽ điều đình trên đầu trên cổ Việt Nam. Họ cho Việt Nam cái gì được cái nấy. Giải pháp tốt nhất là có một quy chế quốc tế công bằng về Biển Đông được áp dụng nghiêm chỉnh. Vấn đề là tiếng nói của Việt Nam có đủ mạnh và đủ uy tín để đòi được một quy chế như vậy không. Việc lấy lại Hoàng Sa và Trường Sa chỉ có thể xảy ra khi có chiến tranh, với Mỹ là kẻ chiến thắng và Việt Nam phải là đồng minh của Mỹ. Nếu lưỡng lự đứng giữa thì sẽ không được bên nào ban phát cho quyền lợi mà họ muốn giữ để chia chác với nhau. Theo Tàu là chết chắc. Vì ngoài việc thua thiệt khi Biển Đông có một giải pháp, còn bị Mỹ chèn ép về kinh tế như áp thuế trên hàng

hóa Việt Nam, Mỹ sẽ hạn chế hay cấm đầu tư ở Việt Nam từ vốn Mỹ và cấm đưa những nhà máy sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam. Công ty Apple đã có dự tính chuyển một công xưởng từ Trung Quốc sang Việt Nam. Đúng là khi trâu bò húc nhau, ruồi muỗi dù không chết cũng bị ép xẹp lép. Kết luận là nếu muốn tránh bớt thiệt hại, Việt Nam phải xa Tàu và gần Mỹ. Chẳng anh nào tử tế gì nhưng đó là con đường bắt buộc phải đi. Trên đường đi phải đề cao cảnh giác để đừng bị vắt chanh bỏ vỏ như hai tiền lệ Đệ Nhất và Đệ Nhị Việt Nam Cộng Hòa. Chẳng ai thương mình đâu. Chẳng có mình quân, mình chúa nào cứu mình. Đừng hồ hởi ca tụng và cung kính xông hương một lãnh tụ nào đó để khỏi bị hố và thất vọng. Chẳng có ai gói sẵn món quà tự do dân chủ nhân quyền tặng “free” cho mình. Giải pháp tốt đẹp nhất là có một chính phủ thực sự đại diện dân, có chính danh và uy tín để nói chuyện với người ngoài, bênh vực quyền lợi quốc gia và đoàn kết toàn dân để bảo vệ và xây dựng lại đất nước đã bị rã rệu quá rồi. ♦

Kính mời

Nhằm phục vụ quý Độc Giả ưa đọc báo trên Mạng toàn cầu, nhất là quý vị có mặt yếu muốn đọc được chữ khổ lớn trên máy điện toán, Iphone, Ipad...,

Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân đã cho đăng nguyên văn Nội Dung cả tờ báo Dưới dạng hình PDF trong mục Điểm Lại Báo Cũ, sau một tháng. Ngoài ra, hàng tháng, một tuần sau ngày phát hành báo viết, Tòa Soạn đã để lên Website Diễn Đàn Giáo Dân một số bài Chủ Điểm. Xin mời đọc giả vào trang Mạng:

diendangiaodan.com để theo dõi.



THÀNH KÍNH NGUYỆN CẦU



Hiệp thông với toàn thể
Tang Quyền, trong các Thánh Lễ, thành kính nguyện cầu & cảm
tạ Hồng Ân Thiên Chúa, đã dẫn đưa

Cụ Cố Maria
NGUYỄN THỊ SEN
Sống kiên cường 104 năm

với Đức Tin Công Giáo qua các biến đổi thăng trầm của
Dân Tộc, Cụ cố đã để lại 70 người con, cháu, chắt là Giáo
sỹ, Tu Sĩ và Giáo Dân đang lập lại cuộc sống Đức Tin như
cụ ở khắp bốn phương trời.

*Nhóm Chủ Trương nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân -
Nhóm Gioan Tiền Hô – xin chia sẻ niềm tiếc thương với
Ông Bà Nguyễn Đức Chuyên,
Thành viên Ban Quản Trị nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân
& Nhóm Gioan Tiền Hô,
cùng tang quyền khi phải chia xa thân mẫu, Cụ Cố Maria.*

Xin Thiên Chúa đỡ nâng người ở lại
và sớm đưa Cụ Cố Maria về hưởng Tôn Nhan Ngài.

**Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân
& Nhóm Gioan Tiền Hô**



THÀNH KÍNH NGUYỆN CẦU

Hiệp thông với Cộng Đồng Dân Chúa &
Tang Quỳn, trong các Thánh Lễ, thành kính
cầu nguyện & tiễn biệt



Cụ Cố Giu-Se

NGUYỄN TÔN TUYẾN

Sáng lập và thành viên nhiều hội đoàn tại Giáo Phận
Orange, Hoa kỳ sớm về hưởng Tôn Nhan Chúa,
sau 85 tại thế.

*Trên cương vị con người,
Nhóm Chủ Trương nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân -
Nhóm Gioan Tiền Hô – cùng quý thân hữu trong CĐ
xin chia sẻ niềm tiếc thương với
Linh Mục Nguyễn Thanh Sơn, Giáo Sư Y Đức, nguyên
Tuyên Ủy Trưởng tại UCI
cùng tang quỳn khi phải chia xa Cụ Cố Giu-Se.*

Xin Thiên Chúa đỡ nâng người ở lại
và sớm đưa Cụ Cố Giu-Se về hưởng Tôn Nhan Ngài.

**Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân
& Nhóm Gioan Tiền Hô**

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

Á Đông Super Market 73	Golden Heart Medical.....Bìa 4
Ana Pharmacy81	Hội Yểm Trợ - Cha Trưởng Bửu Diệp.....89
Bảo Hiểm TMN.....33	Manna Pharmacy 81
BS Dương Khổng Tước 81	Mile Square Dentistry 88
BS Nguyễn Mạnh Hùng 56	Nhà Quàn An Lạc.....56
BS Phan Mỹ Dung, Lê Phan Stephanie, Mỹ Châu.....65	Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics.....Bìa 3
Chùm Kết..... 72	Nha Sĩ Lê ngọc Bích Bìa 3
Chung's Express Restaurant..... 48	OCC Printing41
Chung's Teriyaki.....48	Paracel Seafood Restaurant 57
Crystal Vision, phòng nhãn khoa 65	Phở 86.....32
Di's Printing.....64	Saigon City Market Place 49
Grand Gaden Restaurant.....Bìa 2	Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith 64

Quảng Cáo

Quý vị đăng quảng cáo, hỷ tín, ai tín trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân phối trên khắp Hoa-Kỳ và thế giới.

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên: _____ Điện thoại: _____

Địa Chỉ: _____ ☐ Độc Giả Cũ, ID# _____

_____ ☐ Độc Giả Mới

_____ Email: _____

Nhận làm: ☐ Cố Vấn ☐ Chủ Trương ☐ Cố Động Viên ☐ Bảo Trợ ☐ Điều Hành

☐ Đại Diện Vùng ☐ **Độc Giả Ân Nhân:** ☐ \$60 ☐ \$100 ☐ \$200 ☐ \$.....USD

☐ **Độc Giả Thường:** Hoa-Kỳ \$50 USD; Canada \$70 USD; Âu Châu, Á Châu, Úc Châu \$80 USD

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số: _____

Muốn có các số cũ (nếu còn): _____

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn ĐGD: **7864 Westminister Blvd., Westminister, CA 92683**

Hoặc gọi điện thoại: **714-894-5826** Email **toabaoddgd@yahoo.com**

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề **DIEN DAN GIAO DAN, INC.** và gửi về địa chỉ trên.